

BẢNG TỔNG HỢP TIẾP THU Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN		CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU/ GIẢI TRÌNH
	Điều	Điểm, khoản/Chính sách hoặc nhóm vấn đề			
I Các đơn vị có ý kiến thống nhất					
1			Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Xây dựng	Qua nghiên cứu hồ sơ dự thảo Nghị định, Vụ Tổ chức cán bộ nhận thấy không có nội dung liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Vụ. Do vậy, Vụ Tổ chức cán bộ không có ý kiến đối với nội dung dự thảo Nghị định nêu trên	(thống nhất/đồng ý)
2			Cục Đăng kiểm Việt Nam - Bộ Xây dựng	Cục Đăng kiểm Việt Nam thống nhất nội dung dự thảo Nghị định quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được Bộ Xây dựng lấy ý kiến.	(thống nhất/đồng ý)
3			Ban quản lý dự án đường Hồ Chí Minh - Bộ Xây dựng	Thực hiện Văn bản số 4083/BXD-KTQLXD ngày 16/3/2026 của Bộ Xây dựng về việc lấy ý kiến đối với Nghị định quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng, sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị định, Ban QLDA đường Hồ Chí Minh không có ý kiến góp ý với dự thảo Nghị định nói trên.	(thống nhất/đồng ý)
4			Tổng công ty công nghiệp tàu thủy - Bộ Xây dựng	Sau khi nghiên cứu, Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy thống nhất với dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.	(thống nhất/đồng ý)
5			Ban quản lý dự án 2 - Bộ Xây dựng	Dự thảo Nghị định "Quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng" được xây dựng để đảm bảo đồng bộ các quy định pháp luật mới tại Luật Xây dựng năm 2025, được quy định tại Điều 14, Điều 88 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15. Ban Quản lý dự án 2 thống nhất đối với Dự thảo Nghị định.	(thống nhất/đồng ý)
6			Ban quản lý dự án 85 - Bộ Xây dựng	Sau khi xem xét nội dung hồ sơ dự thảo Nghị định được gửi kèm Văn bản số 4083/BXD - KTQLXD ngày 16/3/2026 của Bộ Xây dựng nêu trên, Ban Quản lý dự án 85 thống nhất với nội dung bản dự thảo.	(thống nhất/đồng ý)
7			Tổng Công ty Xi măng Việt Nam - Bộ Xây dựng	Thống nhất về nội dung dự thảo Nghị định.	(thống nhất/đồng ý)

8		Bộ Quốc phòng	Theo đề nghị của Bộ Xây dựng, Bộ Quốc phòng đã chỉ đạo cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định trên, gửi Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng; dự cuộc họp Tổ soạn thảo ngày 10/3/2026 do đồng chí Bùi Xuân Dũng, Thứ trưởng Bộ Xây dựng chủ trì. Ý kiến tham gia của cơ quan Bộ Quốc phòng đã được Tổ soạn thảo giải trình, tiếp thu, hoàn chỉnh. Do đó, Bộ Quốc phòng thống nhất với hồ sơ dự thảo Nghị định trên.	(thống nhất/đồng ý)
9		Thông tấn xã Việt Nam	Sau khi nghiên cứu, Thông tấn xã Việt Nam nhận thấy dự thảo Nghị định góp phần hoàn thiện khung pháp lý cho việc xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo hướng tập trung, thống nhất, đồng bộ. Dự thảo cũng quy định cụ thể các nguyên tắc xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.	(thống nhất/đồng ý)
10		Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn	Sau khi nghiên cứu, Sở Xây dựng nhất trí nội dung dự thảo Nghị định về quản lý hoạt động xây dựng và dự thảo Nghị định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng và hồ sơ kèm theo do Bộ Xây dựng chủ trì soạn thảo.	(thống nhất/đồng ý)
11		Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk	Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk thống nhất về bố cục và nội dung các Dự thảo kèm theo: - Tờ trình; - Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật và Phụ lục kèm theo; - Bản so sánh, thuyết minh Dự thảo; - Bản đánh giá thủ tục hành chính;	(thống nhất/đồng ý)
12		Sở Xây dựng tỉnh Lai Châu	Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị và sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị định quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng do Bộ Xây dựng soạn thảo, Sở Xây dựng nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định.	(thống nhất/đồng ý)
13		UBND tỉnh Thanh Hóa	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa thống nhất với dự thảo Nghị định quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng do Bộ Xây dựng soạn thảo gửi kèm theo Công văn số 4083/BXD-KTQLXD ngày 16/3/2026.	(thống nhất/đồng ý)

14			Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An cơ bản thống nhất với sự cần thiết ban hành Nghị định nhằm thể chế hóa chủ trương đầy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số trong lĩnh vực xây dựng; đồng thời tạo cơ sở pháp lý đồng bộ cho việc hình thành, quản lý, khai thác Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Sở Xây dựng cũng thống nhất với định hướng của dự thảo là không làm phát sinh thủ tục hành chính mới, tăng cường ứng dụng dữ liệu số, mã định danh thống nhất đối với quy hoạch, dự án, công trình, tổ chức, cá nhân; coi đây là nền tảng quan trọng để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy chuyển đổi số ngành Xây dựng trong giai đoạn tới.	(thống nhất/đồng ý)
15			Sở Xây dựng thành phố Cần Thơ	Trên cơ sở tổng hợp ý kiến đóng góp của các sở, ngành, địa phương, Sở Xây dựng thành phố Cần Thơ thống nhất với nội dung dự thảo văn bản. Dự thảo nghị định đảm bảo tính tương thích và thống nhất với Luật Xây dựng 2025, đồng thời cũng đồng bộ với khung pháp lý số gắn liền với các luật nền tảng về công nghệ như Luật Giao dịch điện tử 2023, Luật Dữ liệu 2024, Luật An ninh mạng 2025 và Luật Chuyển đổi số 2025. Về quy định quản lý điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, dự thảo nghị định là sự thay đổi hoàn toàn tư duy quản lý đối với các tổ chức, chuyển mạnh từ "tiền kiểm" sang "hậu kiểm" và đề cao tính tự chịu trách nhiệm; Về Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng, khi dự thảo này được thông qua sẽ bãi bỏ và thay thế toàn bộ Nghị định số 111/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ, qua đó hình thành khung quản lý dữ liệu mới chặt chẽ và có tính tự động hóa cao hơn.	(thống nhất/đồng ý)
16			Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi	Sau khi nghiên cứu, tổng hợp ý kiến các cơ quan liên quan tại địa phương, Sở Xây dựng Quảng Ngãi cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Nghị định do Bộ Xây dựng đính kèm theo Công văn số 4083/BXD-KTQLXD ngày 16/3/2026.	(thống nhất/đồng ý)
17			Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước nhất trí với Dự thảo Nghị định quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng do Bộ Xây dựng soạn thảo.	(thống nhất/đồng ý)

18			Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Phúc đáp văn bản số 4083/BXD-KTQLXD của Bộ Xây dựng ngày 16/3/2026 về dự thảo Nghị định quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng (thay thế cho Nghị định số 111/2024/NĐ-CP; Chương VI và các phụ lục III, IV, V, VI, VII, VIII, IX Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ), sau khi nghiên cứu, Tập đoàn VNPT cơ bản nhất trí với các nội dung của Dự thảo Nghị định, đặc biệt đánh giá cao định hướng xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo hướng số hóa, đồng bộ và liên thông.	(thống nhất/đồng ý)
19			Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Nghị định quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng kèm theo Công văn số 4083/BXD-KTQLXD ngày 16/3/2026 của Bộ Xây dựng.	(thống nhất/đồng ý)
20			Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam	Sau khi nghiên cứu, Tổng công ty nhất trí các nội dung của dự thảo Nghị định quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.	(thống nhất/đồng ý)
21			Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam	Dự thảo Nghị định Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật xây dựng về hợp đồng xây dựng và Dự thảo Nghị định Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được xây dựng một cách khoa học, nghiêm túc và công phu đáp ứng yêu cầu quản lý hoạt động xây dựng trong toàn quốc.	(thống nhất/đồng ý)
22			Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang	Cơ bản nhất trí với dự thảo Nghị định quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng do Bộ Xây dựng soạn thảo	(thống nhất/đồng ý)
23			Ban quản lý dự án hàng hải và đường thủy	Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được Bộ Xây dựng giao, sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị định quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng của Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/7/2026 (thay thế cho Nghị định số 111/2024/NĐ-CP; Chương IV và các phụ lục III, IV, V, VII, VIII, IX Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ) do Bộ Xây dựng chủ trì, Ban QLDA Hàng hải và Đường thủy cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị định nêu trên	(thống nhất/đồng ý)

24			Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Dự thảo Nghị định đã quy định tương đối đầy đủ các nội dung liên quan đến việc xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng và điều kiện năng lực, kinh nghiệm của cá nhân tham gia hoạt động xây dựng đã được Luật Xây dựng năm 2025 giao Chính phủ quy định chi tiết tại khoản 3 Điều 14 và khoản 7 Điều 88 của Luật.	(thống nhất/đồng ý)
25			Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Bộ Dân tộc và Tôn giáo nhận được Công văn số 4083/BXD-KTQLXD ngày 16/3/2026 của Bộ Xây dựng về việc lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị định quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Sau khi nghiên cứu, Bộ Dân tộc và Tôn giáo thống nhất với dự thảo kèm theo Công văn số 4083/BXD-KTQLXD nêu trên của Bộ Xây dựng. Bộ Dân tộc và Tôn giáo gửi Bộ Xây dựng tổng hợp	(thống nhất/đồng ý)
26			Tập đoàn hóa chất Việt Nam	Thực hiện yêu cầu tại Văn bản số 4083/BXD-KTQLXD ngày 16 tháng 03 năm 2026 nêu trên và sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị định quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng (thay thế cho Nghị định số 111/2024/NĐ-CP; Chương VI và các phụ lục III, IV, V, VI, VII, VIII, IX Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ), Tập đoàn Hóa chất Việt Nam thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định nêu trên.	(thống nhất/đồng ý)

27			Tổng hội xây dựng Việt Nam	Về cơ bản chúng tôi thống nhất với nội dung và bố cục được trình bày trong dự thảo Nghị định với 6 chương, 66 điều. Theo nội dung dự thảo, Nghị định tập trung vào hai nhóm vấn đề chính. Thứ nhất là quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của cá nhân và tổ chức, bao gồm các quy định về chứng chỉ hành nghề, quản lý năng lực chuyên môn, cũng như việc công khai thông tin năng lực trên hệ thống dữ liệu quốc gia. Thứ hai là xây dựng và vận hành Hệ thống thông tin và Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng, bao gồm nhiều nhóm dữ liệu quan trọng như dữ liệu quy hoạch đô thị và nông thôn, dữ liệu dự án đầu tư xây dựng, dữ liệu công trình xây dựng, dữ liệu định mức và giá xây dựng, dữ liệu vật liệu xây dựng, dữ liệu tiêu chuẩn – quy chuẩn kỹ thuật và dữ liệu năng lực hành nghề của cá nhân.	(thống nhất/đồng ý)
II. Các đơn vị có ý kiến góp ý					
28	Điều 01	khoản 2	Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 1 khoản 2 Sửa khoản loại trừ: “không áp dụng đối với thông tin, dữ liệu quy hoạch có liên quan tới quốc phòng, an ninh và bí mật nhà nước; các quy hoạch chuyên biệt phải được phân loại rõ ràng”. Lý do: Tránh hiểu nhầm toàn bộ quy hoạch bị loại trừ, đảm bảo mục tiêu số hóa và công khai dữ liệu quy hoạch.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo chỉnh sửa, khoản 2 Điều 1 như sau: “2. Nghị định này không áp dụng đối với thông tin, dữ liệu quy hoạch và dự án, công trình xây dựng có liên quan đến quốc phòng, an ninh và bí mật nhà nước”.
29	Điều 01	khoản 2	Vụ vận tải và an toàn giao thông	Điều 1 khoản 2: “2. Nghị định này không áp dụng đối với thông tin, dữ liệu về quy hoạch đô thị và nông thôn, dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng có liên quan đến quốc phòng, an ninh và bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật.”, nhưng Điều 4 khoản 2 điểm a, Điều 4 khoản 4 điểm a, b, d và Điều 5 khoản 5 lại đưa dữ liệu quy hoạch đô thị và nông thôn vào phạm vi dữ liệu của hệ thống. Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ mâu thuẫn này.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo đã sửa đổi, bổ sung khoản này như sau: “2. Nghị định này không áp dụng đối với thông tin, dữ liệu quy hoạch và dự án, công trình xây dựng có liên quan đến quốc phòng, an ninh và bí mật nhà nước.”.

30	Điều 01		Bộ Khoa học và Công nghệ	Phạm phạm vi điều chỉnh và kỹ thuật viện dẫn: Đề nghị rà soát kỹ phần quy định về phạm vi điều chỉnh, căn cứ giao quy định chi tiết để bảo đảm thống nhất giữa Điều 1 của dự thảo và các tài liệu trong hồ sơ. Trường hợp Nghị định quy định chi tiết các khoản, điều cụ thể được luật giao thì cần thể hiện đúng, tránh dẫn chiếu mở rộng chưa thật sự rõ căn cứ.	Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh sửa bảo đảm chỉ quy định những nội dung Luật Xây dựng năm 2025 giao Chính phủ quy định chi tiết.
31	Điều 01	khoản 2	Tập đoàn điện lực Việt Nam	Đề nghị bổ sung: Nghị định này không áp dụng đối với thông tin, dữ liệu quy hoạch đô thị và nông thôn và dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng có liên quan đến quốc phòng, an ninh và bí mật nhà nước, các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia; công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng. Lý do: Quy định loại trừ hiện nay chưa bao phủ hết đặc thù của ngành điện, đặc biệt đối với các công trình năng lượng có tính chất quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia nhưng không thuộc phạm vi quốc phòng, an ninh theo nghĩa hẹp. Do đó, việc yêu cầu cung cấp, cập nhật các dữ liệu này lên Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng (là hệ thống có phạm vi khai thác, chia sẻ rộng theo quy định của Nghị định) tiềm ẩn nguy cơ không bảo đảm yêu cầu bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành. Về quản lý nhà nước, các dự án/công trình điện đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, nghiệm thu trước khi đưa vào vận hành, do đó toàn bộ hồ sơ, dữ liệu đã được lưu trữ tại cơ quan quản lý nhà nước. Việc tiếp tục yêu cầu cung cấp lại dữ liệu lên một hệ thống khác là không cần thiết, làm gia tăng rủi ro lộ lọt thông tin nhạy cảm liên quan đến an ninh năng lượng quốc gia.	Tiếp thu ý kiến. Cơ quan chủ trì soạn thảo sửa đổi nội dung tại Dự thảo 3 Nghị định. Cụ thể: "2. Nghị định này không áp dụng đối với thông tin, dữ liệu quy hoạch và dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng có liên quan đến quốc phòng, an ninh và bí mật nhà nước, các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia; công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng."
32	Điều 01	khoản 2	Sở Xây dựng tỉnh An Giang	Theo khoản 2 Điều 1 của dự thảo có nội dung "Nghị định này không áp dụng đối với thông tin, dữ liệu quy hoạch đô thị và nông thôn". Tuy nhiên, tại mục 2 (trang 9) có quy định về cơ sở dữ liệu, mã định danh, quy trình tạo lập, dữ liệu quy hoạch đô thị và nông thôn.	Tiếp thu ý kiến. Cơ quan chủ trì soạn thảo sửa đổi, bổ sung khoản này như sau: "2. Nghị định này không áp dụng đối với thông tin, dữ liệu quy hoạch và dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng có liên quan đến quốc phòng, an ninh và bí mật nhà nước, các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia; công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng."
33	Điều 02				

34	Điều 03	khoản 7	Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 3 khoản 7 Quy định rõ việc tích hợp mã số chứng chỉ hành nghề với mã định danh cá nhân trên ứng dụng VNeID. Lý do: Thực hiện tinh thần Luật Dữ liệu và Luật Giao dịch điện tử, ngăn chặn mượn chứng chỉ hoặc kê khai gian lận.	Tiếp thu ý kiến, việc tích hợp mã số chứng chỉ hành nghề với mã định danh cá nhân trên ứng dụng VNeID được hướng dẫn chi tiết tại Thông tư và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan hướng dẫn chi tiết Nghị định này.
35	Điều 03		Viện Quy hoạch và Đô thị nông thôn quốc gia - Bộ Xây dựng	Khái niệm: chủ nhiệm lập thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn Khái niệm: chủ trì lập thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn Đề nghị sửa thành: Chủ nhiệm lập quy hoạch đô thị và nông thôn; Chủ trì lập quy hoạch đô thị và nông thôn Lý do: Khoản 1, điều 28 Nghị định 178/2025 NĐ-CP đã xác định rõ hành nghề lập quy hoạch đô thị và nông thôn.	Tên các chức danh đã được quy định tại Luật Xây dựng năm 2025, do đó giữ nguyên tên như tại nội dung Dự thảo Nghị định.
36	Điều 03		Ban quản lý dự án đường sắt - Bộ Xây dựng	Viết tắt: Dự thảo dùng một số từ viết tắt như "PPP", "CC/CCCD". Theo quy định tại Điều 60 Nghị định 78/2025, từ ngữ viết tắt chỉ được sử dụng trong trường hợp cần thiết và phải ghi đầy đủ từ ngữ đó tại lần xuất hiện đầu tiên trong văn bản. Đề nghị bổ sung giải thích từ "PPP" là "Đầu tư theo phương thức đối tác công tư" tại Điều 3.	Tiếp thu ý kiến. Tổ soạn thảo rà soát, sửa đổi, bổ sung bảo đảm phù hợp.
37	Điều 03		Bộ Nội vụ	Tại Điều 3, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung giải thích thuật ngữ: "cơ sở dữ liệu ngành xây dựng", "mã định danh công trình/dự án".	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung làm rõ các thuật ngữ theo quy định. Dự thảo Nghị định quy định về Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng chỉ gồm các thành phần Cơ sở dữ liệu quy định tại khoản 2 Điều 4, không có quy định về cơ sở dữ liệu ngành xây dựng.
38	Điều 03	khoản 3	Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk	Tại khoản 3 Điều 3. Giải thích từ ngữ đề nghị bổ sung "xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng" nhằm đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật Xây dựng số 135/2025/QH15	Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với lĩnh vực xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định "2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.". Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.

39	Điều 03	khoản 6	Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	Tại Điều 3, Khoản 6: Khi tham gia “nhiệm vụ quản lý, điều phối thực hiện quản lý dự án” sẽ có nhiều cá nhân cùng tham gia, do vậy “Giám đốc dự án” nên là người được giao nhiệm vụ “trưởng nhóm” thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành dự án cụ thể, nên điều chỉnh lại nội dung này cho sát với thực tiễn.	Việc dự thảo xác định “Giám đốc quản lý dự án là chức danh của cá nhân được ... giao nhiệm vụ quản lý, điều phối thực hiện quản lý dự án đối với dự án đầu tư xây dựng cụ thể” là phù hợp với bản chất pháp lý của chức danh này và thống nhất với cách tiếp cận chung của dự thảo về điều kiện năng lực đối với cá nhân đảm nhận các chức danh chủ chốt trong hoạt động xây dựng. Theo khoản 2 Điều 88 Luật Xây dựng năm 2025 đã xác định rõ giám đốc quản lý dự án đầu tư xây dựng là chức danh cá nhân phải đáp ứng điều kiện năng lực, kinh nghiệm nghề nghiệp; do đó, dự thảo cần tiếp tục quy định theo hướng đây là một chức danh cá nhân chịu trách nhiệm chính, không phải chỉ là một vị trí mang tính nội bộ của “nhóm” quản lý dự án
40	Điều 03	khoản 3	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ	Đề nghị bổ sung: “...chủ trì lập, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.”	Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với lĩnh vực xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định “2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.”. Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.
41	Điều 03		Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	Điều 3: Giải thích từ ngữ Bổ sung vào sau khoản (6) nội dung quy định với chức danh Chủ trì quản lý chi phí. Khoản 7: Đề xuất làm rõ việc kết nối thời gian thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động cập nhật khi cá nhân thay đổi thông tin căn cước, tránh việc cá nhân phải làm thủ tục cấp lại chỉ vì đổi số định danh.	(1) Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với lĩnh vực xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định “2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.”. Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này. (2) Tiếp thu ý kiến, tại Dự thảo Nghị định đã có quy định chung về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu. Việc kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các CSDL chuyên ngành khác sẽ được Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu quy định chi tiết tại Thông tư hướng dẫn Nghị định này và tại các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.
42	Điều 03	khoản 5	Tập đoàn điện lực Việt Nam	Điều 3. Giải thích từ ngữ 5. Chỉ huy trưởng hoặc giám đốc dự án của nhà thầu (sau đây gọi chung là chỉ huy trưởng) là chức danh của cá nhân... 6. Giám đốc quản lý dự án là chức danh của cá nhân... Đề nghị rà soát lại thuật ngữ “Giám đốc dự án” Luật Xây dựng 2025 không quy định chức danh này, đồng thời gây nhầm lẫn với “giám đốc quản lý dự án”	Khoản 3 Điều 88 Luật xây dựng 2025 quy định điều kiện đối với chức danh giám đốc quản lý dự án

43	Điều 04		Tập đoàn điện lực Việt Nam	Điều 4. Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng Đề nghị bổ sung quy định về cơ chế kết nối với hệ thống thông tin nội bộ của Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước quy mô lớn; cho phép sử dụng API, kết nối trung gian thay vì bắt buộc nhập liệu trực tiếp trên hệ thống của Bộ Xây dựng Lý do: Các Tập đoàn như EVN đã có hệ thống quản lý đầu tư, PMIS, ERP, BIM, quản lý tài sản... Việc nhập liệu thủ công gây trùng lặp dữ liệu, tăng chi phí, không phù hợp nguyên tắc chia sẻ dữ liệu	Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu quy định chi tiết việc khai thác, sử dụng, kết nối với hệ thống của doanh nghiệp nhà nước bảo đảm phù hợp quy định.
44	Điều 04	khoản 2	Tập đoàn điện lực Việt Nam	Đề nghị rà soát lại phạm vi cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng bao gồm cơ sở dữ liệu quy hoạch đô thị và nông thôn và các quy định liên quan về quy hoạch đô thị và nông thôn. Lý do: Khoản 2 Điều 1 Dự thảo Nghị định quy định "Nghị định này không áp dụng đối với thông tin, dữ liệu quy hoạch đô thị và nông thôn và dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng có liên quan đến quốc phòng, an ninh và bí mật nhà nước".	Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát Dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp quy định và thực tiễn triển khai Hệ thống.
45	Điều 04	khoản 2	Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 4 khoản 2 Bổ sung điểm g: "Cơ sở dữ liệu kiến trúc" (bao gồm: mô hình BIM Level 2-3, Digital Twin công trình/di sản, dữ liệu kiến trúc xanh – carbon thấp, parametric & Generative Design, kiến trúc bền vững ứng phó BĐKH, dịch bệnh, thiên tai). Lý do: Hiện thiếu nội dung kiến trúc; phục vụ Luật Kiến trúc 2019, Nghị quyết 57-NQ/TW và Đề án kiến trúc bền vững giao cho Viện.	CSDLQG về hoạt động xây dựng đã bao gồm tất cả các dự án, công trình về kiến trúc, việc đề xuất bổ sung CSDL phải đảm bảo rõ đối tượng cụ thể, rõ căn cứ pháp lý và luồng quy trình nghiệp vụ thu thập dữ liệu đảm bảo "đúng - đủ - sạch - sống". Nội dung đề xuất không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.
46	Điều 04	khoản 2	Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	Tại Điều 4, Khoản 2: Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng nên nghiên cứu, mở rộng thêm phạm vi các nền dữ liệu để tích hợp nhiều thông tin phục vụ chuyển đổi số, số hoá các dữ liệu liên quan từ đơn giá nhân công, thiết bị, giá vật liệu, dữ liệu các cá nhân tham gia vào các dự án với các vai trò khác nhau, đến các dữ liệu về hạ tầng, quy hoạch...	Bộ Xây dựng xin tiếp thu ý kiến của Sở Xây dựng Đà Nẵng. Dự thảo Nghị định đã thiết kế Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo hướng tích hợp, bao gồm các nhóm dữ liệu như quy hoạch, dự án – công trình, năng lực hoạt động xây dựng, định mức – giá xây dựng, vật liệu xây dựng, tiêu chuẩn – quy chuẩn kỹ thuật. Đồng thời, hệ thống được quy định có khả năng kết nối, tích hợp với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có liên quan. Do đó, các nội dung đề xuất mở rộng (dữ liệu giá, nhân công, thiết bị, cá nhân tham gia dự án, hạ tầng, quy hoạch...) cơ bản đã được bao hàm trong Dự thảo và sẽ tiếp tục được tích hợp, hoàn thiện theo lộ trình triển khai.

47	Điều 04		Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam	Điều 4. Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng - Mục c Khoản 2 đề nghị hiệu chỉnh thành: c) Cơ sở dữ liệu năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân - Khoản 4 đề nghị bổ sung được kết nối/link với quy hoạch ngành làm cơ sở lập dự án đầu tư xây dựng.	CSDL năng lực hành nghề hoạt động xây dựng sẽ bao gồm cả cá nhân và tổ chức sau này trong quá trình thực hiện cập nhật dữ liệu thực của các dự án, công trình. Dự thảo Nghị định đã quy định nguyên tắc kết nối, tích hợp, khai thác dữ liệu từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có liên quan. Do đó, việc kết nối với các cơ sở dữ liệu quy hoạch ngành sẽ được thực hiện trong quá trình triển khai, không cần thiết quy định cụ thể tại Điều này.
48	Điều 04		Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	Tại Điều 4, danh mục cơ sở dữ liệu bao gồm nhiều lĩnh vực (quy hoạch, dự án, năng lực, vật liệu, giá xây dựng, tiêu chuẩn, quy chuẩn...) với phạm vi rộng và yêu cầu tích hợp cao, do đó cần xác định thứ tự ưu tiên triển khai để bảo đảm tính khả thi.	Tiếp thu ý kiến, Đơn vị chủ trì soạn thảo đã xác định thứ tự ưu tiên như sau: quy hoạch/dự án, công trình/năng lực hoạt động/định mức xây dựng, giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng/quy chuẩn, tiêu chuẩn
49	Điều 04		Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam	Nội dung tại Điều 4 và Điều 9, liên quan quy định về chuẩn hóa và kết nối dữ liệu chuyên ngành: Kiến nghị Bộ Xây dựng nghiên cứu, ban hành quy định hướng dẫn chi tiết về “Chuẩn dữ liệu, cấu trúc dữ liệu” cần có cơ chế liên thông hoặc ánh xạ (mapping) với các tiêu chuẩn dữ liệu địa chất mỏ chuyên ngành. Lý do: Hiện nay, TKV đang vận hành hệ thống phần mềm Cơ sở dữ liệu địa chất để quản lý trữ lượng và tài nguyên khoáng sản. Nếu chuẩn dữ liệu quốc gia không tương thích, doanh nghiệp sẽ phải thực hiện chuyển đổi dữ liệu thủ công nhiều lần, gây lãng phí nguồn lực và nguy cơ sai lệch thông tin kỹ thuật khi đồng bộ hóa.	Tiếp thu một phần; nội dung chi tiết về chuẩn dữ liệu, cấu trúc dữ liệu và cơ chế liên thông, ánh xạ dữ liệu sẽ được nghiên cứu, quy định cụ thể tại Thông tư hoặc quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng để bảo đảm tính linh hoạt, phù hợp thực tiễn triển khai.
50	Điều 04	khoản 3	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Điểm d khoản 3 Điều 4 và Điều 9: Chuẩn dữ liệu Đề nghị bổ sung quy định bắt buộc về việc áp dụng các chuẩn dữ liệu mở quốc tế (như IFC cho BIM, GeoJSON cho GIS) thay vì chỉ quy định chung về chuẩn dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ. Lý do: Việc sử dụng chuẩn mở giúp các phần mềm chuyên ngành của doanh nghiệp dễ dàng tích hợp và đồng bộ dữ liệu vào hệ thống quốc gia mà không bị phụ thuộc vào một nhà cung cấp phần mềm duy nhất.	Tiếp thu có chọn lọc, phù hợp xu hướng áp dụng chuẩn dữ liệu mở nhằm bảo đảm kết nối, chia sẻ và tránh phụ thuộc nhà cung cấp. Tuy nhiên, việc quy định cụ thể, bắt buộc ngay các chuẩn quốc tế trong Nghị định chưa phù hợp do tính biến động công nghệ và điều kiện triển khai chưa đồng đều. Dự thảo được chỉnh sửa theo hướng quy định nguyên tắc áp dụng chuẩn mở, tiêu chuẩn quốc tế.

51	Điều 04	khoản 3	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Khoản 3 Điều 4: Cấu phần hệ thống thông tin Đề nghị làm rõ cơ chế cho phép các doanh nghiệp công nghệ cung cấp các phân hệ phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) kết nối vào nền tảng điện toán đám mây chung của hệ thống. Lý do: Quy định hiện tại mới chỉ đề cập đến dịch vụ phần mềm phục vụ quản lý. Khuyến khích mô hình SaaS giúp xã hội hóa việc phát triển các ứng dụng chuyên sâu như: giám sát an toàn bằng AI, quản lý tiến độ bằng IoT kết nối với CSDL quốc gia.	Tiếp thu ý kiến. Bộ Xây dựng chỉnh lý theo hướng mở nhưng có kiểm soát bảo đảm dữ liệu thống nhất cụ thể tại điểm c, khoản 3 Điều 4 như sau: "c) Hệ thống phần mềm ứng dụng, dịch vụ phần mềm, nền tảng điện toán đám mây phục vụ quản lý, vận hành, khai thác thông tin dữ liệu hoạt động xây dựng; cho phép các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp các phân hệ phần mềm dưới dạng dịch vụ phần mềm được kết nối, tích hợp vào nền tảng điện toán đám mây của Hệ thống, bảo đảm tuân thủ kiến trúc tổng thể, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chuẩn dữ liệu, yêu cầu về kết nối, chia sẻ dữ liệu, an toàn thông tin và an ninh mạng theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Xây dựng;"
52	Điều 04	khoản 3	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam,	Mục d), Khoản 3, Điều 4 Sửa lại: d) Nội dung về các dữ liệu, cấu trúc, thành phần dữ liệu và các chức năng nghiệp vụ cơ bản của hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng thống nhất trong toàn quốc theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Lý do: Chuẩn hoá dữ liệu. Chuẩn dữ liệu là hành động chuẩn hoá dữ liệu	Tiếp thu. Chuẩn dữ liệu ở đây là quy tắc chung để thực hiện các hành động chung về dữ liệu. Tuy nhiên, Bộ Xây dựng sẽ nghiên cứu, tiếp thu để rõ nghĩa về cụm từ này
53	Điều 04	khoản 4	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam,	Mục d) Khoản 4, Điều 4 Sửa lại: ... quy chuẩn kỹ thuật quốc gia Lý do: Không có thuật ngữ: quy chuẩn kỹ thuật ngành Xây dựng	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo rà soát, nghiên cứu, chỉnh sửa bảo đảm phù hợp quy định.
54	Điều 04	khoản 1	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Khoản 1: Xem xét, chỉnh sửa nội dung "... theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử, cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu ..." thành "theo quy định của pháp luật về dữ liệu, giao dịch điện tử, cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng ..." để bảo đảm đầy đủ, phù hợp với quy định liên quan của pháp luật về dữ liệu, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng trong việc xây dựng, cập nhật, duy trì, khai thác, sử dụng, chia sẻ, kết nối Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo rà soát, nghiên cứu, chỉnh sửa bảo đảm phù hợp quy định.
55	Điều 04	khoản 2	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Khoản 2: Đề nghị rà soát, xem xét, điều chỉnh bổ sung các cơ sở dữ liệu thành phần thuộc cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng bảo đảm đầy đủ các nội dung chính của hoạt động xây dựng và các hoạt động khác có liên quan đến công trình xây dựng quy định tại Điều 3 Luật Xây dựng năm 2025 (cơ sở dữ liệu về công trình xây dựng, công trình hạ tầng kỹ thuật, ...).	CSDL về các dự án, công trình xây dựng của Hệ thống CSDL quốc gia này hiện đang được thu thập, tạo lập dữ liệu từ các TTHC và đã có một số thông tin về hạ tầng kỹ thuật. Đối với hiện trạng các công trình hạ tầng kỹ thuật như cấp thoát nước, chiếu sáng, nghĩa trang sẽ không được thu thập, tạo lập dữ liệu theo nguyên tắc đã nêu sẽ được loại bỏ khỏi Nghị định.

56	Điều 04	khoản 3	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Khoản 3: Rà soát, cô đọng nội dung các cấu phần chính trong Hệ thống thông tin của cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Xem xét không quy định nội dung tại điểm d do các nội dung quy chuẩn, quy định kỹ thuật, tài liệu kỹ thuật, ... không được coi là cấu phần của hệ thống thông tin.	Tiếp thu ý kiến và đã chỉnh sửa
57	Điều 04	khoản 4	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Khoản 4: Đề nghị rà soát, xem xét, quy định cô đọng nội dung các nền tảng ứng dụng, các nội dung cụ thể liên quan có thể giao cho Bộ Xây dựng quy định.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Xây dựng đã rà soát và cô đọng các nội dung bảo đảm khi CSDLQG về hoạt động xây dựng được hình thành sẽ tạo lập được các sản phẩm ứng dụng (đầu ra) hiệu quả, rõ ràng theo đúng chủ trương của Đảng, Kế hoạch chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo của Chính phủ và Bộ Xây dựng.
58	Điều 04		Thanh tra Chính phủ	Về nội dung quy định tại Điều 4 của Dự thảo Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung các nội dung sau:- Đề mở rộng thêm phạm vi công khai dữ liệu, đề nghị bổ sung vào điểm c khoản 4 như sau "Ứng dụng theo dõi, giám sát tiến độ, an toàn, chất lượng, môi trường trong quá trình xây dựng và khai thác vận hành, sử dụng công trình xây dựng; tổng hợp phản ánh, kiến nghị của người dân đối với dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng;"- Để phù hợp với phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, đề nghị bổ sung vào điểm h khoản 4 như sau "Các nền tảng ứng dụng khác có liên quan đến hoạt động xây dựng để đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển kinh tế - xã hội".	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo chỉnh sửa điểm c, khoản 4 Điều 4 theo nội dung góp ý. Đối với các nền tảng ứng dụng khác, cần độ mở cao để ứng dụng cho các lĩnh vực khác thuộc chức năng quản lý của Bộ Xây dựng (đô thị, nhà ở, hạ tầng, các lĩnh vực giao thông...) không nên bó hẹp chỉ riêng "hoạt động xây dựng".
59	Điều 04	khoản 2	Vụ Quy hoạch - Kiến trúc - Bộ Xây dựng	Đề nghị bổ sung thêm 1 điểm vào khoản 2 Điều 4 Dự thảo như sau: "Cơ sở dữ liệu chứng chỉ hành nghề kiến trúc".	Tiếp thu ý kiến.
60	Điều 04		Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	Điều 4: Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng Đề nghị bổ sung bổ sung một điều khoản về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về bất động sản Đề nghị bổ sung Cơ sở dữ liệu về cơ sở dữ liệu xanh	Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các CSDL liên quan đã được quy định cụ thể tại Điều 4, Điều 37, Điều 38 của Dự thảo Nghị định

61	Điều 04	điểm c khoản 2	Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp	Đề nghị xem xét, bổ sung như sau:c) Cơ sở dữ liệu năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân, tổ chức; Lý do: Nhằm thể hiện đầy đủ các chủ thể cần tạo lập cơ sở dữ liệu và đồng bộ về tên gọi của cơ sở dữ liệu với các Nghị quyết của Chính phủ có liên quan.	Theo quy định của pháp luật hiện hành không còn thủ tục cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cho tổ chức tham gia hoạt động xây dựng. Nghị định quy định nguyên tắc thu thập, tạo lập dữ liệu trong CSDL Quốc gia phải bảo đảm đúng, đủ, sạch sòng, qua quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ, nghiệp vụ có liên quan do cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan chuyên môn về xây dựng, chủ đầu tư dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư công thực hiện, ban hành kết quả. Theo đó, dữ liệu về nhà thầu hoạt động xây dựng được thu thập qua các nghiệp vụ đã nêu.
62	Điều 04		Tổng hội xây dựng Việt Nam	Điều 4. Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu+ Đề nghị bổ sung thêm cơ sở dữ liệu cho lĩnh vực bất động sản. nhân lực ngành xây dựng, các thiết bị xây dựng đặc thù.	Theo quy định hiện hành, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được hình thành là đầu vào nghiệp vụ cho CSDL lĩnh vực bất động sản.
63	Điều 05	Khoản 6	Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 5 khoản 6Bổ sung quy định “tính độc lập khách quan” của dữ liệu do chủ đầu tư tự cập nhật và bắt buộc đối soát tự động bằng chữ ký số.Lý do: Ngăn chặn thay đổi trái phép dữ liệu đã thẩm định.	Tiếp thu và chỉnh sửa như sau: “6. Các cơ sở dữ liệu có liên quan tham chiếu đến dữ liệu chủ của các cơ sở dữ liệu của Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này phải cập nhật, điều chỉnh theo dữ liệu chủ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng, đảm bảo sự thống nhất trong tất cả các cơ sở dữ liệu của cơ quan quản lý nhà nước. Dữ liệu do chủ đầu tư tự cập nhật phải bảo đảm tính độc lập, khách quan; đồng thời, việc cập nhật, điều chỉnh dữ liệu phải được thực hiện thông qua cơ chế đối soát tự động và xác thực bằng chữ ký số theo quy định của pháp luật, nhằm ngăn chặn việc thay đổi trái phép đối với dữ liệu đã được thẩm định.”
64	Điều 05	khoản 4	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Khoản 4 Điều 5: Cần xem xét quy định: “Việc xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác và sử dụng Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng tuân thủ các quy định của Nghị định này và pháp luật về xây dựng, dữ liệu, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, giao dịch điện tử, tiếp cận thông tin, an ninh mạng; quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.” vì việc xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu phải tuân thủ pháp luật về giao dịch điện tử.	tiếp thu ý kiến và đã chỉnh sửa.
65	Điều 05		Bộ Nội vụ	Tại Điều 5, đề nghị nghiên cứu, bổ sung nguyên tắc “một nguồn dữ liệu – sử dụng nhiều lần”.	Tiếp thu ý kiến. Dự thảo Nghị định sẽ được bổ sung theo hướng xác định dữ liệu thu thập 1 lần, sử dụng lại nhiều lần và không yêu cầu cung cấp lại.

66	Điều 05	khoản 1	Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh	Khoản 1 Điều 5Đề nghị sửa lại như sau: “Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được xây dựng, quản lý, ứng dụng tập trung, thống nhất, đồng bộ từ trung ương đến địa phương”.Lý do: Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu về hoạt động xây dựng là nền tảng số, Cơ sở dữ liệu quốc gia, vì vậy cần quy định rõ về phạm vi ứng dụng để tạo thuận lợi cho các địa phương trong việc ứng dụng, khai thác.	Tiếp thu và đã chỉnh sửa
67	Điều 05	khoản 6	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam,	Khoản 6, Điều 5Sửa lại: Các cơ sở dữ liệu có tham chiếu đến dữ liệu chủ của các cơ sở dữ liệu của Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này phải cập nhật, điều chỉnh theo dữ liệu chủ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng, đảm bảo sự thống nhất trong tất cả các cơ sở dữ liệu của cơ quan quản lý nhà nước. Lý do: Sửa lại cho đỡ rườm rà	Tiếp thu và đã chỉnh sửa

68	Điều 05	khoản 5, khoản 6, khoản 7	Vụ vận tải và an toàn giao thông	<p>Điều 5 khoản 5, khoản 6 và khoản 7: Đề nghị sửa khoản 5 theo hướng: “5. Dữ liệu trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng là thông tin điện tử hợp pháp khi được tạo lập, cập nhật, xác thực theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do pháp luật quy định.” Đề nghị sửa khoản 6 theo hướng: “6. Dữ liệu chủ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng là dữ liệu do cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xác lập theo quy định của pháp luật; việc tham chiếu, cập nhật, điều chỉnh dữ liệu liên quan phải tuân thủ cơ chế đối soát, xác thực và phân quyền truy cập.” Đề nghị bổ sung vào khoản 7 hoặc thành khoản riêng nội dung về trình tự tiếp nhận, xác thực, phê duyệt và lưu vết thay đổi dữ liệu. Lý do: dự thảo hiện xác lập dữ liệu trong hệ thống là thông tin điện tử hợp pháp, đồng thời coi dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng là “dữ liệu chủ” để các cơ sở dữ liệu khác phải cập nhật theo; đây là thiết kế quan trọng nhưng chưa làm rõ ai có thẩm quyền xác lập, xác nhận và hiệu chỉnh dữ liệu chủ, dễ phát sinh tranh chấp dữ liệu hoặc khó khăn trong vận hành.</p>	tiếp thu ý kiến và đã chỉnh sửa.
69	Điều 05		Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<p>Điều 5. Nguyên tắc xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng: Đề nghị rà soát nội dung nhằm cô đọng, tường minh, bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống pháp luật, tránh quy định lại hoặc làm chông chéo những vấn đề đã có luật chuyên ngành điều chỉnh (cụ thể: tổng hợp quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 vào trong một khoản); tổng hợp quy định tại khoản 7 vào Điều 6 để bảo đảm thống nhất, đồng bộ.</p>	tiếp thu ý kiến và đã chỉnh sửa.

70	Điều 05	khoản 7	Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	<p>Tại Điều 5, Khoản 7 nên thống nhất với Điều 6 về nguồn dữ liệu. Thống nhất cao quy định tại Điều 6, Khoản 1, Mục đ quy định nguồn dữ liệu do chủ đầu tư, chủ hộ cập nhật, đây là nội dung quan trọng, Nghị định cần quy định chủ đầu tư các dự án phải cập nhật khi đưa công trình vào khai thác, sử dụng (Ví dụ: Khi một công trình đưa vào khai thác, sử dụng, hiện nay Chủ đầu tư phải có báo cáo hoàn thành công trình; nếu Pháp luật yêu cầu Chủ đầu tư cập nhật các thông tin liên quan đến công trình vào nền dữ liệu như đơn giá nhân công, giá vật liệu, các cá nhân của các tổ chức tư vấn, quản lý dự án, của chủ đầu tư tham gia vào dự án... thì nguồn dữ liệu đảm bảo đúng thực tế, giúp cho dữ liệu về xây dựng luôn được bổ sung và ngày càng đầy đủ). Về dữ liệu Quy hoạch đô thị, nông thôn: Cần bổ sung quy định cập nhật dữ liệu theo công nghệ GIS hoặc các công nghệ khác phù hợp để tích hợp vào nền dữ liệu bản đồ số.</p>	<p>việc quy định bắt buộc cập nhật dữ liệu đối với mọi chủ đầu tư, bao gồm nhà ở riêng lẻ được miễn giấy phép xây dựng, có thể gây khó khăn trong triển khai. Dự thảo được chỉnh sửa theo hướng loại bỏ nội dung này.</p>
71	Điều 06		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	<p>Cụ thể hóa trách nhiệm UBND tỉnh: phân công đơn vị kỹ thuật, tiêu chuẩn hóa trường dữ liệu, báo cáo tiến độ hàng quý; kèm chế tài hành chính nếu chậm trễ. Lý do: Đảm bảo dữ liệu quy hoạch hiện hành được nhập vào hệ thống.</p>	<p>Nội dung về phân công trách nhiệm, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát và xử lý trách nhiệm đã được quy định tại Điều 45 và Điều 76 của Dự thảo Nghị định</p>
72	Điều 06		Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam	<p>Điều 6. Nguồn dữ liệu tạo lập Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng - Đề nghị xem xét lại việc các chủ hộ đối với nhà ở riêng lẻ tự cập nhật trên hệ thống này; nên xem xét quy định cập nhật, kiểm tra trên trang thông tin điện tử/cơ sở dữ liệu của UBND cấp tỉnh/thành phố, xã/phường vì biến động thường xuyên (như phá đi làm lại, làm mới, thay đổi chủ sở hữu...). - Mục g Khoản 1 quy định thông tin về năng lực HĐXD của tổ chức, đề nghị bỏ vì theo khoản 6 Điều 88, Luật Xây dựng 135, tổ chức tự công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng và đã quy định tại Điều 58 Dự thảo.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến. Đơn vị chủ trì soạn thảo chỉnh sửa theo hướng loại bỏ nội dung này. Đối với việc kiến nghị bỏ thông tin về năng lực HĐXD, tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo loại bỏ quy định thông tin về năng lực của tổ chức tham gia hoạt động xây dựng tự công khai không thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng, do không đáp ứng được yêu cầu quy định về đúng, đủ, sạch, sống.</p>

73	Điều 06		Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	<p>Tại Điều 6, quy định dữ liệu được thu thập từ nhiều nguồn (cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, cá nhân...) nhưng chưa làm rõ cơ chế kiểm soát, xác thực và trách nhiệm pháp lý đối với chất lượng dữ liệu đầu vào. Điều 4 và Điều 9 chưa quy định hệ tọa độ, hệ quy chiếu và chuẩn dữ liệu không gian cho dữ liệu quy hoạch, công trình. Dữ liệu có yếu tố không gian nên cần chuẩn thống nhất để bảo đảm tích hợp, chia sẻ và khai thác (GIS), tránh sai lệch vị trí và chồng lớp dữ liệu. Đề nghị bổ sung: Áp dụng hệ tọa độ quốc gia (VN-2000); Quy định chuẩn dữ liệu không gian (định dạng, metadata, độ chính xác, hệ quy chiếu); Bảo đảm tích hợp với hệ thống GIS và các cơ sở dữ liệu liên quan.</p>	<p>Dự thảo Nghị định quy định theo hướng khung nguyên tắc về thu thập, kiểm soát, xác thực và chia sẻ dữ liệu; các yêu cầu kỹ thuật cụ thể như hệ tọa độ, hệ quy chiếu (VN-2000), chuẩn dữ liệu không gian (định dạng, metadata, độ chính xác...) sẽ được Bộ Xây dựng quy định chi tiết tại Thông tư để bảo đảm tính linh hoạt, phù hợp với thực tiễn và tiêu chuẩn chuyên ngành</p>
74	Điều 06		Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam	<p>Nội dung tại Điều 6 quy định về nguồn dữ liệu...: Kiến nghị bổ sung khoản mục quy định đối với nội dung kiểm soát về chất lượng dữ liệu, như: Cơ quan thực hiện kiểm duyệt dữ liệu trước khi cập nhật lên hệ thống; việc xử lý dữ liệu chưa đúng; quy định về trách nhiệm của các cơ quan liên quan.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến và Bộ Xây dựng đã chỉnh lý tại Điều 5 của dự thảo</p>
75	Điều 06	khoản 1	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	<p>Điều 6, Khoản 1, Điểm đ Đề nghị sửa thành: Điều 6. Nguồn dữ liệu để tạo lập Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng 1. Dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng quy định tại Nghị định này được thu thập từ các nguồn sau: đ) Thông tin, dữ liệu dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng do chủ đầu tư nhập, cập nhật theo quy định tại Nghị định này; chủ hộ (đối với nhà ở riêng lẻ) do cơ quan cấp giấy phép xây dựng thực hiện cập nhật dữ liệu. Lý do: 1. Tuân thủ nguyên tắc "Số hóa từ gốc": Theo Điều 31 Luật Chuyển đổi số 148/2025/QH15, dữ liệu quốc gia phải hình thành từ hoạt động nghiệp vụ. Cơ quan nhà nước không được yêu cầu cá nhân cung cấp lại dữ liệu số đã có trong quy trình cấp phép. 2. Đảm bảo tính pháp lý của dữ liệu: Dữ liệu do cơ quan nhà nước cập nhật từ kết quả TTHC có giá trị pháp lý tuyệt đối (có chữ ký số xác thực), thay vì chỉ là "thông tin tham khảo" nếu do chủ hộ tự nhập. 3. Tối ưu hóa nguồn lực: Thực hiện "Đẩy dữ liệu tự động" từ hệ thống Một cửa điện tử sang CSDL quốc gia ngay sau khi ký số giấy phép, giúp loại bỏ sai sót từ người dùng không chuyên và giảm gánh nặng thủ tục cho người dân.</p>	<p>Đối với các thông tin về các công trình cần có giấy phép đã được thực hiện tạo lập trong quá trình thực hiện TTHC. Đối với các thông tin về các công trình miễn phép, Bộ Xây dựng đã chỉnh lý dự thảo theo hướng khuyến khích chủ đầu tư cập nhật dữ liệu</p>

76	Điều 06		Vụ vận tải và an toàn giao thông	Điều 6: Đề nghị bổ sung cơ chế hậu kiểm đối với dữ liệu do chủ đầu tư, chủ hộ, doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, tổ chức tham gia hoạt động xây dựng tự cung cấp hoặc tự công khai; đồng thời bổ sung trách nhiệm pháp lý khi cung cấp sai, chậm cập nhật hoặc không cập nhật. Có thể cân nhắc bổ sung một khoản theo hướng: “Cơ quan quản lý hệ thống có trách nhiệm tổ chức đối chiếu, hậu kiểm, lưu vết lịch sử chỉnh sửa đối với dữ liệu do tổ chức, cá nhân tự kê khai, tự công khai; trường hợp phát hiện dữ liệu không chính xác, không trung thực thì yêu cầu cập nhật, đính chính, tạm ẩn hoặc gỡ bỏ và xử lý theo quy định của pháp luật.”	Tiếp thu ý kiến và đã chỉnh sửa bổ sung thêm 1 khoản tại Điều 45 của Dự thảo Nghị định
77	Điều 07	khoản 1	Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 7 khoản 1 Quy định rõ cấu trúc mã định danh dự án gồm 13 chữ số (mã tỉnh + năm + loại công trình) theo Thông tư 24/2025/TT-BXD. Lý do: Đảm bảo đồng bộ, tra cứu liên ngành, tránh mỗi hệ thống cấp mã khác nhau.	Tiếp thu ý kiến, việc quy định rõ cấu trúc mã định danh dự án sẽ được quy định lại tại Dự thảo Thông tư sau khi phiên bản Nghị định chính thức này ban hành.
78	Điều 07		Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh	Tại điều 7 và điều 21: Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung quy định trong trường hợp Hệ thống cơ sở dữ liệu gặp sự cố kỹ thuật không cấp được mã định danh dự án, công trình.	Hệ thống CSDL được thiết kế vận hành liên tục và tự động cấp mã định danh dự án, công trình. Nếu có sự cố kỹ thuật thì hệ thống sẽ được khắc phục ngay sau khung giờ nhất định, nếu do yếu tố con người (quá trình thao tác, quy trình vận hành) thì cơ quan quản lý có trách nhiệm khắc phục, đảm bảo dữ liệu và không làm gián đoạn TTHC
79	Điều 07		Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam	Điều 7. Mã định danh trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Đề nghị bổ sung quy định về lộ trình chuyển đổi các văn bản giấy hiện hữu sang gắn mã định danh điện tử.	Việc chuyển đổi các văn bản, hồ sơ giấy hiện hữu sang gắn mã định danh điện tử là cần thiết để hoàn thiện cơ sở dữ liệu số quốc gia. Tuy nhiên, do phần lớn hồ sơ dự án, công trình hiện nay chưa được số hóa, việc thực hiện toàn bộ ngay sẽ đòi hỏi nguồn lực rất lớn. Vì vậy, Bộ Xây dựng sẽ nghiên cứu triển khai theo lộ trình ưu tiên dự án mới và đang triển khai, đồng thời chuyển đổi hồ sơ cũ từng bước, đảm bảo dữ liệu chính xác, đầy đủ và kết nối với Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng

80	Điều 07	khoản 1	Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam	<p>Nội dung khoản 1: Mỗi quy hoạch đô thị và nông thôn, dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng, các lĩnh vực có yêu cầu tạo lập dữ liệu theo quy định của Nghị định này phải gắn với một mã định danh duy nhất, được cấp tự động tại thời điểm dữ liệu được khởi tạo lần đầu trên Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu. Kiến nghị xem xét, bổ sung rõ: (i) Các lĩnh vực cụ thể có yêu cầu tạo lập dữ liệu là bắt buộc; (ii) Về quy định mã định danh duy nhất theo dự thảo Nghị định là: “phải gắn với một mã định danh duy nhất, được cấp tự động tại thời điểm dữ liệu được khởi tạo lần đầu trên Hệ thống thông tin,...”. Kiến nghị xem xét gắn mã định danh của quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng theo mã quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng được cấp trong quá trình thực hiện các thủ tục của quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng khi quyết định chấp thuận quy hoạch và chấp thuận chủ trương đầu tư dự án thay cho cấp tự động tại thời điểm dữ liệu được khởi tạo lần đầu trên Hệ thống thông tin. Trong đó mã định danh của công trình xây dựng được sử dụng thống nhất chung với mã định danh của dự án đầu tư xây dựng. Lý do: nhằm thuận lợi cho quản lý các công trình xây dựng của dự án đầu tư xây dựng được thống nhất chung cho một dự án. Đồng thời bổ sung cụ thể xác định mã định danh cho các đối tượng là các công trình xây dựng không thuộc dự án đầu tư xây dựng.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, Dự thảo Nghị định quy định chung về nguyên tắc tạo mã định danh cho các đối tượng dữ liệu được thu thập vào Hệ thống bảo đảm đúng quy định của Luật Dữ liệu, Nghị định số 194/2025. Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến tiếp tục nghiên cứu quy định về nội dung này tại Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.</p>
81	Điều 07	khoản 5	Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam	<p>Nội dung tại khoản 5: Việc gắn Mã định danh là bắt buộc; tuy nhiên quy định yêu cầu: “... mã định danh phải được phản ánh trên tất cả văn bản, tài liệu điện tử, kết quả giải quyết thủ tục, hồ sơ nghiệp vụ liên quan đến đối tượng đã khởi tạo trên Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng...” Kiến nghị xem xét quy định rõ thống nhất chung sử dụng một mã định danh đối với một dự án đầu tư xây dựng, nhưng có nhiều công trình xây dựng (hạng mục công trình). Lý do: Nhằm quản lý, tránh việc thực hiện các thủ tục sẽ khởi tạo tự động nhiều mã định danh độc lập theo các công trình xây dựng.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, Dự thảo Nghị định quy định chung về nguyên tắc tạo mã định danh cho các đối tượng dữ liệu được thu thập vào Hệ thống bảo đảm đúng quy định của Luật Dữ liệu, Nghị định số 194/2025. Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến tiếp tục nghiên cứu quy định về nội dung này tại Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.</p>

82	Điều 07		Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Điều 7 và Điều 21: Quy trình khởi tạo mã định danhĐề nghị bổ sung quy định về quy trình dự phòng (Offline Mode) hoặc cơ chế kiểm khi hệ thống mang/CSDL quốc gia gặp sự cố.Lý do: Theo dự thảo, cơ quan nhà nước chỉ được trả kết quả sau khi mã đã được khởi tạo hợp lệ. Nếu hệ thống CNTT gặp sự cố kỹ thuật kéo dài, toàn bộ hoạt động xây dựng sẽ bị đình trệ do không thể có mã định danh để tiếp tục các bước tiếp theo.	Hệ thống CSDL được thiết kế vận hành liên tục và tự động cấp mã định danh dự án, công trình. Nếu có sự cố kỹ thuật thì hệ thống sẽ được khắc phục ngay sau khung giờ nhất định, nếu do yếu tố con người (quá trình thao tác, quy trình vận hành) thì cơ quan quản lý có trách nhiệm khắc phục, đảm bảo dữ liệu và không làm gián đoạn TTHC
83	Điều 07	khoản 3	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 7, Khoản 3Đề nghị sửa thành: Điều 7. Mã định danh trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng 3. Việc khởi tạo mã định danh phải được thực hiện đồng thời hoặc ngay sau khi ban hành kết quả giải quyết thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ hoặc trả kết quả nghiệp vụ có liên quan. Lý do: Việc bắt buộc khởi tạo mã định danh "trước khi" ban hành kết quả là một quy trình mang tính chất "khóa cứng" có nguy cơ tạo ra điểm nghẽn kỹ thuật làm phát sinh nợ hồ sơ hành chính và gây ra các rủi ro pháp lý sau: 1. Rủi ro đình trệ giải quyết TTHC (Vi phạm Điều 44) Theo Điều 44 Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 (được hướng dẫn tại Chương III, Nghị định Số: 137/2024/NĐ-CP về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử) thì cơ quan nhà nước phải đảm bảo hệ thống thông tin hoạt động ổn định. Nếu quy định khởi tạo mã là điều kiện tiên quyết để ra kết quả TTHC, thì khi hệ thống CSDL quốc gia về hoạt động xây dựng gặp sự cố kết nối hoặc quá tải, cán bộ thụ lý hồ sơ sẽ không thể đóng dấu/ký số kết quả dù hồ sơ đã đủ điều kiện pháp lý. Điều này dẫn đến việc vi phạm thời hạn giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật.Theo Khoản 1 Điều 13 Nghị định Số: 137/2024/NĐ-CP “Chủ quản hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử trong cơ quan nhà nước phải sẵn sàng triển khai phương án trong tình huống khẩn cấp, tình huống xảy ra sự cố gián đoạn hoạt động trên môi trường mạng và phương án ứng cứu, khắc phục sự cố, duy trì hoạt động giao dịch bình thường theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng.” Nên việc cho phép khởi tạo mã "đồng thời hoặc ngay sau khi" có kết quả cho phép hệ thống vận hành theo cơ chế "hàng chờ" là một biện pháp ứng phó sự cố. Nghĩa là kết quả TTHC vẫn được ký phát hành, mã định danh sẽ được hệ thống tự động gán và đồng bộ hóa ngay sau đó. Cách tiếp cận này đảm bảo giao dịch điện tử	Thực tiễn triển khai cho thấy, việc không ràng buộc thời điểm khởi tạo mã định danh dẫn đến tình trạng các kết quả giải quyết thủ tục hành chính không được gán mã, hoặc gán mã thủ công. Quá trình khởi tạo mã định danh bản chất ở đây là bước kỹ thuật để liên kết đồng bộ dữ liệu giữa 2 hệ thống giải quyết TTHC và hệ thống CSDL này trong quá trình giải quyết TTHC, không hề phát sinh ngày giải quyết TTHC. Do đó, việc khởi tạo mã định danh "sau khi ban hành kết quả giải quyết TTHC" là không bảo đảm yêu cầu.

84	Điều 07		Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Điều 7. Mã định danh trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng+ Rà soát, xem xét, quy định các nguyên tắc, yêu cầu chung, cơ bản đối với Mã định danh trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Cụ thể: Xem xét không quy định các khoản 1, 2, 3 chỉ cần nêu nguyên tắc chung như ở khoản 4; không quy định khoản 6, 7 vì chỉ là một số trường hợp cụ thể của khoản 5. Bên cạnh đó để tránh trùng lặp với quy định về mã định danh trong quy trình tạo lập dữ liệu tại mục 2, 3, 4 và mục 6 Chương II.	Tiếp thu ý kiến, Dự thảo Nghị định quy định chung về nguyên tắc tạo mã định danh cho các đối tượng dữ liệu được thu thập vào Hệ thống bảo đảm đúng quy định của Luật Dữ liệu, Nghị định số 194/2025, Tổ soạn thảo rà soát chỉnh lý bảo đảm thống nhất.
85	Điều 07	khoản 8	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Nội dung quy định tại khoản 8 không phù hợp tên điều, do đó đề nghị xem xét đưa vào các điều quy định về tạo lập, cập nhật cơ sở dữ liệu.	Tiếp thu ý kiến. Tổ soạn thảo sửa đổi, chỉnh sửa khoản này đưa về Điều 5 (thành khoản 8 Điều 5).
86	Điều 07	khoản 1	Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa	- Đề nghị hướng dẫn rõ việc tạo mã định danh đối với các trường hợp sau: + Các quy hoạch, dự án, công trình điều chỉnh. + Các công trình sửa chữa, cải tạo. + Dự án có nhiều dự án thành phần. + Dự án đầu tư có nhiều giai đoạn, phân kỳ, (trường hợp chủ đầu tư trình thẩm định một hoặc nhiều hạng mục trong một phân kỳ của dự án thì mã định danh được cấp như thế nào). - Quy định rõ danh mục các quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng, các lĩnh vực có yêu cầu tạo lập dữ liệu, tạo mã định danh và thẩm quyền của từng cơ quan, đơn vị trong việc tạo lập dữ liệu, tạo mã định danh.	Trước hết, mỗi quy hoạch/dự án/công trình có duy nhất 1 mã định danh. Khi nộp thủ tục quy hoạch điều chỉnh/sửa chữa công trình, hạng mục trong dự án, hệ thống sẽ có 1 trường thông tin hỏi mã của quy hoạch/mã dự án của quy hoạch/dự án trước đó. Dự thảo Nghị định đã quy định rõ danh mục quy hoạch/dự án/công trình có yêu cầu tạo lập dữ liệu và thẩm quyền từng cơ quan, đơn vị

87	Điều 07	khoản 3	Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa	<p>Tại khoản này quy định việc khởi tạo mã định danh phải được thực hiện trước khi ban hành kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Tuy nhiên, các thủ tục hành chính đều có quy trình và thời gian thực hiện cố định, do vậy để tránh các tình huống bất khả kháng làm ảnh hưởng đến thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Đề nghị bổ sung cơ chế xử lý trong trường hợp cơ quan có thẩm quyền, chủ đầu tư chậm trễ trong việc khởi tạo mã định danh hoặc hệ thống cơ sở dữ liệu bị lỗi không tạo được mã định danh trước khi ban hành kết quả giải quyết thủ tục hành chính gây ảnh hưởng đến quy trình, thời gian giải quyết thủ tục hành chính của các đơn vị.- Đồng thời hướng dẫn cụ thể phương án xử lý trong trường hợp sau khi mã dự án đã được khởi tạo tuy nhiên dự án không đủ điều kiện thẩm định, phê duyệt hoặc cấp phép theo quy định; trường hợp dự án trình thẩm định nhưng sau đó rút hồ sơ không thực hiện dự án.- Hiện tại thủ tục hành chính tại dịch vụ công quốc gia đã có mã dự án, công trình khi tiếp nhận vào hệ thống 1 cửa: Vậy cần tích hợp mã này làm mã định danh cho thuận tiện.</p>	<p>- Đối với đề nghị bổ sung cơ chế xử lý trường hợp làm chậm trễ trong việc khởi tạo mã định danh sẽ được Bộ Xây dựng nghiên cứu quy định tại Thông tư hướng dẫn khởi tạo mã để đảm bảo phù hợp với quy trình giải quyết TTHC, tránh phát sinh thủ tục đối với cán bộ, người dân, doanh nghiệp. Hệ thống khi xây dựng sẽ được đảm bảo vận hành 24/7, nếu có sự cố kỹ thuật sẽ được khắc phục ngay để đảm bảo việc xử lý các thao tác.- Mã dự án đã khởi tạo đồng nghĩa với việc dữ liệu được cung cấp phải đảm bảo chính xác. Trong trường hợp có lý do chính đáng, Bộ Xây dựng sẽ nghiên cứu bổ sung tính năng trong vòng số ngày nhất định sẽ được cập nhật lại. Trường hợp rút Hồ sơ là tính năng kỹ thuật, Hệ thống hoàn toàn đáp ứng điều kiện này.- Mã dự án, công trình tại các TTHC trên Cổng DVC Quốc gia là đầu vào do Bộ Xây dựng đặt ra để tránh trùng mã trong thời gian triển khai vừa qua</p>
88	Điều 07	khoản 3	Cục hàng hải và đường thủy Việt Nam	<p>Khoản 3 Điều 7 Đề nghị xem xét, điều chỉnh như sau: “Việc khởi tạo mã định danh phải được thực hiện ngay sau khi ban hành kết quả ...” “Việc khởi tạo mã định danh trước khi có kết quả giải quyết TTHC, TTHC nội bộ có thể sẽ phát sinh những mã định danh không cần thiết, do TTHC, TTHC nội bộ có thể không được phê duyệt, không cần sinh ra dữ liệu.</p>	<p>Như đã giải trình với ý kiến của Viettel, Quá trình khởi tạo mã định danh bản chất ở đây là bước kỹ thuật để liên kết đồng bộ dữ liệu giữa 2 hệ thống giải quyết TTHC và hệ thống CSDL này trong quá trình giải quyết TTHC, không hề phát sinh ngày giải quyết TTHC</p>
89	Điều 07	khoản 6	Cục hàng hải và đường thủy Việt Nam	<p>Khoản 6 Điều 7 Đề nghị bổ sung cụm từ “thủ tục hành chính nội bộ”: 6. Các kết quả thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ, kết quả thực hiện nghiệp vụ. Đảm bảo đầy đủ, đồng bộ và thống nhất.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến.</p>
90	Điều 07		Bộ Khoa học và Công nghệ	<p>Về mã định danh và tính liên thông (Điều 7 và Điều 20): Việc chuyển từ “mã số thông tin” sang “mã định danh” duy nhất cho mỗi công trình trong suốt vòng đời là hướng đi đúng. Tuy nhiên, đề nghị bổ sung quy định về chuẩn cấu trúc dữ liệu mã định danh này để đảm bảo khả năng tích hợp không chỉ trong ngành xây dựng mà còn liên thông được với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, nội dung về chuẩn cấu trúc dữ liệu được cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, đề xuất tại dự thảo Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này và các văn bản khác có liên quan.</p>

91	Điều 07	khoản 3	Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng	Tại khoản 3 Điều 7 quy định “3. Việc khởi tạo mã định danh phải được thực hiện trước khi ban hành kết quả giải quyết thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ hoặc trả kết quả nghiệp vụ có liên quan.”Đề nghị, cơ quan chủ trì soạn thảo quy định cụ thể thời gian phải thực hiện khởi tạo mã định danh để tránh ảnh hưởng đến thời gian ban hành kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Tiếp thu ý kiến, tại dự thảo Nghị định đã có quy định về chung về các trường dữ liệu phải nhập để tạo lập CSDL QGHĐXD và nguyên tắc nhập, tạo lập, cập nhật dữ liệu trong Hệ thống. Trong đó, thời điểm nhập dữ liệu, khởi tạo mã định danh, tạo lập dữ liệu trên Hệ thống được thực hiện lồng ghép trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ, nghiệp vụ có liên quan tại các Nghị định của Chính phủ có liên quan.
92	Điều 07	khoản 1	Tập đoàn điện lực Việt Nam	Đề nghị xem xét bổ sung quy định về việc liên thông, sử dụng mã định danh đã có trong hệ thống quản lý đầu tư công, ERP, hoặc mã dự án của doanh nghiệp và ánh xạ sang mã định danh của hệ thống quốc gia.Lý do: Tránh phát sinh nhiều mã khác nhau cho cùng một dự án tại các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia.	Tiếp thu ý kiến. Dự thảo Nghị định đã có quy định chung về mã định danh bảo đảm liên kết, liên thông, tái sử dụng... Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục, nghiên cứu, quy định chi tiết nội dung này tại Thông tư bảo đảm phù hợp quy định và thực tiễn.
93	Điều 08		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 8, 9 Bổ sung bắt buộc tuân thủ “Khung kiến trúc Chính phủ số” (SSO, OAuth2, kết nối Cổng Dữ liệu Quốc gia).Lý do: Tránh silo dữ liệu, giảm chi phí tích hợp sau này.	Dự thảo Điều 8, 9 đã có nội dung phải bảo đảm phù hợp với Luật Giao dịch điện tử và Khung Kiến trúc Chính phủ số.
94	Điều 08	Điểm c khoản 3	Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh	Điểm c khoản 3 Điều 8Đề nghị sửa lại như sau: “Phù hợp với Luật Xây dựng, Luật Chuyển đổi số, Luật Giao dịch điện tử và các luật có liên quan”Lý do: Việc xây dựng Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng là hoạt động thuộc lĩnh vực chuyển đổi số, vì vậy, cần tuân thủ các quy định của Luật Chuyển đổi số	Tiếp thu ý kiến. Nội dung đã được chỉnh sửa tại Dự thảo 3 Nghị định.
95	Điều 08		Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam	Nội dung tại Điều 8 và Điều 38 quy định về liên thông dữ liệu PCCC: Kiến nghị sửa đổi quy định với nội dung: Yêu cầu thiết lập luồng dữ liệu trực tiếp giữa Cơ sở dữ liệu hoạt động xây dựng và Cơ sở dữ liệu phòng cháy, chữa cháy của Bộ Công an. Quy định rõ: “Mã số giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế PCCC và văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu PCCC là các trường dữ liệu bắt buộc phải được tự động đồng bộ vào hồ sơ công trình trước khi cơ quan xây dựng cấp phép hoặc thông báo chấp thuận nghiệm thu.”Lý do: Bảo đảm sự thống nhất trong quản lý nhà nước giữa Bộ Xây dựng và Bộ Công an theo Luật số 55/2024/QH15. Giảm bớt thủ tục nộp hồ sơ giấy lập lại nhiều lần cho Chủ đầu tư và ngăn chặn nguy cơ đưa công trình chưa an toàn cháy nổ vào sử dụng.	Tiếp thu ý kiến. Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung về trách nhiệm phối hợp liên kết luồng dữ liệu về các thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng do Bộ Công an quản lý với Hệ thống này. Cụ thể như sau:Bổ sung quy định trách nhiệm của Bộ Công an tại Điều 66:"3. Phối hợp với Bộ Xây dựng thiết lập luồng dữ liệu trực tiếp giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng và Cơ sở dữ liệu phòng cháy, chữa cháy của Bộ Công an, bảo đảm tự động đồng bộ các kết quả giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy chữa cháy đối với dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng của Bộ Công an vào Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng."

96	Điều 08		Vụ vận tải và an toàn giao thông	Điều 8 và Điều 9: Đề nghị bổ sung quy định về lộ trình triển khai theo giai đoạn, ưu tiên các nhóm dữ liệu phục vụ trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính và quản lý nhà nước thường xuyên; đồng thời bổ sung yêu cầu về nguồn lực, kinh phí, đào tạo, an toàn, an ninh thông tin, kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Lý do: Điều 8 và Điều 9 đã quy định khá đầy đủ về yêu cầu xây dựng Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng, kiến trúc tổng thể, hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, chuẩn dữ liệu; tuy nhiên, Báo cáo tổng kết cũng nêu rõ cần xây dựng lộ trình triển khai theo giai đoạn, bảo đảm điều kiện nguồn lực, tăng cường kết nối liên thông và hậu kiểm dữ liệu. Nên thể chế hóa các định hướng này ngay trong Nghị định hoặc Thông tư hướng dẫn cụ thể.	Tiếp thu ý kiến. Nội dung về lộ trình triển khai chung đã được quy định tại Dự thảo Nghị định. Tổ soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, đề xuất lộ trình chi tiết tại Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.
97	Điều 08		Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Điều 8, 9, 10 (tại Mục 1) xem xét, bổ sung các nội dung của mục này theo hướng: + Quy định rõ các nội dung bên trong các cấu phần của Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng; các nguyên tắc, yêu cầu cụ thể của Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng tránh trùng lặp với quy định chung về nguyên tắc tại Điều 5. Rà soát, bổ sung các yêu cầu về kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin. + Quy định rõ trách nhiệm tổ chức thực hiện xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng.	Tiếp thu ý kiến. Dự thảo Nghị định đã có quy định chung (khung) về việc xây dựng Hệ thống thông tin của Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Các nội dung chi tiết về yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu, an toàn thông tin... được Tổ soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, đề xuất tại Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.
98	Điều 09		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 8, 9 Bổ sung bắt buộc tuân thủ "Khung kiến trúc Chính phủ số" (SSO, OAuth2, kết nối Cổng Dữ liệu Quốc gia). Lý do: Tránh silo dữ liệu, giảm chi phí tích hợp sau này.	Dự thảo Điều 8, 9 đã có nội dung phải bảo đảm phù hợp với Luật Giao dịch điện tử và Khung Kiến trúc Chính phủ số.
99	Điều 09	Khoản 1d	Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Bổ sung danh mục chuẩn dữ liệu GIS bắt buộc (EPSG, định dạng file, scale), metadata tối thiểu (ISO 19115), bắt buộc nạp file gốc CAD/GIS. Lý do: Đảm bảo tích hợp, phân tích không gian, phục vụ ứng dụng tự động kiểm tra phù hợp quy hoạch.	Tiếp thu ý kiến, danh mục dữ liệu GIS cho từng loại dữ liệu có liên quan được Tổ biên tập tiếp tục nghiên cứu, đề xuất tại Dự thảo Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.

100	Điều 09		Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 9 (Chưa đề cập đến tiêu chuẩn dữ liệu BIM/3D) Bổ sung thêm nội dung khoản 4. Xây dựng danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu mô hình thông tin công trình (BIM) và dữ liệu không gian 3D để tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia. Lý do: Điểm b Khoản 3 Điều 7 Luật Xây dựng số 135/2025 quy định “Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và mô hình thông tin công trình trong hoạt động xây dựng để nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư xây dựng”. Quyết định số 258/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Lộ trình áp dụng BIM bắt buộc đối với các dự án đầu tư xây dựng. Tiêu chuẩn quốc tế ISO 19650: Về quản lý thông tin trong suốt vòng đời của tài sản xây dựng bằng cách sử dụng BIM. Dự thảo chủ yếu tập trung vào việc lưu trữ các dữ liệu văn bản, báo cáo (dạng PDF hoặc dữ liệu bảng tính). Đây là loại “dữ liệu tĩnh”, chỉ có giá trị tra cứu hành chính. Nếu chỉ quản lý dữ liệu văn bản (tĩnh) sẽ khiến hệ thống nhanh chóng lạc hậu, không đáp ứng được yêu cầu quản lý đô thị thông minh. Do vậy, để hệ thống thông tin không bị lạc hậu ngay khi vừa vận hành, kiến nghị bổ sung các quy định về chuẩn dữ liệu BIM. Điều này nhằm chuyển đổi phương thức quản lý từ kiểm tra thủ công sang kiểm tra tự động trên nền tảng dữ liệu 3D, đáp ứng mục tiêu xây dựng Chính phủ số và Đô thị thông minh theo Nghị quyết của Đảng và Chính phủ.”	Tiếp thu ý kiến, việc sử dụng BIM được quy định tại Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. Việc xây dựng danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu mô hình thông tin công trình (BIM) và dữ liệu không gian 3D để tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này. Tổ soạn thảo, nghiên cứu, đề xuất dữ liệu BIM đưa vào Hệ thống này tại Dự thảo Thông tư bảo đảm phù hợp, khả thi trong thực hiện.
101	Điều 09	khoản 3	Cục hàng hải và đường thủy Việt Nam	Điểm b Khoản 3 Điều 9 Đề nghị bổ sung từ “liên tục” “dùng chung”: b) Bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, kịp thời, liên tục, thống nhất, dùng chung và ...	Tiếp thu ý kiến
102	Điều 10		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Đề xuất kèm kế hoạch triển khai theo giai đoạn (pilot → mở rộng → toàn quốc), ước tính nguồn lực (nhân lực CNTT, kinh phí, tập huấn) và cơ chế hỗ trợ kỹ thuật cho UBND tỉnh. Lý do: Triển khai đồng bộ đòi hỏi nguồn lực lớn; cần lộ trình khả thi.	Nghị định là văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh nguyên tắc, trách nhiệm và quyền hạn chung, nên không thể quy định chi tiết này trong Nghị định. Các nội dung kế hoạch triển khai sẽ được thể hiện trong kế hoạch triển khai, hướng dẫn của cơ quan quản lý hoặc quyết định chuyên môn, đảm bảo khả thi và linh hoạt khi triển khai thực tế
103	Điều 10		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Cụ thể hóa trách nhiệm UBND tỉnh: phân công đơn vị kỹ thuật, tiêu chuẩn hóa trường dữ liệu, báo cáo tiến độ hàng quý; kèm chế tài hành chính nếu chậm trễ. Lý do: Đảm bảo dữ liệu quy hoạch hiện hành được nhập vào hệ thống.	Dự thảo Nghị định đã có các quy định về nội dung này tại Điều 45 và Điều 75

104	Điều 10		Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	Điều 10: Tổ chức thực hiện xây dựng Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng theo tính tập trung, thống nhất của hệ thống trên phạm vi toàn quốc do đó đề xuất cần có lộ trình, thời gian cho việc chuẩn bị cơ sở vật chất và cần có vận hành thử để đảm bảo tính thống nhất giữa cơ quan quản lý cấp trung ương và địa phương. Bổ sung Khoản 3 Điều 10. Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết quy trình kỹ thuật, chuẩn dữ liệu, phương thức kết nối, chia sẻ, cập nhật và khai thác Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng; lộ trình xây dựng, nguồn lực thực hiện, tiến hành vận hành thử, đưa vào khai thác sử dụng các nền tảng ứng dụng quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định này	Tiếp thu ý kiến, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng đã được xây dựng, đưa vào vận hành từ ngày 01/01/2026. Nội dung về lộ trình triển khai Phiên bản 2 này cùng với các quy định về quy trình kỹ thuật, chuẩn dữ liệu... tiếp tục được Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, đề xuất quy định tại Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này cùng các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.
105	Điều 11	khoản 1	Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 11 khoản 1 Bổ sung “Cơ sở dữ liệu về Kiến trúc cảnh quan” và “Thiết kế đô thị”; bổ sung khoản 4: dữ liệu quy hoạch phải bao gồm lớp kiến trúc xanh, chỉ số carbon, mô hình 3D/4D và Digital Twin đô thị. Lý do: Quy hoạch đô thị theo Luật mới phải có yếu tố không gian kiến trúc và bền vững.	Cơ sở dữ liệu về kiến trúc cảnh quan và thiết kế đô thị là một nội dung trong hồ sơ quy hoạch đô thị và nông thôn. Đối với các dữ liệu về lớp kiến trúc xanh, chỉ số carbon, mô hình 3D/4D và Digital Twin đô thị là các lớp dữ liệu để hỗ trợ ra quyết định khi thực hiện phê duyệt quy hoạch khi tích hợp sẽ phát sinh các dữ liệu lớn, nên hiện nay Bộ Xây dựng chỉ quy định tích hợp các nội dung trên đối với các đô thị thông minh theo quy định tại nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ.
106	Điều 11	khoản 1 điểm b	Viện Quy hoạch và Đô thị nông thôn quốc gia - Bộ Xây dựng	Điểm 1 khoản b) Cơ sở dữ liệu quy hoạch nông thôn đối với xã; đặc khu không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này; Đề nghị sửa thành Điểm 1 khoản b) Cơ sở dữ liệu quy hoạch nông thôn đối với khu vực nông thôn thuộc xã; đặc khu không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này;	Dự thảo quy định để đảm bảo phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch đô thị và nông thôn số 144
107	Điều 11	khoản 2, khoản 3	Viện Quy hoạch và Đô thị nông thôn quốc gia - Bộ Xây dựng	Cơ sở dữ liệu quy hoạch đô thị và nông thôn”, Điểm 2 và 3 khoản a) Dữ liệu chung Đề nghị bổ sung dữ liệu: - Số Quyết định phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch- Số Quyết định phê duyệt quy hoạch.	Tiếp thu ý kiến.

108	Điều 11		Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Điều 11, 12, 13, 14 (tại Mục 2), xem xét, bổ cục các nội dung của mục này theo hướng: + Quy định rõ nội dung của Cơ sở dữ liệu quy hoạch đô thị và nông thôn bao gồm những dữ liệu nào, tổ chức phân cấp như thế nào. + Đề nghị rà soát các nguyên tắc, yêu cầu chung, cơ bản về mã định danh để bảo đảm tránh trùng lặp với nội dung quy định tại Điều 7. + Các quy định liên quan về danh mục dữ liệu chủ, danh mục dữ liệu mở, danh mục dữ liệu dùng chung của Cơ sở dữ liệu quy hoạch đô thị và nông thôn đề nghị xem xét, cân nhắc giao Bộ Xây dựng ban hành để phù hợp, thống nhất với trách nhiệm, thẩm quyền ban hành các danh mục này theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.	- Các nội dung do Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết. - Đối với mã quy hoạch, Dự thảo đã rà soát sửa đổi để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 7 Dự thảo. - Các quy định liên quan về danh mục dữ liệu chủ, danh mục dữ liệu mở, danh mục dữ liệu dùng chung đã sửa đổi theo hướng giao Bộ Xây dựng quy định chi tiết.
109	Điều 11		Tổng hội xây dựng Việt Nam	Điều 11. Cơ sở dữ liệu quy hoạch đô thị và nông thôn + Điểm đ khoản 1. Đề nghị điều chỉnh là cơ sở dữ liệu quy hoạch chuyên ngành kỹ thuật vì hiện nay nhiều tỉnh cũng có phường và ở xã cũng có hệ thống hạ tầng.	Phạm vi của CSDL quy hoạch đô thị và nông thôn tại Nghị định này không gồm quy hoạch chuyên ngành kỹ thuật.
110	Điều 12		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Làm rõ cấu trúc mã định danh quy hoạch (mã tỉnh + loại + năm + số thứ tự); bổ sung versioning và traceability; tiêu chí bắt buộc: tọa độ phê duyệt, file GIS gốc. Lý do: Đảm bảo liên thông GIS, theo dõi lịch sử sửa đổi.	Mã định danh quy hoạch được quy định để thay thế mã thông tin quy hoạch quy định tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 29/8/2025 và mã hồ sơ quy hoạch theo quy định tại Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025. Cấu trúc mã định danh quy hoạch sẽ được quy định chi tiết tại văn bản hướng dẫn dưới luật
111	Điều 12	khoản 1	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam,	Khoản 1, Điều 12 Thống nhất dùng 1 thuật ngữ là “tạo lập”	Thuật ngữ “tạo lập” trong Dự thảo được sử dụng khi phát sinh cơ sở dữ liệu. Tại khoản 1 Điều 12 Dự thảo quy định về mã định danh quy hoạch, do đó dự thảo đang quy định là mã quy hoạch được “cấp” tự động qua Hệ thống, đã đảm bảo thống nhất các điều khoản khác của Dự thảo
112	Điều 13		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 13 Phân loại rõ dữ liệu mở theo 3 mức (A: công khai toàn bộ; B: tải hạn chế; C: nhạy cảm) và điều kiện anonymize Lý do: Đảm bảo minh bạch nhưng bảo vệ thông tin nhạy cảm.	Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng là hệ thống để tra cứu thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn, đối với việc cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn sẽ thực hiện thông qua thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn.

113	Điều 14		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Làm rõ cấu trúc mã định danh quy hoạch (mã tỉnh + loại + năm + số thứ tự); bổ sung versioning và traceability; tiêu chí bắt buộc: tọa độ phê duyệt, file GIS gốc. Lý do: Đảm bảo liên thông GIS, theo dõi lịch sử sửa đổi.	Mã định danh quy hoạch được quy định để thay thế mã thông tin quy hoạch quy định tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 29/8/2025 và mã hồ sơ quy hoạch theo quy định tại Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025. Cấu trúc mã định danh quy hoạch sẽ được quy định chi tiết tại văn bản hướng dẫn dưới luật
114	Điều 14	khoản 3	Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Rút ngắn thời gian cập nhật từ 15 ngày xuống 07 ngày làm việc; bổ sung ngoại lệ tối đa 45 ngày cho hồ sơ GIS phức tạp + checklist hồ sơ điện tử. Lý do: Thông tin quy hoạch ảnh hưởng trực tiếp đến giá đất và đầu tư; cần minh bạch kịp thời.	Theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch phải được lập trên hồ sơ GIS do đó việc đề xuất 15 ngày kể từ khi quy hoạch đô thị và nông thôn được cấp có thẩm quyền phê duyệt và được cơ quan thẩm định quy hoạch kiểm tra, xác nhận theo quy định theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, Cơ quan tổ chức thẩm định quy hoạch đô thị và nông thôn có trách nhiệm, phối hợp với cơ quan tổ chức lập quy hoạch đô thị và nông thôn để cập nhật hồ sơ quy hoạch đã được thẩm định và phê duyệt lên Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện và đảm bảo phù hợp với Điều 50 của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2025.
115	Điều 14		Tổng hội xây dựng Việt Nam	Điều 14. Khởi tạo mã định danh Đề xuất Mã định danh cần khởi tạo ngay từ khi nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt. Các công trình được xây dựng trong phạm vi quy hoạch đã được xác định mã định danh cần có chung mã định danh với mã định danh của khu vực quy hoạch.	Tiếp thu ý kiến. Nội dung đã được chỉnh sửa tại Dự thảo 3 Nghị định.
116	Điều 15	khoản 2	Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Bổ sung phân bổ theo vùng ưu tiên (vùng thiên tai, đô thị lớn), nguồn kinh phí và tiêu chí chất lượng số hóa (scale, độ chính xác); quy định rõ nguồn kinh phí số hóa công trình hiện hữu cấp đặc biệt/I. Lý do: Khối lượng công trình hiện hữu rất lớn; tránh chất lượng kém.	Đối với dữ liệu của công trình hiện hữu, để bảo đảm dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống theo quy định, tổ soạn thảo sửa đổi nội dung này theo hướng: Dữ liệu của công trình hiện hữu chỉ được thu thập vào Hệ thống này qua quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ được cơ quan có thẩm quyền thực hiện, ban hành kết quả.

117	Điều 15		Sở Xây dựng tỉnh Lào Cai	Về lộ trình thực hiện cơ sở dữ liệu dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng (tại Điều 15 dự thảo), đề nghị xem xét tính khả thi của việc điều tra công trình hiện hữu: Dự thảo đặt lộ trình đến hết 2028-2029 phải hoàn thành điều tra dữ liệu công trình hiện hữu cấp I, II, III. Đây là khối lượng công việc rất lớn, cần xem xét nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước hoặc có cơ chế xã hội hóa cụ thể để các chủ sở hữu công trình tự thực hiện và cập nhật lên hệ thống.	Tiếp thu ý kiến. Đối với dữ liệu của công trình hiện hữu, để bảo đảm thu thập, tạo lập dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống theo quy định của pháp luật về dữ liệu và pháp luật khác có liên quan, tổ soạn thảo sửa đổi nội dung này theo hướng: Dữ liệu của công trình hiện hữu chỉ được thu thập, tạo lập trong Hệ thống này qua quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ được cơ quan có thẩm quyền thực hiện, ban hành kết quả.
118	Điều 15	khoản 2	Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	Khoản 2 Điều 15. CSDL dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng đề xuất lộ trình thu thập dữ liệu phù hợp, bảo đảm tính khả thi (sửa thành đến ngày 31/12/2030 chung cho các cấp công trình). Đồng thời, bổ sung quy định rõ về nguồn kinh phí hỗ trợ địa phương và công cụ phần mềm nhập liệu hàng loạt. Cơ sở dữ liệu lớn, hạ tầng thông tin còn hạn chế. Ngoài ra, việc nhập liệu toàn bộ dữ liệu lịch sử các công trình cũ là khối lượng công việc khổng lồ cần có nguồn lực hỗ trợ.,	– Nội dung tại dự thảo đã quy định rõ mỗi dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng, các lĩnh vực có yêu cầu tạo lập dữ liệu theo quy định của Nghị định này phải gắn với một mã định danh duy nhất.- Nội dung quy định chi tiết liên quan đến cấu trúc, định dạng dữ liệu sẽ được nghiên cứu và quy định cụ thể tại Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định có hiệu lực.
119	Điều 15	khoản 2	Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam	Điều 15. Cơ sở dữ liệu dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng. Khoản 2 quy định nguồn dữ liệu thu thập từ các nguồn từ điều 6 và từ điều tra khảo sát nhưng Dự thảo không quy định cơ quan nào thực hiện điều tra khảo sát. Đề nghị làm rõ hơn.	Tiếp thu ý kiến. Đối với dữ liệu của công trình hiện hữu, để bảo đảm thu thập, tạo lập dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống theo quy định của pháp luật về dữ liệu và pháp luật khác có liên quan, tổ soạn thảo sửa đổi nội dung này theo hướng: Dữ liệu của công trình hiện hữu chỉ được thu thập, tạo lập trong Hệ thống này qua quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ được cơ quan có thẩm quyền thực hiện, ban hành kết quả.

120	Điều 15	khoản 2	Tổng Công ty bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam	Tại Điều 15, Khoản 2, Mục a,b Điều tra, khảo sát dữ liệu của loại công trình xây dựng hiện hữu cấp III thuộc dự án đầu tư kinh doanh từ thời điểm Nghị định này có hiệu lực. Làm rõ “dự án đầu tư kinh doanh” là gì	Tiếp thu ý kiến. Đối với dữ liệu của công trình hiện hữu, để bảo đảm thu thập, tạo lập dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống theo quy định của pháp luật về dữ liệu và pháp luật khác có liên quan, tổ soạn thảo sửa đổi nội dung này theo hướng: Dữ liệu của công trình hiện hữu chỉ được thu thập, tạo lập trong Hệ thống này qua quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ được cơ quan có thẩm quyền thực hiện, ban hành kết quả. Dự án đầu tư kinh doanh được quy định tại Luật Xây dựng năm 2025, cụ thể theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật này, dự án đầu tư xây dựng được phân loại theo hình thức đầu tư trong đó bao gồm có loại: “Dự án đầu tư xây dựng thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư, dự án đầu tư xây dựng khác không thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản này (sau đây gọi là dự án đầu tư kinh doanh)” (tại điểm d khoản 1 Điều này).
121	Điều 15	khoản 2	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 15 Khoản 2 Cần bổ sung lộ trình cho công trình cấp IV và nhà ở riêng lẻ tại các khu vực đô thị hoặc khu vực có quy hoạch chi tiết. Lý do: Luật Xây dựng 2025 nhấn mạnh việc số hóa toàn bộ hạ tầng đô thị. Việc bỏ trống lộ trình cấp IV sẽ gây đứt gãy dữ liệu "mô hình thông tin công trình" (BIM) và quản lý quy hoạch tổng thể.	Đối với dữ liệu của công trình hiện hữu, để bảo đảm thu thập, tạo lập dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống theo quy định của pháp luật về dữ liệu và pháp luật khác có liên quan, tổ soạn thảo sửa đổi nội dung này theo hướng: Dữ liệu của công trình hiện hữu chỉ được thu thập, tạo lập trong Hệ thống này qua quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ được cơ quan có thẩm quyền thực hiện, ban hành kết quả.
122	Điều 15		Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	Điều 15, đối với dữ liệu công trình hiện hữu nếu phải điều tra, cập nhật vào dữ liệu cần khối lượng rất lớn, nhất là các công trình giao thông, thủy lợi. Do vậy cần nhắc mốc thời gian 31/12/2027 đối với công trình cấp I, II và 31/12/2028 đối với các công trình còn lại, nên kéo dài lộ trình để đảm bảo tính khả thi của quy định hoặc giao cho các Bộ quản lý chuyên ngành quy định.	Đối với dữ liệu của công trình hiện hữu, để bảo đảm thu thập, tạo lập dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống theo quy định của pháp luật về dữ liệu và pháp luật khác có liên quan, tổ soạn thảo sửa đổi nội dung này theo hướng: Dữ liệu của công trình hiện hữu chỉ được thu thập, tạo lập trong Hệ thống này qua quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ được cơ quan có thẩm quyền thực hiện, ban hành kết quả.

123	Điều 15	khoản 2	Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa	<p>Để điều tra, khảo sát dữ liệu của các loại công trình hiện hữu đưa vào Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được thuận lợi, hiệu quả và khả thi. Đề nghị bổ sung thêm quy định như sau: - Xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng đơn vị trong việc cập nhật dữ liệu công trình hiện hữu (đơn vị nào chủ trì cập nhật?; đơn vị nào chịu trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin?; những thông tin cần cung cấp là gì?...). - Khối lượng dữ liệu của các loại công trình hiện hữu cần cập nhật vào Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng là rất lớn, vì vậy, để đảm bảo tính khả thi trong việc hoàn thành việc cập nhật, đề nghị xem xét điều chỉnh thời gian hoàn thành việc cập nhật dữ liệu như sau: 3+ Công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II thuộc dự án đầu tư kinh doanh từ thời điểm Nghị định này có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2029. + Công trình xây dựng hiện hữu cấp III thuộc dự án đầu tư kinh doanh từ thời điểm Nghị định này có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.</p>	<p>Đối với dữ liệu của công trình hiện hữu, để bảo đảm thu thập, tạo lập dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống theo quy định của pháp luật về dữ liệu và pháp luật khác có liên quan, tổ soạn thảo sửa đổi nội dung này theo hướng: Dữ liệu của công trình hiện hữu chỉ được thu thập, tạo lập trong Hệ thống này qua quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ được cơ quan có thẩm quyền thực hiện, ban hành kết quả.</p>
124	Điều 15	khoản 2	Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>1. Đề nghị sửa lại theo hướng: Đối với công trình xây dựng hiện hữu, cơ quan nhà nước có trách nhiệm chủ trì số hóa, cập nhật dữ liệu từ hồ sơ lưu trữ hiện có. Chủ đầu tư chỉ thực hiện đối soát, xác nhận hoặc bổ sung các thông tin còn thiếu mà hồ sơ của cơ quan nhà nước chưa có hoặc không thể hiện. 2. Đề nghị làm rõ phạm vi, mức độ dữ liệu tối thiểu phải cập nhật đối với công trình hiện hữu, đặc biệt là các công trình đã xây dựng từ lâu; đồng thời bổ sung lộ trình thực hiện và cơ chế xử lý đối với trường hợp hồ sơ không còn đầy đủ, chưa được số hóa hoặc không thể thu thập đầy đủ theo yêu cầu.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến. Cơ quan chủ trì soạn thảo sửa đổi, bổ sung quy định liên quan như sau: "Đối với các dự án đầu tư xây dựng, công trình đã thực hiện một hoặc một số thủ tục liên quan đến hoạt động xây dựng trước, khi thực hiện các thủ tục hành chính, hành chính nội bộ, nghiệp vụ khác có liên quan, cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan chuyên môn về xây dựng yêu cầu chủ đầu tư báo cáo nhập, cập nhật dữ liệu dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng để khởi tạo mã định danh, tạo lập dữ liệu trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng." (khoản 3 Điều 21 Dự thảo 3).</p>
125	Điều 16	khoản 2	Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>Đề nghị sửa đổi: Bỏ điểm (i) hoặc sửa thành: "Các hồ sơ, văn bản được quy định cụ thể trong các thủ tục hành chính theo pháp luật về xây dựng" Lý do: Quy định hiện tại mang tính mở, không có trong Luật Xây dựng, không định lượng rõ ràng, dễ dẫn đến yêu cầu cung cấp thêm tài liệu ngoài phạm vi hồ sơ TTHC đã được pháp luật quy định; Làm phát sinh thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh sửa bảo đảm phù hợp, đồng bộ quy định.</p>

126	Điều 16		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Bổ sung danh mục chuẩn dữ liệu GIS bắt buộc (EPSG, định dạng file, scale), metadata tối thiểu (ISO 19115), bắt buộc nạp file gốc CAD/GIS. Lý do: Đảm bảo tích hợp, phân tích không gian, phục vụ ứng dụng tự động kiểm tra phù hợp quy hoạch.	Tiếp thu ý kiến, danh mục chuẩn dữ liệu GIS sẽ được nghiên cứu, quy định chi tiết tại Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.
127	Điều 16	khoản 2	Tổng Công ty bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam	- Điều 16, Khoản 2, Mục c,d,e:c) Văn bản về chủ trương đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; d) Quyết định phê duyệt hoạch văn bản chấp thuận quy hoạch được sử dụng làm căn cứ lập dự án; e) Thông báo kết quả thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi; Thông báo kết quả thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; Đề nghị bổ sung cụm từ "nếu có" c) Văn bản về chủ trương đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có); d) Quyết định phê duyệt hoạch văn bản chấp thuận quy hoạch được sử dụng làm căn cứ lập dự án (nếu có); e) Thông báo kết quả thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi; Thông báo kết quả thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (nếu có);	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo sửa đổi quy định này theo hướng: Tùy theo đối tượng quản lý, dữ liệu công trình xây dựng được thu thập, cập nhật vào Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng khi chủ đầu tư và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thực hiện các thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ và các hoạt động khác có liên quan tới công trình thuộc dự án và công trình thuộc đối tượng không phải lập dự án. Dữ liệu công trình xây dựng được thu thập, cập nhật vào Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng từ bước chuẩn bị đầu tư cho đến khi bàn giao, đưa công trình vào khai thác sử dụng, bảo hành, bảo trì, phá dỡ công trình theo quy định
128	Điều 16		Thanh tra Chính phủ	Về nội dung quy định tại Điều 16 của Dự thảo Để đảm bảo đầy đủ các nội dung quy định tại khoản 9 Điều 3 Luật Xây dựng 2025, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung vào điểm e. khoản 2 Điều 16 như sau "Thông báo kết quả thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi; Báo cáo nghiên cứu khả thi; Thông báo kết quả thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật".	Thông báo kết quả thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này. Dữ liệu này sẽ được liên kết với Cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan.
129	Điều 16		Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	Điều 16. Dữ liệu dự án đầu tư xây dựng Bổ sung: cơ sở dữ liệu bản vẽ tổng mặt bằng Góp ý kiến: nên có lộ trình cập nhật cơ sở dữ liệu dự án theo tiêu chí từ đơn giản sau đó cập nhật theo từng bước thực hiện để đảm bảo tính khả thi khi đi vào vận hành: Dự án sử dụng ngân sách nhà nước hay tất cả (quy định mã định danh có tính hệ thống đối với dự án sử dụng vốn nhà nước để tiện theo dõi) Dự án nhóm A,B (bắt buộc), dự án nhóm C (có quy định tiêu chí) Các hồ sơ, giấy tờ bắt buộc tối thiểu phải đăng tải ở từng bước, giai đoạn, thời gian tối đa phải hoàn thành,... Đối với các dự án đã phê duyệt trước khi ND có hiệu lực, cơ sở dữ liệu sẽ đăng tải như thế nào, lộ trình thực hiện và gắn với Điều khoản chuyển tiếp để tránh quá tải cho cơ quan thực hiện.	Tiếp thu ý kiến, Dự thảo Nghị định đã có quy định chung về các trường dữ liệu được thu thập vào Hệ thống và lộ trình thực hiện. Nội dung chi tiết về các trường dữ liệu, cùng lộ trình triển khai chi tiết được cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất quy định tại Dự thảo Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.

130	Điều 16		Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng	Điều 16 và Điều 17 Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh sửa cụm từ “Cơ sở dữ liệu quốc gia” sửa thành “Cơ sở dữ liệu quốc gia”	Tiếp thu ý kiến.
131	Điều 17		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Bổ sung danh mục chuẩn dữ liệu GIS bắt buộc (EPSG, định dạng file, scale), metadata tối thiểu (ISO 19115), bắt buộc nạp file gốc CAD/GIS. Lý do: Đảm bảo tích hợp, phân tích không gian, phục vụ ứng dụng tự động kiểm tra phù hợp quy hoạch.	Tiếp thu ý kiến, danh mục chuẩn dữ liệu GIS sẽ được nghiên cứu, quy định chi tiết tại Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.
132	Điều 17	khoản 2	Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 17 khoản 2 Bổ sung bắt buộc nộp “Tập tin mô hình thông tin công trình (BIM)” (định dạng IFC 4.0) đối với công trình bắt buộc áp dụng BIM. Lý do: Theo Quyết định 258/QĐ-TTg; phục vụ giám sát, bảo trì, vận hành.	Nội dung này được nghiên cứu tại dự thảo Nghị định Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
133	Điều 17		Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh	Đề nghị Bộ nghiên cứu bổ sung nội dung làm rõ trách nhiệm của từng chủ thể trong quá trình nhập dữ liệu nhất là thông tin dữ liệu công trình theo quy định tại điều 17. Lý do: đây là cả một quá trình đầu tư xây dựng công trình (bắt đầu từ khâu chuẩn bị đầu tư cho đến khi bàn giao, đưa công trình vào khai thác sử dụng) gồm nhiều chủ thể tham gia.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo sửa đổi bổ sung nguyên tắc nhập, tập lập dữ liệu như sau: Tùy theo đối tượng quản lý, dữ liệu công trình xây dựng được thu thập, cập nhật vào Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng khi chủ đầu tư và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thực hiện các thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ và các hoạt động khác có liên quan tới công trình thuộc dự án và công trình thuộc đối tượng không phải lập dự án. Dữ liệu công trình xây dựng được thu thập, cập nhật vào Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng từ bước chuẩn bị đầu tư cho đến khi bàn giao, đưa công trình vào khai thác sử dụng, bảo hành, bảo trì, phá dỡ công trình theo quy định.

134	Điều 17		Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam	Điều 17 Dữ liệu xây dựng công trình Đề nghị xem xét mục tiêu, tính thực tế của dữ liệu chi tiết tại Khoản 2 Điều này tại mục i), r)	Đối với trường dữ liệu giá trị nghiệm thu, giá trị giải ngân (đối với dự án đầu tư công, dự án PPP) (tại điểm e khoản 2 Điều này), mục tiêu thu thập, tạo lập để làm cơ sở phục vụ cho việc giám sát, đánh giá đầu tư của Chủ đầu tư, Người quyết định đầu tư, cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư công, xây dựng và pháp luật khác có liên quan. Tiếp thu ý kiến của Hiệp hội, sau khi nghiên cứu đối với các trường dữ liệu này không được thu thập qua thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ, không bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống theo quy định của pháp luật về dữ liệu và pháp luật khác có liên quan. Do đó, Tổ soạn thảo tiếp thu lược bỏ các trường dữ liệu này. Đối với trường dữ liệu thông tin về các tổ chức, cá nhân tham gia khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng, kiểm định công trình, đơn vị quản lý vận hành công trình (tại điểm r khoản 2 Điều này) được thu thập từ quá trình thực hiện các thủ tục hành chính, nghiệp vụ như thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, cấp giấy phép xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu do đó bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống. Mục tiêu là để tạo lập được Cơ sở dữ liệu năng lực hoạt động xây dựng thực tế của các tổ chức, cá nhân đã tham gia hoạt động xây dựng, phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp thông tin trong lĩnh vực này.
135	Điều 17	khoản 2	Tổng Công ty bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam	- Điều 17, Khoản 2, Mục c,h,m,n,o,q; c) Kết quả thẩm định, thẩm định điều chỉnh thiết kế h) Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu m) Biên bản xử phạt vi phạm hành chính n) Báo cáo sự cố công trình trong quá trình thi công và khai thác, vận hành; kết quả giám định sự cố công trình; o) Báo cáo sự cố kỹ thuật mất an toàn lao động trong thi công xây dựng q) Thông tin về công trình hết hạn sử dụng; Đề nghị bổ sung cụm từ “nếu có” c) Kết quả thẩm định, thẩm định điều chỉnh thiết kế (nếu có); h) Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu (nếu có); m) Biên bản xử phạt vi phạm hành chính (nếu có); n) Báo cáo sự cố công trình trong quá trình thi công và khai thác, vận hành; kết quả giám định sự cố công trình (nếu có); o) Báo cáo sự cố kỹ thuật mất an toàn lao động trong thi công xây dựng (nếu có); q) Thông tin về công trình hết hạn sử dụng (nếu có);	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo sửa đổi bổ sung nguyên tắc nhập, tập lập dữ liệu như sau: Tùy theo đối tượng quản lý, dữ liệu công trình xây dựng được thu thập, cập nhật vào Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng khi chủ đầu tư và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thực hiện các thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ và các hoạt động khác có liên quan tới công trình thuộc dự án và công trình thuộc đối tượng không phải lập dự án. Dữ liệu công trình xây dựng được thu thập, cập nhật vào Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng từ bước chuẩn bị đầu tư cho đến khi bàn giao, đưa công trình vào khai thác sử dụng, bảo hành, bảo trì, phá dỡ công trình theo quy định.

136	Điều 17	khoản 2	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 17 Khoản 2 Bổ sung: Dữ liệu về phát thải Carbon và vật liệu xây dựng xanh (đối với dự án tiêu chuẩn xanh). Lý do: Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 về thúc đẩy công trình xanh và cam kết Net Zero. CSDL cần lưu trữ thông tin này để phục vụ cấp chứng chỉ xanh.	Dữ liệu về phát thải Carbon và vật liệu xây dựng xanh (đối với dự án tiêu chuẩn xanh) không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.
137	Điều 17	khoản 2	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 17 Khoản 2 Điểm g, h Bổ sung: "Dữ liệu về giám sát thi công từ xa hoặc hình ảnh hiện trạng định kỳ" (nếu công trình áp dụng công nghệ số). Lý do: Phù hợp với chủ trương chuyên đổi số tại Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, giúp cơ quan quản lý hậu kiểm mà không cần xuống hiện trường quá nhiều lần.	Dữ liệu về giám sát thi công từ xa hoặc hình ảnh hiện trạng định kỳ (nếu công trình áp dụng công nghệ số) không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.
138	Điều 17		Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	Điều 17, Dữ liệu xây dựng công trình: Đề nghị bổ sung dữ liệu về giá nhân công, giá thiết bị xây dựng, giá vật liệu (theo thực tế mua/bán của nhà thầu khai báo), để làm thông tin theo dõi, quản lý giá phục vụ cho nội dung tại Mục 4 (Điều 22 đến 24) và Mục 6 (Điều 27 đến Điều 34).	Nguyên tắc thu thập, tạo lập dữ liệu trong Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng thực hiện qua quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ và các nghiệp vụ của cơ quan quản lý có thẩm quyền, bảo đảm dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống theo quy định. Theo đó, việc thu thập dữ liệu về giá nhân công, giá thiết bị xây dựng, giá vật liệu (theo thực tế mua/bán của nhà thầu khai báo) sẽ không bảo đảm nguyên tắc đã nêu.
139	Điều 17		Thanh tra Chính phủ	Về nội dung quy định tại Điều 17 của Dự thảo Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu: - Sửa đổi điểm m, khoản 2 Điều 17 như sau "Biên bản Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực về xây dựng và quyết định xử phạt vi phạm hành chính khác có liên quan đến công trình xây dựng;" để phù hợp với quy định của Nghị định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng. - Bổ sung vào điểm r, khoản 2 Điều 17 như sau: "Thông tin về các tổ chức, cá nhân tham gia khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng, giám sát thi công xây dựng công trình, kiểm định công trình, đơn vị quản lý vận hành công trình".	Tiếp thu nội dung góp ý, việc thu thập các tổ chức cá nhân tham gia sẽ được thu thập tự động trên cơ sở các thủ tục hành chính theo quy định của các pháp luật chuyên ngành có liên quan

140	Điều 17		Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	<p>Điều 17. Dữ liệu Công trình xây dựngKhoản 2:Đề nghị bổ sung bản vẽ tổng mặt bằng, mặt đứng, mô hình BIM đơn giản (file IFC)Đề nghị bỏ các nội dung sau:d) Phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch, kết quả lựa chọn nhà thầu (đối với dự án đầu tư công, dự án PPP); đ) Hợp đồng, điều chỉnh hợp đồng (đối với dự án đầu tư công, dự án PPP);i) Giá trị nghiệm thu, giá trị giải ngân (đối với dự án đầu tư công, dự án PPP);k) Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Quyết định phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đối với dự án đầu tư công, dự án PPP);l) Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng (đối với dự án đầu tư công, dự án PPP);m) Biên bản xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng và quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với vi phạm có liên quan đến công trình xây dựng;n) Báo cáo sự cố công trình trong quá trình thi công và khai thác, vận hành; kết quả giám định sự cố công trình;o) Báo cáo sự cố kỹ thuật mất an toàn lao động trong thi công xây dựng;Đối với các công trình đã được cấp phép trước khi ND có hiệu lực, cơ sở dữ liệu sẽ đăng tải như thế nào, lộ trình thực hiện và gắn với Điều khoản chuyển tiếp để tránh quá tải cho cơ quan thực hiện.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến. Dự thảo Nghị định này được xây dựng nhằm mục tiêu tạo lập được Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng bảo đảm "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung" theo quy định của pháp luật. Theo đó, nguyên tắc chỉ thu thập dữ liệu qua các thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ và các nghiệp vụ có liên quan do cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan chuyên môn về xây dựng thực hiện, ban hành kết quả. Theo đó, đối với dữ liệu do tổ chức, cá nhân tự khai báo sẽ không bảo đảm nguyên tắc đã nêu, vì vậy Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, loại bỏ nội dung này. Đối với các trường dữ liệu chi tiết được cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, đề xuất nội dung tại Dự thảo Thông tư.</p>
141	Điều 17	khoản 2	Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>Đề nghị hiệu chỉnh quy định chung các nội dung dữ liệu chi tiết riêng đối với dự án đầu tư công, dự án PPP tại một mục.Lý do: Để thuận tiện trong quá trình áp dụng thực hiện.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến. Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh sửa bảo đảm phù hợp.</p>

142	Điều 18		Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>Bổ sung nguyên tắc xây dựng mã định danh:- Mã định danh dự án, công trình phải bảo đảm khả năng liên kết, tích hợp và tương thích với các hệ thống thông tin và mã số quản lý chuyên ngành có liên quan; cho phép kế thừa, sử dụng các mã số đã được cấp trong các hệ thống quản lý hiện hành.- Việc tạo lập mã định danh được thực hiện tự động, đồng bộ với quá trình xử lý TTHC; không phát sinh thủ tục riêng để đăng ký hoặc cấp mã.- Dữ liệu cập nhật gắn với mã định danh phải được tự động liên thông, kế thừa; không yêu cầu nhập lại dữ liệu CQNN đã có.Lý do: Bảo đảm tính thống nhất, liên thông dữ liệu: Khoản 2 Điều 14 Luật Xây dựng 2025 quy định hệ thống thông tin phải bảo đảm kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Việc không quy định tính tương thích của mã định danh sẽ gây khó khăn trong liên thông dữ liệu giữa các Bộ, ngành. Tránh tình trạng tồn tại nhiều mã số song song cho cùng một dự án, gây rủi ro sai lệch dữ liệu và tăng chi phí vận hành cho cơ quan nhà nước và doanh nghiệp. Bảo đảm mã định danh là công cụ kỹ thuật phục vụ quản lý (tự động, kế thừa), không làm phát sinh thêm điều kiện, thủ tục hành chính ngoài quy định, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án</p>	<p>Tiếp thu ý kiến. Dự thảo Nghị định đã có quy định chung về mã định danh bảo đảm liên kết, liên thông, tái sử dụng... Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục, nghiên cứu, quy định chi tiết nội dung này tại Thông tư bảo đảm phù hợp quy định và thực tiễn.</p>
143	Điều 18		Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	<p>Điều 18 và Điều 20: Mã định danh-dự án, công trìnhXem xét mã định danh được gắn trực tiếp với tọa độ không gian (X, Y) theo hệ tọa độ quốc gia VN-2000 ngay từ bước khởi tạo.Lý do: Mã định danh hiện tại chủ yếu là dãy số. Việc gắn tọa độ ngay từ đầu là điều kiện tiên quyết để tích hợp dự án lên bản đồ số (GIS), hỗ trợ quản lý quy hoạch và tránh chồng lấn vị trí công trình trên thực địa.</p>	<p>Thông tin mã số dự án, công trình đã được quy định gắn với thông tin về vị trí công trình; việc gắn tọa độ sẽ được quy định chi tiết theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng.</p>
144	Điều 18	khoản 2	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	<p>Điều 18 Khoản 2Cần quy định rõ cấu trúc mã có chứa mã định danh tọa độ không gian (GIS) hoặc liên kết với mã số định danh đất đai. Lý do: Để đảm bảo tính thống nhất với Luật Đất đai 2024 và Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 về việc quản lý tài sản gắn liền với đất trên nền tảng bản đồ số.</p>	<p>Tại dự thảo đã quy định về việc kết nối với cơ sở dữ liệu về đất đai, đảm bảo khi hệ thống cơ sở dữ liệu về đất đai hoàn thiện sẽ đảm bảo kết nối liên thông.</p>

145	Điều 19		Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>Đề nghị bổ sung nguyên tắc: “Việc xác định danh mục dữ liệu mở phải bảo đảm không bao gồm các thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, thông tin có yêu cầu bảo mật hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh quốc gia trong lĩnh vực năng lượng điện.” Đề nghị bổ sung cơ chế phối hợp: “Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Công Thương trong việc xác định, thống nhất danh mục dữ liệu mở đối với các công trình điện thuộc Danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.” Lý do: Một số công trình điện thuộc danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia và có thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước trong lĩnh vực điện lực. Việc công khai dữ liệu mở nếu không có quy định loại trừ sẽ không bảo đảm yêu cầu bảo mật. Phòng ngừa rủi ro trong khai thác dữ liệu: Việc công khai rộng rãi dữ liệu kỹ thuật, vận hành có thể tiềm ẩn nguy cơ bị khai thác, sử dụng sai mục đích, ảnh hưởng đến an ninh năng lượng quốc gia. Bảo đảm thống nhất trong quản lý nhà nước: Việc chưa có cơ chế phối hợp liên Bộ có thể dẫn đến không thống nhất trong xác định phạm vi dữ liệu được công khai, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện</p>	<p>Dự thảo đã có quy định nguyên tắc khai thác, sử dụng dữ liệu, thông tin phải bảo đảm phù hợp quy định của Luật Dữ liệu, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử, Luật Tiếp cận thông tin. Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung cơ chế phối hợp bảo đảm phù hợp quy định.</p>
-----	---------	--	----------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

146	Điều 20		Cục quản lý nhà và thị trường bất động sản	<p>Về quy định: “Khởi tạo mã định danh dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng” tại Điều 20 của dự thảo Nghị định Theo quy định tại Nghị định số 357/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ, tại các Điều 8, 9 quy định về mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản là nhà ở và mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản là phần diện tích sàn xây dựng trong công trình xây dựng, trong đó “mã số thông tin dự án, công trình xây dựng” (được quy định tại Nghị định số 111/2024/NĐ-CP ngày 06/9/2024 của Chính phủ) là một thành phần trong cấu trúc để khởi tạo các mã định danh nêu trên. Tuy nhiên, tại Điều 20 của dự thảo Nghị định quy định về “mã định danh dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng”. Do vậy, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh sửa tên gọi đảm bảo đồng bộ, thống nhất theo quy định tại Nghị định số 357/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ.</p>	<p>Việc quy định về mã định danh cho các dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng bảo đảm phù hợp quy định của Luật Dữ liệu, Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 3/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước, cụ thể như sau: "Điều 4. Dữ liệu chủ của cơ sở dữ liệu quốc gia 1. Dữ liệu chủ phải chứa mã định danh đối tượng. 2. Cơ sở dữ liệu quốc gia khác nhau không chứa dữ liệu chủ trùng lặp trừ mã định danh đối tượng. 3. Khi dữ liệu chủ trong cơ sở dữ liệu quốc gia thay đổi thì tất cả các dữ liệu tham chiếu trong các cơ sở dữ liệu, tập dữ liệu khác tương ứng với dữ liệu chủ này phải thay đổi theo." Yêu cầu về thu thập, tạo lập và chuẩn hóa dữ liệu phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia quy định tại khoản 3 Điều 7, trong đó "a) Việc tạo lập dữ liệu trong cơ sở dữ liệu quốc gia phải sử dụng thống nhất các bảng mã danh mục dùng chung do cơ quan có thẩm quyền ban hành; c) Thông tin chỉ được tạo lập và nhập vào cơ sở dữ liệu quốc gia khi thông tin đó được kiểm tra mức độ chính xác;"</p>
147	Điều 21	khoản 3	Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	<p>Điều 21 khoản 3 Cho phép khởi công có điều kiện nếu chủ hộ đã nộp hồ sơ điện tử hợp lệ (hệ thống đang tạo mã) hoặc cấp mã tạm thời. Lý do: Tránh trì hoãn xây dựng nhà ở tư nhân do trực trực hệ thống.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến. Đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân không thuộc dự án đầu tư xây dựng, không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép xây dựng, không phải thông báo khởi công xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng năm 2025, Tổ soạn thảo sửa đổi đối tượng này không phải khởi tạo mã định danh, bảo đảm không phát sinh thêm việc cho chủ hộ.</p>
148	Điều 21		Ban quản lý dự án đường sắt - Bộ Xây dựng	<p>Điều chỉnh quy định về nhà ở riêng lẻ theo hướng "hỗ trợ khởi tạo mã định danh" thay vì "không được khởi công" nếu chưa có mã, nhằm đảm bảo phù hợp với năng lực số của đại bộ phận người dân</p>	<p>Tiếp thu ý kiến. Đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân không thuộc dự án đầu tư xây dựng, không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép xây dựng, không phải thông báo khởi công xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng năm 2025, Tổ soạn thảo sửa đổi đối tượng này không phải khởi tạo mã định danh, bảo đảm không phát sinh thêm việc cho chủ hộ.</p>

149	Điều 21	khoản 3	Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	Khoản 3 Điều 21. Tạo lập mã định danh cho công trình nhà ở riêng lẻ không bắt buộc chủ hộ gia đình phải tự truy cập hệ thống để nhập dữ liệu. Giao trách nhiệm cho cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương tự động trích xuất dữ liệu từ hồ sơ cấp phép/thông báo khởi công để tạo mã định danh. Lý do: Yêu cầu người dân tự thao tác nhập liệu trên hệ thống số là rào cản lớn về kỹ năng CNTT, dễ vô tình tạo ra một "giấy phép con" làm cản trở quyền xây dựng nhà ở hợp pháp của người dân.	Tiếp thu ý kiến. Đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân không thuộc dự án đầu tư xây dựng, không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép xây dựng, không phải thông báo khởi công xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng năm 2025, Tổ soạn thảo sửa đổi đối tượng này không phải khởi tạo mã định danh, bảo đảm không phát sinh thêm việc cho chủ hộ.
150	Điều 21	khoản 3	Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng	Đề nghị bỏ khoản 3 Điều 21 dự thảo. Lý do: Không khả thi để áp dụng trong thực tế, đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình cá nhân không thuộc dự án đầu tư xây dựng, không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép xây dựng mà vẫn yêu cầu chủ hộ phải nhập dữ liệu để khởi tạo mã định danh công trình trên hệ thống thông tin là khó khả thi. Mặt khác, điểm c khoản này nêu Chủ hộ không được khởi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ quy định tại khoản này khi mã định danh công trình xây dựng chưa được khởi tạo theo quy định tại Nghị định chưa phù hợp với điều kiện khởi công công trình nêu tại Luật Xây dựng 2025.	Tiếp thu ý kiến. Đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân không thuộc dự án đầu tư xây dựng, không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép xây dựng, không phải thông báo khởi công xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng năm 2025, Tổ soạn thảo sửa đổi đối tượng này không phải khởi tạo mã định danh, bảo đảm không phát sinh thêm việc cho chủ hộ.
151	Điều 21	khoản 3	Sở Xây dựng thành phố Cần Thơ	Quy định về quy trình tạo lập, cập nhật dữ liệu công trình xây dựng đối với trường hợp nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân không thuộc dự án đầu tư xây dựng, không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép xây dựng tại khoản 3 Điều 21 dự thảo nghị định là một quy định mới nhằm đồng bộ với hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai. Tuy nhiên để đảm bảo tính pháp lý và hệ thống, cần nghiên cứu lồng ghép với hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai của Ngành Nông nghiệp và Môi trường, 2 đồng thời bổ sung thêm các quy định hướng dẫn chi tiết, cụ thể hơn để đảm bảo tính khả thi của quy định.	Tiếp thu ý kiến. Đối với dữ liệu của công trình nhà ở riêng lẻ không phải cấp giấy phép xây dựng, không phải thông báo khởi công xây dựng, để bảo đảm thu thập, tạo lập dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống theo quy định của pháp luật về dữ liệu và pháp luật khác có liên quan, tổ soạn thảo sửa đổi nội dung này theo hướng: Đối tượng này không phải khởi tạo mã định danh, bảo đảm không phát sinh thêm việc cho chủ hộ.

152	Điều 21	khoản 1, khoản 4	Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	Khoản 1 và 4 Điều 21. Điều kiện ban hành kết quả giải quyết TTHCĐề nghị có lộ trình tích hợp API toàn diện giữa Hệ thống quốc gia với Cổng DVC của tỉnh để tự động đồng bộ mã định danh. Bổ sung quy định linh hoạt xử lý rủi ro khi hệ thống của Bộ bị lỗi kết nối. Bảo đảm tính liên tục trong giải quyết thủ tục hành chính, giúp địa phương trả kết quả đúng hạn cho người dân trong trường hợp nguyên nhân lỗi mạng/bảo trì đến từ phía hệ thống trung ương.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo rà soát, chỉnh sửa bảo đảm đồng bộ các hệ thống.
153	Điều 21	Điểm c khoản 1, điểm c khoản 2 và điểm c khoản 3 và khoản 4	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Điểm c khoản 1, điểm c khoản 2 và điểm c khoản 3 và khoản 4 Điều 21: Đề nghị bỏ các quy định sau đây: + Điểm c khoản 1: “c) Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, cơ quan chuyên môn về xây dựng chỉ được ban hành kết quả giải quyết thủ tục hành chính, thủ tục nội bộ và các nghiệp vụ có liên quan sau khi mã định danh của dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng đã được khởi tạo hợp lệ và dữ liệu đã được cập nhật đầy đủ trên Hệ thống.” + Điểm c khoản 2 “c) Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, cơ quan chuyên môn về xây dựng chỉ được ban hành các kết quả giải quyết thủ tục hành chính, thủ tục nội bộ và các nghiệp vụ có liên quan (nếu có) sau khi mã định danh dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng đã được khởi tạo hợp lệ và dữ liệu đã được cập nhật đầy đủ trên Hệ thống theo quy định tại điểm a điểm b khoản này.” + Điểm c khoản 3: “c) Chủ hộ không được khởi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ quy định tại khoản này khi mã định danh công trình xây dựng chưa được khởi tạo theo quy định tại Nghị định này”. + Khoản 4 : “4. Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, cơ quan chuyên môn về xây dựng không được ban hành quyết định phê duyệt, thông báo kết quả thẩm định, cấp giấy phép xây dựng, thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoặc ban hành kết quả nghiệp vụ khác liên quan đến dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng khi mã định danh dự án, công trình xây dựng chưa được khởi tạo, chưa được gán vào các kết quả thực hiện nghiệp vụ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này và quy định của pháp luật có liên quan”. Lý do: các quy định trên làm phát sinh thủ tục ngoài các quy định về thủ tục hành chính quy định của Luật Xây dựng, làm hạn chế và cản trở thực hiện quyền của công dân được Hiến pháp bảo vệ. Cần đánh giá kỹ để quy định phù hợp với thực tiễn, bảo đảm tính khả thi nhất là đối với các trường hợp hoàn cảnh khó khăn không có phương tiện	Tiếp thu một phần ý kiến. Đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân không thuộc dự án đầu tư xây dựng, không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép xây dựng, không phải thông báo khởi công xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng năm 2025, Tổ soạn thảo sửa đổi đối tượng này không phải khởi tạo mã định danh, bảo đảm không phát sinh thêm việc cho chủ hộ. Đối với các nội dung khác, việc quy định không phát sinh thủ tục hành chính, đảm bảo mục tiêu thu thập dữ liệu bao gồm cả dữ liệu hành chính nội bộ, phục vụ quản trị, điều hành ngành lĩnh vực bằng dữ liệu.

154	Điều 21	khoản 1, khoản 2	Tổng Công ty bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam	Điều 21, Khoản 1, Mục c - Điều 21, Khoản 2, Mục c Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, cơ quan chuyên môn về xây dựng chỉ được ban hành kết quả giải quyết thủ tục hành chính, thủ tục nội bộ và các nghiệp vụ có liên quan sau khi mã định danh của dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng đã được khởi tạo hợp lệ và dữ liệu đã được cập nhật đầy đủ trên Hệ thống Đề nghị sửa đổi: Trong vòng 120 ngày kể từ khi được cấp phép xây dựng hoặc phê duyệt dự án Chủ đầu tư hoặc người được chủ đầu tư ủy quyền, chủ hộ (đối với nhà ở riêng lẻ) phải làm thủ tục để khởi tạo mã định danh và nhập dữ liệu chung, dữ liệu chi tiết về dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng Lý do: Việc khởi tạo mã định danh và nhập dữ liệu nên có 1 thời gian để tránh việc nhập cơ sở dữ liệu như 1 thủ tục hành chính cứng nhắc	Quy định yêu cầu khởi tạo mã định danh và cập nhật đầy đủ dữ liệu trước khi ban hành kết quả giải quyết thủ tục hành chính nhằm bảo đảm tính đồng bộ, chính xác và kịp thời của dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước, tránh tình trạng thiếu, sai lệch hoặc chậm cập nhật gây khó khăn cho theo dõi, kiểm tra. Việc tích hợp nội dung này vào quy trình giải quyết thủ tục cũng góp phần nâng cao trách nhiệm tuân thủ của các chủ thể liên quan. Đơn vị chủ trì sẽ nghiên cứu về thời gian trên cơ sở các ý kiến góp ý
155	Điều 21	khoản 3	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 21 Khoản 3 Điểm c Cần cơ chế "Cấp mã định danh tức thời" ngay khi chủ hộ hoàn thành nhập liệu (không đợi phê duyệt đối với nhà ở miễn phép). Lý do: Tránh tạo ra một loại "giấy phép con". Nếu bắt buộc có mã mới được xây mà quy trình cấp mã mất thời gian sẽ vi phạm tinh thần đơn giản hóa thủ tục hành chính của Luật Xây dựng số 135/2025/QH15.	Tiếp thu các ý kiến góp ý. Đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân không thuộc dự án đầu tư xây dựng, không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép xây dựng, không phải thông báo khởi công xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng năm 2025, Tổ soạn thảo sửa đổi đối tượng này không phải khởi tạo mã định danh, bảo đảm không phát sinh thêm việc cho chủ hộ.
156	Điều 21	khoản 4	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 21 Khoản 4 Bổ sung quy định về "Trường hợp sự cố hệ thống": Cho phép ban hành văn bản giấy và cập nhật bù dữ liệu trong 24h. Lý do: Đảm bảo tính liên tục của hành chính công. Nếu hệ thống CSDL quốc gia gặp sự cố kỹ thuật, việc đình trệ toàn bộ thủ tục xây dựng sẽ gây thiệt hại kinh tế lớn cho doanh nghiệp.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo rà soát, nghiên cứu quy định về sự cố bảo đảm phù hợp quy định.
157	Điều 21	khoản 3	Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa	Đề nghị hướng dẫn cụ thể trong trường hợp cơ quan chuyên môn về xây dựng, cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng có thẩm quyền chưa tạo lập được đầy đủ dữ liệu về quy hoạch đô thị và nông thôn để đưa vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng thì các chủ hộ có được thực hiện việc khởi tạo mã định danh công trình và khởi công công trình theo quy định tại điểm a và c Điều này hay không? Cần quy định rõ tránh bất cập trong quá trình triển khai thực hiện.	Tiếp thu các ý kiến góp ý. Đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân không thuộc dự án đầu tư xây dựng, không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép xây dựng, không phải thông báo khởi công xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng năm 2025, Tổ soạn thảo sửa đổi đối tượng này không phải khởi tạo mã định danh, bảo đảm không phát sinh thêm việc cho chủ hộ.

158	Điều 21	khoản 5	Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa	Ngoài việc hướng dẫn các thông tin quy định tại điều này, đề nghị Bộ Xây dựng Ban hành quy trình chi tiết về việc tạo lập, cập nhật dữ liệu của từng loại quy hoạch, dự án, công trình trong đó nêu rõ trách nhiệm, thời gian thực hiện của bước trong quy trình nhằm đảm bảo việc thực hiện được thuận lợi, đáp ứng tiến độ và chất lượng công việc. Đồng thời, tổ chức tập huấn, ban hành các tài liệu hướng dẫn chi tiết cho các địa phương để nắm bắt, thực hiện có hiệu quả mục tiêu của Nghị định này.	Nội dung tại khoản 5 điều này đã giao Bộ Xây dựng hướng dẫn quy định chi tiết. Cơ quan soạn thảo sẽ nghiên cứu nội dung đề xuất.
159	Điều 21	khoản 1, khoản 2	Đài truyền hình Việt Nam	Điểm b khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 21 Dự thảo quy định: “Cơ quan chuyên môn về xây dựng... có trách nhiệm kiểm tra, xem xét, chuẩn hóa dữ liệu để đưa vào Cơ sở dữ liệu quốc gia...” Đài THVN đề xuất Ban soạn thảo xem xét sửa đổi, bổ sung quy định cho phép và khuyến khích ứng dụng công nghệ trong quá trình kiểm tra, chuẩn hóa dữ liệu, cụ thể: - Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), học máy (Machine Learning); - Ứng dụng các công cụ tự động hóa như OCR (nhận dạng ký tự quang học), xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP) để bóc tách, đối soát và làm sạch dữ liệu. Lý do: Khối lượng dữ liệu phát sinh từ các dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng là rất lớn, bao gồm lượng dữ liệu phi cấu trúc (Unstructured Data) khổng lồ như hồ sơ, bản vẽ, tài liệu scan, quyết định phê duyệt... Nếu chỉ thực hiện kiểm tra, chuẩn hóa bằng phương thức thủ công sẽ gây quá tải cho cơ quan chuyên môn, ảnh hưởng đến tiến độ xử lý và chất lượng dữ liệu. Việc bổ sung cơ chế ứng dụng AI và các công nghệ tự động hóa sẽ giúp nâng cao hiệu quả xử lý dữ liệu, hỗ trợ cán bộ chuyên môn, bảo đảm dữ liệu đạt yêu cầu “đúng, đủ, sạch, sống”, đồng thời phù hợp với định hướng chuyển đổi số và xây dựng Chính phủ số.	Theo Dự thảo Nghị định, việc thu thập, tạo lập, cập nhật dữ liệu vào Hệ thống này theo nguyên tắc: Tùy theo đối tượng quản lý, dữ liệu công trình xây dựng được thu thập, cập nhật vào Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng khi chủ đầu tư và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thực hiện các thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ và các hoạt động khác có liên quan tới công trình xây dựng; việc thu thập được thực hiện tự động (E-Form đầu vào, đầu ra); cơ quan ban hành kết quả thực hiện thủ tục kiểm tra, chuẩn hóa dữ liệu trước khi đưa dữ liệu lên hệ thống. Tiếp thu ý kiến, việc sử dụng các ứng dụng công nghệ (AI, Machine Learning, OCR...) sẽ được nghiên cứu, áp dụng trong quá trình triển khai các bước tiếp theo khi Hệ thống cơ bản thu thập được đầy đủ dữ liệu theo quy định.
160	Điều 21	khoản 1	Cục hàng hải và đường thủy Việt Nam	Điểm c Khoản 1 Điều 21 Đề nghị xem xét, điều chỉnh cụm từ “thủ tục nội bộ” để thống nhất với các cụm từ “thủ tục hành chính nội bộ” Đảm bảo đầy đủ, đồng bộ và thống nhất.	Tiếp thu ý kiến. Tổ soạn thảo rà soát, chỉnh sửa bảo đảm thống nhất thuật ngữ.

161	Điều 21	khoản 3		<p>Điều 21 Quy trình tạo lập, cập nhật dữ liệu dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng: Đề nghị xem xét nội dung quy định cơ sở dữ liệu đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình cá nhân tại Khoản 3 điểm a: Nếu cơ sở dữ liệu công trình tuân thủ theo Điều 17 thì khuyến nghị bổ sung cho điểm d Khoản 1 điều 17 như sau: d) Mã định danh dự án đầu tư xây dựng (không áp dụng đối với nhà ở riêng lẻ) Đề xuất cần xem lại quy định này khi nhà ở riêng lẻ trải rộng trên cả nước, cả các khu vực vùng sâu, vùng xa, cơ sở vật chất, trình độ người dân chưa đáp ứng được dẫn tới việc vận hành sẽ là rất khó khăn khi áp dụng đồng bộ. Nên chăng có thể chỉ quy định đối với Nhà ở riêng lẻ ở quy mô nào, khu vực nào sẽ được áp dụng sớm.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến. Đối với dữ liệu của công trình nhà ở riêng lẻ không phải cấp giấy phép xây dựng, không phải thông báo khởi công xây dựng, để bảo đảm thu thập, tạo lập dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống theo quy định của pháp luật về dữ liệu và pháp luật khác có liên quan, tổ soạn thảo sửa đổi nội dung này theo hướng: Đối tượng này không phải khởi tạo mã định danh, bảo đảm không phát sinh thêm việc cho chủ hộ.</p>
162	Điều 21	khoản 3	Sở Xây dựng tỉnh Ninh Bình	<p>Đối với quy định tại khoản 3 Điều 21 của dự thảo: Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét tại thời điểm hiện nay việc quy định và yêu cầu thực hiện như dự thảo e sẽ gặp nhiều khó khăn, vướng mắc vì điều kiện về trình độ của người dân, điều kiện về hạ tầng viễn thông các khu vực này còn hạn chế; điều kiện nhân lực của cơ quan chuyên môn về xây dựng ở địa phương nếu thực hiện các nhiệm vụ trên sẽ cần phải tăng cường. Việc yêu cầu thực hiện các nội dung tại khoản này trước khi khởi công xây dựng công trình vô tình có thể được hiểu là phát sinh thêm một thủ tục mới về công tác quản lý xây dựng, dễ gây bức xúc trong nhân dân.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến. Đối với dữ liệu của công trình nhà ở riêng lẻ không phải cấp giấy phép xây dựng, không phải thông báo khởi công xây dựng, để bảo đảm thu thập, tạo lập dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống theo quy định của pháp luật về dữ liệu và pháp luật khác có liên quan, tổ soạn thảo sửa đổi nội dung này theo hướng: Đối tượng này không phải khởi tạo mã định danh, bảo đảm không phát sinh thêm việc cho chủ hộ.</p>
163	Điều 21	khoản 1	Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>Đề nghị bổ sung làm rõ: TTHC nội bộ quy định tại Nghị định này chỉ áp dụng đối với quy trình giải quyết công việc giữa các cơ quan nhà nước; không bao gồm các quy trình phê duyệt, quản trị nội bộ của doanh nghiệp nhà nước. Lý do: Các quy trình phê duyệt, quản trị nội bộ của doanh nghiệp nhà nước là hoạt động quản trị, sản xuất kinh doanh, không phải là thủ tục hành chính trong quan hệ với cơ quan nhà nước, nên không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định.</p>	<p>Nguyên tắc thu thập, tạo lập dữ liệu của CSDL quốc gia về hxxd qua quá trình thực hiện các thủ tục, nghiệp vụ liên quan đến hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng. Các chủ thể khi thực hiện các hoạt động không phải thủ tục hành chính như thẩm định nội bộ của người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, phê duyệt dự án, thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt cần nhập dữ liệu cơ bản, upload file theo mã định danh dự án, công trình đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng khởi tạo trước đó trên Hệ thống TT CSDLQG HXXD. Các tài liệu này được sử dụng làm cơ sở để thực hiện các thủ tục hành chính bước tiếp theo như cấp giấy phép xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu và các thủ tục khác có liên quan. Tiến tới chuyển đổi thực hiện toàn trình cho các thủ tục này.</p>

164	Điều 21		Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>Đề nghị quy định rõ thời hạn thực hiện việc kiểm tra, xem xét, chuẩn hóa dữ liệu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, cơ quan chuyên môn về xây dựng. Lý do: Dự thảo quy định việc cập nhật, kiểm tra, chuẩn hóa dữ liệu là điều kiện bắt buộc trước khi ban hành kết quả giải quyết thủ tục hành chính, thủ tục nội bộ và các nghiệp vụ có liên quan, nhưng chưa quy định thời hạn cụ thể cho bước này. Điều này có thể phát sinh một khâu trung gian không có giới hạn thời gian, dẫn đến kéo dài thời gian xử lý hồ sơ và ảnh hưởng tiến độ thực hiện dự án, đặc biệt đối với các công trình có yêu cầu tiến độ cao, gây khó khăn cho chủ đầu tư trong việc theo dõi và bảo đảm tiến độ.</p>	<p>Nguyên tắc thu thập, tạo lập dữ liệu của CSDL quốc gia về hxd qua quá trình thực hiện các thủ tục, nghiệp vụ liên quan đến hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng. Việc xem xét chuẩn hóa dữ liệu đồng thời với việc thẩm định, ban hành kết quả.</p>
-----	---------	--	----------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

165	Điều 21	khoản 4	Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>1. Đề nghị bổ sung quy định chuyển tiếp đối với các dự án, công trình đang triển khai trước thời điểm Nghị định có hiệu lực, theo hướng: Cho phép tiếp tục thực hiện và hoàn tất các thủ tục phê duyệt, thẩm định, cấp phép, nghiệm thu và các nghiệp vụ liên quan mà không bị gián đoạn; Việc khởi tạo mã định danh, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu được thực hiện đồng thời hoặc theo lộ trình phù hợp.</p> <p>2. Đề nghị bổ sung cơ chế xử lý khi hệ thống quốc gia gặp lỗi, gián đoạn, chưa kết nối được: “Trường hợp hệ thống thông tin gặp sự cố kỹ thuật hoặc đối với công trình khẩn cấp, cấp bách bảo đảm an ninh năng lượng, cơ quan nhà nước được ban hành kết quả giải quyết thủ tục hành chính đồng thời với việc hoàn thiện mã định danh dự án, công trình.” Lý do: 1. Dự thảo hiện chưa có cơ chế chuyển tiếp đối với các dự án, công trình đang triển khai. Trong khi đó, khoản 4 Điều 21 quy định cơ quan có thẩm quyền không được ban hành kết quả xử lý nếu mã định danh chưa được khởi tạo hoặc chưa được gắn vào kết quả nghiệp vụ. Đối với các công trình đang thực hiện, việc chưa có mã định danh là khách quan do trước đây chưa có yêu cầu này. Nếu áp dụng ngay sẽ dẫn đến nguy cơ ách tắc thủ tục, kéo dài thời gian xử lý, ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ đầu tư xây dựng. 2. Tránh làm tắc thủ tục hành chính do lỗi kỹ thuật. Một số dự án, công trình trong lĩnh vực điện có tính chất cấp bách, liên quan đến bảo đảm an ninh năng lượng. Việc phụ thuộc hoàn toàn vào trạng thái vận hành của hệ thống thông tin có thể ảnh hưởng đến tiến độ xử lý thủ tục. Nếu yêu cầu mã định danh phải được khởi tạo hợp lệ trước khi ban hành kết quả, có thể làm phát sinh thêm điều kiện kỹ thuật trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, không phù hợp với nguyên tắc cải cách thủ tục hành chính. Trong trường hợp hệ thống gặp sự cố, cần có cơ chế linh hoạt để không làm gián đoạn việc giải quyết thủ tục hành chính.</p>	<p>Hệ thống thông tin, CSDLQG HỖ DỮ đã được xây dựng, vận hành, thu thập tạo lập dữ liệu từ ngày 01/01/2026 theo quy định của Nghị định 111/2024, trong đó đã thu thập dữ liệu dự án, công trình xây dựng qua quá trình thực hiện thủ tục hành chính có liên quan. Dự thảo Nghị định này có mở rộng thêm lấy dữ liệu dự án, công trình qua quá trình thực hiện thủ tục hành chính nội bộ, nghiệp vụ có liên quan. Quy định này có hiệu lực khi Nghị định có hiệu lực thi hành. Hệ thống CSDL được thiết kế vận hành liên tục và tự động cấp mã định danh dự án, công trình. Nếu có sự cố kỹ thuật thì hệ thống sẽ được khắc phục ngay sau khung giờ nhất định, nếu do yếu tố con người (quá trình thao tác, quy trình vận hành) thì cơ quan quản lý có trách nhiệm khắc phục, đảm bảo dữ liệu và không làm gián đoạn TTTC</p>
166	Điều 21	điểm c khoản 3	Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp	<p>Đề nghị rà soát, xem xét điều chỉnh hoặc lược bỏ quy định này. Lý do: Theo quy định tại Điều 48 Luật Xây dựng năm 2025 quy định về điều kiện khởi công xây dựng công trình, không có quy định yêu cầu nhà ở riêng lẻ phải có mã định danh công trình xây dựng được khởi tạo trước khi khởi công xây dựng. Do đó, kiến nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát quy định này đảm bảo phù hợp, đồng bộ với quy định của Luật Xây dựng năm 2025.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến. Đối với dữ liệu của công trình nhà ở riêng lẻ không phải cấp giấy phép xây dựng, không phải thông báo khởi công xây dựng, để bảo đảm thu thập, tạo lập dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống theo quy định của pháp luật về dữ liệu và pháp luật khác có liên quan, tổ soạn thảo sửa đổi nội dung này theo hướng: Đối tượng này không phải khởi tạo mã định danh, bảo đảm không phát sinh thêm việc cho chủ hộ.</p>

167	Điều 22	khoản 4	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 22 Khoản 4 Bổ sung: "Dữ liệu về đặc tính kỹ thuật xanh, chứng chỉ giảm phát thải gắn liền với vật liệu và thiết bị." Lý do: Luật Xây dựng số 135/2025/QH15.ưu tiên thúc đẩy công trình xanh. Giá xây dựng hiện nay không thể tách rời chi phí vòng đời và chi phí carbon để phục vụ định mức carbon trong xây dựng.	Các dữ liệu phải cập nhật theo quy định của Luật Xây dựng gồm định mức, giá xây dựng, suất vốn đầu tư xây dựng; không bao gồm dữ liệu về đặc tính kỹ thuật xanh, chứng chỉ giảm phát thải
168	Điều 22	khoản 5	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 22 Khoản 5 Bổ sung: "Dữ liệu chỉ số giá biến động theo thời gian thực (Real-time) đối với một số vật liệu chiến lược." Lý do: Căn cứ Luật Giá số: 16/2023/QH15 và thực tế triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình, việc chỉ công bố định kỳ theo tháng/quý như hiện nay gây độ trễ lớn, dẫn đến bù giá không sát thực tế. CSDL quốc gia cần cơ chế cập nhật chỉ số biến động nhanh.	Theo quy định pháp luật, chỉ số giá xây dựng là chỉ tiêu phản ánh mức độ biến động của giá xây dựng theo thời gian định kỳ tháng, quý, năm, bao gồm các chỉ số giá xây dựng theo loại công trình; theo cơ cấu chi phí (gồm xây dựng, thiết bị, chi phí khác); theo yếu tố chi phí (gồm chỉ số giá vật liệu, nhân công, máy và thiết bị thi công xây dựng) và chỉ số giá của một số vật liệu chủ yếu
169	Điều 23	khoản 2	Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	Khoản 2 Điều 23. Trách nhiệm cập nhật thông tin Đề nghị Bộ Xây dựng thiết kế Hệ thống có sẵn công cụ hỗ trợ trích xuất, đồng bộ dữ liệu tự động từ các tệp tin (như Excel) theo cấu trúc chuẩn. Lý do: Mỗi lần địa phương công bố giá vật liệu bao gồm hàng ngàn vật tư. Việc yêu cầu rà soát, cập nhật thủ công lên hệ thống trong 10 ngày làm việc là không thể thực hiện được do khối lượng quá lớn.	Hệ thống cơ sở dữ liệu định mức xây dựng, giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng có chức năng và các file mẫu để các đơn vị cập nhật vào hệ thống bằng việc đính kèm file đã ban hành công bố (về lâu dài, sẽ tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện để đảm bảo tính đồng bộ dữ liệu tự động từ các tệp tin)
170	Điều 23	khoản 2	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 23 Khoản 2 Đề xuất rút ngắn xuống còn 03 - 05 ngày làm việc hoặc cập nhật đồng thời với thời điểm ban hành văn bản giấy. Lý do: Để đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống thông tin. Theo Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 dữ liệu số phải là "gốc". Việc để trễ 10 ngày tạo ra khoảng trống pháp lý giữa văn bản đã có hiệu lực nhưng hệ thống chưa có dữ liệu.	Giữ nguyên như dự thảo. Việc chuyển số liệu thành dữ liệu thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu đảm bảo tiêu chí "đúng, đủ, sạch, sống" cần có thời gian vì vậy luôn luôn có độ trễ so với thời gian ban hành giống như việc ban hành các văn bản pháp luật cần có thời gian để chuyển thành dữ liệu để thuận tiện cho việc tra cứu, so sánh, tổng hợp sau khi ban hành. Ngoài ra, đối với các nội dung công việc có trường dữ liệu lớn cần có thời gian nhập liệu
171	Điều 23	khoản 4	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 23 Khoản 4 Bổ sung cơ chế: "Khuyến khích và ưu đãi cho các đơn vị cung cấp dữ liệu giá thị trường chính xác, kịp thời thông qua điểm uy tín doanh nghiệp." Lý do: Hiện nay chủ đầu tư/nhà thầu thường e ngại cung cấp giá thực (vì bảo mật kinh doanh). Cần có cơ chế kinh tế theo tinh thần Chính phủ số để thu hút dữ liệu thực tế từ thị trường thay vì chỉ dựa vào văn bản hành chính.	Bộ XD ghi nhận và tiếp tục nghiên cứu để ngày càng hoàn thiện hệ thống CSDL

172	Điều 23		Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 23 (Bổ sung khoản)Bổ sung quy định: "Kết nối, chia sẻ dữ liệu tự động với Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia và Hệ thống thông tin của cơ quan Thuế, Hải quan."Lý do:- Luật Xây dựng 2025: Quy định về nghĩa vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu liên ngành. - Điều 42, 43 Luật Giao dịch điện tử 2023: Cơ quan nhà nước phải thực hiện chia sẻ dữ liệu để giảm thủ tục cho DN. - Luật Giá 2023: Yêu cầu tính thống nhất giữa giá chuyên ngành và CSDL giá quốc gia nhằm kiểm soát chống gian lận giá, nâng khống giá vật liệu. Căn cứ các quy định nêu trên giá vật liệu trên CSDL xây dựng phải khớp với giá khai báo Hải quan (nhập khẩu) và hóa đơn điện tử để chống gian lận giá.	Việc liên thông dữ liệu tự động đối với các hệ thống dữ liệu khác sẽ được nghiên cứu tổng thể trong quá trình vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về hoạt động xây dựng nói chung. Bộ XD ghi nhận và tiếp tục nghiên cứu để ngày càng hoàn thiện hệ thống CSDL
173	Điều 23	khoản 4	Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	Khoản 4 Điều 23. Nguồn dữ liệu từ tổ chức, cá nhân khác cung cấp Cần có bộ lọc kiểm duyệt và phân loại, gắn nhãn rạch ròi trên hệ thống giữa "dữ liệu chính thức" (cơ quan nhà nước ban hành) và "dữ liệu tham khảo" (do cá nhân, doanh nghiệp cung cấp).Lý do: Tránh tình trạng nhiễu loạn thông tin, hoặc việc các tổ chức lợi dụng để đẩy giá vật tư tham khảo lên cao, gây rủi ro khi lập và quản lý chi phí dự án sử dụng vốn nhà nước.	Hệ thống cơ sở dữ liệu định mức xây dựng, giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng, có các kho dữ liệu riêng biệt, phân loại dữ liệu do các cơ quan quản lý nhà nước ban hành/công bố được để trong mục riêng; dữ liệu tham khảo (do tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp cung cấp) ở mục riêng, hệ thống phân loại cụ thể, không trộn lẫn
174	Điều 23	khoản 2	Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam	Nội dung tại Điều 23 quy định về Nguồn dữ liệu để tạo lập, trách nhiệm cập nhật, quy trình cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu định mức xây dựng, giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng.Kiến nghị xem xét, sửa đổi nội dung khoản 2: "2. Cơ quan có thẩm quyền ban hành, công bố dữ liệu nêu tại khoản 2, 3, 4, 5 Điều 23 Nghị định này có trách nhiệm rà soát, cập nhật dữ liệu đã ban hành công bố vào Cơ sở dữ liệu dữ liệu định mức xây dựng, giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày ban hành, công bố".Lý do: Đối với những dữ liệu đã ban hành, công bố thì việc cập nhật dữ liệu vào hệ thống Cơ sở dữ liệu sẽ không mất quá nhiều thời gian, nên cần rút ngắn thời gian để các chủ thể có liên quan trong hoạt động xây dựng có thể cập nhật và sử dụng thông tin kịp thời.	Giữ nguyên như dự thảo. Việc chuyển số liệu thành dữ liệu thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu đảm bảo tiêu chí "đúng, đủ, sạch, sống" cần có thời gian vì vậy luôn luôn có độ trễ so với thời gian ban hành giống như việc ban hành các văn bản pháp luật cần có thời gian để chuyển thành dữ liệu để thuận tiện cho việc tra cứu, so sánh, tổng hợp sau khi ban hành.Ngoài ra, đối với các nội dung công việc có trường dữ liệu lớn cần có thời gian nhập liệu

175	Điều 23		Lãnh đạo Cục phụ trách, CRC và Phòng ĐMĐG	Đề nghị bỏ nội dung "mã định danh" tại tên mục 4 do các trường dữ liệu của định mức, giá xây dựng, suất vốn đầu tư xây dựng nhiều; được quy định bằng mã danh mục, mã hiệu định mức....	Sửa đổi như sau: Mục 4 "CƠ SỞ DỮ LIỆU, QUY TRÌNH TẠO LẬP DỮ LIỆU ĐỊNH MỨC XÂY DỰNG, GIÁ XÂY DỰNG, CHỈ SỐ GIÁ XÂY DỰNG"
176	Điều 23		Lãnh đạo Cục phụ trách, CRC và Phòng ĐMĐG	Đề nghị kết cấu, sửa đổi, bổ sung Điều 23 thành 02 Điều để đảm bảo làm rõ nội hàm của từng Điều về nguồn dữ liệu, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị....	Sửa đổi như sau: "Điều 23. Nguồn dữ liệu để tạo lập, trách nhiệm cập nhật, cung cấp dữ liệu 1. Các thông tin của Cơ sở dữ liệu định mức xây dựng, giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng được tạo lập từ các nguồn:a) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, công bố;b) Chủ đầu tư các dự án, công trình cung cấp;c) Tổ chức, cá nhân khác hoạt động trong lĩnh vực xây dựng cung cấp.3. Cơ quan có thẩm quyền ban hành, công bố dữ liệu theo quy định tại Nghị định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng có trách nhiệm rà soát, cập nhật dữ liệu đã ban hành, công bố vào Cơ sở dữ liệu định mức xây dựng, giá xây dựng và chỉ số giá xây dựng trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành, công bố.4. Việc nhập cập nhật dữ liệu của cơ quan có thẩm quyền, việc cung cấp dữ liệu của các chủ thể tại điểm b, c khoản 2 Điều này được thực hiện trên nền tảng của hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và chỉ số giá xây dựng.Điều 24. Quy trình, trách nhiệm quản lý việc cập nhật, cung cấp thông tin, dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu định mức xây dựng, giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng.1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu định mức xây dựng, giá xây dựng và chỉ số giá xây dựng chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính pháp lý và tiến độ cập nhật thông tin, dữ liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu; ban hành quy định nội bộ về quản lý, sử dụng, quyền hạn và trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân được giao quản lý, sử dụng tài khoản; quy định hình thức xử lý đối với tập thể, cá nhân không thực hiện, thực hiện không đầy đủ quy trình, trách nhiệm cập nhật thông tin, dữ liệu theo quy định; tổ chức xây dựng các tiêu chí để xem xét, đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ hàng tháng, quý, năm của tổ chức, cá nhân. 2. Tổ chức, cá nhân thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 23 Nghị định này chịu trách nhiệm về tính chính xác, độ tin cậy của thông tin, dữ liệu cung cấp.3. Bộ trưởng Bộ Xây
177	Điều 24		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Bổ sung "Quy chuẩn Kiến trúc carbon trung tính QCVN KT-01:2028" và tiêu chuẩn Generative Design, BIM Level 3.Thực hiện cam kết Net Zero 2050 và kiến trúc bền vững.Lý do: Thực hiện cam kết Net Zero 2050 và kiến trúc bền vững.	Việc thu thập dữ liệu này không thuộc phạm vi của Nghị định này.

178	Điều 24		Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam ³	Nội dung tại Điều 24 đã quy định rõ về tạo lập dữ liệu tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Tuy nhiên, nội dung này quy định tại Điều này mới giới hạn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng. Kiến nghị xem xét bổ sung phạm vi quy định tạo lập dữ liệu. Lý do: Thực tế hiện nay, các Bộ quản lý chuyên ngành theo chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền về quản lý Nhà nước vẫn ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn và quy phạm kỹ thuật áp dụng cho các dự án thuộc lĩnh vực quản lý.	Căn cứ quy định tại Điều 10 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP: "1. Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng là nền tảng số thống nhất, hiện đại, tích hợp dữ liệu liên quan, phục vụ công tác quản lý nhà nước và cung cấp thông tin hỗ trợ tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật." Theo điểm a khoản 5 Điều 10 Nghị định 22/2026/NĐ-CP: "a) Trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ: Chủ trì xây dựng, quản lý, vận hành, duy trì hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bảo đảm việc truy cập, cập nhật thông tin, dữ liệu của các cơ quan, tổ chức, cá nhân được thông suốt, hiệu quả; cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ dữ liệu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác;..." Đồng thời, điểm b khoản 5 Điều 10 và Điều 35 Nghị định 22/2026/NĐ-CP quy định: "b) Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương Cập nhật thông tin, dữ liệu quy định tại khoản 3 Điều này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo chức năng quản lý nhà nước đã được phân cấp, phân quyền; ...; Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu theo chức năng quản lý nhà nước được Chính phủ giao vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng;..." Như vậy, Chính phủ đã quy định xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng là nền tảng số thống nhất, tích hợp dữ liệu liên quan; và đã giao trách nhiệm rõ ràng cho từng bộ, cơ quan ngang bộ trong việc cập nhật thông tin, dữ liệu tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong phạm vi được phân cấp, phân quyền vào hệ thống quốc gia này. Ngoài ra, về vấn đề công bố, phát hành tiêu chuẩn quốc gia: Theo quy định tại Điều 14 Nghị định 22/2026/NĐ-CP, đối với các tiêu chuẩn do bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ hoặc tổ chức, cá nhân xây
-----	---------	--	--------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

179	Điều 24	khoản 1, khoản 3	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 24 Khoản 1 & 3 Cần làm rõ: "Cơ chế đồng bộ thời gian thực khi có sự thay đổi, bãi bỏ hoặc thay thế tiêu chuẩn." Lý do: Để tránh tình trạng dự án áp dụng tiêu chuẩn đã hết hiệu lực. Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật (sửa đổi bổ sung 2024/2025) về tính thống nhất của hệ thống hạ tầng chất lượng quốc gia.	Về cơ chế đồng bộ dữ liệu, theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 10 của Nghị định số 22/2026/NĐ-CP:"b) Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương Cập nhật thông tin, dữ liệu quy định tại khoản 3 Điều này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo chức năng quản lý nhà nước đã được phân cấp, phân quyền; cập nhật danh mục tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài được viện dẫn trong quy chuẩn kỹ thuật do mình xây dựng; Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu theo chức năng quản lý nhà nước được Chính phủ giao vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; Chịu trách nhiệm cung cấp, cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo quy định pháp luật; Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc cung cấp thông tin, cập nhật kịp thời dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng." Thực hiện theo quy định nêu trên, thì các thay đổi về trạng thái hiệu lực của tiêu chuẩn (ban hành, bãi bỏ, thay thế) về nguyên tắc sẽ được cập nhật vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng cũng như các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác - trong đó có Cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng trên cơ sở kết nối, chia sẻ và khai thác.
180	Điều 24	khoản 3	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 24 Khoản 3 Bổ sung: "Dữ liệu định dạng số (Machinereadable) của các thông số kỹ thuật, công thức tính toán trong quy chuẩn." Lý do: Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 yêu cầu triển khai BIM. Dữ liệu quy chuẩn không thể chỉ là File PDF mà phải là dữ liệu số để các phần mềm thiết kế có thể tự động kiểm tra lỗi (Auto-checking).	Việc chuyển đổi nội dung tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật sang dữ liệu định dạng số có cấu trúc để tích hợp vào mô hình thông tin công trình (BIM) hoặc các hệ thống phần mềm ứng dụng trong hoạt động xây dựng được xác định là hoạt động mang tính thực hành, phục vụ trực tiếp quá trình áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn trong thực tiễn. Nội dung này sẽ do các tổ chức, cá nhân thực hiện phù hợp hệ thống phần mềm tương ứng trên cơ sở đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng dữ liệu trong hoạt động xây dựng.

181	Điều 24	khoản 2	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam	Điểm b), Khoản 2, Điều 24 Sửa lại: Tiêu chuẩn cơ sở, tiêu chuẩn ngành, tiêu chuẩn được viện dẫn trong các quy chuẩn quốc gia, quy định kỹ thuật, định mức, tiêu chuẩn áp dụng trong hoạt động xây dựng; Lý do: Trong các quy chuẩn có viện dẫn tiêu chuẩn và để xây dựng các tiêu chuẩn này có hồ sơ khi xây dựng các tiêu chuẩn đó không thuộc hồ sơ xây dựng quy chuẩn quốc gia	Cơ quan soạn thảo đã lược bỏ quy định này bảo đảm phù hợp quy định .
182	Điều 24		Bộ Khoa học và Công nghệ	Tại điểm b khoản 2 Điều 24: Đề nghị nghiên cứu, cân nhắc sửa việc ghi Hồ sơ xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, tiêu chuẩn ngành vào việc viện dẫn trong các quy chuẩn kỹ thuật, quy định kỹ thuật, định mức, tiêu chuẩn áp dụng trong hoạt động xây dựng theo đúng quy định pháp luật.	Cơ quan soạn thảo đã lược bỏ quy định này bảo đảm phù hợp quy định .
183	Điều 24		Bộ Khoa học và Công nghệ	Đối với khoản 3 Điều 24: Đề nghị bổ sung cơ chế phối hợp cập nhật các tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực mới nhất để đảm bảo hệ thống dữ liệu luôn phản ánh đúng trình độ KH&CN tiên tiến trong lĩnh vực xây dựng.	Cơ quan soạn thảo đã lược bỏ quy định này bảo đảm phù hợp quy định .
184	Điều 25		Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 25 Bổ sung: "Công cụ tra cứu, so sánh đối chiếu sự khác biệt giữa các phiên bản tiêu chuẩn và quy chuẩn." Lý do: Thực tiễn xây dựng thường xuyên tiếp giữa các quy chuẩn (ví dụ QCVN 06 về PCCC). Người dùng cần biết rõ điểm thay đổi để áp dụng cho giai đoạn thiết kế/nghiệm thu theo đúng luật định.	Đối với nội dung tra cứu, so sánh, đối chiếu sự khác biệt giữa các phiên bản tiêu chuẩn, quy chuẩn, đây là hoạt động mang tính thực hành, phục vụ trực tiếp quá trình áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn trong thực tiễn của tổ chức, cá nhân; không phải là nội dung thuộc trách nhiệm tổ chức thực hiện của cơ quan quản lý nhà nước trong khuôn khổ Hệ thống thông tin quy định tại Điều này. Nội dung này sẽ được nghiên cứu cung cấp dưới dạng thông tin hỗ trợ (như bài viết chuyên đề, tài liệu phân tích) tại các chuyên mục phù hợp trên giao diện hệ thống, bảo đảm đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng trong thực tiễn.
185	Điều 25	khoản 2	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 25 Khoản 2 Bổ sung: "Kết nối dữ liệu vi phạm với Hồ sơ năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân." Lý do: Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 và Luật Đấu thầu đều quy định về điều kiện năng lực. Việc vi phạm quy chuẩn kỹ thuật là căn cứ quan trọng để đánh giá, xếp hạng hoặc đình chỉ chứng chỉ hành nghề cũng như xét thầu.	Đề nghị nghiên cứu, xem xét góp ý này ở nội dung Chương NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG cho phù hợp
186	Điều 25		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Bổ sung "Quy chuẩn Kiến trúc carbon trung tính QCVN KT-01:2028" và tiêu chuẩn Generative Design, BIM Level 3. Thực hiện cam kết Net Zero 2050 và kiến trúc bền vững. Lý do: Thực hiện cam kết Net Zero 2050 và kiến trúc bền vững.	Nội dung góp ý không có nội hàm liên quan đến phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.

187	Điều 25	khoản 2	Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam	Điều 25 Hệ thống thông tin tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng Đề nghị xem lại khoản 2 Điều này.	Nội dung khoản 2 Điều 25 dự thảo được xây dựng căn cứ các nội dung về dữ liệu quy định tại điểm a, điểm b khoản 3, và trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ tại điểm b khoản 5 Điều 10 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP
188	Điều 26		Ban quản lý dự án đường sắt - Bộ Xây dựng	Điều 26 và Điều 27 của Dự thảo quy định việc thu thập dữ liệu từ doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp khai thác khoáng sản và cả dữ liệu xuất nhập khẩu từ cơ quan Hải quan. Dự thảo tại Điều 30 Khoản 5 quy định tổ chức chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của dữ liệu. Để quy định này khả thi, cần có chính sách khuyến khích doanh nghiệp cập nhật dữ liệu như: doanh nghiệp cập nhật dữ liệu đầy đủ được ưu tiên trong các gói thầu cung cấp vật liệu cho dự án đầu tư công.	Về Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng, sau khi nghiên cứu, để bảo đảm thu thập dữ liệu về vật liệu xây dựng được đúng, đủ, sạch, sống theo quy định và đồng bộ với hệ thống pháp luật chuyên ngành. Tổ soạn thảo sửa đổi theo hướng lược bỏ nội dung tại Mục này. Nội dung Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng dự kiến sẽ được quy định tại pháp luật về vật liệu xây dựng.
189	Điều 26		Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	Điều 26. Cơ sở dữ liệu về vật liệu xây dựng Đề nghị bổ sung các hợp phần: Cơ sở dữ liệu về giá vật liệu xây dựng; Cơ sở dữ liệu về quy hoạch, phân bố nguồn vật liệu xây dựng; Cơ sở dữ liệu về cung ứng vật liệu xây dựng cho các dự án, công trình trọng điểm. Lý do: Thông tin giá xây dựng, nguồn cung vật liệu cho dự án, đặc biệt các dự án trọng điểm còn bị phân tán, thiếu đồng bộ, khó khăn trong việc theo dõi biến động thị trường và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.	Về Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng, sau khi nghiên cứu, để bảo đảm thu thập dữ liệu về vật liệu xây dựng được đúng, đủ, sạch, sống theo quy định và đồng bộ với hệ thống pháp luật chuyên ngành. Tổ soạn thảo sửa đổi theo hướng lược bỏ nội dung tại Mục này. Nội dung Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng dự kiến sẽ được quy định tại pháp luật về vật liệu xây dựng.
190	Điều 26	khoản 2	Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang	Bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 26 như sau: “2. Cơ sở dữ liệu về vật liệu xây dựng bao gồm các cơ sở dữ liệu sau: a) Cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp, đơn vị liên quan đến vật liệu xây dựng, bao gồm doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng và doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường;”	Về Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng, sau khi nghiên cứu, để bảo đảm thu thập dữ liệu về vật liệu xây dựng được đúng, đủ, sạch, sống theo quy định và đồng bộ với hệ thống pháp luật chuyên ngành. Tổ soạn thảo sửa đổi theo hướng lược bỏ nội dung tại Mục này. Nội dung Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng dự kiến sẽ được quy định tại pháp luật về vật liệu xây dựng.
191	Điều 27		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Làm rõ định nghĩa “vật liệu xây dựng chính”; bổ sung trường “Hàm lượng carbon” và “Tính chất tái chế”; quy trình cập nhật giá/sản lượng cần chứng từ xác thực và chế tài kê khai sai. Lý do: Dữ liệu vật liệu có tính thị trường – cần độ tin cậy để lập dự toán.	Về Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng, sau khi nghiên cứu, để bảo đảm thu thập dữ liệu về vật liệu xây dựng được đúng, đủ, sạch, sống theo quy định và đồng bộ với hệ thống pháp luật chuyên ngành. Tổ soạn thảo sửa đổi theo hướng lược bỏ nội dung tại Mục này. Nội dung Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng dự kiến sẽ được quy định tại pháp luật về vật liệu xây dựng.

192	Điều 27		Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	Điều 27. Dữ liệu vật liệu xây dựngĐề nghị bổ sung nội dung dữ liệu về doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng như: thông tin chủng loại sản phẩm; công suất thực tế; tiêu chuẩn áp dụng. Bổ sung dữ liệu về mỏ/khu vực khai thác: trữ lượng được cấp phép; tọa độ, ranh giới; thông tin quyền khai thác. Bổ sung chỉ tiêu dữ liệu định kỳ: Chỉ tiêu tồn kho; giá bán bình quân; khối lượng cung ứng. Dữ liệu về doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng chưa phản ánh đầy đủ năng lực sản xuất và đặc điểm sản phẩm, năng lực cung ứng và kiểm soát chất lượng sản phẩm trên thị trường. Mặt khác, dữ liệu định kỳ chưa đáp ứng được mục tiêu đánh giá toàn diện tình hình cung - cầu vật liệu xây dựng trên thị trường.	Về Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng, sau khi nghiên cứu, để bảo đảm thu thập dữ liệu về vật liệu xây dựng được đúng, đủ, sạch, sống theo quy định và đồng bộ với hệ thống pháp luật chuyên ngành. Tổ soạn thảo sửa đổi theo hướng lược bỏ nội dung tại Mục này. Nội dung Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng dự kiến sẽ được quy định tại pháp luật về vật liệu xây dựng.
193	Điều 27	khoản 1	Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang	Bổ sung vào khoản 1 Điều 27 như sau: "1. Dữ liệu về doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng, bao gồm:"	Về Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng, sau khi nghiên cứu, để bảo đảm thu thập dữ liệu về vật liệu xây dựng được đúng, đủ, sạch, sống theo quy định và đồng bộ với hệ thống pháp luật chuyên ngành. Tổ soạn thảo sửa đổi theo hướng lược bỏ nội dung tại Mục này. Nội dung Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng dự kiến sẽ được quy định tại pháp luật về vật liệu xây dựng.
194	Điều 28		Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Điều 28 và Điều 30: Mã định danh vật liệu xây dựngĐề nghị quy định mã định danh vật liệu phải tương thích với các tiêu chuẩn mã vạch toàn cầu (GS1/GTIN) để phục vụ truy xuất nguồn gốc. Lý do: Mã định danh hiện tại được cập tự động trên hệ thống. Nếu không tương thích với chuẩn mã vạch thực tế, các phần mềm quản lý kho và quản lý chất lượng tại công trường sẽ không thể quét dữ liệu từ nhãn mác vật liệu để tự động cập nhật vào CSDL quốc gia.	Về Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng, sau khi nghiên cứu, để bảo đảm thu thập dữ liệu về vật liệu xây dựng được đúng, đủ, sạch, sống theo quy định và đồng bộ với hệ thống pháp luật chuyên ngành. Tổ soạn thảo sửa đổi theo hướng lược bỏ nội dung tại Mục này. Nội dung Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng dự kiến sẽ được quy định tại pháp luật về vật liệu xây dựng.
195	Điều 29		Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	Điều 29. Dữ liệu chủ, dữ liệu mở của Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựngĐề nghị rà soát, chỉnh sửa các lỗi dẫn chiếu điều khoản. Nghiên cứu, bổ sung phạm vi dữ liệu như Giá vật liệu xây dựng theo địa phương; Danh sách mỏ đang hoạt động, công suất khai thác; Khả năng cung ứng theo khu vực. Lý do: Phạm vi dữ liệu mở chưa đầy đủ, chưa bao quát các thông tin quan trọng phục vụ công tác quản lý, điều hành và nhu cầu khai thác của tổ chức, cá nhân	Về Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng, sau khi nghiên cứu, để bảo đảm thu thập dữ liệu về vật liệu xây dựng được đúng, đủ, sạch, sống theo quy định và đồng bộ với hệ thống pháp luật chuyên ngành. Tổ soạn thảo sửa đổi theo hướng lược bỏ nội dung tại Mục này. Nội dung Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng dự kiến sẽ được quy định tại pháp luật về vật liệu xây dựng.

196	Điều 29	khoản 1	Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai	Điều chỉnh điểm a khoản 1 Điều 29, từ: "a) Mã số thông tin vật liệu xây dựng quy định tại Điều 29 của Nghị định này;"Thành: "a) Mã định danh vật liệu xây dựng quy định tại Điều 28 của Nghị định này;"	Về Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng, sau khi nghiên cứu, để bảo đảm thu thập dữ liệu về vật liệu xây dựng được đúng, đủ, sạch, sống theo quy định và đồng bộ với hệ thống pháp luật chuyên ngành. Tổ soạn thảo sửa đổi theo hướng lược bỏ nội dung tại Mục này. Nội dung Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng dự kiến sẽ được quy định tại pháp luật về vật liệu xây dựng.
197	Điều 29		Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	Điều 29. Dữ liệu chủ, dữ liệu mở của Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựngGóp ý cho Khoản 2: đề nghị bỏ : "b) Dữ liệu tổng hợp về sản lượng sản xuất, tiêu thụ, cung ứng và các chỉ tiêu thống kê khác theo nhóm vật liệu xây dựng và địa bàn,"	Về Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng, sau khi nghiên cứu, để bảo đảm thu thập dữ liệu về vật liệu xây dựng được đúng, đủ, sạch, sống theo quy định và đồng bộ với hệ thống pháp luật chuyên ngành. Tổ soạn thảo sửa đổi theo hướng lược bỏ nội dung tại Mục này. Nội dung Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng dự kiến sẽ được quy định tại pháp luật về vật liệu xây dựng.
198	Điều 30		Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	Điều 30. Quy trình nhập dữ liệu, tạo lập dữ liệu vật liệu XDĐề nghị bổ sung cơ chế liên thông, tự động kiểm tra chéo thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp và ngành Thuế, Hải quan nhằm tự động hóa khâu "đối soát, xác thực" dữ liệu.Lý do: Số lượng doanh nghiệp khai thác, sản xuất tại địa phương rất lớn. Việc yêu cầu địa phương đối soát, xác thực thủ công toàn bộ dữ liệu định kỳ là bất khả thi, tạo áp lực công việc khổng lồ.Đề nghị bổ sung quy định mớiBổ sung một điều quy định về cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng, trong đó làm rõ: Tần suất cập nhật dữ liệu; Quyền khai thác, sử dụng dữ liệu; Cơ chế kết nối, liên thông với các cơ sở dữ liệu có liên quan.Nhằm bám sát dữ liệu với thực tiễn, dữ liệu tập trung tiện tra cứu, sử dụng	Về Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng, sau khi nghiên cứu, để bảo đảm thu thập dữ liệu về vật liệu xây dựng được đúng, đủ, sạch, sống theo quy định và đồng bộ với hệ thống pháp luật chuyên ngành. Tổ soạn thảo sửa đổi theo hướng lược bỏ nội dung tại Mục này. Nội dung Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng dự kiến sẽ được quy định tại pháp luật về vật liệu xây dựng.

199	Điều 30	khoản 2	Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai	<p>Điều chỉnh khoản 2 Điều 30, từ: “2. Doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng và doanh nghiệp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đăng ký tài khoản, kê khai hồ sơ điện tử và nhập dữ liệu theo quy định. Hệ thống kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của dữ liệu và tự động khởi tạo mã số thông tin.” Thành: “2. Doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng và doanh nghiệp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đăng ký tài khoản, kê khai hồ sơ điện tử và nhập dữ liệu theo quy định. Hệ thống kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của dữ liệu và tự động khởi tạo mã định danh.” Lý do điều chỉnh: Để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ về khái niệm mã định danh được nêu tại dự thảo Nghị định.</p>	<p>Về Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng, sau khi nghiên cứu, để bảo đảm thu thập dữ liệu về vật liệu xây dựng được đúng, đủ, sạch, sống theo quy định và đồng bộ với hệ thống pháp luật chuyên ngành. Tổ soạn thảo sửa đổi theo hướng lược bỏ nội dung tại Mục này. Nội dung Cơ sở dữ liệu vật liệu xây dựng dự kiến sẽ được quy định tại pháp luật về vật liệu xây dựng.</p>
-----	---------	---------	---------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

200	Điều 31		Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	Điều 31. Dữ liệu năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân tham gia hoạt động xây dựng:Kiến nghị bổ sung:khoản (f): Kinh nghiệm nghề nghiệpkhoản (g): Cập nhật chương trình phát triển nghề nghiệp liên tục (CPD)Đề nghị xem xét áp dụng mức phí hàng năm đối với duy trì cơ sở dữ liệu cho kỹ sư hành nghề.	(1) Tiếp thu ý kiến 1 phần, cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung kinh nghiệm nghề nghiệp vào Điều 31. Ý kiến góp ý về việc bổ sung dữ liệu “kinh nghiệm nghề nghiệp” vào cơ sở dữ liệu năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân là có cơ sở, phù hợp với định hướng đăng tải kinh nghiệm hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân trên Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng và yêu cầu tăng cường khả năng khai thác, đối chiếu, tái sử dụng dữ liệu phục vụ công tác cấp chứng chỉ hành nghề, quản lý nhà nước và chuyển đổi số trong lĩnh vực xây dựng. Cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục rà soát đề nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện các trường dữ liệu liên quan đến kinh nghiệm nghề nghiệp của cá nhân theo hướng phù hợp với cấu trúc dữ liệu, yêu cầu quản lý và lộ trình triển khai Hệ thống.Tuy nhiên, đề nghị chưa tiếp thu đối với nội dung bổ sung dữ liệu về chương trình phát triển nghề nghiệp liên tục (CPD) và áp dụng mức phí hàng năm đối với duy trì cơ sở dữ liệu cho kỹ sư hành nghề. Hiện dự thảo Nghị định chưa thiết kế cơ chế pháp lý đầy đủ về CPD để làm căn cứ tạo lập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu này trong hệ thống. Đồng thời, kinh phí xây dựng, cập nhật, duy trì, quản lý khai thác Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng đã được dự thảo xác định thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và các quy định có liên quan; việc đặt ra khoản phí duy trì hàng năm riêng đối với cá nhân hành nghề là chưa phù hợp với phạm vi điều chỉnh và cơ chế tài chính của dự thảo
201	Điều 31		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 31–35 (Điều 31) Bổ sung “Lịch sử vi phạm” và “Điểm uy tín”; quy định rõ trường công khai/nội bộ và cơ chế verify (xác thực bởi chủ đầu tư).Lý do: Tăng tính khách quan, răn đe và minh bạch khi tra cứu năng lực.	Trường dữ liệu “Lịch sử vi phạm” và “Điểm uy tín”; trường công khai/nội bộ và cơ chế verify (xác thực bởi chủ đầu tư) không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.

202	Điều 31		Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh	<p>Tại Điều 31 đến điều 35: Đề nghị Bộ nghiên cứu bổ sung quy định theo hướng năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân có thể được đánh giá dựa trên cơ sở dữ liệu của công trình, dự án đã tham gia được khai báo trên cơ sở dữ liệu hoạt động xây dựng.</p>	<p>Ý kiến góp ý về việc nghiên cứu đánh giá năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân trên cơ sở dữ liệu dự án, công trình đã tham gia được khai báo, cập nhật trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng là phù hợp với định hướng chuyển đổi số, xây dựng, khai thác và sử dụng đồng bộ Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Dự thảo Nghị định đã thiết kế các quy định về dữ liệu dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng; dữ liệu năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân; quy trình tạo lập, cập nhật và khai thác dữ liệu, qua đó tạo cơ sở để cơ quan có thẩm quyền xem xét, đối chiếu, hỗ trợ đánh giá năng lực, kinh nghiệm nghề nghiệp của cá nhân trong quá trình cấp chứng chỉ hành nghề. Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, dữ liệu trên hệ thống vẫn cần tiếp tục được chuẩn hóa, cập nhật đầy đủ, xác thực và đồng bộ trên phạm vi toàn quốc; do đó chưa đủ điều kiện để quy định theo hướng lấy dữ liệu đã khai báo trên hệ thống làm căn cứ duy nhất thay thế toàn bộ hồ sơ, tài liệu chứng minh kinh nghiệm nghề nghiệp của cá nhân. Vì vậy, dự thảo được nghiên cứu hoàn thiện theo hướng ghi nhận, khai thác dữ liệu dự án, công trình đã tham gia trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng như một nguồn thông tin phục vụ đối chiếu, hỗ trợ đánh giá năng lực hành nghề; đồng thời vẫn duy trì quy định về hồ sơ, tài liệu chứng minh kinh nghiệm nghề nghiệp để bảo đảm tính khả thi, chặt chẽ và phù hợp với điều kiện tổ chức thực hiện trong giai đoạn hiện nay.</p>
203	Điều 31	Khoản 2	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	<p>Bổ sung: "Dữ liệu về lịch sử hành nghề thực tế (các dự án đã tham gia) và điểm uy tín/vi phạm tích lũy." Lý do: Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 hướng tới quản lý năng lực dựa trên hiệu quả thực tế thay vì chỉ dựa vào văn bằng. Dữ liệu này giúp chủ đầu tư chọn lọc nhân sự chính xác hơn.</p>	<p>Đối với các dự án, công trình được khởi tạo mới, dữ liệu năng lực hành nghề của cá nhân sẽ được tích hợp trên hệ thống</p>
204	Điều 31		Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>Bổ sung các trường dữ liệu quan trọng: đơn vị công tác, vị trí/chức danh đảm nhiệm, dự án/công trình đã tham gia, thời gian hành nghề, lịch sử vi phạm, tình trạng đình chỉ/thu hồi chứng chỉ. Lý do: Dữ liệu hiện mới thiên về thông tin nhận diện cá nhân và chứng chỉ, chưa đủ để phản ánh "kinh nghiệm hành nghề" theo mục tiêu quản lý.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến. Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, đề xuất nội dung tại Dự thảo Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.</p>

205	Điều 32	Khoản 2	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam	Thống nhất thuật ngữ "mã số định danh"	Thống nhất và bổ Sung tại Điều 28. Mã định danh chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng:1. Mỗi cá nhân tham gia hoạt động xây dựng có phát sinh dữ liệu theo quy định của pháp luật về xây dựng phải gắn với một mã định danh hoạt động xây dựng duy nhất để làm cơ sở quản lý theo quy định. Mã định danh chứng chỉ hành nghề được liên kết với hệ thống quản lý chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.2. Đối với cá nhân là công dân Việt Nam, mã định danh được xác lập trên cơ sở số định danh cá nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đối với cá nhân khác có hoạt động xây dựng trên lãnh thổ Việt Nam, mã định danh được xác lập trên cơ sở số hộ chiếu được cấp
206	Điều 33		Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	Điều 33. Dữ liệu mở, dữ liệu chủ của năng lực hành nghề hoạt động xây dựng:Kiến nghị xem xét cơ sở dữ liệu năng lực hành nghề được đăng tải tại nền tảng cơ sở dữ liệu của các Hội nghề nghiệp.	Dự thảo Nghị định hiện được xây dựng theo hướng Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được quản lý tập trung, thống nhất, đồng bộ trên phạm vi toàn quốc; dữ liệu mở, trong đó có một số dữ liệu về năng lực hành nghề hoạt động xây dựng, được công bố trên cổng dữ liệu quốc gia và cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng. Việc quy định cơ sở dữ liệu năng lực hành nghề được đăng tải tại nền tảng cơ sở dữ liệu của các Hội nghề nghiệp là chưa phù hợp với mô hình quản lý dữ liệu tập trung mà dự thảo đang thiết kế, có thể làm phân tán đầu mối công bố thông tin, gây khó khăn trong việc bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, chính xác và giá trị sử dụng chính thức của dữ liệu.
207	Điều 35	khoản 3	Cục hàng hải và đường thủy Việt Nam	Khoản 3 Điều 35- Đề nghị làm rõ ý nghĩa của cụm từ "mã dữ liệu năng lực hành nghề", xem xét thống nhất dùng chung với các nội dung khác tương tự.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo điều chỉnh thành "Mã định danh chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng" để thống nhất nội dung

208	Điều 35		Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	<p>Điều 35. Quy trình tạo lập, cập nhật dữ liệu năng lực hành nghề hoạt động xây dựng Góp ý bổ sung khoản quy định cập nhật cơ sở dữ liệu kinh nghiệm hành nghề của cá nhân theo kỳ (1 hoặc 2 năm) Lý do: CCHN có hiệu lực 10 năm, Quản lý năng lực hành nghề theo hệ thống phục vụ công tác nâng hạn, gia hạn CCHN một cách nhanh chóng, minh bạch. Cập nhật gồm kinh nghiệm chuyên môn (dự án, công trình đã thực hiện trong kỳ báo cáo). Cập nhật văn bằng, chứng chỉ có được tại kỳ báo cáo. Hoạt động Phát triển nghề nghiệp liên tục (CPD). Hình thức cập nhật: Các hồ sơ kèm theo nội dung cập nhật phải là bản công chứng điện tử hoặc tệp tin bản sao có chứng thực.</p>	<p>Điều 35 của dự thảo Nghị định hiện quy định quy trình tạo lập, cập nhật dữ liệu năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân gắn với việc thực hiện thủ tục hành chính về cấp chứng chỉ hành nghề; cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, chuẩn hóa dữ liệu trước khi cập nhật vào Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Việc bổ sung một cơ chế cập nhật định kỳ riêng 1 năm hoặc 2 năm đối với kinh nghiệm hành nghề của cá nhân, kèm theo yêu cầu nộp hồ sơ chứng thực điện tử, sẽ làm phát sinh thêm nghĩa vụ kê khai, cập nhật lặp lại, chưa phù hợp với định hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ và không phát sinh thêm thủ tục hành chính mới của dự thảo Nghị định. Mặt khác, dự thảo đã thiết kế Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo hướng dữ liệu dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng được tạo lập, cập nhật từ chủ đầu tư, cơ quan chuyên môn về xây dựng và cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; đồng thời hệ thống được xây dựng, quản lý tập trung, thống nhất, đồng bộ và có cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hợp phần cơ sở dữ liệu. Do đó, cơ chế cập nhật dữ liệu kinh nghiệm hành nghề của cá nhân sẽ từng bước được thực hiện thông qua việc liên thông, đối chiếu, đồng bộ với cơ sở dữ liệu về dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng khi các dữ liệu này được chuẩn hóa, cập nhật đầy đủ trên hệ thống, không cần thiết quy định thêm một cơ chế cập nhật định kỳ riêng ngay trong Điều 35.</p>
209	Điều 35	Khoản 2	Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam	<p>Đề nghị quy định rõ hơn việc kiểm tra, xem xét, chuẩn hóa dữ liệu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền hoặc cơ quan chuyên môn về xây dựng về trình tự thủ tục hay chi tiết chính xác dữ liệu?</p>	<p>Quy trình tạo lập, cập nhật dữ liệu năng lực hành nghề hoạt động xây dựng được thực hiện theo quy trình giải quyết thủ tục hành chính về cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng quy định tại Chương IV Dự thảo Nghị định; dữ liệu về năng lực hành nghề hoạt động xây dựng được thu thập tự động từ kết quả cấp chứng chỉ cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ có trách nhiệm chuẩn hóa dữ liệu này để đưa vào hệ thống.</p>

210	Điều 36	khoản 8	Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>Đề nghị bổ sung: Chủ đầu tư được quyền truy cập, khai thác không cần xin phép đối với dữ liệu lịch sử của các công trình do mình quản lý và các dữ liệu kỹ thuật cần thiết phục vụ thiết kế, đấu nối công trình. Lý do: Quy định phải có văn bản đề nghị và chờ chấp thuận đối với mọi trường hợp khai thác dữ liệu không công khai làm phát sinh thêm thủ tục trong quá trình chuẩn bị/ thực hiện dự án. Trong giai đoạn khảo sát, thiết kế, chủ đầu tư cần khai thác thường xuyên các dữ liệu kỹ thuật và hồ sơ công trình hiện hữu. Nếu phải thực hiện thủ tục đề nghị và chờ chấp thuận cho từng lần khai thác sẽ ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.</p>	<p>Dữ liệu do tổ chức cung cấp thì tổ chức được quyền sử dụng không hạn chế theo quy định của pháp luật về dữ liệu, giao dịch điện tử...</p>
211	Điều 36	khoản 3-6	Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	<p>Xây dựng API truy xuất chuẩn; minh bạch khung phí (miễn phí dữ liệu mở); quy định rõ cơ chế "Dữ liệu mở" cho viện nghiên cứu khoa học. Lý do: Tạo điều kiện phát triển dịch vụ số và phục vụ nghiên cứu KHCN.</p>	<p>Nguyên tắc chung chia sẻ dữ liệu đã được quy định tại Điều 16 Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày ..., Cụ thể như sau: "1. Dữ liệu trong cơ quan nhà nước phải được chia sẻ cho cơ quan, tổ chức, cá nhân trong các trường hợp sau, trừ khi pháp luật có quy định không chia sẻ: a) Dữ liệu phát sinh từ cơ quan nhà nước nào, thì cơ quan nhà nước đó được chia sẻ lại; b) Cơ quan nhà nước quản lý ngành, lĩnh vực tại địa phương được chia sẻ dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành theo phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý của cơ quan nhà nước đó; c) Cơ sở dữ liệu dùng chung của cấp nào thì các đơn vị thuộc, trực thuộc cấp đó được chia sẻ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. 2. Ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, dữ liệu sử dụng chung, dữ liệu mở trong cơ quan nhà nước mặc định phải được chia sẻ cho các cơ quan nhà nước để phục vụ các hoạt động quản lý nhà nước theo thẩm quyền khi có đề nghị. Trường hợp từ chối chia sẻ dữ liệu phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do và chỉ rõ căn cứ pháp luật hạn chế chia sẻ dữ liệu. Trong trường hợp có vướng mắc thì thực hiện theo quy trình xử lý vướng mắc về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước. 3. Dữ liệu trong cơ sở dữ liệu của cơ quan nhà nước được chia sẻ để các cơ quan nhà nước sử dụng ngay hoặc để tạo lập các cơ sở dữ liệu khác trong cơ quan nhà nước theo thẩm quyền; cơ quan đề nghị chia sẻ dữ liệu phải nêu rõ sử dụng ngay hay để tạo lập cơ sở dữ liệu khi đề nghị. Trường hợp để tạo lập cơ sở dữ liệu khác, dữ liệu tham chiếu phải đồng bộ với dữ liệu chủ. 4. Cơ quan nhà nước được chia sẻ dữ liệu chủ trong cơ sở dữ liệu quốc gia, hoặc trong cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương, thì không được yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin tương đương bằng văn bản giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính, hoạt động hành chính, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Dữ liệu chủ trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ</p>

212	Điều 36		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Bổ sung quy định kỹ thuật bắt buộc: phân lớp dữ liệu (public/confidential/secret), mã hoá at-rest/in-transit, kiểm soát truy cập theo vai trò, đánh giá an ninh mạng định kỳ. Lý do: Tuân thủ Luật An ninh mạng và Luật Dữ liệu; phòng rò rỉ thông tin nhạy cảm	Dự thảo Nghị định đã có quy định chung về nguyên tắc nhập, tạo lập, cập nhật, khai thác, sử dụng, quản lý HTTT CSDLQG HỖXD phải tuân thủ quy định của Luật An ninh mạng, Luật Dữ liệu và pháp luật khác có liên quan; quy định về chi tiết kỹ thuật được cơ quan chủ quản cùng đơn vị đồng hành xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin thực hiện bảo đảm phù hợp quy định.
213	Điều 36		Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	Đề nghị làm rõ cơ chế, quy chuẩn kỹ thuật (API) cho phép chia sẻ, kết nối tự động dữ liệu giá, chỉ số giá trực tiếp vào các phần mềm lập dự toán, quản lý chi phí chuyên ngành. Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, tạo thuận lợi tối đa, giúp người dùng phần mềm dự toán không phải thao tác nhập lại dữ liệu thủ công.	Trong quá trình xây dựng hệ thống HTKT công nghệ thông tin, cơ quan chủ quản cùng đơn vị đồng hành thực hiện dự án CNTT sẽ nghiên cứu thực hiện bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phù hợp thực tiễn, quy định pháp luật có liên quan.
214	Điều 36		Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam	Nội dung tại Điều 36 liên quan quy định về bảo vệ sở hữu trí tuệ của Tư vấn thiết kế: Kiến nghị xem xét, bổ sung nội dung Điều 36 quy định về giới hạn khai thác: "Các hồ sơ thiết kế, bản vẽ chi tiết thuộc dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng cập nhật trên Hệ thống là Dữ liệu hạn chế tiếp cận. Chỉ cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền mới được phép truy cập toàn văn. Các chủ thể khác chỉ được tra cứu thông tin chung (tên dự án, quy mô, tên nhà thầu thiết kế)". Lý do: Theo quy định tại Điều 16 và 17 yêu cầu cập nhật hồ sơ trình thẩm định, thiết kế xây dựng lên Hệ thống. Các hồ sơ thiết kế (Thiết kế cơ sở, Thiết kế triển khai sau TKCS, Thiết kế công nghệ) chứa đựng giải pháp công nghệ, chất xám và bí mật thương mại của Nhà thầu tư vấn. Nếu Hệ thống không có cơ chế phân quyền bảo mật khắt khe, tài sản trí tuệ của các tổ chức tư vấn thiết kế rất dễ bị đánh cắp, sao chép trái phép.	Việc Khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng đã được quy định rõ tại điều 36, theo đó việc Việc khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng thực hiện theo quy định của Luật Dữ liệu, quy định của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu; quy định của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về cơ sở dữ liệu quốc gia, pháp luật về tiếp cận thông tin, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và các quy định khác của pháp luật có liên quan; bảo đảm đúng mục đích, phạm vi, thẩm quyền và yêu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực hoạt động xây dựng.
215	Điều 36	Khoản 5	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Cần bổ sung: "Cơ chế xác thực QR Code/Chữ ký số trên các kết quả tra cứu để kiểm tra tính chính gốc." Lý do: Tuân thủ Luật Giao dịch điện tử số 16/2023/QH15. Nếu chỉ tra cứu thông thường mà không có cơ chế xác thực điện tử, dữ liệu dễ bị chỉnh sửa hình ảnh khi nộp hồ sơ thụ lý ở các cơ quan khác.	Trong quá trình xây dựng hệ thống HTKT công nghệ thông tin, cơ quan chủ quản cùng đơn vị đồng hành thực hiện dự án CNTT sẽ nghiên cứu thực hiện bảo đảm việc xác thực, chuẩn hóa dữ liệu phù hợp thực tiễn, quy định pháp luật có liên quan.
216	Điều 36		Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam	Sửa lại: Khai thác và vận hành Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Lý do: Trong Điều 36 không đề cập đến sử dụng. Bổ sung quy định về vận hành hệ thống.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung nguyên tắc khai thác, sử dụng và quản lý Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu tại Điều 5 Dự thảo Nghị định.

217	Điều 37	khoản 5	Đài truyền hình Việt Nam	<p>Khoản 5 Điều 37 Dự thảo quy định: “Bộ Xây dựng thiết lập và công bố các dịch vụ chia sẻ dữ liệu... ban hành các văn bản liên quan đến quy định kỹ thuật về cấu trúc, định dạng dữ liệu, góitin, kết nối, chia sẻ dữ liệu...” Đài THVN đề xuất Ban soạn thảo xem xét sửa đổi, bổ sung quy định làm rõ kiến trúc hệ thống và chuẩn kết nối, cụ thể: - Hệ thống được thiết kế theo kiến trúc hướng dịch vụ (Microservices); - Thiết lập API Gateway tập trung để quản lý, kiểm soát truy cập và điều phối dịch vụ; - Cung cấp bộ giao diện lập trình ứng dụng mở (Open API) theo các chuẩn phổ biến như RESTful API, GraphQL; - Chuẩn hóa định dạng dữ liệu và cơ chế giao tiếp để bảo đảm khả năng tích hợp, liên thông. Lý do: Dự thảo quy định tại khoản 5 Điều 37 hiện mới mang tính nguyên tắc, chưa làm rõ tiêu chuẩn kỹ thuật cụ thể cho việc kết nối, chia sẻ dữ liệu. Trong khi đó, điểm c khoản 2 Điều 37 yêu cầu dữ liệu được kết nối, chia sẻ theo thời gian thực, đòi hỏi hệ thống phải có kiến trúc và chuẩn giao tiếp thống nhất ngay từ đầu. Thực tiễn triển khai cho thấy việc tích hợp dữ liệu giữa các hệ thống của bộ, ngành, địa phương thường phát sinh vấn đề về độ trễ, không tương thích định dạng và khó khăn trong mở rộng hệ thống. Việc bổ sung quy định cụ thể về kiến trúc Microservices và API Gateway sẽ giúp nâng cao khả năng tích hợp, giảm xung đột dữ liệu và bảo đảm tính khả thi khi triển khai trên phạm vi toàn quốc.</p>	<p>Trong quá trình xây dựng hệ thống HTKT công nghệ thông tin, cơ quan chủ quản cùng đơn vị đồng hành thực hiện dự án CNTT sẽ nghiên cứu thực hiện bảo đảm việc kết nối, chia sẻ, xác thực chuẩn hóa dữ liệu... phù hợp thực tiễn, quy định pháp luật có liên quan.</p>
218	Điều 37		Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	<p>Điều 37: Kết nối và chia sẻ dữ liệu Đề nghị quy định rõ việc công bố tài liệu đặc tả kỹ thuật API (OpenAPI/Swagger) công khai để doanh nghiệp CNTT có thể tự động hóa quy trình nộp dữ liệu. Lý do: Hiện dự thảo chỉ quy định về “dịch vụ chia sẻ dữ liệu”. Việc có đặc tả API rõ ràng giúp các doanh nghiệp CNTT phát triển các công cụ kết nối tự động (Machine-to Machine), giảm thiểu việc nhập liệu thủ công và sai sót.</p>	<p>Trong quá trình xây dựng hệ thống HTKT công nghệ thông tin, cơ quan chủ quản cùng đơn vị đồng hành thực hiện dự án CNTT sẽ nghiên cứu thực hiện bảo đảm rõ về tiêu chí kỹ thuật API... phù hợp thực tiễn, quy định pháp luật có liên quan.</p>
219	Điều 37	khoản 1	Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>Đề nghị xem xét quy định làm rõ về kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đấu thầu, chất lượng hàng hóa đã được sử dụng. Lý do: Trong hoạt động xây dựng, việc kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đấu thầu, chất lượng hàng hóa đã được sử dụng là rất cần thiết giúp cung cấp các thông tin về gói thầu, nhà thầu, chủ đầu tư,... cần được quy định cụ thể để có căn cứ áp dụng thực hiện.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến. Dự thảo Nghị định đã có quy định chung về kết nối, chia sẻ dữ liệu trong Hệ thống này với các Hệ thống khác theo quy định. Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, tiếp tục quy định chi tiết về việc này tại Dự thảo Thông tư, các văn bản khác có liên quan.</p>

220	Điều 37		Cục Quản lý đất đai - Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<p>Đề nghị xem xét lại nội dung quy định tại Điều 37 dự thảo, tên điều là “việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai”, tuy nhiên nội dung của điều lại quy định về “dữ liệu đất đai phục vụ...”; “việc kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai phải bảo đảm...”; “Trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai chưa cung cấp được dữ liệu theo yêu cầu kết nối, chia sẻ...”.</p> <p>Những nội dung này đã được quy định trong pháp luật đất đai; nội dung điều này cần quy định việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì mới bảo đảm đúng nội dung và phù hợp với tên của điều.</p>	Tiếp thu ý kiến. Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu sửa đổi, bổ sung nội dung này bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu bảo đảm phù hợp quy định.
221	Điều 38		Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<p>Điều 38. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai:+ Đề nghị rà soát các quy định bảo đảm phù hợp với quy định liên quan của Luật Dữ liệu, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; Khung Kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia ban hành tại Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ; Khung Kiến trúc số Việt Nam và các quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan. Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng và kết nối, đồng bộ Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai về Trung tâm dữ liệu quốc gia. Các tài liệu hướng dẫn kết nối để khai thác, sử dụng dữ liệu thông tin cũng đã được Bộ ban hành (tại Quyết định số 441/QĐ-BNNMT ngày 02 tháng 02 năm 2026). Do đó, đối với các cơ sở dữ liệu có nhu cầu sẽ kết nối với Trung tâm dữ liệu quốc gia để đồng bộ, khai thác dữ liệu.- Dự thảo chỉ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, đề nghị rà soát, bổ sung các điều quy định kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia liên quan khác (như: CSDL quốc gia về dân cư, CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, CSDL về hộ tịch, ...) để khai thác, sử dụng thông tin phục vụ việc xây dựng, cập nhật, điều chỉnh dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu liên quan thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng (Cơ sở dữ liệu năng lực hành nghề hoạt động xây dựng, ...).</p>	Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được quy định tại điều 37 dự thảo Nghị định. Trong quá trình xây dựng thông tư hướng dẫn chi tiết nội dung nghị định.

222	Điều 38		Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam	Kiến nghị sửa đổi quy định với nội dung: Yêu cầu thiết lập luồng dữ liệu trực tiếp giữa Cơ sở dữ liệu hoạt động xây dựng và Cơ sở dữ liệu phòng cháy, chữa cháy của Bộ Công an. Quy định rõ: "Mã số giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế PCCC và văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu PCCC là các trường dữ liệu bắt buộc phải được tự động đồng bộ vào hồ sơ công trình trước khi cơ quan xây dựng cấp phép hoặc thông báo chấp thuận nghiệm thu." Lý do: Bảo đảm sự thống nhất trong quản lý nhà nước giữa Bộ Xây dựng và Bộ Công an theo Luật số 55/2024/QH15. Giảm bớt thủ tục nộp hồ sơ giấy lặp lại nhiều lần cho Chủ đầu tư và ngăn chặn nguy cơ đưa công trình chưa an toàn cháy nổ vào sử dụng.	Việc liên thông dữ liệu với các cơ sở dữ liệu có liên quan sẽ được thực hiện đồng bộ khi các cơ sở dữ liệu chuyên ngành được thu thập đồng bộ, trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực xây dựng, cơ quan chủ trì sẽ nghiên cứu thu thập dữ liệu có liên quan đến pccc theo đề xuất.
223	Điều 38		Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Đề nghị quy định cụ thể về việc kết nối không gian 3D giữa CSDL công trình xây dựng và CSDL đất đai. Lý do: Hiện tại việc kết nối mới chỉ đề cập đến thông tin thửa đất, ranh giới (2D). Với công trình ngầm hoặc công trình cao tầng, cần có sự kết nối dữ liệu không gian 3D để xác định chính xác quyền sử dụng không gian theo quy định của pháp luật.	Nghị định đóng vai trò khung pháp lý, quy định nguyên tắc chung về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu. Do đó, nội dung chi tiết về kết nối không gian 3D cần được nghiên cứu, quy định trong các văn bản chuyên ngành để bảo đảm tính đồng bộ và khả thi.
224	Điều 38	khoản 4	Tập đoàn điện lực Việt Nam	Đề nghị sửa đổi: Trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai chưa sẵn sàng kết nối, cơ quan quản lý xây dựng thực hiện khai thác thông tin từ hồ sơ, tài liệu về đất đai đã có trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp lại hoặc cung cấp bổ sung hồ sơ đất đai.	Nội dung đề nghị không thuộc phạm vi thu thập dữ liệu của Hệ thống này.
225	Điều 38		Tổng hội xây dựng Việt Nam	Điều 38. Kết nối dữ liệu quốc gia Đề nghị đưa nội dung quy định có tính chất phân công về chương V, trách nhiệm của các cơ quan tổ chức.	Tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa nội dung tại Dự thảo 3 Nghị định.

226	Điều 39		Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<p>Điều 39. Cập nhật, điều chỉnh dữ liệu, thông tin trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng: đề nghị xem xét, cân nhắc nội dung quy định tại khoản 2 để đồng bộ, thống nhất với quy định về trách nhiệm ban hành và chỉ đạo tổ chức thực hiện Quy chế khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia, về nội dung chính của Quy chế tại khoản 1, 2 Điều 11 Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ. Theo đó, đã quy định: (i) người đứng đầu cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu quốc gia có trách nhiệm ban hành và chỉ đạo tổ chức thực hiện Quy chế khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia thuộc phạm vi quản lý; (ii) từng cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ cụ thể liên quan đến việc quản lý, duy trì dữ liệu và vận hành hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung khoản này theo hướng: Người đứng đầu bộ, ngành, ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm xây dựng quy chế về nhập, cập nhật dữ liệu vào Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng bảo đảm thi hành hiệu lực, hiệu quả phù hợp với quy định của Nghị định này, các Nghị định của Chính phủ có quy định về thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ và nghiệp vụ khác có liên quan và hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Việc xây dựng quy chế khai thác, sử dụng được cơ quan chủ quản ban hành theo quy định.</p>
227	Điều 39		Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam	<p>Điều 39 Cập nhật, điều chỉnh dữ liệu, thông tin trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về HỖXD. Đề nghị quy định rõ thời gian tạo lập, cập nhật số liệu và các chế tài phục vụ quản lý để đảm bảo không ách tắc trong hoạt động xây dựng, đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”.</p>	<p>Việc thu thập, tạo lập dữ liệu để hình thành Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được thực hiện qua quá trình giải quyết các thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ và các nghiệp vụ có liên quan (thu thập tại các kết quả giải quyết các thủ tục), quy trình giải quyết, ban hành kết quả của các thủ tục này bảo đảm chặt chẽ theo quy định tại các Nghị định quy định chi tiết Luật Xây dựng năm 2025 như: Nghị định quy định chi tiết một số điều Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng (thay thế Nghị định số 175/2024/NĐ-CP); Nghị định quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng (thay thế Nghị định số 10/2021/NĐ-CP); Nghị định quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (thay thế Nghị định số 06/2021/NĐ-CP), theo đó bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống theo quy định của pháp luật về dữ liệu và pháp luật khác có liên quan. Việc thu thập, tạo lập dữ liệu được thực hiện tự động trong quá trình giải quyết các thủ tục có liên quan, theo đó cơ bản không ảnh hưởng đến công tác thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức.</p>

228	Điều 39	Khoản 1	Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam	Kiến nghị sửa đổi nội dung quy định tại khoản 1 nâng thời hạn cập nhật, điều chỉnh dữ liệu khi phát hiện sai sót từ “05 ngày làm việc” thành “15 ngày làm việc”. Đồng thời bổ sung nguyên tắc: “Mọi sự điều chỉnh làm thay đổi hạng năng lực của tổ chức/cá nhân trên hệ thống phải được thông báo bằng văn bản điện tử và có cơ chế phản hồi, giải trình của chủ thể bị ảnh hưởng trước khi áp dụng.” Lý do: Việc xác minh sự cố kỹ thuật đang dự thảo với thời gian “05 ngày” là quá ngắn để cơ quan nhà nước thực hiện và tổ chức, cá nhân có ý kiến khiếu nại nếu dữ liệu năng lực của họ bị xóa do lỗi nhầm lẫn của cán bộ nhập dữ liệu.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung này bảo đảm phù hợp thực tiễn.
229	Điều 39			Nội dung tại Điều 39 và Điều 41, liên quan quy định về trách nhiệm và rủi ro tính pháp lý: Kiến nghị bổ sung quy định rõ về cơ chế miễn trừ trách nhiệm cho đơn vị 4 cung cấp trong trường hợp dữ liệu trên hệ thống quốc gia bị sai lệch do lỗi kỹ thuật của hạ tầng dùng chung hoặc nền tảng điện toán đám mây. Lý do: Dự thảo quy định chế tài xử lý rất nghiêm khắc (kỷ luật, xử phạt) đối với việc cập nhật dữ liệu không đúng hoặc chậm trễ. Để bảo vệ cán bộ thực thi, cần có cơ chế biên bản đối soát định kỳ và xác nhận trạng thái truyền nhận dữ liệu giữa hệ thống của TKV và CSDL quốc gia.	Đối với trường hợp dữ liệu trên hệ thống quốc gia bị sai lệch do lỗi kỹ thuật của hạ tầng dùng chung hoặc nền tảng điện toán đám mây, tổ chức, cá nhân (không phải lỗi cố ý vi phạm) không phải chịu trách nhiệm theo quy định định của pháp luật. Nguyên tắc nhập, tạo lập dữ liệu trong Hệ thống này thực hiện theo quy trình giải quyết thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ theo quy trình tại các Nghị định có liên quan của Chính phủ, được thiết kế thực hiện tự động, theo đó cơ bản không phát sinh công việc cho cán bộ, công chức và hạn chế tối đa việc chậm, muộn và nhập dữ liệu không đúng.
230	Điều 40		Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Điều 40. Kinh phí xây dựng, cập nhật, duy trì, quản lý khai thác hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng: đề nghị xem xét, cân nhắc quy định kinh phí “... duy trì Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin ...” tại khoản 1 để bảo đảm phù hợp, thống nhất, tính khả thi khi áp dụng trong thực tiễn.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung quy định như sau: “1. Kinh phí xây dựng, cập nhật, duy trì, khai thác, sử dụng, quản lý Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. 2. Kinh phí thực hiện việc quản lý khai thác, bảo đảm an toàn thông tin được bố trí từ nguồn chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành.”

231	Điều 41	điểm d khoản	Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>Đề nghị rà soát lại căn cứ pháp lý và quy định làm rõ nội dung này. Xem xét hiệu chỉnh thành: "Việc cập nhật dữ liệu đầy đủ, chính xác trên Hệ thống thông tin xây dựng là cơ sở để đánh giá uy tín và năng lực kinh nghiệm của nhà thầu trong hồ sơ mời thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan;" Lý do: Do hiện nay pháp luật đấu thầu không có quy định về ưu tiên chấm điểm cao hơn với nhà thầu cung cấp, lập nhật thông tin, dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia.1. Về thẩm quyền: Các trường hợp hưởng "ưu đãi" trong đấu thầu đã được quy định tại Điều 10 Luật Đấu thầu. Quy định này có thể dẫn đến không bảo đảm đồng bộ với pháp luật đấu thầu.2. Về tính thống nhất: Việc chuyển sang tiêu chí đánh giá "uy tín" giúp chủ đầu tư vẫn khuyến khích được nhà thầu cập nhật dữ liệu mà không vi phạm nguyên tắc công bằng của Luật Đấu thầu.3. Về tính minh bạch: Tránh việc lợi dụng quy định "ưu tiên chấm điểm" chưa định lượng rõ ràng để tạo lợi thế bất bình đẳng cho một số nhà thầu.</p>	<p>Theo nguyên tắc thu thập, tạo lập dữ liệu trong HTTT CSDLQG HĐXD, dữ liệu không qua thủ tục hành chính, hành chính nội bộ, nghiệp vụ có liên quan được cơ quan có thẩm quyền, cơ quan chuyên môn về xây dựng thực hiện, ban hành kết quả tại khoản này được sửa đổi, loại bỏ.</p>
232	Điều 41		Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	<p>Điều 41: Chính sách khuyến khích ưu tiên hoặc giảm phí chợ các đơn vị phát triển giải pháp công nghệ có đóng góp vào việc làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu cũ. Lý do: Dự thảo tập trung khuyến khích người cung cấp dữ liệu. Tuy nhiên, các doanh nghiệp CNTT đóng vai trò quan trọng trong việc xử lý, làm sạch kho dữ liệu khổng lồ hiện có để đưa vào hệ thống mới.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo đã rà soát các dữ liệu do các chủ thể tự nhập liệu không bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống theo quy định để loại bỏ khỏi Dự thảo Nghị định, tương ứng theo đó không còn chính sách khuyến khích cho đối tượng này.</p>
233	Điều 41	Khoản 1 Điểm	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	<p>Cần quy định cụ thể mức điểm cộng (ví dụ 5%) hoặc tiêu chí "Tiên quyết" trong hồ sơ mời thầu. Lý do: Luật Đấu thầu 2023 và Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 cho phép ưu tiên doanh nghiệp số hóa. Nếu không định lượng rõ, quy định này sẽ mang tính định tính, khó áp dụng thực tế và dễ gây tiêu cực.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, việc thu thập, tạo lập dữ liệu về công trình xây dựng hiện hữu không qua thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ, nghiệp vụ khác có liên quan được cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan chuyên môn về xây dựng thực hiện, ban hành kết quả sẽ không bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống theo quy định. Theo đó, Tổ soạn thảo tiếp thu sửa đổi loại bỏ nội dung này tại Dự thảo Nghị định.</p>

234	Điều 41	Khoản 2a	Ban quản lý dự án đường sắt - Bộ Xây dựng	Khoản 2a Điều 41, cụm từ "tùy theo tính chất, mức độ vi phạm" đề nghị sửa thành: "Căn cứ vào hành vi vi phạm, hậu quả xảy ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính..." để tránh tạo ra sự mơ hồ trong việc áp dụng chế tài.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều này như sau: "a) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi làm sai, làm giả, tạo lập, cập nhật dữ liệu không đúng, không kịp thời hoặc hành vi vi phạm khác thì căn cứ vào hành vi vi phạm, hậu quả xảy ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì bồi thường theo quy định của pháp luật;".
235	Điều 41	Điểm d khoản	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Điểm d khoản 2 Điều 41: Đề nghị xem xét lại quy định "d) Báo cáo hàng tháng, hàng quý, hàng năm tự động trên Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng về tình hình nhập, tạo lập, cập nhật dữ liệu là căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, khen thưởng, kỷ luật tổ chức, cá nhân có liên quan khi thực thi quy định của Nghị định này." vì quy định này không phù hợp để áp dụng cho tất cả mọi người. Cần làm rõ đối tượng áp dụng.	Quy định về việc sử dụng báo cáo tự động trên Hệ thống làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, khen thưởng, kỷ luật nhằm tăng cường trách nhiệm trong việc nhập, tạo lập và cập nhật dữ liệu, bảo đảm tính đầy đủ, kịp thời và minh bạch của thông tin phục vụ quản lý nhà nước. Nội dung này mang tính nguyên tắc chung, việc xác định đối tượng áp dụng cụ thể sẽ được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình triển khai, do đó không cần quy định chi tiết trong Nghị định để bảo đảm tính linh hoạt và phù hợp thực tiễn.
236	Điều 41		Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	Điều 41. Chính sách khuyến khích và xử lý vi phạm Đề nghị siết chặt chế tài xử phạt, quy định mạnh tay hơn đối với tổ chức, cá nhân không thực hiện kê khai định kỳ; xem xét áp dụng biện pháp tạm dừng giải quyết các thủ tục hành chính liên quan nếu doanh nghiệp chây ì. Lý do: Nhằm nâng cao tính răn đe, kỷ luật kê khai, khắc phục tình trạng "dữ liệu chết" hoặc số liệu trên hệ thống không phản ánh đúng thực tế thị trường.	Sau khi rà soát, Tổ soạn thảo đã rà soát các dữ liệu do các chủ thể tự nhập liệu không bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống theo quy định để loại bỏ khỏi Dự thảo Nghị định, tương ứng theo đó sẽ không còn chế tài xử lý đối với đối tượng này; Dự thảo Nghị định đã đưa ra quy định xử lý nghiêm khắc đối với cơ quan quản lý, cán bộ, công chức khi thực thi không đúng quy định của Nghị định này.
237	Điều 41		Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Điều 41: Chính sách khuyến khích Đề nghị bổ sung chính sách ưu tiên hoặc giảm phí chợ các đơn vị phát triển giải pháp công nghệ có đóng góp vào việc làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu cũ. Lý do: Dự thảo tập trung khuyến khích người cung cấp dữ liệu. Tuy nhiên, các doanh nghiệp CNTT đóng vai trò quan trọng trong việc xử lý, làm sạch kho dữ liệu khổng lồ hiện có để đưa vào hệ thống mới.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo đã rà soát các dữ liệu do các chủ thể tự nhập liệu không bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống theo quy định để loại bỏ khỏi Dự thảo Nghị định, tương ứng theo đó không còn chính sách khuyến khích cho đối tượng này.

238	Điều 42	khoản 2	Vụ vận tải và an toàn giao thông	<p>Điều 42 khoản 2: Đề nghị sửa khoản 2 theo hướng rõ hơn về điều kiện hành nghề của cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài: "2. Cá nhân người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài đã có giấy phép năng lực hành nghề do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp, khi hành nghề hoạt động xây dựng tại Việt Nam phải đáp ứng điều kiện về cư trú, lao động và hồ sơ hợp pháp hóa lãnh sự, dịch thuật theo quy định của pháp luật Việt Nam. Trường hợp hành nghề tại Việt Nam từ 06 tháng trở lên thì phải thực hiện thủ tục chuyển đổi chứng chỉ hành nghề theo quy định của Nghị định này." Lý do: khoản 2 hiện mới nhấn vào hợp pháp hóa lãnh sự, bản dịch, giấy tờ cư trú hoặc giấy phép lao động; cần rà soát để bảo đảm đồng bộ hơn với pháp luật về xuất nhập cảnh, lao động, cư trú và dịch vụ tư vấn xuyên biên giới. Ngoài ra, Từ trình và dự thảo có chỗ dẫn sang Điều 45, có chỗ dẫn sang Điều 46 về cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề, đề nghị thống nhất lại dẫn chiếu.</p>	<p>- Khoản 2 Điều 42 quy định riêng cho trường hợp đã có giấy phép năng lực hành nghề do nước ngoài cấp, phân biệt 2 tình huống: hành nghề dưới 06 tháng hoặc từ nước ngoài cung cấp dịch vụ tư vấn vào Việt Nam thì phải hợp pháp hóa lãnh sự, dịch thuật; còn nếu hành nghề tại Việt Nam từ 06 tháng trở lên thì phải chuyển đổi chứng chỉ hành nghề. Điều 48 Dự thảo Nghị định đã quy định điều kiện chung để được cấp chứng chỉ hành nghề, trong đó đã có yêu cầu về giấy tờ cư trú hoặc giấy phép lao động tại Việt Nam đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Điều 56 Dự thảo Nghị định quy định về hồ sơ cấp mới, cấp chuyển đổi cũng đã yêu cầu nộp giấy tờ cư trú hoặc giấy phép lao động, đồng thời yêu cầu hợp pháp hóa lãnh sự, dịch thuật đối với văn bằng, giấy phép năng lực hành nghề do nước ngoài cấp. Như vậy, về bản chất, các ý kiến góp ý yêu cầu bổ sung như cư trú, lao động, hợp pháp hóa lãnh sự, dịch thuật đã được dự thảo điều chỉnh.</p>
-----	---------	---------	----------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

239	Điều 42	Khoản 3	Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên	<p>Tại khoản 3 Điều 42, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, tiếp tục cắt giảm đối tượng phải cấp chứng chỉ hành nghề khi tham gia hoạt động xây dựng. Cụ thể, chỉ yêu cầu chứng chỉ hành nghề xây dựng đối với các cá nhân làm chủ trì, chủ nhiệm phần công việc thuộc các dự án có công trình xây dựng từ cấp II trở lên, nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính và giảm bớt các yêu cầu về điều kiện năng lực không cần thiết đối với các công trình quy mô nhỏ.</p>	<p>Dự thảo đã theo hướng cắt giảm một phần đối tượng phải có chứng chỉ hành nghề tại khoản 3 Điều 42, chứ không phải giữ cách quản lý quá rộng. Theo đó, một số hoạt động đã được loại trừ khỏi yêu cầu chứng chỉ hành nghề, như thiết kế, thẩm tra thiết kế sơ bộ trong Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi; thiết kế, thẩm tra thiết kế, giám sát hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình; thiết kế, thẩm tra thiết kế, giám sát công tác hoàn thiện không ảnh hưởng đến kết cấu chịu lực; công viên cây xanh, chiếu sáng công cộng, đường cáp truyền dẫn tín hiệu viễn thông và dự án chỉ có các công trình này. Dự thảo Nghị định đã lựa chọn cách miễn theo tính chất công việc và mức độ ảnh hưởng đến an toàn, kết cấu công trình, không phải miễn cơ học chỉ theo quy mô lớn hay nhỏ. Đề xuất “chỉ yêu cầu chứng chỉ hành nghề đối với cá nhân làm chủ trì, chủ nhiệm phần công việc thuộc các dự án có công trình từ cấp II trở lên” không phù hợp với hệ thống phân hạng chứng chỉ mà dự thảo đang xây dựng. Các điều kiện kinh nghiệm ở Điều 49, 51, 52 đều cho thấy dự thảo vẫn yêu cầu chứng chỉ hành nghề ở hạng III đối với các công việc gắn với công trình cấp III, thậm chí tích lũy kinh nghiệm từ công trình cấp IV để được xét cấp chứng chỉ. Dự thảo Nghị định không thiết kế chứng chỉ hành nghề chỉ để kiểm soát công trình lớn, mà để kiểm soát chức danh, năng lực cá nhân và phạm vi hành nghề. Mặt khác, xét về quản lý nhà nước, lập luận “công trình quy mô nhỏ thì không cần điều kiện năng lực” không hoàn toàn thuyết phục. Nhiều công trình cấp III, cấp IV tuy quy mô nhỏ nhưng vẫn liên quan trực tiếp đến an toàn kết cấu, an toàn sử dụng, phòng cháy, vận hành kỹ thuật.</p>
240	Điều 42	Khoản 3	Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	<p>Điều 42 khoản 3 Quy định rõ công nhận tương đương giữa chứng chỉ thiết kế kiến trúc và thiết kế xây dựng; bổ sung riêng lĩnh vực “Thiết kế kiến trúc công trình”, “Thiết kế nội thất”, “Kiến trúc cảnh quan” vào Phụ lục II. Lý do: Khắc phục chong chéo Luật Kiến trúc & Luật Xây dựng; giảm thủ tục hành chính.</p>	<p>Lĩnh vực hành nghề về kiến trúc được điều chỉnh theo pháp luật về kiến trúc. Các nội dung quy định ở Dự thảo Nghị định này thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về xây dựng,</p>

241	Điều 42	Khoản 3	Ban quản lý dự án hàng hải và đường thủy	<p>Khoản 3 Điều 42. Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Các chức danh, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 không yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề theo quy định của Nghị định này khi thực hiện các hoạt động xây dựng sau: (a) Thiết kế, thẩm tra thiết kế sơ bộ được lập trong Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng; (b) Thiết kế, thẩm tra thiết kế, giám sát hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình; (c) Thiết kế, thẩm tra thiết kế, giám sát công tác hoàn thiện công trình xây dựng như trát, ốp lát, sơn, lắp đặt cửa và các công việc tương tự khác không ảnh hưởng đến kết cấu chịu lực của công trình; trám, vá vết nứt mặt đường; (d) Các hoạt động xây dựng đối với công viên cây xanh; công trình chiếu sáng công cộng; đường cáp truyền dẫn tín hiệu viễn thông; dự án chỉ có các công trình nêu tại điểm này. Tuy nhiên, chưa có quy định chứng chỉ hành nghề về xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung 01 điểm (e) quy định không yêu cầu chứng chỉ hành nghề đối với xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Lý do: Để thống nhất giữa các quy định hiện hành do cụm từ này vẫn còn trong khoản 1, Điều 88 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15: "1. Cá nhân đảm nhận chức danh trong hoạt động xây dựng phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng tương ứng theo quy định của Luật này bao gồm chủ nhiệm, chủ trì lập thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn; chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; giám sát thi công xây dựng; chủ trì xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Chứng chỉ hành nghề được phân thành hạng I, hạng II và hạng III".</p>	<p>Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với lĩnh vực xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định "2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.". Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.</p>
-----	---------	---------	------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

242	Điều 42	Khoản 5	Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 42 khoản 5 Chứng chỉ hạng I có thời hạn không giới hạn nếu đáp ứng đủ điểm CPD. Lý do: Khuyến khích học tập suốt đời, tránh gián đoạn hoạt động của chuyên gia cao cấp.	Dự thảo quy định chứng chỉ hành nghề cấp mới có thời hạn 10 năm áp dụng thống nhất đối với các hạng chứng chỉ, riêng đối với cá nhân nước ngoài thì thời hạn hiệu lực được xác định theo thời hạn của giấy phép lao động hoặc thẻ tạm trú nhưng không quá 10 năm. Cách thiết kế này bảo đảm đơn giản, rõ ràng, thống nhất trong tổ chức thực hiện; đồng thời phù hợp với yêu cầu quản lý, cập nhật thông tin năng lực hành nghề của cá nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Việc quy định riêng chứng chỉ hạng I có thời hạn không giới hạn nếu đáp ứng đủ điểm CPD sẽ làm phát sinh cơ chế quản lý mới về theo dõi, xác nhận, kiểm tra, đánh giá việc tích lũy điểm CPD, trong khi dự thảo Nghị định hiện chưa thiết kế đầy đủ căn cứ pháp lý, tiêu chí, thẩm quyền, trình tự thực hiện đối với nội dung này. Mặt khác, dự thảo Nghị định được xây dựng theo hướng không phát sinh thêm thủ tục hành chính mới, bảo đảm tính đồng bộ, khả thi và thuận lợi trong triển khai. Do đó, việc bổ sung cơ chế duy trì hiệu lực chứng chỉ không thời hạn gắn với điểm CPD ở thời điểm hiện nay là chưa phù hợp. Nội dung này có thể tiếp tục được nghiên cứu trong quá trình hoàn thiện chính sách quản lý năng lực hành nghề hoạt động xây dựng khi có đầy đủ cơ sở pháp lý và điều kiện tổ chức thực hiện.
243	Điều 42		Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Điều 42 và Mẫu số 04 Phụ lục III: Hình thức Chứng chỉ hành nghề Đề nghị thay thế quy cách “màu sắc, số trang” bằng quy định về Chứng chỉ điện tử (Digital Credentials) có gắn mã QR động. Việc quy định quy cách vật lý (giấy màu vàng nhạt, 4 trang) gây rào cản cho việc xác thực tự động qua phần mềm. Chứng chỉ số cho phép các hệ thống phần mềm đấu thầu tự động kiểm tra năng lực cá nhân trong mili giây mà không cần hậu kiểm thủ công.	Ý kiến góp ý về tăng cường áp dụng hình thức chứng chỉ điện tử, gắn mã xác thực để phục vụ tra cứu, kiểm tra, xác thực tự động là phù hợp với định hướng chuyển đổi số, xây dựng Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng và yêu cầu liên thông, chia sẻ dữ liệu trong quản lý năng lực hành nghề. Dự thảo Nghị định đã quy định mã số chứng chỉ hành nghề gắn với mã định danh cá nhân, được quản lý trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng, là cơ sở để thực hiện xác thực điện tử, công khai, tra cứu thông tin chứng chỉ hành nghề. Tuy nhiên, đề nghị thay thế hoàn toàn quy định về quy cách, hình thức thể hiện chứng chỉ hành nghề bằng mô hình chứng chỉ điện tử có gắn mã QR động chưa được tiếp thu trong dự thảo lần này. Việc triển khai thống nhất chứng chỉ điện tử cần được nghiên cứu, chuẩn hóa thêm về yêu cầu kỹ thuật, phương thức xác thực, cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu, giá trị pháp lý trong sử dụng và điều kiện bảo đảm tổ chức thực hiện trên phạm vi toàn quốc. Do đó, dự thảo vẫn giữ quy định về mẫu và quy cách chứng chỉ hành nghề để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi trong giai đoạn hiện nay.

244	Điều 42	Khoản 7	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	<p>Điều 42 Khoản 7 Sử dụng Mã định danh cá nhân (số CCCD) làm mã số chứng chỉ hành nghề vĩnh viễn cho cá nhân. Lý do: Việc quy định thêm "Mã số chứng chỉ" riêng biệt gây lãng phí tài nguyên dữ liệu và khó khăn cho việc tra cứu liên thông với VNeID. Do vậy nên tích hợp số CCCD để thống nhất và thuận lợi cho việc tra cứu.</p>	<p>Dự thảo quy định mã số chứng chỉ hành nghề là mã quản lý nghiệp vụ riêng của cá nhân trong lĩnh vực hoạt động xây dựng, được cấp một lần khi cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề lần đầu, bảo đảm thống nhất trong quản lý, theo dõi, cập nhật, cấp lại, cấp chuyển đổi, thu hồi chứng chỉ hành nghề và quản trị dữ liệu chuyên ngành. Đồng thời, dự thảo đã quy định mã số chứng chỉ hành nghề được gắn, liên kết với mã định danh cá nhân của người được cấp chứng chỉ và được quản lý trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng, bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan. Việc sử dụng số căn cước công dân làm trực tiếp mã số chứng chỉ hành nghề là chưa phù hợp, do phạm vi đối tượng được cấp chứng chỉ hành nghề theo dự thảo không chỉ bao gồm công dân Việt Nam mà còn có người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài hoạt động xây dựng hợp pháp tại Việt Nam. Mặt khác, mã định danh cá nhân và mã quản lý nghiệp vụ chuyên ngành là hai loại mã có chức năng quản lý khác nhau; việc duy trì mã số chứng chỉ hành nghề riêng nhưng có liên kết với mã định danh cá nhân sẽ bảo đảm tính đồng bộ, linh hoạt, thuận lợi hơn trong tổ chức quản lý, khai thác và liên thông dữ liệu. Do đó, đề nghị giữ nguyên quy định của dự thảo.</p>
-----	---------	---------	--------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

245	Điều 42	Khoản 8	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	<p>Điều 42 Khoản 8 Bổ sung: "Xác định năng lực dựa trên độ phức tạp của mô hình thông tin công trình (BIM) và tiêu chuẩn xanh áp dụng." Lý do: Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 bắt buộc áp dụng BIM cho nhiều cấp dự án. Năng lực thiết kế không chỉ là "quy mô to nhỏ" mà còn là khả năng làm chủ công nghệ số và giải pháp tiết kiệm năng lượng.</p>	<p>Đề nghị chưa tiếp thu trong dự thảo Nghị định lần này, đồng thời ghi nhận để tiếp tục nghiên cứu trong quá trình hoàn thiện chính sách và hướng dẫn thi hành. Khoản 8 Điều 42 của dự thảo hiện đang quy định về căn cứ xác định cấp công trình khi xét cấp chứng chỉ hành nghề và xác định phạm vi hoạt động của chứng chỉ hành nghề, theo hướng bám sát quy định của pháp luật về phân cấp công trình, bảo đảm rõ ràng, thống nhất, thuận lợi trong tổ chức thực hiện. Việc bổ sung ngay tiêu chí xác định năng lực dựa trên độ phức tạp của mô hình thông tin công trình (BIM) và tiêu chuẩn xanh áp dụng sẽ làm mở rộng nội dung điều chỉnh của khoản này sang một nhóm tiêu chí chuyên môn, kỹ thuật mới, trong khi dự thảo hiện chưa quy định đầy đủ về khái niệm, tiêu chí đánh giá, phương thức xác nhận, căn cứ kiểm chứng và cơ chế tổ chức thực hiện đối với các nội dung này. Cơ quan soạn thảo ghi nhận ý kiến góp ý về việc cần từng bước hoàn thiện tiêu chí đánh giá năng lực hành nghề theo yêu cầu chuyển đổi số, ứng dụng BIM, công trình xanh, tiết kiệm năng lượng và các yêu cầu kỹ thuật mới trong hoạt động xây dựng. Nội dung này sẽ được tiếp tục nghiên cứu trong quá trình xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành, hoàn thiện tiêu chí chuyên môn, tiêu chí dữ liệu năng lực hành nghề và các giải pháp quản lý phù hợp với lộ trình chuyển đổi số, phát triển bền vững của ngành xây dựng.</p>
-----	---------	---------	--------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

246	Điều 42	Khoản 3	Tổng Công ty quản lý bay Việt Nam	Đề nghị bổ sung vào điểm b, khoản 3 Điều 42 nội dung sau: "b) Thiết kế,thăm tra thiết kế, giám sát hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong và ngoàicông trình";	Dự thảo hiện đã quy định tại điểm b khoản 3 Điều 42 theo hướng không yêu cầu chứng chỉ hành nghề đối với hoạt động thiết kế, thăm tra thiết kế, giám sát hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình. Đồng thời, tại điểm d khoản 3 Điều 42, dự thảo cũng đã quy định đối với một số công trình, hạng mục có tính chất viễn thông ngoài công trình như đường cáp truyền dẫn tín hiệu viễn thông. Cách xây dựng quy định này nhằm phân định tương đối rõ giữa hệ thống, thiết bị viễn thông lắp đặt trong công trình với các công trình, hạng mục viễn thông ngoài công trình để bảo đảm phạm vi miễn trừ được xác định cụ thể, rõ ràng, thuận lợi trong áp dụng. Việc bổ sung cụm từ "trong và ngoài công trình" vào điểm b khoản 3 Điều 42 là chưa phù hợp, do phạm vi "ngoài công trình" có nội hàm rộng, có thể bao quát nhiều loại công trình, hạ tầng, hạng mục kỹ thuật khác nhau, dễ dẫn đến chồng chéo với điểm d khoản 3 Điều này và làm mở rộng đối tượng miễn chứng chỉ hành nghề vượt quá phạm vi dự kiến của dự thảo. Do đó, để bảo đảm tính chặt chẽ, rõ ràng, thống nhất của quy định, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.
-----	---------	---------	-----------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

247	Điều 42	Khoản 3	Tổng Công ty quản lý bay Việt Nam	Bổ sung nội dung vào điểm c khoản 3 Điều 42 như sau “Thiết kế, thẩm tra thiết kế, giám sát công tác hoàn thiện công trình xây dựng như trát, ốp lát, sơn, lắp đặt cửa, thay thế các thiết bị đã có và các công việc tương tự khác không ảnh hưởng đến kết cấu chịu lực của công trình; trám, vá vết nứt mặt đường”.	Ý kiến góp ý muốn bổ sung thêm cụm “thay thế các thiết bị đã có”. Xét về mục đích thì góp ý này có lý, vì trong thực tế nhiều công việc sửa chữa, cải tạo nhỏ không chỉ dừng ở trát, ốp lát, sơn, lắp đặt cửa mà còn bao gồm việc thay thế một số thiết bị hiện hữu, ví dụ thiết bị vệ sinh, thiết bị điện dân dụng đơn giản, phụ kiện lắp đặt hoàn thiện... Nếu các công việc này chỉ là thay thế cùng tính năng, cùng vị trí, không làm thay đổi giải pháp kết cấu, không can thiệp hệ chịu lực và không làm phát sinh yêu cầu kỹ thuật phức tạp, thì việc không yêu cầu chứng chỉ hành nghề là phù hợp với tinh thần cắt giảm điều kiện năng lực không cần thiết. Tuy nhiên, vấn đề nằm ở chỗ cụm từ “thiết bị đã có” hiện khá rộng. Nếu ghi nguyên văn như góp ý thì có thể bị hiểu bao gồm rất nhiều loại thiết bị khác nhau, từ thiết bị hoàn thiện, thiết bị gắn kèm thông thường, đến thiết bị công trình, thiết bị kỹ thuật, thiết bị cơ điện, hệ thống an toàn, hệ thống vận hành. Trong khi Điều 43 của dự thảo đang phân chia khá rõ các lĩnh vực chứng chỉ hành nghề, trong đó có thiết kế cơ - điện công trình và giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình, Nếu bổ sung quá rộng cụm “thay thế các thiết bị đã có”, có thể dẫn tới hiểu rằng cả việc thay thế các thiết bị kỹ thuật công trình cũng được miễn chứng chỉ, từ đó làm trùng lẩn với phạm vi quản lý của lĩnh vực thiết kế, giám sát lắp đặt thiết bị công trình.
248	Điều 42	khoản 9	Văn phòng Bộ - Bộ Xây dựng	Tại khoản 9 Điều 42 đề nghị cơ quan soạn thảo sửa đổi nội dung để đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 10 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo chỉnh sửa khoản 9 Điều 42 như sau: "Bộ Xây dựng thống nhất quản lý nhà nước về việc cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề; quản lý cấp mã số chứng chỉ hành nghề"

249	Điều 42	khoản 3	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<p>Khoản 1 Điều 88 Luật Xây dựng năm 2025 quy định cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm, chủ trì thiết kế, giám sát thi công xây dựng phải có chứng chỉ hành nghề. Tuy nhiên, khoản 3 Điều 42 Dự thảo Nghị định lại quy định một số chức danh, cá nhân thực hiện một số công việc không yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề. Đề nghị rà soát, chỉnh sửa (nếu cần) để bảo đảm tính thống nhất của Nghị định với nội dung Luật Xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	<p>Khoản 3 Điều 42 của dự thảo không trái với khoản 1 Điều 88 Luật Xây dựng năm 2025 mà là quy định cụ thể hóa phạm vi áp dụng yêu cầu chứng chỉ hành nghề đối với một số công việc có tính chất chuyên biệt, quy mô hạn chế hoặc không ảnh hưởng đến kết cấu chịu lực, nhằm bảo đảm phù hợp với yêu cầu quản lý thực tế và mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Các trường hợp được quy định tại khoản 3 Điều 42 là các trường hợp được rà soát theo tính chất công việc, mức độ rủi ro kỹ thuật và yêu cầu kiểm soát năng lực, không phải là việc loại trừ toàn bộ các chức danh chủ nhiệm, chủ trì thiết kế, giám sát thi công xây dựng ra khỏi phạm vi điều chỉnh của Luật. Mặt khác, dự thảo vẫn giữ nguyên nguyên tắc quản lý chung đối với cá nhân đảm nhận chức danh hoặc hành nghề độc lập trong các lĩnh vực khảo sát xây dựng, thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn, thiết kế xây dựng, giám sát thi công xây dựng theo quy định tại Điều 43; đồng thời quy định rõ điều kiện chung, điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp, trình tự, thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề tại các điều tiếp theo. Do đó, khoản 3 Điều 42 chỉ là quy định làm rõ một số trường hợp không đặt ra yêu cầu chứng chỉ hành nghề do tính chất công việc không đòi hỏi kiểm soát bằng công cụ chứng chỉ ở mức như các hoạt động xây dựng thông thường khác, bảo đảm tính hợp lý, khả thi và phù hợp với chủ trương cải cách thủ tục hành chính. Vì vậy, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.</p>
250	Điều 43		Tổng Công ty quản lý bay Việt Nam	<p>Đề nghị bổ sung chuyên ngành đào tạo chuyên môn và phạm vi của lĩnh vực “Quản lý chi phí đầu tư xây dựng” tại Điều 43 và các Phụ lục I và phụ lục II. Lý do: tại Khoản 1 Điều 88 Luật Xây dựng quy định “ Cá nhân đảm nhận chức danh trong hoạt động xây dựng phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng tương ứng theo quy định của Luật này bao gồm: ...; chủ trì xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng” và tại điểm h Điều 58 của dự thảo Nghị định thì “Quản lý chi phí đầu tư xây dựng” là một lĩnh vực tham gia hoạt động xây dựng và chưa đề cập đến này để đảm bảo tính thống nhất.</p>	<p>Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với lĩnh vực xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định “2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.”. Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.</p>

251	Điều 43		Viện Quy hoạch và Đô thị nông thôn quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 43. Lĩnh vực cấp chứng chỉ hành nghề và phạm vi hoạt động b) Thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn; Đề nghị sửa thành: b) Lập quy hoạch đô thị và nông thôn;	Tiếp thu ý kiến, dự thảo Nghị định thống nhất dùng cụm từ "Lập quy hoạch đô thị và nông thôn"
252	Điều 43	Điểm b khoản	Sở Xây dựng tỉnh Ninh Bình	Tại điểm b, khoản 1, Điều 43 Dự thảo quy định: "1. Cá nhân phải có đủ điều kiện năng lực theo quy định của Nghị định này khi đảm nhận các chức danh hoặc hành nghề độc lập các lĩnh vực sau: a) Khảo sát xây dựng gồm: Khảo sát địa hình; khảo sát địa chất công trình; b) Thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn;..." Tại Điều 50, Dự thảo quy định: "Điều 50. Điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp để được cấp chứng chỉ hành nghề lập quy hoạch đô thị và nông thôn Cá nhân được xét cấp chứng chỉ hành nghề lập quy hoạch đô thị và nông thôn khi đáp ứng điều kiện chung quy định tại Điều 48 Nghị định này và điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp tương ứng với các hạng chứng chỉ hành nghề như sau:....." - Tại Phụ lục I của Dự thảo nêu: "Thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn" - Theo khoản 1, Điều 88 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 quy định: "Điều 88. Năng lực của tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng 1. Cá nhân đảm nhận chức danh trong hoạt động xây dựng phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng tương ứng theo quy định của Luật này bao gồm chủ nhiệm, chủ trì lập thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn; chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; giám sát thi công xây dựng; chủ trì xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Chứng chỉ hành nghề được phân thành hạng I, hạng II và hạng III." Từ những lý do trên, Sở Xây dựng Ninh Bình đề nghị Ban soạn thảo xem xét, thống nhất nội dung trong Dự thảo và Phụ lục kèm theo Dự thảo, đảm bảo theo phù hợp Luật Xây dựng số 135/2025/QH15.	Tiếp thu ý kiến, dự thảo Nghị định thống nhất dùng cụm từ "Lập quy hoạch đô thị và nông thôn"

253	Điều 43		Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh	Điều 43 Đề nghị bổ sung trích dẫn không yêu cầu chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng để thống nhất giữa các quy định hiện hành. Bản thuyết minh dự thảo đang ghi "bổ theo Luật Đầu tư 2025" những cụm từ này vẫn còn trong Khoản 1 Điều 88 Luật Xây dựng 2025 "1. Cá nhân đảm nhận chức danh trong hoạt động xây dựng phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng tương ứng theo quy định của Luật này bao gồm chủ nhiệm, chủ trì lập thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn; chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; giám sát thi công xây dựng; chủ trì xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Chứng chỉ hành nghề được phân thành hạng I, hạng II và hạng III"	Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với lĩnh vực xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định "2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.". Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.
254	Điều 43	mục b Khoản	Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam	Lĩnh vực chứng chỉ hành nghề quy định tại mục b Khoản 1 "thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn" phù hợp với tên lĩnh vực trong Luật Xây dựng 135 nhưng chưa thống nhất với "Lập quy hoạch đô thị và nông thôn" quy định trong Nghị định 178/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn. Đề nghị xem xét đảm bảo tính thống nhất.	Tiếp thu ý kiến, dự thảo Nghị định thống nhất dùng cụm từ "Lập quy hoạch đô thị và nông thôn"
255	Điều 43	khoản 1	Văn phòng Bộ - Bộ Xây dựng	Tại điểm b khoản 1 Điều 43 đề nghị cơ quan soạn thảo sửa đổi cụm từ "Thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn" thành "Lập quy hoạch đô thị và nông thôn" để đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm m khoản 1 Điều 28 Nghị định 178/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và rà soát để thống nhất tên gọi chứng chỉ hành nghề "Lập quy hoạch đô thị và nông thôn" vì trong dự thảo ở nhiều điều khoản còn chưa thống nhất (ví dụ: khoản 2, khoản 3 Điều 3 "Lập thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn").	Tiếp thu ý kiến, dự thảo Nghị định thống nhất dùng cụm từ "Lập quy hoạch đô thị và nông thôn"
256	Điều 43	khoản 1	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ	Đề nghị bổ sung thêm: "... đ. Định giá xây dựng." Trường hợp Nghị định không quy định nội dung "đ. Định giá xây dựng." như đề xuất nêu trên. Đề nghị bổ sung 01 Điều quy định về "Điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp để được hành nghề định giá xây dựng" Lý do: Quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật xây dựng số 135/2025/QH15	Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với lĩnh vực xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định "2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.". Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.

257	Điều 43	khoản 1	Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long	<p>Nội dung dự thảo không có quy định lĩnh vực “Định giá xây dựng” và không có điều khoản quy định điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp để được cấp chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng. Theo Luật xây dựng số 135/2025/QH15, tại khoản 1 Điều 88. Năng lực của tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng có quy định: “1. Cá nhân đảm nhận chức danh trong hoạt động xây dựng phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng tương ứng theo quy định của Luật này bao gồm chủ nhiệm, chủ trì lập thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn; ...; chủ trì xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. ...” Do đó, đề nghị xem xét bổ sung lĩnh vực “Định giá xây dựng” vào khoản 1 Điều 43 và Phụ lục II kèm theo dự thảo Nghị định; bổ sung điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp để được cấp chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng.</p>	<p>Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với lĩnh vực xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định “2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.”. Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.</p>
258	Điều 43	Khoản 1	Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp	<p>Đề nghị xem xét bổ sung vào khoản 1 Điều 43 lĩnh vực cấp chứng chỉ hành nghề và phạm vi hoạt động: chủ trì xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đồng thời bổ sung điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề của lĩnh vực này. Lý do: Khoản 1 Điều 88 Luật Xây dựng năm 2025 quy định: “Điều 88. Năng lực của tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng 1. Cá nhân đảm nhận chức danh trong hoạt động xây dựng phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng tương ứng theo quy định của Luật này bao gồm chủ nhiệm, chủ trì lập thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn; chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; giám sát thi công xây dựng; chủ trì xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Chứng chỉ hành nghề được phân thành hạng I, hạng II và hạng III.” Do đó, cần rà soát bổ sung lĩnh vực cấp chứng chỉ hành nghề chủ trì xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng để đảm bảo đồng bộ với quy định của Luật Xây dựng năm 2025.</p>	<p>Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với lĩnh vực xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định “2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.”. Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.</p>

259	Điều 44		Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	Quy định về trình tự cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề (điều 44): Nội dung chưa cụ thể trong các quy định về thời gian giải quyết thủ tục hành chính, cần nghiên cứu, điều chỉnh đối với trường hợp hồ sơ được công dân bổ sung, cụ thể là trường hợp công dân bổ sung hồ sơ thì việc thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ được xét từ ngày nộp hay tính từ ngày công dân bổ sung đầy đủ hồ sơ, để làm mốc thời gian cấp chứng chỉ hành nghề.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh khoản 4 và khoản 5 Điều 45 của Dự thảo Nghị định như sau: "4. Cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề quyết định việc cấp chứng chỉ hành nghề sau khi có kết quả đánh giá của Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề đối với hồ sơ đề nghị cấp mới, cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề. Cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ điều kiện hoặc/ không đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề trước ngày cuối cùng của tháng đối với hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề nộp đã được tiếp nhận đầy đủ, hợp lệ trước ngày 15 của tháng đó hoặc trước ngày 15 của tháng tiếp theo đối với các trường hợp còn lại. Trường hợp hồ sơ phải bổ sung, hoàn thiện theo quy định tại khoản 5 Điều này thì thời điểm xác định để tính thời hạn thông báo kết quả đánh giá hồ sơ là ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ sau khi cá nhân đã bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. 5. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề phải thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày cá nhân nộp hồ sơ. Sau khi cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề tiếp nhận lại hồ sơ; thời hạn giải quyết và các mốc thời gian quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều này được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ."
260	Điều 45		Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh	Tại Điều 45. Trình tự cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề Đề nghị điều chỉnh thống nhất quy định thời gian cấp chứng chỉ hành nghề tính là ngày làm việc; xác định mốc thời gian cấp chứng chỉ tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, không nên quy định theo hướng lấy mốc thời gian "kể từ ngày có thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đủ điều kiện", quy định như vậy sẽ khó cho việc cấu hình thời gian trên hệ thống dịch vụ công vì không xác định được chính xác thời điểm có kết quả thông báo hồ sơ đủ điều kiện của cơ quan cấp chứng chỉ.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh sửa như sau: "a) 10 8 ngày làm việc đối với trường hợp cấp mới theo quy định tại các điểm a, d khoản 1 Điều 44 Nghị định này kể từ ngày có thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đủ điều kiện; b) 05 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 44 Nghị định này; c) 15 12 ngày làm việc đối với trường hợp cấp chuyển đổi theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 44 Nghị định này kể từ ngày có thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đủ điều kiện."

261	Điều 45	Khoản 2	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 45 Khoản 2 Đề nghị rút ngắn thời gian cấp xuống còn 01 - 03 ngày làm việc đối với các trường hợp dữ liệu đã có sẵn trên hệ thống. Lý do: Theo Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, khi hồ sơ năng lực đã được số hóa tại Chương II, việc cấp chứng chỉ chỉ là thủ tục "kết xuất" dữ liệu. Quy trình phê duyệt của Hội đồng cần thực hiện online để rút ngắn thời gian.	Dự thảo Nghị định đã được xây dựng theo hướng đẩy mạnh chuyển đổi số, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng, tạo điều kiện rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ và giảm giấy tờ trong quá trình cấp chứng chỉ hành nghề. Tuy nhiên, theo quy định của dự thảo, việc cấp chứng chỉ hành nghề đối với trường hợp cấp mới, cấp chuyển đổi không chỉ là thao tác kỹ thuật trên dữ liệu đã có sẵn trên hệ thống mà vẫn phải thực hiện việc xem xét, đánh giá điều kiện chung, điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp của cá nhân và có kết quả đánh giá của Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định cấp chứng chỉ. Do đó, việc quy định ngay thời hạn 01–03 ngày làm việc đối với các trường hợp dữ liệu đã có sẵn trên hệ thống là chưa phù hợp với quy trình đánh giá năng lực đang được thiết kế trong dự thảo. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo ghi nhận ý kiến góp ý về việc cần tiếp tục nghiên cứu cơ chế rút gọn, ứng dụng đánh giá trực tuyến, khai thác dữ liệu số đã được chuẩn hóa, xác thực và đồng bộ để từng bước rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực cấp chứng chỉ hành nghề. Nội dung này sẽ được tiếp tục xem xét trong quá trình hoàn thiện hệ thống dữ liệu, quy trình xử lý điện tử và tổ chức thực hiện Nghị định, bảo đảm phù hợp với yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số và điều kiện thực tiễn triển khai.
262	Điều 45	khoản 1	Văn phòng Bộ - Bộ Xây dựng	Tại khoản 1 Điều 45 đề nghị bổ sung hình thức nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính	Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung hình thức nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.
263	Điều 45	khoản 2	Văn phòng Bộ - Bộ Xây dựng	Tại khoản 2 Điều 45 đề nghị cơ quan soạn thảo quy định thời hạn giải quyết TTHC thống nhất là "ngày làm việc" để phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 26/2025/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh sửa như sau: "a) 8 ngày làm việc đối với trường hợp cấp mới theo quy định tại các điểm a, d khoản 1 Điều 44 Nghị định này kể từ ngày có thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đủ điều kiện; b) 05 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 44 Nghị định này; c) 12 ngày làm việc đối với trường hợp cấp chuyển đổi theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 44 Nghị định này kể từ ngày có thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đủ điều kiện."

264	Điều 46	khoản 2	Vụ vận tải và an toàn giao thông	<p>Điều 46 khoản 2 điểm b: Đề nghị rà soát kỹ điểm b khoản 2 về thẩm quyền thu hồi chứng chỉ hành nghề. Trường hợp tiếp tục giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trực tiếp quyết định thu hồi khi cơ quan cấp chứng chỉ không thực hiện thu hồi, cần bổ sung rõ cơ chế phát hiện, kiến nghị, trình tự, trách nhiệm của Sở Xây dựng và trách nhiệm cập nhật dữ liệu trên toàn quốc. Lý do: Dự thảo đã chuyển từ cơ chế Bộ Xây dựng thu hồi sang cơ chế Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thu hồi trong trường hợp cơ quan cấp không thực hiện; đây là thay đổi lớn về thẩm quyền, cần thiết kế chặt hơn để bảo đảm thống nhất quản lý trên phạm vi cả nước, nhất là khi chứng chỉ hành nghề có giá trị hành nghề toàn quốc.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh điểm b khoản 6 Điều 45 và bổ sung khoản 4 vào Điều 46, cụ thể như sau: - "b) Cơ quan ban hành quyết định thu hồi chứng chỉ hành nghề có trách nhiệm gửi quyết định thu hồi cho cá nhân bị thu hồi; đăng tải trên trang thông tin điện tử của mình; đồng thời cập nhật hoặc gửi thông tin để cập nhật tình trạng thu hồi vào Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng và tích hợp trên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định;" - "4. Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trực tiếp quyết định thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này, Sở Xây dựng có trách nhiệm là đầu mối tiếp nhận, rà soát, cập nhật tình trạng thu hồi chứng chỉ hành nghề vào Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định thu hồi."</p>
265	Điều 46	Khoản 1	Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh	<p>Tại Khoản 1 Điều 46 Đề nghị nghiên cứu theo hướng Sở Xây dựng không tiếp tục cấp chứng chỉ hành nghề, mà chuyển sang cơ chế cá nhân tự xác định hạng năng lực trên cơ sở điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, tương tự như đối với lĩnh vực Quản lý dự án đầu tư xây dựng, Chỉ huy trưởng công trường hoặc bổ sung thêm các tổ chức xã hội - nghề nghiệp khác được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng</p>	<p>Dự thảo Nghị định được xây dựng trên cơ sở cụ thể hóa quy định của Luật Xây dựng năm 2025 về điều kiện năng lực, kinh nghiệm của cá nhân tham gia hoạt động xây dựng; trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng. Theo đó, việc tiếp tục quy định Sở Xây dựng thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề cho cá nhân khi có yêu cầu là phù hợp với mô hình quản lý được dự thảo lựa chọn theo hướng phân cấp, phân quyền trong thực hiện thủ tục hành chính, đồng thời vẫn bảo đảm thống nhất quản lý nhà nước, chuẩn hóa điều kiện năng lực hành nghề và quản lý tập trung dữ liệu năng lực hành nghề trên phạm vi toàn quốc.</p>

266	Điều 46	Khoản 1	Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng	<p>Sửa đổi khoản 1 Điều 46: “1. Thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề: Sở Xây dựng thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề cho cá nhân khi có yêu cầu.”Thành: Sở Xây dựng cấp chứng chỉ hành nghề cho cá nhân thuộc tổ chức, đơn vị có trụ sở chính trên địa bàn hành chính quản lý của mình; chứng chỉ hành nghề cho cá nhân hành nghề độc lập có địa chỉ thường trú trên địa bàn hành chính quản lý của mình.</p>	<p>Dự thảo quy định Sở Xây dựng thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề cho cá nhân khi có yêu cầu nhằm bảo đảm thuận lợi cho người dân, phù hợp với yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử và phù hợp với tính chất chứng chỉ hành nghề có giá trị sử dụng trên phạm vi toàn quốc. Việc không giới hạn thẩm quyền cấp theo nơi đặt trụ sở chính của tổ chức hoặc nơi thường trú của cá nhân là phù hợp với định hướng phân cấp, phân quyền gắn với quản lý tập trung, liên thông dữ liệu năng lực hành nghề trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Đề xuất giới hạn thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề theo địa bàn trụ sở chính của tổ chức, đơn vị hoặc địa chỉ thường trú của cá nhân hành nghề độc lập là chưa thật sự phù hợp với thực tiễn hành nghề hiện nay, khi cá nhân có thể làm việc, tham gia hoạt động xây dựng tại nhiều địa phương, thay đổi nơi làm việc hoặc thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến. Quy định theo hướng này có thể làm giảm tính linh hoạt, phát sinh vướng mắc trong xác định cơ quan tiếp nhận hồ sơ và chưa bảo đảm thuận lợi hơn cho người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. Do đó, để bảo đảm đơn giản, minh bạch, thuận lợi trong tổ chức thực hiện, đề nghị giữ nguyên quy định như dự thảo.</p>
-----	---------	---------	---------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

267	Điều 46	Khoản 1	Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam	<p>Điều 46. Thẩm quyền cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề. Khoản 1 quy định Sở Xây dựng thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề cho cá nhân, trong khi Khoản 3 Điều 11 Luật Xây dựng 135 quy định “Từng bước chuyển giao một số dịch vụ công do cơ quan quản lý nhà nước đang thực hiện trong hoạt động xây dựng cho tổ chức xã hội nghề nghiệp có đủ điều kiện năng lực.” Thực tế hiện nay, mặc dù chính quyền hai cấp đã hoạt động từ lâu nhưng vẫn còn có thành phố địa phương chưa thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề HXD cho cá nhân do tập trung nhiều công việc khác. Hiệp hội đề nghị Bộ Xây dựng cân nhắc việc tiếp tục giao các tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện năng lực thực hiện nhiệm vụ này để phần nào giảm tải cho cơ quan quản lý nhà nước và đóng góp hiệu quả trong việc góp ý xây dựng chính sách pháp luật, phù hợp chính sách khuyến khích đã quy định trong Luật Xây dựng.</p>	<p>Dự thảo Nghị định hiện được xây dựng theo hướng phân cấp, phân quyền cho Sở Xây dựng thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề cho cá nhân khi có yêu cầu, nhằm bảo đảm thống nhất đầu mối thực hiện thủ tục hành chính, chuẩn hóa việc đánh giá điều kiện năng lực, kinh nghiệm nghề nghiệp, đồng thời bảo đảm quản lý tập trung, đồng bộ dữ liệu năng lực hành nghề trên phạm vi toàn quốc thông qua Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Trong giai đoạn hiện nay, việc tiếp tục giao cơ quan nhà nước ở địa phương thực hiện thủ tục này là phù hợp với mô hình quản lý mà dự thảo đang thiết kế. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo ghi nhận ý kiến góp ý về chủ trương từng bước chuyển giao một số dịch vụ công trong hoạt động xây dựng cho tổ chức xã hội - nghề nghiệp có đủ điều kiện năng lực theo quy định của Luật Xây dựng năm 2025. Đây là định hướng chính sách có ý nghĩa trong việc phát huy vai trò của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, góp phần giảm tải cho cơ quan quản lý nhà nước. Nội dung này sẽ được tiếp tục nghiên cứu trên cơ sở đánh giá đầy đủ về điều kiện năng lực của tổ chức được giao thực hiện, cơ chế quản lý, giám sát, trách nhiệm cập nhật và đồng bộ dữ liệu, cũng như lộ trình triển khai phù hợp, trước khi xem xét thể chế hóa trong giai đoạn tiếp theo.</p>
-----	---------	---------	-----------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

268	Điều 46	Khoản 1	Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long	<p>Tại khoản 1 Điều 46. Thẩm quyền cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề</p> <p>Nội dung dự thảo: “1. Thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề cho cá nhân khi có yêu cầu.” đề nghị xem xét điều chỉnh: “1. Thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề: Sở Xây dựng thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề cho cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trong tổ chức có địa chỉ trụ sở chính tại địa phương hoặc có dự án, công trình xây dựng thực hiện tại địa phương; đối với cá nhân hoạt động xây dựng độc lập có hộ khẩu thường trú hoặc đăng ký cư trú tại địa phương.” Lý do: Thời gian qua, Sở Xây dựng Vĩnh Long đã tiếp nhận nhiều hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân ngoài tỉnh nhưng việc kiểm tra, đánh hồ sơ gặp rất nhiều khó khăn do cá nhân kê khai kinh nghiệm các dự án, công trình không thuộc địa bàn tỉnh; để có cơ sở xem xét, đánh giá phải gửi hồ sơ đến các cơ quan có liên quan xác minh, cần rất nhiều thời gian, nên làm ảnh hưởng đến thời gian giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định.</p>	<p>Đề xuất giới hạn thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề theo địa bàn trụ sở chính của tổ chức, đơn vị hoặc địa chỉ thường trú của cá nhân hành nghề độc lập là chưa thật sự phù hợp với thực tiễn hành nghề hiện nay, khi cá nhân có thể làm việc, tham gia hoạt động xây dựng tại nhiều địa phương, thay đổi nơi làm việc hoặc thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến. Quy định theo hướng này có thể làm giảm tính linh hoạt, phát sinh vướng mắc trong xác định cơ quan tiếp nhận hồ sơ và chưa bảo đảm thuận lợi hơn cho người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. Do đó, để bảo đảm đơn giản, minh bạch, thuận lợi trong tổ chức thực hiện, đề nghị giữ nguyên quy định như dự thảo.</p>
269	Điều 46		Tổng hội xây dựng Việt Nam	<p>Điều 46. Thẩm quyền cấp thu hồi chứng chỉ hành nghề+</p> <p>Khoản 1, bổ sung các tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện được tham gia cấp chứng chỉ hành nghề cho cá nhân khi có yêu cầu.</p>	<p>Dự thảo Nghị định hiện được xây dựng theo hướng phân cấp, phân quyền cho Sở Xây dựng thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề cho cá nhân khi có yêu cầu, nhằm bảo đảm thống nhất đầu mối thực hiện thủ tục hành chính, chuẩn hóa việc đánh giá điều kiện năng lực, kinh nghiệm nghề nghiệp, đồng thời bảo đảm quản lý tập trung, đồng bộ dữ liệu năng lực hành nghề trên phạm vi toàn quốc thông qua Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Trong giai đoạn hiện nay, việc tiếp tục giao cơ quan nhà nước ở địa phương thực hiện thủ tục này là phù hợp với mô hình quản lý mà dự thảo đang thiết kế. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo ghi nhận ý kiến góp ý về chủ trương từng bước chuyển giao một số dịch vụ công trong hoạt động xây dựng cho tổ chức xã hội - nghề nghiệp có đủ điều kiện năng lực theo quy định của Luật Xây dựng năm 2025. Đây là định hướng chính sách có ý nghĩa trong việc phát huy vai trò của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, góp phần giảm tải cho cơ quan quản lý nhà nước. Nội dung này sẽ được tiếp tục nghiên cứu trên cơ sở đánh giá đầy đủ về điều kiện năng lực của tổ chức được giao thực hiện, cơ chế quản lý, giám sát, trách nhiệm cập nhật và đồng bộ dữ liệu, cũng như lộ trình triển khai phù hợp, trước khi xem xét thể chế hóa trong giai đoạn tiếp theo.</p>

270	Điều 47	khoản 2	Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	Tại khoản 2 Điều 47 Dự thảo: "Có trình độ chuyên môn phù hợp theo quy định tại Phụ lục VIII Nghị định này", đề nghị ghi cụ thể Chuyên môn đào tạo phù hợp thể hiện tại bảng điểm/phụ lục văn bằng trong trường hợp văn bằng không ghi rõ chuyên ngành đào tạo (Chuyên môn đào tạo phù hợp ở đây là có môn học hoặc đồ án môn học hoặc đồ án tốt nghiệp hay cần đồng thời cả ba mới đảm bảo theo quy định?).	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo điều chỉnh khoản 2 Điều 48 như sau: "2. Có trình độ chuyên môn phù hợp theo quy định tại Phụ lục I Nghị định này. Trường hợp văn bằng không ghi rõ chuyên ngành đào tạo thì việc xác định chuyên môn đào tạo phù hợp được căn cứ vào bảng điểm hoặc phụ lục văn bằng; chuyên môn đào tạo phù hợp được xác định khi có môn học hoặc đồ án môn học hoặc đồ án tốt nghiệp phù hợp với lĩnh vực, nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Phụ lục I Nghị định này. Thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề như sau:..."
271	Điều 47	khoản 3	Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	Về Kinh nghiệm nghề nghiệp của cá nhân đề nghị cấp CCHN tại khoản 3 Điều 47 Dự thảo. "Có kinh nghiệm nghề nghiệp phù hợp với hạng và lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề trong vòng 10 năm gần nhất tính đến thời điểm đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. Trường hợp sử dụng kinh nghiệm nghề nghiệp phù hợp nhưng quá 10 năm thì được đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề thấp hơn 01 hạng tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 45 Nghị định này" Tuy nhiên Nghị định chưa nêu rõ thời gian 10 năm tính từ thời điểm nào đến thời điểm đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề (Từ ngày có Quyết định giao việc hay từ thời điểm công việc được nghiệm thu thể hiện tại Quyết định phê duyệt thiết kế, quy hoạch, khảo sát, phê duyệt dự toán; biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng?).	Dự thảo đã quy định thời gian kinh nghiệm 10 năm gần nhất tính đến thời điểm đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. Dự thảo không quy định cá nhân phải bắt buộc hoàn thành công việc được giao mới tính vào thời gian kinh nghiệm.
272	Điều 47		Thanh tra Chính phủ	Về quy định tại Điều 47 của Dự thảo Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu sửa đổi khoản 2 Điều 47 các nội dung sau cho phù hợp thuật ngữ văn bản quy phạm pháp luật: "c) Không cho người khác thuê, mượn, sử dụng chứng chỉ hành nghề; d) Không tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ hành nghề".	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo điều chỉnh điểm c, d khoản 2 Điều 47 Dự thảo Nghị định như sau: "c) Không được cho người khác thuê, mượn, sử dụng chứng chỉ hành nghề; d) Không được tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ hành nghề;"

273	Điều 47		Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	<p>Điều 47. Quyền, nghĩa vụ của cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề: Điều 48. Điều kiện chung để được cấp chứng chỉ hành nghề: Bổ sung quy định về việc tuân thủ chương trình phát triển nghề nghiệp liên tục CPD. Khi việc sát hạch không còn được xem là điều kiện để xét gia hạn, nâng hạng thì tiêu chí về CPD cũng là một cơ sở dữ liệu quan trọng chứng minh kinh nghiệm của cá nhân liên quan đến HĐXD, Cập nhật văn bản pháp quy mới, công nghệ mới....</p>	<p>Dự thảo Nghị định hiện quy định điều kiện chung để được cấp chứng chỉ hành nghề trên cơ sở năng lực hành vi dân sự, trình độ chuyên môn phù hợp, thời gian kinh nghiệm tham gia hoạt động xây dựng và kinh nghiệm nghề nghiệp phù hợp với hạng, lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. Cách thiết kế này cơ bản kế thừa khung điều kiện năng lực hiện hành và phù hợp với mục tiêu chuẩn hóa điều kiện năng lực của cá nhân tham gia hoạt động xây dựng theo Luật Xây dựng năm 2025. Đối với đề xuất bổ sung quy định bắt buộc về chương trình phát triển nghề nghiệp liên tục (CPD) vào Điều 48, đây là nội dung có ý nghĩa về mặt nâng cao chất lượng, cập nhật kiến thức chuyên môn, pháp luật và công nghệ mới của cá nhân hành nghề. Tuy nhiên, để thể chế hóa thành điều kiện chung bắt buộc khi cấp chứng chỉ hành nghề cần tiếp tục nghiên cứu đầy đủ về khái niệm, tiêu chí, nội dung, hình thức công nhận, cơ chế quản lý dữ liệu, trách nhiệm cập nhật và hậu quả pháp lý khi không đáp ứng yêu cầu CPD. Vì vậy, nội dung này được ghi nhận để tiếp tục nghiên cứu khi có đủ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn và điều kiện tổ chức thực hiện phù hợp, bảo đảm tính đồng bộ với hệ thống dữ liệu năng lực hành nghề và mô hình quản lý chứng chỉ hành nghề mà dự thảo đang thiết kế.</p>
274	Điều 48		Vụ vận tải và an toàn giao thông	<p>Điều 48: Đề nghị bổ sung rõ hơn tại điều này hoặc tại điều giải thích, quy định chung rằng thời gian và kinh nghiệm nghề nghiệp dùng để xét cấp chứng chỉ hành nghề phải được chứng minh bằng các loại tài liệu cụ thể, có thể kiểm chứng; đồng thời cho phép sử dụng dữ liệu đã có trên Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng để thay thế tài liệu giấy khi hệ thống đã có đủ thông tin. Lý do: Luật Xây dựng năm 2025 chỉ đặt ra 02 điều kiện cốt lõi là trình độ chuyên môn phù hợp và thời gian, kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp; Nghị định cần cụ thể hóa nhưng cũng cần tránh yêu cầu hồ sơ trùng lặp, nặng nề về giấy tờ.,</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo bổ sung, sửa đổi khoản 4 Điều 48 như sau: ". Thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp quy định tại khoản 2 Điều này được tính từ thời điểm cá nhân tham gia hoạt động xây dựng thể hiện tại đơn đề nghị cấp/chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoặc hợp đồng lao động hoặc xác nhận của bên sử dụng lao động hoặc bảo hiểm xã hội hoặc các giấy tờ tương tự. Trường hợp các thông tin này đã có trên Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng và đủ điều kiện khai thác, sử dụng theo quy định thì được sử dụng thay thế các giấy tờ tương ứng."</p>

275	Điều 48	Khoản 3	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 48 Khoản 3 Loại bỏ quy định "hạ 01 hạng". Thay bằng cơ chế "Cập nhật kiến thức chuyên môn (CPD)" để duy trì hạng. Lý do: Việc học tập là suốt đời và khuyến khích cập nhật công nghệ (BIM, công nghệ xanh). Một chuyên gia hạng I dù nghỉ 10 năm vẫn có nền tảng tốt, chỉ cần cập nhật kiến thức mới là đủ, việc hạ hạng gây lãng phí nguồn lực trình độ cao.	Dự thảo hiện quy định kinh nghiệm nghề nghiệp phù hợp trong vòng 10 năm gần nhất là một trong các căn cứ để xem xét cấp chứng chỉ hành nghề theo hạng, nhằm bảo đảm tính cập nhật của kinh nghiệm thực tiễn, phù hợp với yêu cầu quản lý năng lực hành nghề trong bối cảnh quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ và yêu cầu chuyên môn trong hoạt động xây dựng thường xuyên thay đổi. Việc quy định trường hợp sử dụng kinh nghiệm nghề nghiệp phù hợp nhưng quá 10 năm thì được đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề thấp hơn 01 hạng là giải pháp quản lý rõ ràng, khả thi, thuận lợi trong tổ chức thực hiện và phù hợp với cấu trúc điều kiện năng lực mà dự thảo đang xây dựng. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo ghi nhận ý kiến góp ý về việc nghiên cứu cơ chế cập nhật kiến thức chuyên môn liên tục (CPD) nhằm khuyến khích học tập suốt đời, cập nhật công nghệ mới, công nghệ số, BIM, công trình xanh và các yêu cầu kỹ thuật mới trong hoạt động xây dựng. Đây là định hướng có ý nghĩa về chính sách, nhưng để áp dụng thay thế cho tiêu chí kinh nghiệm nghề nghiệp trong 10 năm gần nhất cần có quy định đồng bộ về khái niệm, tiêu chí, phương thức xác nhận, cơ chế quản lý, theo dõi, kiểm tra và điều kiện tổ chức thực hiện. Nội dung này sẽ được tiếp tục nghiên cứu khi có đầy đủ cơ sở pháp lý và điều kiện triển khai phù hợp.
276	Điều 48	Khoản 3	Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 48 khoản 3 Bổ quy định "hạ 01 hạng" đối với cá nhân có kinh nghiệm >10 năm; thay bằng sát hạch cập nhật pháp luật. Lý do: Bảo vệ nguồn lực chất xám kỳ cựu.	Việc cấp chứng chỉ hành nghề bổ quy định về yêu cầu sát hạch.

277	Điều 48	khoản 3	Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa	<p>Khoản 3 Điều 48. Điều kiện chung để được cấp chứng chỉ hành nghề Theo nội dung quy định tại khoản 3 Điều 48 của Dự thảo: “3. Có kinh nghiệm nghề nghiệp phù hợp với hạng và lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề trong vòng 10 năm gần nhất tính đến thời điểm đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.</p> <p>Trường hợp sử dụng kinh nghiệm nghề nghiệp phù hợp nhưng quá 10 năm thì được đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề thấp hơn 01 hạng tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 46 Nghị định này.”.Đề nghị hướng dẫn cụ thể: quy định này được áp dụng đối với trường hợp cấp mới hay cấp lại chứng chỉ hành nghề.</p>	<p>Quy định về kinh nghiệm 10 năm được áp dụng cho trường hợp cấp mới theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 44 Dự thảo Nghị định</p>
-----	---------	---------	----------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

278	Điều 48	khoản 2	Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung: Điều 48. Điều kiện chung để được cấp chứng chỉ hành nghề..... 2. Có trình độ chuyên môn phù hợp theo quy định tại Phụ lục I Nghị định này, thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề như sau: a) Hạng I: Có trình độ đại học trở lên thuộc chuyên ngành hoặc chuyên môn đào tạo phù hợp, có thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề từ 07 năm trở lên; b) Hạng II: Có trình độ đại học trở lên thuộc chuyên ngành hoặc chuyên môn đào tạo phù hợp, có thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề từ 04 năm trở lên; c) Hạng III: Có chuyên ngành hoặc chuyên môn đào tạo phù hợp, có thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề từ 02 năm trở lên đối với cá nhân có trình độ đại học trở lên; từ 03 năm trở lên đối với cá nhân có trình độ cao đẳng hoặc trung cấp hoặc công nhân kỹ thuật được đào tạo ở các trường đào tạo nghề. Lý do: 1. Đề nghị bổ sung sau cụm từ “đại học” thành “đại học trở lên” đối với các Khoản 2a, 2b, 2c Điều 48. Lý do đề xuất: - Phù hợp xu hướng đào tạo và học tập thực tế. Đa số người đã có bằng đại học (nếu bằng có chuyên ngành gần giống nhưng chưa trùng khớp với quy định pháp luật về CCHN theo từng thời kỳ), thì sẽ học tiếp thạc sĩ với chuyên ngành phù hợp, rất ít trường hợp chọn học lại chương trình đại học. - Tạo điều kiện mở rộng, tận dụng cho nhóm chuyên gia có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ có đúng chuyên ngành phù hợp và có kinh nghiệm thực tiễn được có cơ hội cấp CCHN, tuân thủ quy định pháp luật. 2. Đề nghị bổ sung sau cụm từ “cao đẳng” thành cụm từ “cao đẳng hoặc trung cấp hoặc công nhân kỹ thuật được đào tạo ở các trường đào tạo nghề” đối với Khoản 2c Điều 48. Lý do đề xuất: - Đối với hạng III: nhóm công trình cấp III hoặc dự án nhóm C trở xuống: có</p>	<p>Dự thảo Nghị định hiện quy định điều kiện chung để được cấp chứng chỉ hành nghề theo hướng gắn yêu cầu về trình độ đào tạo với từng hạng chứng chỉ, đồng thời đối chiếu với chuyên ngành hoặc chuyên môn đào tạo phù hợp theo Phụ lục I và yêu cầu về thời gian, kinh nghiệm nghề nghiệp tương ứng. Cách thiết kế này nhằm chuẩn hóa điều kiện năng lực của cá nhân tham gia hoạt động xây dựng, bảo đảm sự thống nhất giữa quy định tại Điều 48 với hệ thống chuyên môn đào tạo, lĩnh vực hành nghề và phạm vi hoạt động được xác định trong dự thảo. Việc sửa cụm từ “đại học” thành “đại học trở lên” là chưa cần thiết, vì có thể làm phát sinh cách hiểu mở rộng theo hướng sử dụng trình độ sau đại học để thay thế hoặc làm mờ yêu cầu về nền tảng chuyên môn đào tạo ban đầu, trong khi dự thảo đang xây dựng tiêu chí xét cấp chứng chỉ hành nghề trên cơ sở chuyên ngành/chuyên môn đào tạo phù hợp và kinh nghiệm nghề nghiệp thực tế. Đối với đề xuất bổ sung đối tượng có trình độ trung cấp hoặc công nhân kỹ thuật được đào tạo ở các trường nghề vào điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hạng III, đề nghị không tiếp thu. Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo dự thảo được cấp cho cá nhân để đảm nhận các chức danh hoặc hành nghề độc lập trong các lĩnh vực đòi hỏi trình độ chuyên môn, trách nhiệm nghề nghiệp và khả năng thực hiện công việc chuyên môn theo quy định của Luật Xây dựng năm 2025 và dự thảo Nghị định. Dự thảo cũng đã quy định cá nhân không có chứng chỉ hành nghề vẫn được tham gia các hoạt động xây dựng thuộc lĩnh vực phù hợp với chuyên ngành đào tạo nhưng không được đảm nhận chức danh thuộc trường hợp phải có chứng chỉ hành nghề. Vì vậy, việc mở rộng điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hạng III cho nhóm trung cấp, công nhân kỹ thuật sẽ làm mờ ranh giới giữa năng lực hành nghề của cá nhân đảm nhận chức danh chuyên môn và kỹ năng nghề của lực lượng lao động kỹ thuật trực tiếp, chưa</p>
-----	---------	---------	----------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

279	Điều 49	Vụ vận tải và an toàn giao thông	<p>Các Điều 49, 50, 51, 52, 53, 54: Đề nghị bổ sung quy định hoặc giao Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn rõ hơn về: căn cứ chứng minh việc cá nhân “đã làm chủ nhiệm/chủ trì/giám sát trường/chỉ huy trường/giám đốc quản lý dự án”; nguyên tắc quy đổi giữa nhóm dự án và cấp công trình; nguyên tắc tính kinh nghiệm khi cá nhân tham gia nhiều giai đoạn hoặc nhiều phần việc của cùng một dự án/công trình; cách xác định kinh nghiệm đối với công trình ở nước ngoài hoặc công trình thực hiện theo chuẩn quốc tế. Lý do: Bản so sánh cho thấy dự thảo chủ yếu kế thừa các điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp từ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP; tuy nhiên, thực tiễn áp dụng dễ phát sinh cách hiểu không thống nhất giữa các địa phương nếu không có hướng dẫn chuẩn hóa cách chứng minh và xác định kinh nghiệm.</p>	<p>Các nội dung góp ý về căn cứ chứng minh việc cá nhân đã làm chủ nhiệm, chủ trì, giám sát trường, chỉ huy trường, giám đốc quản lý dự án; nguyên tắc quy đổi giữa nhóm dự án và cấp công trình; nguyên tắc tính kinh nghiệm khi cá nhân tham gia nhiều giai đoạn hoặc nhiều phần việc của cùng một dự án, công trình; cách xác định kinh nghiệm đối với công trình ở nước ngoài hoặc công trình thực hiện theo chuẩn quốc tế là các nội dung mang tính kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên sâu, cần được hướng dẫn linh hoạt, phù hợp với thực tiễn phát sinh đa dạng trong quá trình tổ chức thực hiện. Dự thảo Nghị định hiện đã quy định khung về điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp, hồ sơ chứng minh kinh nghiệm và nguyên tắc đánh giá năng lực hành nghề của cá nhân; đồng thời giao Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn các nội dung chi tiết liên quan đến dữ liệu, trường thông tin, quy trình tạo lập, cập nhật và khai thác dữ liệu trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Việc tiếp tục bổ sung chi tiết các nội dung nêu trên ngay trong Nghị định có thể làm quy định trở nên cứng, khó bao quát hết các tình huống thực tế và làm giảm tính linh hoạt trong quá trình áp dụng. Do đó, để bảo đảm tính ổn định, khái quát và phù hợp với kỹ thuật xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị giữ nguyên nội dung dự thảo.</p>
-----	---------	----------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

280	Điều 49		Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	Vướng mắc trong việc xét cấp chứng chỉ hành nghề thiết kế quy hoạch(Điều 49) đối với dự án thuộc thẩm quyền thẩm định, phê duyệt của Bộ Công An và Bộ Quốc phòng. Hiện nay, thẩm quyền có một số đồ án quy hoạch xây dựng thuộc lĩnh vực an ninh, quốc phòng do cơ quan thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng thẩm định, phê duyệt. Kiến nghị quy định bổ sung điều kiện năng lực trong trường hợp này.	Dự thảo Nghị định hiện đã quy định điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp đối với lĩnh vực lập quy hoạch đô thị và nông thôn theo hướng căn cứ vào vai trò của cá nhân và kết quả công việc đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Về nguyên tắc, đối với các đồ án quy hoạch thuộc lĩnh vực an ninh, quốc phòng do cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật chuyên ngành thì vẫn có thể được xem xét, sử dụng làm căn cứ chứng minh kinh nghiệm nghề nghiệp khi đáp ứng yêu cầu về tính hợp pháp của hồ sơ, tài liệu và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan. Việc bổ sung riêng một điều kiện năng lực hoặc một cơ chế xét cấp chứng chỉ hành nghề riêng cho trường hợp này ngay tại Điều 50 là chưa cần thiết, vì vướng mắc nêu trên chủ yếu liên quan đến việc xác định, chứng minh hồ sơ kinh nghiệm đối với trường hợp đặc thù, không làm thay đổi bản chất điều kiện năng lực đang được quy định thống nhất trong dự thảo. Mặt khác, các nội dung liên quan đến quy hoạch thuộc lĩnh vực an ninh, quốc phòng còn phải bảo đảm yêu cầu về bí mật nhà nước và tuân thủ pháp luật chuyên ngành có liên quan. Do đó, để bảo đảm tính khái quát, thống nhất của Nghị định, đề nghị giữ nguyên nội dung dự thảo.
281	Điều 50		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 50 Bổ sung lĩnh vực “Thiết kế nội thất” và “Kiến trúc cảnh quan” vào danh mục cấp chứng chỉ. Lý do: Các lĩnh vực chuyên môn sâu đã được quy định trong Luật Kiến trúc 2019 nhưng chưa được thể hiện rõ	Lĩnh vực hành nghề về kiến trúc được điều chỉnh theo pháp luật về kiến trúc. Các nội dung quy định ở Dự thảo Nghị định này thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về xây dựng

282	Điều 52		Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long	<p>Tại Điều 52. Điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp để được cấp chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng- Nội dung tại khoản 3: “Hạng III: Đã tham gia lĩnh vực chuyên môn về giám sát thi công xây dựng của Ban quản lý dự án hoặc giám sát thi công xây dựng hoặc thiết kế xây dựng hoặc thi công xây dựng phần việc thuộc nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề 01 công trình từ cấp III trở lên hoặc 02 công trình cấp IV.” đề nghị xem xét điều chỉnh như sau: “Hạng III: Đã tham gia lĩnh vực chuyên môn về giám sát thi công xây dựng của Ban quản lý dự án hoặc đã tham gia giám sát thi công xây dựng hoặc đã tham gia thiết kế xây dựng hoặc đã tham gia thi công xây dựng phần việc thuộc nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề 01 công trình từ cấp III trở lên hoặc 02 công trình cấp IV.”- Nội dung điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp: “Hạng I, II: Đã phụ trách lĩnh vực chuyên môn về giám sát thi công xây dựng của Ban quản lý dự án....” và Hạng III: Đã tham gia lĩnh vực chuyên môn về giám sát thi công xây dựng của Ban quản lý dự án ...” đề nghị Bộ Xây dựng xem xét quy định rõ hơn để thuận lợi khi đánh giá hồ sơ về điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp.,</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo sửa đổi, điều chỉnh Điều 52 như sau: "1. Hạng I: Đã phụ trách lĩnh vực chuyên môn về giám sát thi công xây dựng của Ban quản lý dự án hoặc làm giám sát trưởng hoặc chỉ huy trưởng công trường hoặc chủ trì thiết kế xây dựng phần việc thuộc nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề 01 công trình từ cấp I trở lên hoặc 02 công trình cấp II.2. Hạng II: Đã phụ trách lĩnh vực chuyên môn về giám sát thi công xây dựng của Ban quản lý dự án hoặc làm giám sát trưởng hoặc chỉ huy trưởng công trường hoặc chủ trì thiết kế xây dựng phần việc thuộc nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề 01 công trình cấp II hoặc 02 công trình cấp III.3. Hạng III: Đã tham gia lĩnh vực chuyên môn về giám sát thi công xây dựng của Ban quản lý dự án hoặc tham gia giám sát thi công xây dựng hoặc đã tham gia thiết kế xây dựng hoặc đã tham gia thi công xây dựng phần việc thuộc nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề 01 công trình từ cấp III trở lên hoặc 02 công trình cấp IV. Trường hợp tham gia giám sát thi công xây dựng theo quy định tại khoản này không bao gồm việc đảm nhận chức danh theo quy định phải có chứng chỉ hành nghề."</p>
-----	---------	--	----------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

283	Điều 53	khoản 1	Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>1. Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định cho phép xem xét cơ chế xét tương đương năng lực cho cả 3 hạng (I, II, III). Cho phép cá nhân có chứng chỉ hành nghề (CCHN) Thiết kế hoặc CCHN Giám sát cùng hạng được xét cấp CCHN QLDA nếu có đủ thời gian tham gia quản lý dự án thực tế (từ 02-03 năm) trở lên.</p> <p>2. Đề nghị xem xét bổ sung điều kiện kinh nghiệm đối với hạng I và hạng II: “Đã làm giám đốc hoặc cán bộ phụ trách chuyên môn quản lý dự án đầu tư xây dựng...”.</p> <p>3. Đề nghị sửa đổi, bổ sung cụm từ “Có trình độ đại học” thành “Có trình độ đại học trở lên” và bổ sung “có trình độ cao đẳng hoặc trung cấp hoặc công nhân kỹ thuật được đào tạo ở các trường đào tạo nghề.”</p> <p>Lý do: 1. Phù hợp với Luật Xây dựng số 135/2025/QH15: Luật mới ưu tiên đánh giá năng lực dựa trên quá trình hành nghề thực tế và tích lũy chuyên môn. Việc liên thông giữa các chứng chỉ chuyên môn kỹ thuật (Thiết kế, Giám sát) sang chứng chỉ quản lý (GDQLDA) là phù hợp với thực tiễn thị trường lao động và giúp doanh nghiệp chủ động trong bố trí nhân sự. Đảm bảo tính khả thi trong Đầu tư: Giúp các Ban QLDA nhanh chóng kiện toàn đội ngũ lãnh đạo dự án có đủ điều kiện pháp lý để đứng tên trong hồ sơ, tránh tình trạng thiếu hụt nhân sự có chứng chỉ phù hợp cho các dự án nhóm A, B, C.</p> <p>2. Trước đây, đối với Doanh nghiệp có nhân sự đã từng làm giám đốc dự án nhóm A, B là rất ít, do dự án lớn kéo dài 5 năm, mỗi dự án chỉ được bổ nhiệm 1 Giám đốc dự án và nhiều nhân sự phụ trách các lĩnh vực. Thực trạng hiện nay, Doanh nghiệp thực hiện nhiều dự án đồng thời ở nhiều địa bàn cách xa nhau, nếu yêu cầu chức danh Giám đốc theo dự thảo là không thể bố trí đủ nhân sự để làm Giám đốc dự án. Quy định này, đã hạn chế việc điều phối, phân bổ nhân sự của tổ chức QLDA, mặc dù tổ chức có nhiều nhân sự có đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện nhiều dự án tương tự.</p> <p>3. Tương tự ý kiến góp ý tại Điều 48</p>	Giám đốc Quản lý dự án không yêu cầu chứng chỉ hành nghề, chỉ yêu cầu về đáp ứng đủ điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp
284	Điều 53		Cục Hàng không Việt Nam - Bộ Xây dựng	<p>Điều 53 của dự thảo Nghị định về “Điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp để hành nghề quản lý dự án đầu tư xây dựng” quy định: “Cá nhân đảm nhận chức danh giám đốc quản lý dự án phải đáp ứng các điều kiện tương ứng với các hạng như sau:”. Cục HKVN đề nghị đơn vị soạn thảo điều chỉnh để thống nhất giữa tiêu đề và nội dung chi tiết của Điều này.</p>	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo sửa đổi tên và Điều 53 như sau: "Điều 53. Điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp để hành nghề giám đốc quản lý dự án đầu tư xây dựng Cá nhân đảm nhận chức danh giám đốc quản lý dự án đầu tư xây dựng phải phải có chuyên môn phù hợp tại mục 5 Phụ lục I Nghị định này và đáp ứng các điều kiện tương ứng với các hạng như sau:...."

285	Điều 54		Tập đoàn điện lực Việt Nam	Đề nghị sửa đổi, bổ sung cụm từ “Có trình độ đại học” thành “Có trình độ đại học trở lên” và bổ sung “có trình độ cao đẳng hoặc trung cấp hoặc công nhân kỹ thuật được đào tạo ở các trường đào tạo nghề.”	Dự thảo Nghị định hiện quy định điều kiện chung để được cấp chứng chỉ hành nghề theo hướng gắn yêu cầu về trình độ đào tạo với từng hạng chứng chỉ, đồng thời đối chiếu với chuyên ngành hoặc chuyên môn đào tạo phù hợp theo Phụ lục I và yêu cầu về thời gian, kinh nghiệm nghề nghiệp tương ứng. Cách thiết kế này nhằm chuẩn hóa điều kiện năng lực của cá nhân tham gia hoạt động xây dựng, bảo đảm sự thống nhất giữa quy định tại Điều 48 với hệ thống chuyên môn đào tạo, lĩnh vực hành nghề và phạm vi hoạt động được xác định trong dự thảo. Việc sửa cụm từ “đại học” thành “đại học trở lên” là chưa cần thiết, vì có thể làm phát sinh cách hiểu mở rộng theo hướng sử dụng trình độ sau đại học để thay thế hoặc làm mờ yêu cầu về nền tảng chuyên môn đào tạo ban đầu, trong khi dự thảo đang xây dựng tiêu chí xét cấp chứng chỉ hành nghề trên cơ sở chuyên ngành/chuyên môn đào tạo phù hợp và kinh nghiệm nghề nghiệp thực tế.
-----	---------	--	----------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

286	Điều 55	khoản 1	Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	<p>Cần bổ sung thành phần hồ sơ tại khoản 1 Điều 55 Dự thảo.- Để chứng minh điều kiện kinh nghiệm đã hoàn thành theo quy định tại Điều 47 của Nghị định này gồm: Các quyết định phê duyệt dự án, phê duyệt thiết kế BVTG, biên bản nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng đối với chức danh giám sát, chỉ huy trưởng, quản lý dự án, các hồ sơ thiết kế xây dựng đã được thẩm định, cấp phép đối với chức danh thiết kế, chủ trì thiết kế.... Thực tế có một số cán bộ, CĐT kê khai không trung thực. Nếu không bổ sung quy định này, thì sao nếu phát hiện CĐT và cá nhân kê khai không trung thực qua công tác hậu kiểm thì trách nhiệm có thuộc về cơ quan cấp CCHN hay không?- Trường hợp cá nhân đảm nhận chức danh trong mục kê khai kinh nghiệm khi đang làm việc cho một tổ chức thì cũng cần phải xét đến năng lực của tổ chức để đảm bảo việc hành nghề của cá nhân trong tổ chức là hợp lý.</p>	<p>Dự thảo Nghị định hiện đã quy định về hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề, trong đó có các tài liệu để chứng minh kinh nghiệm nghề nghiệp của cá nhân như quyết định phân công công việc, văn bản xác nhận của đại diện hợp pháp của chủ đầu tư, văn bản của cơ quan chuyên môn về xây dựng có nội dung liên quan đến kinh nghiệm cá nhân kê khai, hợp đồng kinh tế và biên bản nghiệm thu đối với trường hợp hành nghề độc lập. Cách thiết kế này nhằm bảo đảm cơ quan có thẩm quyền có căn cứ xem xét, đánh giá hồ sơ, đồng thời tránh làm gia tăng thành phần hồ sơ, phát sinh trùng lặp giấy tờ, chưa phù hợp với yêu cầu cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính và đẩy mạnh khai thác dữ liệu từ Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Đối với trường hợp cá nhân, chủ đầu tư kê khai không trung thực, dự thảo đã có các quy định về nghĩa vụ kê khai trung thực, trách nhiệm trước pháp luật của cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề và các trường hợp thu hồi chứng chỉ hành nghề khi giả mạo giấy tờ, kê khai không trung thực hoặc được cấp khi không đáp ứng điều kiện năng lực theo quy định. Do đó, không cần thiết bổ sung thêm hàng loạt loại tài liệu bắt buộc ngay trong thành phần hồ sơ. Đồng thời, việc cấp chứng chỉ hành nghề là hoạt động đánh giá năng lực của cá nhân; đề xuất phải xem xét thêm năng lực của tổ chức nơi cá nhân làm việc để làm căn cứ xét cấp chứng chỉ hành nghề là chưa phù hợp với phạm vi điều chỉnh và đối tượng đánh giá của quy định chứng chỉ hành nghề. Vì vậy, để bảo đảm tính gọn, rõ, khả thi của quy định, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.</p>
-----	---------	---------	-------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

287	Điều 55		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 55Bổ sung điều kiện riêng cho “Kiểm định công trình di tích, di sản” (chuyên ngành bảo tồn).Lý do: Công trình di sản có yêu cầu đặc thù, không áp dụng tiêu chuẩn thông thường.	Điều 55 của dự thảo Nghị định hiện quy định theo hướng khái quát, thống nhất đối với hoạt động kiểm định xây dựng, theo đó cá nhân đảm nhận chức danh chủ trì kiểm định phải đáp ứng các điều kiện tương đương với cá nhân có chứng chỉ hành nghề thiết kế xây dựng phù hợp với nội dung kiểm định. Cách thiết kế này nhằm bảo đảm tính thống nhất về điều kiện năng lực, tránh phân chia quá nhiều trường hợp chuyên biệt ngay trong Nghị định.Đối với công trình di tích, di sản, việc kiểm định có thể có yêu cầu chuyên môn đặc thù gắn với hoạt động bảo tồn, tu bổ, phục hồi và còn chịu sự điều chỉnh của pháp luật chuyên ngành có liên quan. Tuy nhiên, việc bổ sung riêng một điều kiện năng lực hoặc một nhóm chuyên ngành riêng cho “kiểm định công trình di tích, di sản” ngay tại Điều 55 là chưa cần thiết và có thể làm phát sinh thêm nhánh điều kiện năng lực chuyên biệt, làm phức tạp cấu trúc của Nghị định. Do đó, để bảo đảm tính khái quát, thống nhất của dự thảo, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.
288	Điều 55		Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	Điều 55.a: Kiến nghị bổ sung quy định đối với chức danh Chủ trì quản lý chi phí (năng lực chuyên môn và phạm vi công việc được đánh giá chuẩn mực là quản lý chi phí như: Phân tích chi số kinh tế kỹ thuật theo định mức áp dụng, Đưa ra phương pháp đo lường có quy tắc và thống nhất trong toàn quốc, quản lý chi phí, điều chỉnh giá hợp đồng trong quá trình thực hiện dự án (thay đổi, phát sinh,...), quyết toán chi phí, cập nhật cơ sở dữ liệu về chi phí cho dự án, công trình để làm giàu cơ sở dữ liệu quốc gia,... Một số kinh nghiệm cũng có thể được đưa làm tiêu chí đánh giá như: Đánh giá rủi ro tài chính dự án, quản lý dòng tiền, tư vấn hợp đồng, chiến lược đấu thầu, giải quyết khiếu nại.... Đồng thời phải tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và chương trình phát triển nghề nghiệp liên tục CPD	Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với lĩnh vực xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định "2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.". Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.
289	Điều 56	khoản 1	Văn phòng Bộ - Bộ Xây dựng	Tại điểm a khoản 1 Điều 56 đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung “Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục III Nghị định này là bản gốc trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính”.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh điểm a khoản 1 Điều 56 như sau: "a) Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo Mẫu số 01 Phụ lục III Nghị định này là bản gốc trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính; tệp tin chụp từ bản gốc trong trường hợp nộp trực tuyến;"

290	Điều 56	khoản 2, khoản 3	Văn phòng Bộ - Bộ Xây dựng	Tại tiêu đề khoản 2, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 56 đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại điều khoản, nội dung dẫn chiếu để đảm bảo chính xác	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo điều chỉnh lại dẫn chiếu như sau:- "2. Hồ sơ đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 44 Nghị định này, gồm:..."- "c) Bản gốc chứng chỉ hành nghề đề nghị cấp lại. Trường hợp bị mất chứng chỉ hành nghề hoặc đã bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi theo quy định tại khoản 4 Điều 44 Nghị định này thì phải có cam kết của người đề nghị cấp lại."- "3. Hồ sơ đề nghị cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề quy định tại điểm c khoản 1 Điều 44 Nghị định này, gồm:...."
291	Điều 56	khoản 2, khoản 3	Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa	Khoản 2, khoản 3 Điều 56. Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đề nghị rà soát, điều chỉnh nội dung tại khoản 2, khoản 3 Điều 56 của Dự thảo như sau:- Nội dung dự thảo:"2. Hồ sơ đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định này, gồm:..."3. Hồ sơ đề nghị cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề quy định tại điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định này, gồm:..."- Nội dung đề nghị điều chỉnh:"2. Hồ sơ đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 44 Nghị định này, gồm:..."3. Hồ sơ đề nghị cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề quy định tại điểm c khoản 1 Điều 44 Nghị định này, gồm:..."- Lý do: nhằm điều khoản áp dụng.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo điều chỉnh lại dẫn chiếu như sau:- "2. Hồ sơ đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 44 Nghị định này, gồm:..."- "c) Bản gốc chứng chỉ hành nghề đề nghị cấp lại. Trường hợp bị mất chứng chỉ hành nghề hoặc đã bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi theo quy định tại khoản 4 Điều 44 Nghị định này thì phải có cam kết của người đề nghị cấp lại."- "3. Hồ sơ đề nghị cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề quy định tại điểm c khoản 1 Điều 44 Nghị định này, gồm:...."
292	Điều 56		Tổng Công ty Xi măng Việt Nam	Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét, cập nhật điểm dẫn chiếu chưa chính xác tại Điều 56: Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề: - Tại Khoản 2: "Hồ sơ đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 48 Nghị định này", tuy nhiên Khoản 1 Điều 48 Nghị định trong dự thảo không có Điểm b theo dẫn chiếu. - Tại Điểm a, Khoản 2: "Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo Mẫu số 01 Phụ lục X Nghị định này ...", tuy nhiên dự thảo chưa có Phụ lục X.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo điều chỉnh lại dẫn chiếu như sau:- "2. Hồ sơ đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 44 Nghị định này, gồm:..."- "c) Bản gốc chứng chỉ hành nghề đề nghị cấp lại. Trường hợp bị mất chứng chỉ hành nghề hoặc đã bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi theo quy định tại khoản 4 Điều 44 Nghị định này thì phải có cam kết của người đề nghị cấp lại."- "3. Hồ sơ đề nghị cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề quy định tại điểm c khoản 1 Điều 44 Nghị định này, gồm:...."

293	Điều 56		UBND tỉnh Thanh Hóa	<p>Điều 56. Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề Đề nghị bãi bỏ các yêu cầu về xác nhận thủ công (xác nhận của chủ đầu tư, hợp đồng kinh tế, biên bản nghiệm thu...). Thực hiện quy trình kê khai hoàn toàn trên môi trường điện tử và chuyển trọng tâm quản lý sang cơ chế "Hậu kiểm". Lý do: Quy định hiện hành mang nặng tính "tiền kiểm", gây khó khăn cho cá nhân khi chuẩn bị hồ sơ thủ công. Cần tận dụng tối đa việc khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia để đơn giản hóa thủ tục.</p>	<p>Dự thảo Nghị định hiện quy định thành phần hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo hướng bảo đảm cơ quan có thẩm quyền có đủ căn cứ xem xét, đánh giá điều kiện về trình độ chuyên môn, thời gian và kinh nghiệm nghề nghiệp của cá nhân. Các tài liệu như quyết định phân công công việc, xác nhận của chủ đầu tư, hợp đồng kinh tế, biên bản nghiệm thu và các tài liệu liên quan khác là căn cứ để kiểm chứng thông tin kê khai về quá trình hành nghề, kinh nghiệm thực tế của cá nhân trong bối cảnh dữ liệu trên Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng vẫn đang tiếp tục được hoàn thiện, chuẩn hóa và đồng bộ trên phạm vi toàn quốc. Mặt khác, dự thảo đã có quy định theo hướng đẩy mạnh khai thác dữ liệu điện tử, không yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp lại các giấy tờ, thông tin đã có trên Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định. Do đó, việc bãi bỏ toàn bộ các yêu cầu về tài liệu chứng minh, xác nhận trong hồ sơ và chuyển hoàn toàn sang cơ chế hậu kiểm ở thời điểm hiện nay là chưa phù hợp, có thể làm giảm tính chặt chẽ của khâu xem xét hồ sơ, tăng rủi ro kê khai không trung thực, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động cấp chứng chỉ hành nghề. Vì vậy, để bảo đảm tính khả thi, chặt chẽ và phù hợp với điều kiện triển khai thực tế, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.</p>
294	Điều 56	Điểm g khoản	Sở Xây dựng tỉnh Ninh Bình	<p>Tại điểm g, khoản 1, Điều 56 Dự thảo quy định: "g) Các tài liệu quy định tại các điểm c, d, đ, e khoản này phải là bản sao có chứng thực hoặc tệp tin bản sao điện tử được chứng thực theo quy định;" Đề nghị Ban soạn thảo xem xét sửa thành: g) Các tài liệu quy định tại các điểm c, d, đ, e khoản này phải là bản sao có chứng thực (trong trường hợp nộp trực tiếp) hoặc tệp tin bản sao điện tử được chứng thực (trong trường hợp nộp trực tuyến) theo quy định; Lý do: để đảm bảo rõ ràng trong quá trình công dân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo điều chỉnh lại như sau: g) Các tài liệu quy định tại các điểm c, d, đ, e khoản này phải là bản sao có chứng thực trong trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc tệp tin bản sao điện tử được chứng thực theo quy định trong trường hợp nộp trực tuyến;"</p>

295	Điều 56	Điểm d khoản	Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh	<p>Tại Điểm d khoản 1 Điều 56 Đề nghị nghiên cứu bỏ hình thức xác nhận kinh nghiệm thông qua “Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân” Một số vấn đề, hạn chế trong việc tổ chức xác nhận kinh nghiệm cho cá nhân có thể phát sinh như sau:- Thiếu cơ chế ràng buộc trách nhiệm pháp lý: Tổ chức có thể xác nhận cho nhiều cá nhân tham gia thực hiện dự án theo hình thức thuê khoán. Tuy nhiên, các cá nhân này không đứng tên trong hồ sơ pháp lý của dự án (như khung tên bản vẽ, hồ sơ thiết kế,...), dẫn đến khó xác định vai trò thực tế và mức độ tham gia của từng cá nhân. - Nguy cơ gian lận trong xác nhận kinh nghiệm: Việc xét cấp chứng chỉ chủ yếu dựa trên hồ sơ, quyết định xác nhận của tổ chức mà chưa có cơ chế kiểm chứng độc lập, dẫn đến khả năng một số doanh nghiệp khai khống hoặc làm giả thông tin về công trình, dự án. - Thiếu quy định và công cụ hậu kiểm hiệu quả: Chưa có quy định cụ thể về hậu kiểm đối với các trường hợp đã được xác nhận kinh nghiệm. Trong thực tế, việc kiểm tra chéo, hậu kiểm sẽ gặp nhiều khó khăn, thậm chí không khả thi, do một số lý do như sau: + Chủ đầu tư có thể không hợp tác hoặc không phản hồi. + Công trình phân tán ở nhiều địa phương khác nhau. + Thông tin về dự án, Chủ đầu tư khó xác minh hoặc không đầy đủ. Điều này làm giảm tính khả thi và hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát.</p>	<p>Dự thảo Nghị định hiện quy định “quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân” là một trong các căn cứ để chứng minh kinh nghiệm nghề nghiệp của cá nhân khi đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. Đây là tài liệu phản ánh việc tổ chức giao nhiệm vụ chuyên môn cho cá nhân trong quá trình thực hiện hoạt động xây dựng, có ý nghĩa làm căn cứ xem xét, đối chiếu cùng với các tài liệu, thông tin khác trong hồ sơ. Việc tiếp tục cho phép sử dụng loại tài liệu này là cần thiết, phù hợp với thực tiễn hoạt động của các tổ chức tham gia hoạt động xây dựng, nhất là trong các trường hợp cá nhân tham gia thực hiện công việc theo phân công nội bộ nhưng không phải lúc nào cũng được thể hiện trực tiếp trong toàn bộ hồ sơ pháp lý bên ngoài của dự án, công trình. Đối với các lo ngại về nguy cơ kê khai, xác nhận không trung thực, dự thảo đã có quy định về nghĩa vụ kê khai trung thực của cá nhân, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan và các trường hợp thu hồi chứng chỉ hành nghề khi giả mạo giấy tờ, kê khai không trung thực hoặc được cấp khi không đáp ứng điều kiện năng lực theo quy định. Do đó, việc loại bỏ hoàn toàn “quyết định phân công công việc” khỏi thành phần hồ sơ là chưa phù hợp. Vấn đề đặt ra là cần tăng cường trách nhiệm kê khai, đối chiếu, hậu kiểm và khai thác dữ liệu từ Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng trong quá trình xem xét, đánh giá hồ sơ. Vì vậy, để bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn và không làm thu hẹp quá mức căn cứ chứng minh kinh nghiệm nghề nghiệp của cá nhân, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.</p>
-----	---------	--------------	--------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

296	Điều 56	điểm c khoản 1	Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng	<p>Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 56: “ c) Văn bằng do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với lĩnh vực, hạng chứng chỉ hành nghề đề nghị cấp; trường hợp trên văn bằng không ghi hoặc ghi không rõ chuyên ngành đào tạo thì phải nộp kèm bằng điểm hoặc phụ lục văn bằng để làm cơ sở kiểm tra, đánh giá (đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, trường hợp cá nhân là người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài phải là bản được hợp pháp hóa lãnh sự và bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam; các trường hợp còn lại văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được hệ thống giáo dục Việt Nam công nhận); Thành: “ c) Văn bằng, bằng điểm (phụ lục văn bằng nếu có) do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với lĩnh vực, hạng chứng chỉ hành nghề đề nghị cấp để làm cơ sở kiểm tra, đánh giá (đối với Văn bằng, bằng điểm (phụ lục văn bằng nếu có) do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, trường hợp cá nhân là người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài phải là bản được hợp pháp hóa lãnh sự và bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam; các trường hợp còn lại văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được hệ thống giáo dục Việt Nam công nhận); Quyết định phê duyệt dự án/công trình hoặc Văn bản thông báo kết quả thẩm định công trình của cơ quan chuyên môn để chứng minh kinh nghiệm liên quan đến Nhóm dự án/cấp công trình.</p>	<p>Dự thảo Nghị định hiện quy định thành phần hồ sơ về văn bằng theo hướng chỉ yêu cầu nộp kèm bằng điểm hoặc phụ lục văn bằng trong trường hợp văn bằng không ghi hoặc ghi không rõ chuyên ngành đào tạo. Cách thiết kế này nhằm bảo đảm cơ quan có thẩm quyền có đủ căn cứ để kiểm tra, đánh giá trình độ chuyên môn khi cần thiết, đồng thời tránh làm gia tăng thành phần hồ sơ đối với các trường hợp văn bằng đã thể hiện rõ chuyên ngành đào tạo phù hợp. Việc sửa theo hướng bắt buộc nộp bằng điểm, phụ lục văn bằng trong mọi trường hợp là chưa phù hợp với yêu cầu cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Đối với đề xuất bổ sung Quyết định phê duyệt dự án/công trình hoặc Văn bản thông báo kết quả thẩm định công trình của cơ quan chuyên môn để chứng minh kinh nghiệm liên quan đến nhóm dự án/cấp công trình, dự thảo hiện đã có quy định về các tài liệu chứng minh kinh nghiệm nghề nghiệp của cá nhân như quyết định phân công công việc, văn bản xác nhận của chủ đầu tư, văn bản của cơ quan chuyên môn về xây dựng có nội dung liên quan đến kinh nghiệm cá nhân kê khai, hợp đồng kinh tế và biên bản nghiệm thu đối với trường hợp hành nghề độc lập. Các tài liệu mà ý kiến góp ý đề xuất bổ sung chủ yếu phản ánh thông tin pháp lý của dự án, công trình, chưa phải là căn cứ trực tiếp, đầy đủ để xác định vai trò, mức độ tham gia và kinh nghiệm nghề nghiệp cụ thể của cá nhân. Việc bổ sung thêm thành phần hồ sơ bắt buộc như đề xuất sẽ làm tăng giấy tờ, chưa thật sự cần thiết. Do đó, để bảo đảm tính gọn, rõ và phù hợp với định hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.</p>
297	Điều 56	khoản 2	Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh	<p>Khoản 2 điều 56: “Hồ sơ đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định này, gồm:...” đề nghị sửa thành “ hồ sơ...theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 44...”</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo điều chỉnh lại dẫn chiếu như sau:- "2. Hồ sơ đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 44 Nghị định này, gồm:..."- "c) Bản gốc chứng chỉ hành nghề đề nghị cấp lại. Trường hợp bị mất chứng chỉ hành nghề hoặc đã bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi theo quy định tại khoản 4 Điều 44 Nghị định này thì phải có cam kết của người đề nghị cấp lại."- "3. Hồ sơ đề nghị cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề quy định tại điểm c khoản 1 Điều 44 Nghị định này, gồm:...."</p>

298	Điều 56		Tổng Công ty bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam	Điều 56: Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề Đề nghị bổ sung Đối với Hồ sơ đề nghị cấp mới chứng chỉ hành nghề, trong trường hợp đã có chứng chỉ hành nghề nhưng hết hạn, thì chỉ cần: - Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề, - Tệp tin ảnh màu cỡ 4x6 cm. Lý do: Văn bằng do cơ sở đào tạo/ Các quyết định phân công công việc/ hồ sơ kinh nghiệm đã gửi cho cơ quan chức năng ở những lần cấp trước đó rồi.	Theo dự thảo Nghị định, trường hợp chứng chỉ hành nghề hết thời hạn hiệu lực được thực hiện theo thủ tục cấp mới. Việc quy định hồ sơ cấp mới không chỉ nhằm xác nhận thông tin cá nhân mà còn để cơ quan có thẩm quyền có căn cứ xem xét, đánh giá lại việc đáp ứng điều kiện về trình độ chuyên môn, thời gian và kinh nghiệm nghề nghiệp của cá nhân tại thời điểm đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề (trong vòng 10 năm thì được giữ nguyên hạng chứng chỉ), bảo đảm phù hợp với yêu cầu quản lý năng lực hành nghề theo quy định của dự thảo. Đối với các thông tin, tài liệu đã được cung cấp trong các lần cấp trước, dự thảo Nghị định đã có định hướng đẩy mạnh khai thác dữ liệu từ Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng và không yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp lại các giấy tờ, thông tin đã có trên hệ thống theo quy định. Tuy nhiên, tại thời điểm hiện nay, dữ liệu trên hệ thống vẫn đang trong quá trình hoàn thiện, chuẩn hóa và đồng bộ trên phạm vi toàn quốc; đồng thời, một số nội dung về kinh nghiệm nghề nghiệp, thông tin hành nghề của cá nhân có thể thay đổi theo thời gian. Vì vậy, việc chỉ yêu cầu nộp đơn đề nghị và ảnh đối với mọi trường hợp chứng chỉ hết hạn là chưa phù hợp, có thể làm thiếu căn cứ để cơ quan có thẩm quyền đánh giá điều kiện cấp chứng chỉ. Do đó, để bảo đảm tính chặt chẽ, khả thi và phù hợp với điều kiện thực tiễn, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.
-----	---------	--	------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

299	Điều 56		Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long	<p>Tại Điều 56. Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề- Nội dung tại điểm g, khoản 1: “g) Các tài liệu quy định tại các điểm c, d, đ, e khoản này phải là bản sao có chứng thực hoặc tệp tin bản sao điện tử được chứng thực theo quy định” đề nghị xem xét điều chỉnh “g) Các tài liệu quy định tại các điểm c, d, đ, e khoản này phải là bản sao có chứng thực trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc tệp tin bản sao điện tử được chứng thực theo quy định trong trường hợp nộp trực tuyến”- Nội dung tại điểm đ, khoản 3: “đ) Các tài liệu quy định tại các điểm c, d khoản này phải là bản sao có chứng thực hoặc tệp tin bản sao điện tử được chứng thực theo quy định” đề nghị xem xét điều chỉnh: “đ) Các tài liệu quy định tại các điểm c, d khoản này phải là bản sao có chứng thực trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc tệp tin bản sao điện tử được chứng thực theo quy định trong trường hợp nộp trực tuyến”</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo điều chỉnh lại như sau: g) Các tài liệu quy định tại các điểm c, d, đ, e khoản này phải là bản sao có chứng thực trong trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc tệp tin bản sao điện tử được chứng thực theo quy định trong trường hợp nộp trực tuyến;”</p>
300	Điều 56		Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	<p>Điều 56. Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề Kiến nghị bổ sung quy định chi tiết cho hình thức nâng hạng và gia hạn khi áp dụng đăng tải cơ sở dữ liệu năng lực hành nghề với nội dung cơ bản như sau: Bổ sung khoản 3. Hồ sơ đề nghị nâng hạng, gia hạn chứng chỉ hành nghề, hồ sơ gồm: Đơn đề nghị nâng hạng, gia hạn chứng chỉ hành nghề theo mẫu Tệp tin ảnh màu cỡ 4x6 Tệp tin trích xuất hồ sơ kinh nghiệm đã có trên hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan đến đơn đề nghị nâng hạng, gia hạn chứng chỉ hành nghề của cá nhân Xác nhận của cơ quan, tổ chức nghề nghiệp (nếu cần yêu cầu).</p>	<p>Việc nâng hạng chứng chỉ đã được quy định tại điều 44 Dự thảo Nghị định (Điều chỉnh hạng chứng chỉ). Trường hợp này thuộc đối tượng Cấp mới chứng chỉ. Hồ sơ cấp mới chứng chỉ được quy định tại khoản 1 Điều 56 Dự thảo Nghị định</p>

301	Điều 56	khoản 1 điểm c, d, đ, e, g; khoản 3 điểm c, d, đ: Thành phần hồ sơ; khai thác dữ liệu đã có trong cơ sở dữ liệu	Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>Đề nghị rà soát theo hướng không yêu cầu cá nhân nộp/scan lại văn bản, chứng chỉ hành nghề đã cấp trước đó, giấy tờ cư trú, giấy phép lao động và các tài liệu khác nếu thông tin này đã có trong Hệ thống thông tin, CSDL quốc gia về hoạt động xây dựng hoặc đã có thể khai thác từ các CSDL nhà nước có kết nối, chia sẻ. Chỉ yêu cầu nộp bản sao có chứng thực hoặc tệp tin bản sao điện tử được chứng thực trong trường hợp dữ liệu chưa có, chưa được xác thực hoặc có sai lệch cần đối chiếu. Lý do: Điều 56 hiện vẫn yêu cầu nộp văn bản, chứng chỉ hành nghề đã được cấp trước đó, giấy tờ cư trú hoặc giấy phép lao động; đồng thời yêu cầu các tài liệu này phải là bản sao có chứng thực hoặc tệp tin bản sao điện tử được chứng thực. Cách quy định này chưa phù hợp với mục tiêu cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số và nguyên tắc khai thác dữ liệu từ nguồn; làm tăng chi phí tuân thủ và phát sinh việc nộp lại giấy tờ mà cơ quan nhà nước có thể tự khai thác.</p>	<p>Dự thảo Nghị định đã quy định nguyên tắc cơ quan nhà nước không yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp lại giấy tờ, thông tin đã có trên Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, việc kết nối, chia sẻ và xác thực dữ liệu với các cơ sở dữ liệu có liên quan chưa bảo đảm đầy đủ, đồng bộ trong mọi trường hợp; vì vậy, việc tiếp tục yêu cầu nộp các tài liệu cần thiết trong hồ sơ vẫn là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, đối chiếu và giải quyết thủ tục chặt chẽ, chính xác. Quy định hiện nay cũng phù hợp với lộ trình hoàn thiện, chuẩn hóa và liên thông dữ liệu mà dự thảo đang hướng tới. Do đó, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.</p>
302	Điều 57	khoản 3	Vụ vận tải và an toàn giao thông	<p>Điều 57: Đề nghị sửa khoản 3 theo hướng: "3. Hội đồng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, theo Quy chế hoạt động do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề hoặc Chủ tịch Hội đồng ban hành theo ủy quyền; Quy chế phải quy định rõ nguyên tắc làm việc, tiêu chí đánh giá, trách nhiệm giải trình, chế độ lưu hồ sơ, công khai kết quả và xử lý trường hợp có ý kiến khác nhau." Đề nghị bổ sung cơ chế công khai kết quả đánh giá hoặc ít nhất công khai kết luận đánh giá, lý do không đạt đối với hồ sơ đề nghị cấp mới, cấp chuyển đổi. Lý do: Điều 57 duy trì Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề; Tờ trình cũng xác định cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề quyết định cấp sau khi có kết quả đánh giá của Hội đồng. Tuy nhiên, dự thảo chưa làm rõ đầy đủ tiêu chí đánh giá, trách nhiệm giải trình và công khai kết quả, để phát sinh tính cảm tính hoặc thiếu minh bạch trong thực tiễn.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 45 như sau để làm rõ tính minh bạch của hồ sơ không đủ điều kiện như sau: "5. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề phải thông báo một lần bằng văn bản (nêu rõ lý do) tới cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày cá nhân nộp hồ sơ."</p>

303	Điều 57		Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	<p>Điều 57. Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề Đề nghị bãi bỏ quy định về việc thành lập Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề tại cấp tỉnh. Thay vào đó, giao thẳng cho cơ quan chuyên môn trực thuộc Sở Xây dựng trực tiếp thực hiện thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở ký cấp. Lý do: Việc duy trì Hội đồng xét cấp làm phát sinh khâu trung gian, kéo dài thời gian giải quyết. Việc bãi bỏ giúp rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính và nâng cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ.</p>	<p>Dự thảo Nghị định hiện quy định việc thành lập Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề đối với trường hợp cấp mới, cấp chuyển đổi nhằm bảo đảm có cơ chế đánh giá chuyên môn tập thể, khách quan đối với điều kiện năng lực, kinh nghiệm nghề nghiệp của cá nhân trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định cấp chứng chỉ hành nghề. Việc duy trì Hội đồng không chỉ là một khâu hành chính trung gian, mà là một thiết chế đánh giá chuyên môn, góp phần hạn chế việc xem xét hồ sơ mang tính chủ quan, tăng cường trách nhiệm trong quá trình đánh giá và bảo đảm tính chặt chẽ của hoạt động cấp chứng chỉ hành nghề. Trong bối cảnh dữ liệu, hồ sơ năng lực hành nghề vẫn đang tiếp tục được chuẩn hóa, hoàn thiện và cần có cơ chế đánh giá chuyên môn phù hợp, việc tiếp tục duy trì Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề là cần thiết. Do đó, để bảo đảm tính thận trọng, chặt chẽ và thống nhất của quy định, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.</p>
304	Điều 57		Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên	<p>Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét lược bỏ quy định bắt buộc phải thông qua Hội đồng xét cấp chứng chỉ tại Điều 57. Lý do: Dự thảo Nghị định đã bãi bỏ quy định thi sát hạch, điều kiện cấp chứng chỉ hiện được đối chiếu trực tiếp qua hồ sơ năng lực của cá nhân. Việc phải tổ chức họp Hội đồng (thường gồm nhiều thành viên kiêm nhiệm) để xét duyệt sẽ làm phát sinh thủ tục nội bộ rườm rà, gây khó khăn cho việc sắp xếp thời gian, dễ dẫn đến chậm trễ thời gian trả kết quả thủ tục hành chính vốn được quy định rất ngắn. Việc giao trực tiếp cho bộ phận chuyên môn thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt sẽ giúp rút ngắn thời gian xử lý, đảm bảo tiến độ giải quyết thủ tục hành chính, phù hợp với chủ trương cải cách và đơn giản hóa thủ tục hiện nay.</p>	<p>Dự thảo Nghị định hiện quy định việc thành lập Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề đối với trường hợp cấp mới, cấp chuyển đổi nhằm bảo đảm có cơ chế đánh giá chuyên môn tập thể, khách quan đối với điều kiện năng lực, kinh nghiệm nghề nghiệp của cá nhân trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định cấp chứng chỉ hành nghề. Việc duy trì Hội đồng không chỉ là một khâu hành chính trung gian, mà là một thiết chế đánh giá chuyên môn, góp phần hạn chế việc xem xét hồ sơ mang tính chủ quan, tăng cường trách nhiệm trong quá trình đánh giá và bảo đảm tính chặt chẽ của hoạt động cấp chứng chỉ hành nghề. Trong bối cảnh dữ liệu, hồ sơ năng lực hành nghề vẫn đang tiếp tục được chuẩn hóa, hoàn thiện và cần có cơ chế đánh giá chuyên môn phù hợp, việc tiếp tục duy trì Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề là cần thiết. Do đó, để bảo đảm tính thận trọng, chặt chẽ và thống nhất của quy định, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.</p>

305	Điều 57		Ban quản lý dự án hàng hải và đường thủy	<p>Điều 57. Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bỏ nội dung Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề thay bằng thẩm quyền xét cấp chứng chỉ hành nghề, cụ thể: Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề giao nhiệm vụ giải quyết hồ sơ đề nghị cấp mới, cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề cho đơn vị trực thuộc hoặc bộ phận chuyên môn thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt. Lý do: Điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề đã được quy định chi tiết từ Điều 48 đến Điều 55 tại dự thảo Nghị định. Điều kiện cấp chứng chỉ hiện được đối chiếu trực tiếp qua hồ sơ năng lực của cá nhân. Việc phải tổ chức họp Hội đồng (thường gồm nhiều thành viên kiêm nhiệm) để xét duyệt sẽ làm phát sinh thủ tục nội bộ rườm rà, gây khó khăn cho việc sắp xếp thời gian, dễ dẫn đến chậm trễ thời gian trả kết quả thủ tục hành chính vốn được quy định rất ngắn.</p>	<p>Dự thảo Nghị định hiện quy định việc thành lập Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề đối với trường hợp cấp mới, cấp chuyển đổi nhằm bảo đảm có cơ chế đánh giá chuyên môn tập thể, khách quan đối với điều kiện năng lực, kinh nghiệm nghề nghiệp của cá nhân trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định cấp chứng chỉ hành nghề. Việc duy trì Hội đồng không chỉ là một khâu hành chính trung gian, mà là một thiết chế đánh giá chuyên môn, góp phần hạn chế việc xem xét hồ sơ mang tính chủ quan, tăng cường trách nhiệm trong quá trình đánh giá và bảo đảm tính chặt chẽ của hoạt động cấp chứng chỉ hành nghề. Trong bối cảnh dữ liệu, hồ sơ năng lực hành nghề vẫn đang tiếp tục được chuẩn hóa, hoàn thiện và cần có cơ chế đánh giá chuyên môn phù hợp, việc tiếp tục duy trì Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề là cần thiết. Do đó, để bảo đảm tính thận trọng, chặt chẽ và thống nhất của quy định, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.</p>
-----	---------	--	------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

306	Điều 57		Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	Điều 57. Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề:Kiến nghị bổ sung vào khoản 2 điểm (c) về thành phần Hội đồng có sự tham gia đại diện các Hội nghề nghiệp:“c) Các ủy viên tham gia hội đồng là những công chức, viên chức, đại diện Hội nghề nghiệp và các chuyên gia có chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp mới, cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề;”	Điều 57 của dự thảo Nghị định hiện quy định thành phần Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề theo hướng bảo đảm cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề giữ vai trò chủ trì, chịu trách nhiệm trong việc tổ chức đánh giá năng lực phục vụ xét cấp chứng chỉ hành nghề; đồng thời đã cho phép có sự tham gia của các chuyên gia có chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp mới, cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề. Cách thiết kế này bảo đảm tính linh hoạt trong tổ chức Hội đồng, phù hợp với đặc điểm từng địa phương, từng lĩnh vực chuyên môn và yêu cầu thực tiễn trong quá trình xét cấp chứng chỉ hành nghề. Việc quy định cứng thành phần Hội đồng bắt buộc phải có đại diện các Hội nghề nghiệp là chưa phù hợp, vì không phải trong mọi trường hợp, mọi lĩnh vực và ở mọi địa phương đều có tổ chức hội nghề nghiệp tương ứng hoặc có đủ điều kiện để tham gia thường xuyên, ổn định vào Hội đồng. Mặt khác, việc cấp chứng chỉ hành nghề là thủ tục hành chính do cơ quan có thẩm quyền thực hiện và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật; do đó, thành phần Hội đồng cần được tổ chức theo hướng gọn, linh hoạt, bảo đảm hiệu quả chuyên môn và trách nhiệm quản lý nhà nước. Vì vậy, để bảo đảm tính khả thi, thống nhất và phù hợp với mô hình Hội đồng mà dự thảo đang thiết kế, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.
307	Điều 57		Tổng hội xây dựng Việt Nam	Điều 57. Hội đồng cấp chứng chỉ hành nghề+ Khoản 2, đề nghị bổ sung thêm quy định thành lập hội đồng cấp chứng chỉ hành nghề đối với tổ chức xã hội nghề nghiệp.	Dự thảo hiện nay không quy định Tổ chức xã hội nghề nghiệp cấp chứng chỉ hành nghề.
308	Điều 58		Tổng hội xây dựng Việt Nam	Điều 58. Công khai năng lực hoạt động xây dựngĐề nghị có quy định về kiểm soát các thông tin đến việc cung cấp thông tin năng lực của tổ chức.	Tổ chức tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của thông tin công khai

309	Điều 58		Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	<p>Điều 58. Công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức tham gia hoạt động xây dựng: Khoản h: quy định tổ chức quản lý chi phí phải công bố năng lực tụy nhiên trong các quy định ở các điều khoản ở trên không để cập đến chức danh cá nhân liên quan đến công tác này. Kiến nghị: Xem xét bổ sung quy định đối với chức danh Chủ trì quản lý chi phí (Cost Engineer, Cost Estimator, Quantity Surveyor (QS)) như ở các quốc gia hiện nay vẫn đang quy định để làm cơ sở cho tổ chức, Doanh nghiệp đăng tải năng lực quản lý chi phí. (sau điều 55 đã kiến nghị ở trên).</p>	<p>Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với lĩnh vực xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định "2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.". Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.</p>
310	Điều 58	khoản 3, khoản 4, khoản 5	Vụ vận tải và an toàn giao thông	<p>Điều 58 khoản 3, khoản 4 và khoản 5: Đề nghị sửa khoản 3 theo hướng: "3. Người đại diện theo pháp luật của tổ chức chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của thông tin đã công khai. Khi có thay đổi thông tin, tổ chức có trách nhiệm cập nhật trong thời hạn cụ thể theo quy định của Bộ Xây dựng." Đề nghị bổ sung vào khoản 4 hoặc khoản riêng các nội dung: thời hạn phải cập nhật khi có thay đổi; hình thức thể hiện lịch sử cập nhật, đính chính; tiêu chí tối thiểu đối với thông tin về dự án/công trình đã thực hiện để tránh kê khai chung chung. Đề nghị sửa khoản 5 theo hướng: "5. Trường hợp phát hiện thông tin công khai không chính xác, không trung thực, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền yêu cầu tổ chức giải trình, cập nhật, đính chính; trường hợp tổ chức không thực hiện hoặc giải trình không thuyết phục thì thực hiện việc tạm ẩn, gỡ bỏ thông tin và xử lý theo quy định của pháp luật." Lý do: Luật Xây dựng năm 2025 quy định tổ chức tham gia hoạt động xây dựng tự công khai thông tin năng lực trên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng để chủ đầu tư tham khảo khi lựa chọn nhà thầu; do đó, Nghị định cần thiết kế cơ chế công khai minh bạch nhưng phải có hậu kiểm, có quyền giải trình và trình tự xử lý rõ ràng. Khoản 5 hiện chỉ ghi "cơ quan quản lý nhà nước có quyền gỡ bỏ thông tin không chính xác, trung thực", là còn quá khái quát.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo điều chỉnh khoản 3, 4, 5 Điều 58 như sau: - "3. Người đại diện theo pháp luật của tổ chức chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, trung thực đối với các thông tin công khai. Khi có thay đổi thông tin, tổ chức có trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh thông tin trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh thay đổi." - "4. Nội dung công khai: a) Tên tổ chức; b) Địa chỉ trụ sở chính; c) Số điện thoại liên hệ; fax; d) Người đại diện theo pháp luật: Họ và tên; chức vụ; số điện thoại liên hệ; đ) Mã số doanh nghiệp/Quyết định thành lập; e) Lĩnh vực hoạt động xây dựng: Gồm tên lĩnh vực; các dự án/công trình đã thực hiện; Nhóm dự án/cấp công trình. Đối với thông tin về dự án/công trình đã thực hiện, tối thiểu phải thể hiện các nội dung sau: tên dự án/công trình, địa điểm xây dựng, vai trò của tổ chức, loại công việc đã thực hiện, nhóm dự án hoặc cấp công trình, thời gian thực hiện, tình trạng hoàn thành. Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng phải thể hiện lịch sử cập nhật, điều chỉnh, đính chính đối với các thông tin đã công khai." - "5. Trường hợp phát hiện thông tin công khai không chính xác, không trung thực, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có văn bản hoặc thông báo điện tử yêu cầu tổ chức giải trình, cập nhật, điều chỉnh, đính chính trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Hết thời hạn này mà tổ chức không thực hiện hoặc giải trình không thuyết phục thì cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định tạm ẩn hoặc gỡ bỏ thông tin đã công khai và xử lý theo quy định của pháp luật."</p>

311	Điều 58		Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh	<p>Điều 58. Công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức tham gia hoạt động xây dựng</p> <p>Đề nghị sửa khoản 1 Điều 58 như sau: "1. Tổ chức tham gia hoạt động xây dựng tự công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng địa phương nơi đặt trụ sở chính của tổ chức. Sở Xây dựng địa phương định kỳ gửi thông báo và đường dẫn thông tin về năng lực hoạt động xây dựng đến Bộ Xây dựng để báo cáo, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng.". Lý do: Để tổ chức tham gia hoạt động xây dựng dễ thực hiện kê khai "các dự án/công trình đã thực hiện; Nhóm dự án/cấp công trình." ngay tại địa phương và thuận lợi cho cán bộ/công chức khi phải xác minh tính chính xác của công trình đã thực hiện tại địa phương, giảm áp lực cho cán bộ/công chức Bộ Xây dựng. Tại khoản 2: đề nghị bổ sung thêm thông tin: Vai trò của tổ chức trong dự án (nhà thầu chính, phụ hay thành viên liên danh?); thời gian thực hiện công việc so với tiến độ theo hợp đồng; quy mô công trình, giá trị hoặc khoảng giá trị của hợp đồng; tình trạng hoàn thành của công việc/hợp đồng; hợp đồng và biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình hoặc mã định danh dự án, công trình đã thực hiện; tên, số chứng chỉ hành nghề các cán bộ chủ trì các bộ môn của tổ chức, mã số định danh dự án, công trình đã thực hiện. Lý do: Để chủ đầu tư có thể sử dụng trực tiếp trong quá trình lựa chọn nhà thầu mà không cần yêu cầu cung cấp lại hồ sơ giấy, đồng thời đảm bảo tính minh bạch, chính xác về năng lực hoạt động của tổ chức.</p>	<p>Khoản 6 Điều 88 Luật Xây dựng quy định tổ chức công khai thông tin trên trang điện tử của Bộ Xây dựng. Việc công khai tại một trang thông tin giúp công tác quản lý thông tin được tập trung và thống nhất.</p>
-----	---------	--	---------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

312	Điều 58		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 58 Giao Bộ Xây dựng xây dựng hệ thống “Xếp hạng tín nhiệm tổ chức xây dựng” dựa trên dữ liệu tự công khai và hậu kiểm. Lý do: Làm lành mạnh môi trường kinh doanh bằng dữ liệu.	Dự thảo Nghị định hiện quy định theo hướng tổ chức tham gia hoạt động xây dựng tự công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng trên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng để chủ đầu tư, người quyết định đầu tư tham khảo khi lựa chọn nhà thầu; đồng thời cơ quan quản lý nhà nước thực hiện hậu kiểm, xử lý đối với trường hợp thông tin công khai không chính xác, không trung thực. Cách thiết kế này phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Luật Xây dựng năm 2025 và mục tiêu trước mắt là chuẩn hóa, minh bạch, đồng bộ dữ liệu năng lực hoạt động xây dựng trên phạm vi toàn quốc. Đối với đề xuất giao Bộ Xây dựng xây dựng hệ thống “xếp hạng tín nhiệm tổ chức xây dựng” dựa trên dữ liệu tự công khai và hậu kiểm, đây là định hướng có ý nghĩa về mặt quản lý hiện đại bằng dữ liệu, góp phần nâng cao tính minh bạch và làm lành mạnh môi trường kinh doanh. Tuy nhiên, để thể chế hóa nội dung này cần tiếp tục nghiên cứu đầy đủ về cơ sở pháp lý, tiêu chí xếp hạng, phương thức đánh giá, nguồn dữ liệu, cơ chế giải trình, khiếu nại, xử lý sai lệch dữ liệu và điều kiện bảo đảm triển khai trong thực tiễn. Vì vậy, nội dung này sẽ được tiếp tục nghiên cứu khi hệ thống dữ liệu được hoàn thiện, chuẩn hóa, đồng bộ và có đầy đủ cơ sở pháp lý để xem xét áp dụng trong giai đoạn tiếp theo.
313	Điều 58	khoản 5	Bộ Nội vụ	Tại khoản 5 Điều 58, đề nghị nghiên cứu, bổ sung cơ chế “kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất” và bổ sung chế tài mạnh mẽ trong trường hợp tổ chức tham gia hoạt động xây dựng tự công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng không trung thực	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo khoản 5 Điều 58 như sau: "5. Trường hợp phát hiện thông tin công khai không chính xác, không trung thực, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có văn bản hoặc thông báo điện tử yêu cầu tổ chức giải trình, cập nhật, điều chỉnh, đính chính trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Hết thời hạn này mà tổ chức không thực hiện hoặc giải trình không thuyết phục thì cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định tạm ẩn hoặc gỡ bỏ thông tin đã công khai và xử lý theo quy định của pháp luật."

314	Điều 58		Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh	Điều 58 Nghiên cứu hướng dẫn các tổ chức rõ hơn về tên các lĩnh vực hành nghề theo hướng tương đồng với tên các loại lĩnh vực và phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân ở Phụ lục II nhất là với các ngành rộng như thiết kế.	Điều 58 của dự thảo Nghị định hiện quy định các nhóm lĩnh vực để tổ chức tham gia hoạt động xây dựng tự công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng theo hướng khái quát, phù hợp với phạm vi công khai thông tin năng lực của tổ chức và mục đích để người quyết định đầu tư, chủ đầu tư tham khảo trong quá trình lựa chọn nhà thầu (kể thừa tên gọi các lĩnh vực của tổ chức theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014 và Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. Cách thiết kế này bảo đảm tính rõ ràng ở cấp Nghị định, đồng thời phù hợp với đặc điểm hoạt động của tổ chức tham gia hoạt động xây dựng, vốn có phạm vi hoạt động rộng hơn và không hoàn toàn đồng nhất với cấu trúc lĩnh vực, nội dung hành nghề của chứng chỉ hành nghề cấp cho cá nhân. Việc quy định tên các lĩnh vực công khai của tổ chức theo hướng tương đồng hoàn toàn với các loại lĩnh vực và phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân tại Phụ lục II là chưa thật sự phù hợp, vì có thể làm Điều 58 trở nên quá chi tiết, cứng, chưa phản ánh đầy đủ đặc thù hoạt động của tổ chức trong thực tiễn. Mặt khác, nội dung công khai của tổ chức và phạm vi hành nghề của cá nhân là hai nhóm thông tin có mục đích quản lý khác nhau. Do đó, để bảo đảm tính khái quát, ổn định và phù hợp với kỹ thuật xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.
-----	---------	--	--------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

315	Điều 58		Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam	Điều 58. Công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức tham gia hoạt động xây dựng. Đề nghị quy định bổ sung yêu cầu thời hạn cập nhật, việc bắt buộc cập nhật thông tin sửa đổi và chế tài nếu không thực hiện hoặc thực hiện không chính xác.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo điều chỉnh khoản 3, 4, 5 Điều 58 như sau:- "3. Người đại diện theo pháp luật của tổ chức chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, trung thực đối với các thông tin công khai. Khi có thay đổi thông tin, tổ chức có trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh thông tin trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh thay đổi."- "4. Nội dung công khai: a) Tên tổ chức;b) Địa chỉ trụ sở chính;c) Số điện thoại liên hệ; fax;d) Người đại diện theo pháp luật: Họ và tên; chức vụ; số điện thoại liên hệ;đ) Mã số doanh nghiệp/Quyết định thành lập;e) Lĩnh vực hoạt động xây dựng: Gồm tên lĩnh vực; các dự án/công trình đã thực hiện; Nhóm dự án/cấp công trình.Đối với thông tin về dự án/công trình đã thực hiện, tối thiểu phải thể hiện các nội dung sau: tên dự án/công trình, địa điểm xây dựng, vai trò của tổ chức, loại công việc đã thực hiện, nhóm dự án hoặc cấp công trình, thời gian thực hiện, tình trạng hoàn thành. Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng phải thể hiện lịch sử cập nhật, điều chỉnh, đính chính đối với các thông tin đã công khai."- "5. Trường hợp phát hiện thông tin công khai không chính xác, không trung thực, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có văn bản hoặc thông báo điện tử yêu cầu tổ chức giải trình, cập nhật, điều chỉnh, đính chính trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Hết thời hạn này mà tổ chức không thực hiện hoặc giải trình không thuyết phục thì cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định tạm ẩn hoặc gỡ bỏ thông tin đã công khai và xử lý theo quy định của pháp luật."
-----	---------	--	-----------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

316	Điều 58		Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam	Nội dung tại Điều 58, quy định về công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức tham gia hoạt động xây dựng + Kiến nghị xem xét nghiên cứu, bổ sung quy định về cơ chế tiếp nhận, xác minh thông tin làm cơ sở để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá "tính chính xác, trung thực" khi thực hiện quyền gỡ bỏ thông tin. Lý do: Theo quy định tại Điều khoản này, tổ chức tham gia hoạt động xây dựng tự công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng (khoản 1), người đại diện theo pháp luật của tổ chức chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, trung thực đối với các thông tin công khai (khoản 3) và cơ quan quản lý nhà nước có quyền gỡ bỏ thông tin không chính xác, trung thực (khoản 5).	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo khoản 5 Điều 58 như sau: "5. Trường hợp phát hiện thông tin công khai không chính xác, không trung thực, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có văn bản hoặc thông báo điện tử yêu cầu tổ chức giải trình, cập nhật, điều chỉnh, đính chính trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Hết thời hạn này mà tổ chức không thực hiện hoặc giải trình không thuyết phục thì cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định tạm ẩn hoặc gỡ bỏ thông tin đã công khai và xử lý theo quy định của pháp luật."
317	Điều 58		Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Điều 58Đề nghị chuyển sang hình thức : "Tự động tổng hợp dữ liệu năng lực từ lịch sử tham gia các gói thầu, dự án đã nghiệm thu trên hệ thống CSDL quốc gia."Lý do: Để đảm bảo tính chính xác của hồ sơ. Theo Luật Xây dựng số 135/2025, năng lực tổ chức phải được xác thực qua kết quả thực tế (thời gian, quy mô công trình đã hoàn thành) thay vì chỉ kê khai bằng chữ.	Dự thảo hiện được xây dựng theo hướng tổ chức tham gia hoạt động xây dựng tự công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng trên trang thông tin điện tử theo quy định, đồng thời người đại diện theo pháp luật của tổ chức chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của thông tin công khai và cơ quan quản lý nhà nước thực hiện hậu kiểm, xử lý đối với trường hợp thông tin không chính xác, không trung thực. Cách thiết kế này phù hợp với mô hình quản lý hiện hành và điều kiện triển khai thực tế trong giai đoạn dữ liệu đang tiếp tục được chuẩn hóa, cập nhật và đồng bộ. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo ghi nhận ý kiến góp ý về việc từng bước tăng cường khai thác dữ liệu thực tế từ lịch sử tham gia gói thầu, dự án, công trình đã được cập nhật, nghiệm thu trên Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng để hỗ trợ xác thực, đối chiếu, tự động hóa một phần thông tin về năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức. Đây là hướng phù hợp với mục tiêu quản lý bằng dữ liệu, nâng cao tính chính xác, minh bạch và giảm kê khai thủ công. Nội dung này sẽ được tiếp tục nghiên cứu khi hệ thống dữ liệu được hoàn thiện, bảo đảm đầy đủ, chuẩn hóa, kết nối và đồng bộ trên phạm vi toàn quốc để xem xét triển khai theo lộ trình phù hợp.

318	Điều 58		Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long	<p>Tại Điều 58. Công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức tham gia hoạt động xây dựng. Đề nghị xem xét bổ sung nội dung: "Tổ chức sau khi đã công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng trên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng có trách nhiệm thông báo đến Sở Xây dựng địa phương nơi tổ chức đặt trụ sở chính để theo dõi, quản lý".</p>	<p>Không cần thiết do Sở Xây dựng có thể lấy thông tin trên trang điện tử được công khai</p>
319	Điều 58		Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp	<p>Đề nghị bổ sung quy trình, thủ tục đăng ký công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức tham gia hoạt động xây dựng. Lý do: Việc bổ sung quy trình, thủ tục đăng ký công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức tham gia hoạt động xây dựng nhằm tạo cơ sở pháp lý rõ ràng cho việc thực hiện đăng ký, công khai thông tin năng lực của các tổ chức hoạt động xây dựng. Đồng thời, việc quy định cụ thể quy trình, thủ tục cũng giúp thống nhất cách thức thực hiện, tránh phát sinh vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.</p>	<p>Tổ chức tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của thông tin công khai</p>
320	Điều 59		Vụ vận tải và an toàn giao thông	<p>Điều 59 và các điều về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức: Đề nghị bổ sung rõ hơn trách nhiệm của Bộ Xây dựng trong việc: xây dựng chuẩn dữ liệu thống nhất; kiểm tra, giám sát chất lượng dữ liệu; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; hướng dẫn lộ trình, mẫu biểu, quy trình cập nhật; tổ chức tập huấn và hỗ trợ địa phương. Lý do: Báo cáo tổng kết đã nêu khá rõ các yêu cầu về lộ trình triển khai theo giai đoạn, tăng cường kết nối liên thông, thiết lập cơ chế giám sát, đánh giá định kỳ chất lượng dữ liệu; do đó nên thể hiện rõ hơn trong điều khoản trách nhiệm của Bộ Xây dựng để bảo đảm tính khả thi khi tổ chức thi hành.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, tại Dự thảo Nghị định đã có quy định chung về trách nhiệm của Bộ Xây dựng. Tổ soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, đề xuất nội dung chi tiết về lộ trình triển khai, tăng cường kết nối liên thông, cơ chế giám sát, đánh giá định kỳ... tại Dự thảo Thông tư.</p>

321	Điều 59		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 59Bổ sung trách nhiệm của Viện Kiến trúc Quốc gia: “Xây dựng và quản lý Hệ thống thông tin kiến trúc quốc gia”. Lý do: Với vai trò tham mưu về kiến trúc, Viện cần được giao quản lý chuyên phân hệ dữ liệu về kiến trúc.	Theo quy định tại Điều 14 Luật Xây dựng 2025, Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được triển khai để phục vụ tra cứu, khai thác để thực hiện các thủ tục có liên quan đến hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn; hoạt động xây dựng; xây dựng, ban hành và rà soát, cập nhật định mức xây dựng, giá xây dựng và chỉ số giá xây dựng; xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng; các thủ tục và hoạt động khác có liên quan đến đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật, không quy định về hệ thống thông tin kiến trúc quốc gia.
322	Điều 59		Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh	Điều 59: Đề nghị bổ sung nội dung cập nhật dữ liệu công trình xây dựng hiện hữu, cụ thể như sau: + Tại d khoản 1: đề nghị bổ sung và sửa như sau: “Điều tra, khảo sát và cập nhật dữ liệu công trình xây dựng hiện hữu theo quy định tại Nghị định này để đưa vào Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng”. + Tại điểm b khoản 2: đề nghị bổ sung và sửa như sau “ b) Việc điều tra, khảo sát, cập nhật dữ liệu công trình xây dựng hiện hữu theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều này thực hiện theo lộ trình quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định này”.	Tiếp thu ý kiến. Đối với dữ liệu của công trình hiện hữu, để bảo đảm thu thập, tạo lập dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống theo quy định của pháp luật về dữ liệu và pháp luật khác có liên quan, tổ soạn thảo sửa đổi nội dung này theo hướng: Dữ liệu của công trình hiện hữu chỉ được thu thập, tạo lập trong Hệ thống này qua quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ được cơ quan có thẩm quyền thực hiện, ban hành kết quả.
323	Điều 59		Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Điều 59 64): Trách nhiệm các cơ quan Đề nghị bổ sung quy định về việc Bộ Xây dựng cung cấp Môi trường thử nghiệm (Sandbox/Staging) cho các doanh nghiệp CNTT.Lý do: Để đảm bảo tính an toàn hệ thống, trước khi kết nối chính thức, các doanh nghiệp công nghệ cần môi trường để chạy thử nghiệm các gói tin và cấu trúc dữ liệu trao đổi, tránh gây xung đột hoặc lỗi cho hệ thống CSDL quốc gia khi vận hành thực tế.	Tiếp thu ý kiến, sau khi Cơ sở dữ liệu quốc gia được hình thành, cơ bản thu thập được đầy đủ dữ liệu, việc cung cấp môi trường thử nghiệm (Sandbox/Staging) cho các doanh nghiệp CNTT sẽ được Bộ Xây dựng triển khai khi tiến hành nghiên cứu, tạo lập các nền tảng ứng dụng.
324	Điều 59		Cục hàng hải và đường thủy Việt Nam	Điều 59Đề nghị bổ sung ý sau: - Xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hệ thống phần mềm và quản lý, duy trì, nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý công trình xây dựng.Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý công trình xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	Nội hàm về xây dựng phần mềm quản lý công trình xây dựng đã được quy định tại Điều 4 Dự thảo Nghị định.Nội dung tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý công trình xây dựng đã được thể hiện tại các văn bản chỉ đạo, điều hành, kế hoạch hằng năm của Bộ Xây dựng.

325	Điều 63		Ban quản lý dự án đường sắt - Bộ Xây dựng	Dự thảo 2026 quy định tại Điều 63 về thu phí khai thác và sử dụng dữ liệu. Cần làm rõ: việc tổ chức, cá nhân cung cấp dữ liệu cho Nhà nước (nhập liệu) là một nghĩa vụ, vậy khi tổ chức, cá nhân khai thác lại chính dữ liệu của mình hoặc dữ liệu mở thì có phải trả phí không? Đề xuất: miễn phí hoàn toàn việc khai thác dữ liệu mở và dữ liệu do chính chủ thể cung cấp để khuyến khích sự tham gia của cộng đồng.	Việc tổ chức, cá nhân khai thác dữ liệu của chính mình sẽ được cung cấp theo dạng dữ liệu mở và không phải trả phí theo quy định của pháp luật về dữ liệu.
326	Điều 65		Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên	Tại Điều 65, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét sửa tên điều thành: "Điều khoản chuyển tiếp", để bảo đảm theo quy định tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (quy định chuyển tiếp được quy định thành điều riêng tại phần cuối của văn bản, được đặt tên là "Điều khoản chuyển tiếp"). Ngoài các nội dung trên, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát thể thức, kỹ thuật trình bày, lỗi chính tả và thống nhất cách sử dụng các thuật ngữ tại dự thảo Nghị định, Phụ lục để bảo đảm phù hợp với quy định của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo điều chỉnh tên Điều 65 thành "Điều khoản chuyển tiếp"
327	Điều 65		Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam	Điều 65. Điều khoản chuyển tiếp Đề nghị bổ sung quy định: Lĩnh vực chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân cấp theo Nghị định 15/2021/NĐ-CP và Nghị định 175/2024/NĐ-CP (chi tiết) còn hạn được thực hiện hành nghề lĩnh vực chứng chỉ (chi tiết) quy định tại nghị định này đến khi hết hạn.	Dự thảo Nghị định đã quy định rõ chuyển tiếp đối với Chứng chỉ được cấp theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014

328	Điều 65		Viện Kiến trúc Quốc gia - Bộ Xây dựng	Điều 65 Bổ sung quy định gia hạn tự động đối với các chứng chỉ hết hạn trong giai đoạn chuyển đổi 2025-2026. Lý do: Tránh xáo trộn thị trường lao động kỹ thuật trong giai đoạn thay đổi hệ thống pháp luật	Dự thảo Nghị định hiện đã quy định cơ chế chuyển tiếp theo hướng cá nhân đã được cấp chứng chỉ hành nghề trước thời điểm Nghị định có hiệu lực thì hành được tiếp tục sử dụng chứng chỉ theo lĩnh vực và phạm vi hoạt động xây dựng ghi trên chứng chỉ đến khi hết hạn. Đồng thời, trường hợp chứng chỉ hành nghề hết thời hạn hiệu lực được xử lý theo thủ tục cấp mới theo quy định của dự thảo, nhằm bảo đảm cơ quan có thẩm quyền có căn cứ xem xét, đánh giá lại điều kiện năng lực hành nghề của cá nhân tại thời điểm đề nghị cấp chứng chỉ. Việc bổ sung cơ chế gia hạn tự động đối với các chứng chỉ hết hạn trong giai đoạn chuyển đổi là chưa phù hợp với mô hình quản lý chứng chỉ hành nghề mà dự thảo đang xây dựng, có thể làm giảm ý nghĩa của việc rà soát lại điều kiện về trình độ chuyên môn, thời gian và kinh nghiệm nghề nghiệp, đồng thời tạo ra ngoại lệ lớn so với nguyên tắc chung về hiệu lực và cấp mới chứng chỉ hành nghề. Để bảo đảm tính thống nhất, chặt chẽ và ổn định của quy định, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.
329	Điều 65	khoản 4	Vụ Quy hoạch - Kiến trúc - Bộ Xây dựng	Đề nghị sửa đổi, bổ sung thêm khoản 4 vào Điều 65 Dự thảo về Xử lý chuyển tiếp như sau: "Đối với các chứng chỉ hành nghề kiến trúc đã được cấp, cấp lại, chuyển đổi, công nhận cho cá nhân theo pháp luật về kiến trúc trước khi Nghị định này có hiệu lực thì hành, thì tiếp tục có giá trị đến khi hết thời hạn được ghi trên chứng chỉ."	Lĩnh vực hành nghề về kiến trúc được điều chỉnh theo pháp luật về kiến trúc. Các nội dung quy định ở Dự thảo Nghị định này thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về xây dựng
330	Điều 65	khoản 1	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ	Đề nghị sửa đổi: bỏ cụm từ "chứng chỉ hành nghề Định giá xây dựng"	Nội dung khoản 1 Điều 65 đang quy định xử lý chuyển tiếp cho các hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ Quản lý dự án và Định giá xây dựng. Những lĩnh vực mà theo Nghị định này không còn yêu cầu chứng chỉ hành nghề.

331	Điều 65		Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	<p>Điều 65. Xử lý chuyển tiếp:Kiến nghị bổ sung thời hạn kết thúc nhiệm vụ đối với các cơ quan có thẩm quyền cấp CCHN theo Nghị định 175.Kiến nghị bổ sung quy định chuyển tiếp đối với cơ sở dữ liệu đối với các dự án, công trình đã được phê duyệt trước 1/7/2026.Phụ lục về lĩnh vực hành nghề, trình độ chuyên môn phù hợp lĩnh vực hành nghề:Cần xem xét kỹ về chuyên môn đào tạo với lĩnh vực hành nghề. Việc xét bằng điểm như hiện nay trong nhiều trường hợp rất khó xác định cho cơ quan có thẩm quyền cấp ví dụ như: kỹ sư cấp thoát nước vì thực tế khi xét môn học công trình cấp thoát nước và cấp thoát nước công trình có nhiều điểm xâm lấn khó xác định.</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo bổ sung thời hạn thực hiện nhiệm vụ đối với các Tổ chức xã hội nghề nghiệp vào khoản 4 Điều 66 như sau: "4. Các Tổ chức xã hội – nghề nghiệp được công nhận đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Nghị định số 175/2024/NĐ-CP được thực hiện cấp chứng chỉ cho các cá nhân là hội viên, thành viên của đơn vị hội viên đã nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành."- Về chuyên môn đào tạo: Bằng điểm chỉ được xem xét trong trường hợp chuyên môn đào tạo chưa ghi rõ lĩnh vực chuyên môn.</p>
III. Phụ lục					
332	Phụ lục		Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	<p>Phụ lục III - Mẫu số 01 (Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng)Đề nghị rà soát, bãi bỏ Mục 11 yêu cầu kê khai "Thông báo đánh giá hồ sơ... (trường hợp được bảo lưu quyền dự thi sát hạch)" trong biểu mẫu Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.Lý do: Nhằm bảo đảm tính thống nhất với định hướng cắt giảm thủ tục hành chính của Dự thảo, cụ thể là việc bãi bỏ hoàn toàn quy định thi sát hạch và bãi bỏ điểm h khoản 1 Điều 56.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh nội dung này.</p>

333	Phụ lục		Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mẫu số 01, Phụ lục III ban hành kèm theo dự thảo Nghị định: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bỏ nội dung tại mục số 4, 5 (ngày cấp, nơi cấp, địa chỉ thường trú) vì các thông tin trên đã được tích hợp trong sổ định danh cá nhân, giảm thiểu khối lượng kê khai, thủ tục hành chính của người dân.	Mẫu số 01 được xây dựng để áp dụng chung cho các đối tượng đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề, bao gồm công dân Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài hoạt động xây dựng hợp pháp tại Việt Nam. Vì vậy, các thông tin như ngày cấp, nơi cấp giấy tờ định danh và địa chỉ thường trú/cư trú vẫn có ý nghĩa cần thiết trong việc nhận diện, đối chiếu, xác thực thông tin của người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề, đặc biệt đối với các trường hợp không sử dụng sổ định danh cá nhân theo hệ thống dữ liệu dân cư của Việt Nam. Mặt khác, dự thảo Nghị định đã được xây dựng theo hướng đầy mạnh khai thác dữ liệu điện tử, giảm yêu cầu kê khai, cung cấp lại thông tin đã có trên hệ thống. Do đó, đối với các thông tin đã được tích hợp, đồng bộ và khai thác được từ cơ sở dữ liệu có liên quan, việc thực hiện trên môi trường điện tử có thể được thiết kế theo hướng tự động điền, hạn chế kê khai lặp lại. Tuy nhiên, việc bỏ hoàn toàn các trường thông tin này ra khỏi mẫu đơn ở thời điểm hiện nay là chưa phù hợp, có thể làm giảm tính đầy đủ, bao quát của mẫu đối với các nhóm đối tượng áp dụng khác nhau. Vì vậy, để bảo đảm tính thống nhất, đầy đủ và khả thi trong tổ chức thực hiện, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo
334	Phụ lục		Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk	Tại: Phụ lục II LĨNH VỰC VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG CỦA CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG Đề nghị bổ sung chứng chỉ quản lý chi phí đầu tư xây dựng để đảm bảo thống nhất với các nội dung trên;	Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với lĩnh vực xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định "2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.". Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.
335	Phụ lục		Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk	- Tại: Phụ lục III - Mẫu số 01 đề nghị bỏ mục 11. Thông báo đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề (trường hợp được bảo lưu quyền dự thi sát hạch) số: Ngày cấp:Nơi cấp: Nhằm phù hợp với nội dung của Dự thảo Nghị định không có nội dung về sát hạch.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh nội dung này.

336	Phụ lục		Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh	Phụ lục I1. Nghiên cứu điển giải rõ hơn về từ ngữ, ví dụ: như lĩnh vực thiết kế công trình thủy yêu cầu Công trình đường thủy nội địa - hàng hải với trường hợp không rõ chuyên ngành, cần chứng minh "Có các môn học, đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp về công trình giao thông đường thủy nội địa, cảng đường thủy, công trình trên sông, công trình cảng biển". Cần làm rõ dấu phẩy mang nghĩa "hoặc" hay bắt buộc đồng thời thỏa mãn các điều kiện này.2. Tring bảng điểm/ phụ lục văn bằng của đa số các trường đại học không ghi tên hoặc lĩnh vực của đồ án tốt nghiệp nên việc yêu cầu hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề đánh giá nội dung này qua bảng điểm/ phụ lục văn bằng là không khả thi.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh quy định tại khoản 2 Điều 48 của Dự thảo nghị định, cụ thể: "2. Có trình độ chuyên môn phù hợp theo quy định tại Phụ lục I Nghị định này. Trường hợp văn bằng không ghi rõ chuyên ngành đào tạo thì việc xác định chuyên môn đào tạo phù hợp được căn cứ vào bảng điểm hoặc phụ lục văn bằng; chuyên môn đào tạo phù hợp được xác định khi có môn học hoặc đồ án môn học hoặc đồ án tốt nghiệp phù hợp với lĩnh vực, nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Phụ lục I Nghị định này., thời Thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề như sau:...."
337	Phụ lục		Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh	Phụ lục I. Đề nghị điều chỉnh cụm từ "Có các môn học," thành "Có các môn học chuyên ngành," để không lẫn với các môn học cơ sở, môn học đại cương.	Môn học liên quan đến lĩnh vực cấp chứng chỉ

338	Phụ lục		Tổng Công ty bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam	Phụ lục I, mục 3- Đề nghị bỏ cột Chuyên ngành đào tạo theo văn bằng - Đề nghị giảm Nội dung hành nghề theo hướng gom các công việc có cùng tính chất. - Đề nghị điều chỉnh theo hướng dựa trên kinh nghiệm thực hiện các công trình trước đó Lý do- Một số nội dung: nạo vét đường thủy, thiết kế luồng hàng hải, đèn biển và đăng tiêu..... không có trong cột: Chuyên ngành đào tạo theo văn bằng. - Mở rộng lĩnh vực hoạt động của các đối tượng được cấp chứng chỉ, tạo điều kiện cho người lao động có thể tiếp cận nhiều lĩnh vực.	Phụ lục I của dự thảo Nghị định được xây dựng theo hướng xác định đồng thời yêu cầu về chuyên ngành đào tạo theo văn bằng và chuyên môn đào tạo phù hợp thể hiện tại bảng điểm, phụ lục văn bằng trong trường hợp văn bằng không ghi rõ chuyên ngành đào tạo. Cách thiết kế này nhằm bảo đảm có căn cứ rõ ràng, minh bạch, thống nhất để xác định trình độ chuyên môn phù hợp với lĩnh vực, nội dung hành nghề đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề; đồng thời vẫn có cơ chế xem xét đối với các trường hợp tên chuyên ngành đào tạo không thể hiện đầy đủ trên văn bằng. Việc bỏ cột “Chuyên ngành đào tạo theo văn bằng” là chưa phù hợp, vì sẽ làm giảm tính minh bạch, tăng sự phụ thuộc vào đánh giá hồ sơ chi tiết và dễ phát sinh cách hiểu, áp dụng không thống nhất trong thực tiễn. Đối với đề xuất giảm nội dung hành nghề theo hướng gom các công việc có cùng tính chất và điều chỉnh theo hướng chủ yếu dựa trên kinh nghiệm thực hiện các công trình trước đó, dự thảo hiện đang quản lý năng lực hành nghề của cá nhân trên cơ sở kết hợp giữa trình độ chuyên môn đào tạo, thời gian kinh nghiệm và kinh nghiệm nghề nghiệp phù hợp. Việc gom quá rộng các nội dung hành nghề hoặc thiên về sử dụng kinh nghiệm thực hiện công trình để thay thế yêu cầu về chuyên môn đào tạo có thể làm mờ ranh giới chuyên môn giữa các lĩnh vực, chưa bảo đảm yêu cầu chuẩn hóa năng lực, chất lượng chuyên môn và an toàn trong hoạt động xây dựng. Do đó, để bảo đảm tính chặt chẽ, thống nhất và phù hợp với cấu trúc điều kiện năng lực của dự thảo, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.
339	Phụ lục		Văn phòng Bộ - Bộ Xây dựng	Tại Mẫu số 01 Phụ lục III đề nghị cơ quan soạn thảo loại bỏ nội dung “trường hợp được bảo lưu quyền dự thi sát hạch” vì dự thảo Nghị định không quy định việc thi sát hạch.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh nội dung này.

340	Phụ lục		Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<p>Đề nghị xem xét, sửa đổi Phụ lục I của Dự thảo theo hướng bổ sung chuyên ngành "Cơ khí/Cơ khí chế tạo máy" vào danh mục chuyên ngành đào tạo phù hợp để cấp chứng chỉ hành nghề thiết kế, giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình. Lý do:</p> <p>Hiện nay đối với các chuyên ngành thuộc lĩnh vực cơ khí, hiện chưa có hướng dẫn cụ thể trong việc xác định phạm vi hành nghề, mặc dù trên thực tế, kỹ sư cơ khí tham gia thiết kế, giám sát nhiều hạng mục quan trọng trong công trình xây dựng như: thiết bị cơ khí thủy công, cửa van công trình thủy lợi, thủy điện.</p>	<p>Phụ lục I của dự thảo hiện được xây dựng theo hướng xác định chuyên ngành đào tạo phù hợp và chuyên môn đào tạo phù hợp tương ứng với từng lĩnh vực, nội dung hành nghề cụ thể, nhằm bảo đảm tính chuẩn hóa, rõ ràng và thống nhất trong việc xác định điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề. Việc bổ sung trực tiếp chuyên ngành "Cơ khí/Cơ khí chế tạo máy" vào danh mục chuyên ngành đào tạo phù hợp để cấp chứng chỉ hành nghề thiết kế, giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình cần được nghiên cứu kỹ về phạm vi áp dụng, nội dung hành nghề tương ứng và ranh giới chuyên môn với các lĩnh vực kỹ thuật khác để tránh mở rộng quá rộng phạm vi hành nghề, ảnh hưởng đến tính chặt chẽ của hệ thống điều kiện năng lực. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo ghi nhận ý kiến góp ý về thực tiễn kỹ sư cơ khí tham gia thiết kế, giám sát nhiều hạng mục thiết bị cơ khí quan trọng trong công trình xây dựng, đặc biệt đối với các công trình thủy lợi, thủy điện, thiết bị cơ khí thủy công và các hạng mục có tính chất cơ khí chuyên biệt. Nội dung này sẽ được tiếp tục rà soát, nghiên cứu trong quá trình hoàn thiện danh mục chuyên ngành đào tạo, chuyên môn đào tạo phù hợp và hướng dẫn áp dụng để bảo đảm vừa phản ánh đúng thực tiễn chuyên môn, vừa giữ được tính chuẩn hóa, thống nhất của quy định.</p>
-----	---------	--	------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

341	Phụ lục		Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa	<p>Tại Phụ lục I Chuyên môn và lĩnh vực cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng- Tại mục 1.1, 1.2, 4.1 và 6.1, ngoài các yêu cầu về chuyên ngành đào tạo cụ thể còn có “các chuyên ngành kỹ thuật có liên quan”, đề nghị hướng dẫn cụ thể các điều kiện, tiêu chí để xác định đối với “các chuyên ngành kỹ thuật có liên quan” làm cơ sở xác định chuyên môn trong việc xét cấp CCHN, tránh khiếu nại, khiếu kiện trong trường hợp quy định chưa rõ ràng.- Tại mục 3.11 Thiết kế cơ điện công trình - Hệ thống cấp thoát nước công trình và mục 4.2 Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình, có yêu cầu chuyên ngành đào tạo về công trình cấp nước - thoát nước trong công trình. Tuy nhiên, trên thực tế một số chuyên ngành đào tạo theo văn bằng và môn học chỉ ghi “cấp thoát nước”. Đề nghị hướng dẫn cụ thể việc xét cấp CCHN đối với các trường hợp chuyên ngành đào tạo trong văn bằng và môn học không thể hiện đầy đủ nội dung “cấp nước – thoát nước trong công trình” theo yêu cầu tại mục 3.11 và 4.2.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo bổ sung Ghi chú giải thích cụm từ tại phụ lục I như sau: "- Cụm từ 'các chuyên ngành kỹ thuật có liên quan' tại Phụ lục này được hiểu là các chuyên ngành đào tạo thuộc cùng nhóm kỹ thuật, có nội dung đào tạo, môn học, đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp hoặc nội dung đào tạo tương đương phù hợp trực tiếp với lĩnh vực, nội dung hành nghề đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. Việc xác định chuyên ngành kỹ thuật có liên quan phải căn cứ vào văn bằng, bằng điểm, phụ lục văn bằng và nội dung đào tạo thực tế của cá nhân."</p>
342	Phụ lục		Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng	<p>Tại phụ lục III, mẫu số 03 Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh sửa “3. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/CCCD:...” sửa thành “Số CC/CCCD/Hộ chiếu:...” để thống nhất với mẫu số 01 và phù hợp với thực tiễn hiện nay</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã chỉnh sửa để thống nhất</p>

343	Phụ lục	Phụ lục I, Mục 3 - Lĩnh vực thiết kế xây dựng	Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>3. Lĩnh vực thiết kế xây dựng</p> <p>3.1 Thiết kế xây dựng công trình - Kết cấu công trình</p> <p>Chuyên ngành đào tạo theo văn bằng: Chuyên ngành đào tạo về kỹ thuật xây dựng, thủy điện, thủy lợi.</p> <p>Lý do: Đề nghị thay thế cụm từ “ về kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp” thành cụm từ “ về kỹ thuật xây dựng, thủy điện, thủy lợi”. Lý do đề xuất: - Hiện nay hầu hết trường đại học (Bách Khoa TP.HCM, Bách Khoa Đà Nẵng, Đại học Xây dựng Hà Nội,...): không có chuyên ngành đào tạo về “Kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp”, mà chỉ có các chuyên ngành đào tạo như: Kỹ thuật Xây dựng; Công nghệ kỹ thuật xây dựng, thủy điện, thủy lợi, công trình thủy.- Phù hợp tình hình lao động thực tế trong xã hội. Rất nhiều Kỹ sư thủy điện, Kỹ sư thủy lợi được Trường Đại học Thủy lợi Hà Nội đào tạo và cấp bằng đại học trong những năm 1995 đến 2006 chuyên ngành Thủy điện, Thủy lợi, giờ đã trở thành những chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực tư vấn thiết kế kết cấu xây dựng các nhà máy thủy điện lớn của đất nước; đảm nhận vị trí chủ nhiệm thiết kế xây dựng, chủ trì thiết kế kết cấu nhà máy và chắc chắn trong tương lai gần sẽ là những chuyên gia trong lĩnh vực thiết kế kết cấu móng cho những trụ điện gió ngoài khơi.</p>	<p>Phụ lục I của dự thảo được xây dựng theo hướng xác định chuyên ngành đào tạo phù hợp trực tiếp với từng lĩnh vực, nội dung hành nghề để bảo đảm tính chuẩn hóa, rõ ràng và thống nhất trong xét cấp chứng chỉ hành nghề. Việc thay cụm từ “kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp” bằng các chuyên ngành rộng hơn như “kỹ thuật xây dựng, thủy điện, thủy lợi” là chưa phù hợp, vì có thể làm mở rộng quá mức phạm vi chuyên môn, làm mờ ranh giới giữa lĩnh vực thiết kế kết cấu công trình với các lĩnh vực chuyên ngành khác. Đối với trường hợp tên chuyên ngành trên văn bằng không trùng hoàn toàn, dự thảo đã có cơ chế xem xét thông qua bảng điểm, phụ lục văn bằng để đánh giá chuyên môn đào tạo phù hợp. Vì vậy, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.</p>
-----	---------	-----------------------------------------------	----------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

344	Phụ lục	Phụ lục I, Mục 3 - Lĩnh vực thiết kế xây dựng	Tập đoàn điện lực Việt Nam	<p>3.10 Thiết kế cơ - điện công trình - Hệ thống thông gió- cấp thoát nhiệtChuyên ngành đào tạo theo văn bằng: Chuyên ngànhđào tạo về điện, nhiệt, cơ, kỹ thuật thông gió - cấpthoát nhiệt, nhiệt lạnh, vi khí hậu.Đề xuất bổ sung:- Chuyên ngành đào tạo về kỹ thuật điện, nhiệt, cơkhí, thông gió - cấp thoát nhiệt, nhiệt lạnh, vi khí hậu,cấp nước - thoát nước trong công trình.- Có môn học về kỹ thuật điện, nhiệt, cơ khí, thônggió - cấp thoát nhiệt, nhiệt lạnh, vi khí hậu, cấp nước -thoát nước trong công trình.Chuyên môn đào tạoLý do: Đề nghị bổ sung cụm từ “điện,nhiệt, cơ”.Lý do đề xuất:Trong thiết kế Hệ thống thônggió - cấp thoát nhiệt, luôn có vai trò chủ chốt của nhóm kỹ sư điện,nhiệt, cơ tham gia.- Quy định về chuyên môn và lĩnh vực cấp Chứng chỉ hành nghềhoạt động xây dựng, không cónhóm chuyên ngành đào tạo vềNhiệt, Cơ khí để đủ điều kiện cấp chứng chỉ Giám sát công táclắp đặt Thiết bị công trình. Do đó,cá nhân có chuyên ngành nhiệt,cơ khí mặc dù đã có rất nhiều năm làm giám sát lắp đặt thiết bị nhiều dự án nhưng khi áp dụng quy định thì không thuộc trường hợp cấp chứng chỉ hành nghề.- Đề xuất bổ sung chuyên ngànhđào tạo liên quan đến nhiệt, cơkhí, chế tạo máy,.. là nhóm ngànhđào tạo để thi lấy Chứng chỉ hànhnghề liên quan đến Giám sát công táclắp đặt Thiết bị công trình.</p>	<p>Phụ lục I của dự thảo được xây dựng theo hướng phân định tương đối rõ giữa từng nhóm chuyên môn, nội dung hành nghề để bảo đảm tính chuẩn hóa và thống nhất khi xét cấp chứng chỉ hành nghề. Việc bổ sung thêm các chuyên ngành điện, nhiệt, cơ khí, cấp nước - thoát nước trong công trình vào nội dung thiết kế hệ thống thông gió - cấp thoát nhiệt là chưa phù hợp, vì sẽ làm mở rộng quá mức phạm vi chuyên môn, dễ chồng lấn với các lĩnh vực khác đã được quy định riêng trong Phụ lục I, như hệ thống điện và hệ thống cấp - thoát nước công trình. Đối với các trường hợp tên chuyên ngành trên văn bằng không trùng hoàn toàn, dự thảo đã có cơ chế xem xét thông qua bảng điểm, phụ lục văn bằng để đánh giá chuyên môn đào tạo phù hợp. Vì vậy, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.</p>
IV. Ý kiến chung/khác					
345			Bộ Nội vụ	<p>Tại Chương II và Chương III, đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về "Quy trình xử lý sự cố" trong trường hợp hệ thống mạng quốc gia bị lỗi, bảo trì, hoặc gián đoạn khách quan, cần có cơ chế cấp mã định danh tạm thời hoặc cho phép ban hành thủ tục bằng giấy để không làm đình trệ hoạt động của tổ chức, cá nhân, sau đó cập nhật hồi tố trong vòng 03 đến 05 ngày làm việc.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến. Hệ thống CSDL được thiết kế vận hành liên tục và tự động cấp mã định danh dự án, công trình. Nếu có sự cố kỹ thuật thì hệ thống sẽ được khắc phục ngay sau khung giờ nhất định, nếu do yếu tố con người (quá trình thao tác, quy trình vận hành) thì cơ quan quản lý có trách nhiệm khắc phục, đảm bảo dữ liệu và không làm gián đoạn TTHC. Nội dung này được tổ soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, đề xuất tại Dự thảo thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.</p>

346			Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung nội dung "Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn" vào mục II phù hợp theo mẫu số 08 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung "xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn" bảo đảm phù hợp quy định.
347			Cục Đường sắt Việt Nam	Đối với các nội dung quy định về lộ trình gồm: a) Mốc 31/12/2028 đối với công tác điều tra, khảo sát dữ liệu công trình xây dựng hiện hữu cấp đặc biệt, cấp I, cấp II thuộc dự án đầu tư kinh doanh (điểm a khoản 2 Điều 15). b) Mốc 31/12/2029 đối với công tác điều tra, khảo sát dữ liệu của loại công trình xây dựng hiện hữu cấp III thuộc dự án đầu tư kinh doanh (điểm b khoản 2 Điều 15). c) Mốc thời gian 31/12/2026 đối với công tác: Xây dựng hạ tầng và phần mềm quản lý CSDL quốc gia về hoạt động xây dựng; thử nghiệm, cập nhật và chia sẻ dữ liệu trong hệ thống; Kết nối, liên thông với các CSDL quốc gia và chuyên ngành khác; Làm sạch và cập nhật dữ liệu (điểm a khoản 2 Điều 59). Các nội dung này cần thuyết minh rõ tại cột "Giải trình" của Bản so sánh dự thảo Nghị định với văn bản quy pháp pháp luật hiện hành về khối lượng công việc dự kiến, nguồn lực và điều kiện triển khai để bảo đảm tính khả thi, đồng bộ.	Tiếp thu ý kiến. Đối với dữ liệu của công trình hiện hữu, để bảo đảm thu thập, tạo lập dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống theo quy định của pháp luật về dữ liệu và pháp luật khác có liên quan, tổ soạn thảo sửa đổi nội dung này theo hướng: Dữ liệu của công trình hiện hữu chỉ được thu thập, tạo lập trong Hệ thống này qua quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ được cơ quan có thẩm quyền thực hiện, ban hành kết quả.
348			Ban quản lý dự án đường sắt - Bộ Xây dựng	Về phí khai thác dữ liệu: Áp dụng chính sách miễn phí đối với dữ liệu mở, dữ liệu phục vụ nghiên cứu và dữ liệu do chính chủ thể cung cấp để thúc đẩy tinh thần "Chia sẻ dữ liệu" trong toàn xã hội.	Dự thảo quy định dữ liệu mở được cung cấp không thu phí theo đúng quy định của pháp luật về dữ liệu và pháp luật khác có liên quan.
349			Viện Kiến trúc Quốc gia	Dự thảo hiện đang dùng lẫn lộn cả hai từ (ví dụ Điều 4 dùng "bảo đảm", khoản 6 Điều 5; Điều 7, Điều 12 dùng "đảm bảo"). Cần thống nhất dùng thuật ngữ "bảo đảm". Từ "bảo đảm" mang tính chất pháp lý cao hơn, trong khi "đảm bảo" thường dùng trong ngôn ngữ giao tiếp hoặc thương mại.	Tiếp thu ý kiến.

350			Tổng Công ty quản lý bay Việt Nam	Đề nghị bổ sung quy định xử phạt các cá nhân, tổ chức có hành vi gian dối trong quá trình kê khai năng lực và kinh nghiệm tại nội dung “chế tài xử lý” của Chương V.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã sửa đổi khoản 5 Điều 58 như sau: "5. Trường hợp phát hiện thông tin công khai không chính xác, không trung thực, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có văn bản hoặc thông báo điện tử yêu cầu tổ chức giải trình, cập nhật, điều chỉnh, đính chính trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Hết thời hạn này mà tổ chức không thực hiện hoặc giải trình không thuyết phục thì cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định tạm ẩn hoặc gỡ bỏ thông tin đã công khai và xử lý theo quy định của pháp luật."
351			Viện Quy hoạch và Đô thị nông thôn quốc gia - Bộ Xây dựng	Trong nội dung Dự thảo Nghị định hiện còn chưa thống nhất về khái niệm hành nghề lập quy hoạch đô thị và nông thôn giữa một số điều khoản (xem chi tiết tại bảng dưới đây). Đề nghị thống nhất sử dụng khái niệm hành nghề “Lập quy hoạch đô thị và nông thôn” đã được các văn bản pháp luật quy định (Nghị định 178/2025 NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật quy hoạch đô thị và nông thôn, Luật số: 144/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch đô thị và nông thôn).	Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh, thống nhất tên gọi "Lập quy hoạch đô thị và nông thôn"
352			Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang	Nghiên cứu bổ sung điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp để được cấp chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng xây dựng đề phù hợp với khoản 1 Điều 88 Luật xây dựng ngày 10/12/2025 “Điều 88. Năng lực của tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng 21. Cá nhân đảm nhận chức danh trong hoạt động xây dựng phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng tương ứng theo quy định của Luật này bao gồm chủ nhiệm, chủ trì lập thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn; chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; giám sát thi công xây dựng; chủ trì xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Chứng chỉ hành nghề được phân thành hạng I, hạng II và hạng III.”	Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với lĩnh vực xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định "2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.". Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.

353			Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk	<p>“Điều 88. Năng lực của tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng</p> <p>1. Cá nhân đảm nhận chức danh trong hoạt động xây dựng phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng tương ứng theo quy định của Luật này bao gồm chủ nhiệm, chủ trì lập thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn; chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; giám sát thi công xây dựng; chủ trì xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Chứng chỉ hành nghề được phân thành hạng I, hạng II và hạng III.” - Bổ sung Điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp để hành nghề quản lý chi phí đầu tư xây dựng.</p>	<p>Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với lĩnh vực xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định "2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.". Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.</p>
354			Văn phòng Bộ - Bộ Xây dựng	<p>Về thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (viết tắt là Ban Chỉ đạo TW)- Tại Mục IV.2.1 của Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo TW, Mục II.1 của Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 1565/QĐ-TTg ngày 18/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ yêu cầu: “Rà soát, sửa đổi các văn bản pháp luật chuyên ngành để công nhận đầy đủ giá trị pháp lý của hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử”. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, bổ sung nội dung nêu trên vào dự thảo Nghị định.- Tại khoản a Mục 2 Thông báo số 35-TB/TGV ngày 11/7/2025 của Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương thông báo Kết luận cuộc họp của Lãnh đạo Ban Chỉ đạo Trung ương với Thường trực Tổ Giúp việc và các cơ quan, đơn vị liên quan về tình hình thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW yêu cầu: “Quy định chỉ trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử hợp lệ, trừ trường hợp công dân, tổ chức có nhu cầu nhận bản giấy”. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung nội dung dự thảo Nghị định để thực hiện yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến. Việc xây dựng, tạo lập, cập nhật dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng không phát sinh thủ tục hành chính. Khi dữ liệu được thu thập đầy đủ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng, Cơ quan chủ quản sẽ thực hiện công bố dữ liệu mở, dữ liệu dùng chung ... để tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng thay thế dữ liệu giấy theo đúng quy định.</p>

355			Văn phòng Bộ - Bộ Xây dựng	Về thực hiện quy định "Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh" Để thực hiện quy định về thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định về địa điểm/cách thức tiếp nhận hồ sơ; địa điểm/cách thức nhận kết quả tại các mẫu đơn, tờ khai tại dự thảo Nghị định.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung ghi chú sau vào mẫu đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề: "Việc nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện theo quy định về thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh và theo điều kiện tổ chức thực hiện của cơ quan có thẩm quyền."
356			Văn phòng Bộ - Bộ Xây dựng	Về thực hiện Kế hoạch rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC năm 2026 theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ, Quyết định số 133/QĐBXD ngày 30/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung quy định TTHC tại dự thảo Nghị định để đảm bảo yêu cầu cắt giảm, đơn giản hóa TTHC năm 2026, cụ thể: cắt giảm 20% thời gian giải quyết TTHC, 20% chi phí tuân thủ TTHC; 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước; 100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình; 100% TTHC nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử; 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp được thực hiện điện tử.	Ý kiến góp ý về việc tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định để bảo đảm yêu cầu cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo các nghị quyết, kế hoạch, quyết định của Chính phủ và Bộ Xây dựng là có cơ sở. Dự thảo sẽ được tiếp tục rà soát theo hướng giảm thành phần hồ sơ, cắt giảm các yêu cầu cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có trên hệ thống; đẩy mạnh khai thác Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng; tăng khả năng thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; rà soát, đơn giản hóa quy trình xử lý nội bộ nhằm rút ngắn thời gian giải quyết, giảm chi phí tuân thủ cho tổ chức, cá nhân.
357			Văn phòng Bộ - Bộ Xây dựng	Về quy định TTHC, chế độ báo cáo tại dự thảo Nghị định- Dự thảo Nghị định quy định 03 TTHC, gồm: + Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng+ Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng+ Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng- Tại điểm d khoản 2 Điều 41 quy định chế độ báo cáo (điện tử) định kỳ tháng, quý, năm, vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát Nghị định số 09/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan quản lý nhà nước để bổ sung quy định phù hợp.	Tiếp thu ý kiến.

358			Văn phòng Bộ - Bộ Xây dựng	Đối với thủ tục “Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng” đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc về sự cần thiết quy định TTHC này để đảm bảo nguyên tắc công bằng giữa các cá nhân là người nước ngoài khi tham gia hoạt động xây dựng tại Việt Nam.	Dự thảo Nghị định tiếp tục quy định thủ tục chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đối với cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đã có giấy phép năng lực hành nghề do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp và hành nghề tại Việt Nam từ 06 tháng trở lên nhằm bảo đảm có cơ chế quản lý phù hợp đối với trường hợp hành nghề dài hạn tại Việt Nam. Việc duy trì thủ tục này là cần thiết để cơ quan có thẩm quyền xem xét, đối chiếu điều kiện về giấy phép năng lực hành nghề, giấy tờ cư trú, giấy phép lao động, hợp pháp hóa lãnh sự, bản dịch và các điều kiện có liên quan theo quy định của pháp luật Việt Nam; đồng thời bảo đảm quản lý thống nhất chứng chỉ hành nghề, dữ liệu hành nghề và trách nhiệm hậu kiểm trên phạm vi toàn quốc. Sự khác biệt giữa trường hợp cá nhân hành nghề ngắn hạn, cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn từ nước ngoài vào Việt Nam và trường hợp cá nhân hành nghề dài hạn tại Việt Nam là sự phân loại theo tính chất, thời gian hoạt động và yêu cầu quản lý nhà nước, không phải là sự phân biệt đối xử không hợp lý giữa các cá nhân là người nước ngoài. Mặt khác, thủ tục chuyển đổi chứng chỉ hành nghề là thủ tục đã được kế thừa từ quy định hiện hành, phù hợp với yêu cầu quản lý thực tiễn đối với cá nhân có giấy phép hành nghề do nước ngoài cấp khi tham gia hoạt động xây dựng tại Việt Nam. Do đó, để bảo đảm tính thống nhất, chặt chẽ và phù hợp với mô hình quản lý mà dự thảo đang thiết kế, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.
359			Văn phòng Bộ - Bộ Xây dựng	Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại chính tả, thể thức trình bày văn bản để đảm bảo phù hợp quy định.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo rà soát, chỉnh sửa bảo đảm phù hợp quy định.
360			Sở Xây dựng tỉnh Lào Cai	Về tính liên thông của Mã định danh (quy định tại Chương I và II dự thảo): Dự thảo quy định mỗi quy hoạch, dự án, công trình sẽ có một mã định danh duy nhất được cấp tự động. Cần làm rõ hơn cơ chế đồng bộ giữa mã định danh này với các hệ thống hiện có như mã số dự án trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc Hệ thống thông tin về đầu tư công để tránh tình trạng một dự án có quá nhiều loại mã quản lý khác nhau.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung quy định rõ việc khai thác, chia sẻ, đồng bộ hóa dữ liệu từ hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin khác của các bộ, ngành với Hệ thống này hoặc ngược lại tại Điều 6 Dự thảo Nghị định bảo đảm thống nhất quản lý phù hợp quy định của pháp luật về dữ liệu.

361			Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	<p>Lệ phí cấp chứng chỉ (Thực hiện theo pháp luật về Phí và Lệ phí)Đề nghị Bộ Xây dựng đánh giá tác động và phối hợp với Bộ Tài chính, cơ quan có thẩm quyền rà soát, đề xuất điều chỉnh tăng mức thu phí, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề cho phù hợp với thực tiễn.Lý do: Mức thu hiện hành còn thấp, chưa tương xứng với yêu cầu tổ chức thực hiện và chưa góp phần nâng cao trách nhiệm của người nộp hồ sơ (thực tế nhiều hồ sơ nộp số lượng lớn nhưng chất lượng kém, phải yêu cầu bổ sung nhiều lần).</p>	<p>Dự thảo Nghị định hiện quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề thực hiện theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí. Do đó, nội dung về mức thu lệ phí không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của dự thảo Nghị định này. Việc rà soát, điều chỉnh mức thu phí, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề nếu cần thiết phải được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự của pháp luật về phí và lệ phí và có sự phối hợp với cơ quan có thẩm quyền liên quan.Đối với các vấn đề thực tiễn như hồ sơ nộp số lượng lớn nhưng chất lượng chưa cao, phải yêu cầu bổ sung nhiều lần, dự thảo đã có các quy định về kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, nghĩa vụ kê khai trung thực của cá nhân, trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền trong quá trình xem xét, đánh giá hồ sơ và các biện pháp xử lý trường hợp kê khai không trung thực, cấp chứng chỉ không đúng quy định. Vì vậy, việc điều chỉnh tăng mức thu lệ phí không phải là giải pháp phù hợp để xử lý trực tiếp vấn đề chất lượng hồ sơ trong khuôn khổ dự thảo Nghị định này.</p>
362			Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	<p>Đề nghị bổ sung quy định mớiĐề nghị bổ sung quy định rõ trách nhiệm của Sở Xây dựng, chủ đầu tư và các cơ quan liên quan trong việc thu thập, cập nhật và quản lý cơ sở dữ liệu công trình xây dựng;Lý do: Do khối lượng công trình lớn, dữ liệu phân tán qua nhiều giai đoạn, nhiều đơn vị quản lý, cần quy định cụ thể trách nhiệm tránh chồng chéo, bỏ sót dữ liệu.</p>	<p>- Nội dung liên quan đến trách nhiệm quyền hạn đã được quy định cụ thể tại Điều 20, Điều 21 dự thảo Nghị định. Đồng thời tại dự thảo Nghị định cũng bổ sung Chính sách khuyến khích và xử lý vi phạm trong tạo lập, cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng tại Điều 41.- Đối với dữ liệu của công trình hiện hữu, để bảo đảm dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống theo quy định, tổ soạn thảo sửa đổi nội dung này theo hướng: Dữ liệu của công trình hiện hữu chỉ được thu thập vào Hệ thống này qua quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ được cơ quan có thẩm quyền thực hiện, ban hành kết quả.</p>

363			Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An	<p>Đề nghị bổ sung quy định mới Đề nghị mỗi dự án (công trình) đầu tư xây dựng nên được cấp một mã định danh duy nhất để quản lý xuyên suốt; Dữ liệu phải được chuẩn hóa về cấu trúc, định dạng và nội dung theo quy định; Dữ liệu dự án đầu tư xây dựng được thu thập theo nguyên tắc một lần, sử dụng nhiều lần; bảo đảm kết nối, chia sẻ giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước. Lý do: Do dữ liệu về dự án, công trình xây dựng còn phân tán, chưa thống nhất giữa các giai đoạn và giữa các cơ quan quản lý; việc thu thập, khai thác dữ liệu còn trùng lặp, thiếu chuẩn hóa, gây khó khăn cho công tác theo dõi, quản lý xuyên suốt vòng đời dự án cũng như việc kết nối, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống.</p>	<p>– Nội dung tại dự thảo đã quy định rõ mỗi dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng, các lĩnh vực có yêu cầu tạo lập dữ liệu theo quy định của Nghị định này phải gắn với một mã định danh duy nhất.- Nội dung quy định chi tiết liên quan đến cấu trúc, định dạng dữ liệu sẽ được nghiên cứu và quy định cụ thể tại Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định có hiệu lực.</p>
-----	--	--	--------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

364			Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh	<p>Chương V. Đề nghị bổ sung thêm trách nhiệm của: (1) Bộ Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng xác định biên chế, vị trí việc làm, đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định này. (2) Bộ Giáo dục đào tạo: Quy định các trường, cơ sở đào tạo có trách nhiệm cung cấp thông tin, văn bằng, bằng điểm, phụ lục văn bằng, tên đồ án tốt nghiệp của học viên do trường, cơ sở đào tạo và giải thích về chuyên ngành đào tạo trong thời hạn 03 ngày làm việc khi được cơ quan cấp chứng chỉ hoạt động xây dựng có thẩm quyền yêu cầu. Công bố công khai dữ liệu điện tử về các thông tin nêu trên.</p>	<p>(1) Việc thu thập, cập nhật dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng thực hiện qua quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ, nghiệp vụ khác có liên quan, dữ liệu thu thập chủ yếu qua phương thức tự động (E-Form đầu vào, đầu ra), theo đó cơ bản không phát sinh thêm việc cho cán bộ, công chức, viên chức. Sau khi Cơ sở dữ liệu lớn được hình thành, Hệ thống sẽ tự động trích xuất các báo cáo nghiệp vụ, phân tích dữ liệu... qua đó giúp giảm việc, tăng năng suất lao động. (2) Dự thảo Nghị định hiện quy định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo phạm vi điều chỉnh của Nghị định. Việc bổ sung trách nhiệm cụ thể đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các trường, cơ sở đào tạo trong việc cung cấp văn bằng, bằng điểm, phụ lục văn bằng, tên đồ án tốt nghiệp, giải thích chuyên ngành đào tạo trong thời hạn xác định và công bố công khai dữ liệu điện tử là nội dung liên quan đến cơ chế chia sẻ dữ liệu liên ngành, quản lý dữ liệu giáo dục, cần được nghiên cứu kỹ về cơ sở pháp lý, phạm vi thông tin được chia sẻ, phương thức kết nối, trách nhiệm tổ chức thực hiện và yêu cầu bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu. Cơ quan soạn thảo ghi nhận ý kiến góp ý về nhu cầu tăng cường khả năng xác minh, đối chiếu thông tin văn bằng, bằng điểm, phụ lục văn bằng phục vụ việc xem xét, đánh giá điều kiện chuyên môn khi cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng. Nội dung này sẽ được tiếp tục nghiên cứu trong quá trình hoàn thiện cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng với các cơ sở dữ liệu có liên quan, trong đó có dữ liệu giáo dục, đào tạo, để từng bước giảm yêu cầu cung cấp lại giấy tờ, tăng tính chính xác, minh bạch và thuận lợi trong tổ chức thực hiện.</p>
-----	--	--	---------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

365			Sở Xây dựng thành phố Cần Thơ	Đề nghị nghiên cứu việc hợp nhất hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng với hệ thống một cửa điện tử nhằm để làm sạch, hệ thống hóa, tinh gọn dữ liệu dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng.	Về các hệ thống này được vận hành như sau: Hai hệ thống có mục tiêu, chức năng và đối tượng phục vụ khác nhau, (1) Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (một cửa điện tử) là hệ thống tác nghiệp, phục vụ tiếp nhận, xử lý hồ sơ và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp. (2) Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng là hệ thống dữ liệu chuyên ngành, có chức năng thu thập, chuẩn hóa, tích lũy và khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành. Hiện nay, hai hệ thống đã được thiết kế theo hướng liên thông, kết nối, trong đó dữ liệu từ quá trình giải quyết thủ tục hành chính được tự động chuyển sang hệ thống cơ sở dữ liệu để hình thành dữ liệu gốc. Cách tiếp cận này bảo đảm nguyên tắc “hình thành dữ liệu từ phát sinh thực tế, đảm bảo yêu cầu đúng đủ sạch sống thống nhất dùng chung theo yêu cầu của Chính phủ”
366			Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên	Về năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức- Bổ sung quy trình thực hiện công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức tham gia hoạt động xây dựng; - Hướng dẫn tổ chức tự công bố năng lực hoạt động xây dựng, ví dụ: về thành phần hồ sơ, các bước công bố năng lực ...	Điều 58 của dự thảo Nghị định hiện được thiết kế theo hướng tổ chức tham gia hoạt động xây dựng tự công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng trên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng, nhằm phục vụ mục đích tham khảo của người quyết định đầu tư, chủ đầu tư khi lựa chọn nhà thầu. Cách tiếp cận này không phải là thủ tục hành chính theo cơ chế tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt hồ sơ trước khi công khai, mà là cơ chế tự công khai gắn với trách nhiệm của tổ chức và cơ chế hậu kiểm của cơ quan quản lý nhà nước. Vì vậy, việc bổ sung một quy trình riêng về thành phần hồ sơ, các bước công bố năng lực ngay trong Nghị định là chưa phù hợp, có thể làm phát sinh thêm tầng nấc thủ tục, làm nặng cơ chế công khai thông tin mà dự thảo đang thiết kế theo hướng đơn giản, minh bạch và thuận lợi.

367			Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên	<p>Về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng - Về thành phần hồ sơ, quy định “c) Văn bằng do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với lĩnh vực, hạng chứng chỉ hành nghề đề nghị cấp; trường hợp trên văn bằng không ghi hoặc ghi không rõ chuyên ngành đào tạo thì phải nộp kèm bảng điểm hoặc phụ lục văn bằng để làm cơ sở kiểm tra, đánh giá (đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, trường hợp cá nhân là người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài phải là bản được hợp pháp hóa lãnh sự và bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam; các trường hợp còn lại văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được hệ thống giáo dục Việt Nam công nhận);” như vậy sẽ gây bất cập đối với trường hợp văn bằng không ghi hoặc ghi không rõ chuyên ngành đào tạo thì Hội đồng đánh giá phải yêu cầu công dân bổ sung hồ sơ dẫn đến công dân phản ứng vì hồ sơ đã nộp trực tuyến và đủ thành phần hồ sơ theo quy định.</p>	<p>Quy định tại điểm c khoản 1 Điều 56 của dự thảo đã xác định rõ: trường hợp văn bằng không ghi hoặc ghi không rõ chuyên ngành đào tạo thì phải nộp kèm bảng điểm hoặc phụ lục văn bằng để làm cơ sở kiểm tra, đánh giá. Đây là yêu cầu cần thiết nhằm bảo đảm cơ quan có thẩm quyền và Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề có đủ căn cứ xác định chuyên môn đào tạo phù hợp theo quy định tại Điều 48 và Phụ lục I của Nghị định, nhất là đối với các trường hợp tên chuyên ngành thể hiện trên văn bằng không đầy đủ hoặc không phản ánh chính xác nội dung đào tạo thực tế. Đối với ý kiến cho rằng có thể phát sinh phản ứng của người nộp hồ sơ do hồ sơ đã nộp trực tuyến nhưng sau đó vẫn phải bổ sung, đây là vấn đề thuộc khâu tổ chức tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, không phải là bất cập của bản thân quy định về thành phần hồ sơ. Dự thảo đã có quy định về việc cơ quan có thẩm quyền thông báo một lần để cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ. Do đó, để bảo đảm tính chặt chẽ, thống nhất trong việc đánh giá điều kiện chuyên môn đào tạo và không làm giảm yêu cầu kiểm chứng đối với hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.</p>
-----	--	--	---------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

368			Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên	<p>Về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Về kinh nghiệm, quy định “đ) Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản xác nhận của đại diện hợp pháp của chủ đầu tư và chịu trách nhiệm về tính trung thực của nội dung xác nhận về các công việc mà cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai hoặc văn bản của các cơ quan chuyên môn về xây dựng có nội dung liên quan đến kinh nghiệm của cá nhân kê khai;”. Đề nghị bổ sung tài liệu (biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình, giai đoạn thi công đối với lĩnh vực giám sát thi công; Biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng đối với lĩnh vực thiết kế, khảo sát...).</p>	<p>Dự thảo Nghị định hiện đã quy định các tài liệu chứng minh kinh nghiệm nghề nghiệp của cá nhân theo hướng bảo đảm cơ quan có thẩm quyền có căn cứ xem xét, đánh giá hồ sơ, bao gồm quyết định phân công công việc, văn bản xác nhận của đại diện hợp pháp của chủ đầu tư, văn bản của cơ quan chuyên môn về xây dựng có nội dung liên quan đến kinh nghiệm cá nhân kê khai; đối với trường hợp cá nhân hành nghề độc lập còn có hợp đồng kinh tế và biên bản nghiệm thu các công việc đã kê khai. Cách thiết kế này nhằm bảo đảm có căn cứ xác định vai trò, nội dung công việc mà cá nhân đã thực hiện, đồng thời tránh làm gia tăng quá mức thành phần hồ sơ, phát sinh thêm giấy tờ phải nộp. Đối với các tài liệu như biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình, biên bản nghiệm thu giai đoạn thi công, biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng, đây là các tài liệu có thể phản ánh quá trình và kết quả thực hiện dự án, công trình, nhưng không phải trong mọi trường hợp đều là căn cứ trực tiếp, đầy đủ để xác định vai trò, chức danh và mức độ tham gia của cá nhân trong công việc đề nghị xét cấp chứng chỉ hành nghề. Việc bổ sung các tài liệu này thành thành phần hồ sơ bắt buộc đối với mọi trường hợp là chưa cần thiết, có thể làm tăng giấy tờ, chưa phù hợp với định hướng đơn giản hóa hồ sơ và đẩy mạnh khai thác, đối chiếu dữ liệu từ Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Do đó, để bảo đảm tính gọn, rõ, khả thi của quy định, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.</p>
-----	--	--	---------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

369			Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên	Về việc chuyển tiếp đối với trường hợp công dân đã được cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề về lĩnh vực nào thì cần quy định không phải xét đến Văn bằng không ghi hoặc ghi không rõ chuyên ngành đào tạo để bảo đảm tính kế thừa nhằm tránh khiếu nại khi Hội đồng xét sau này đánh giá công dân đó không có chuyên môn phù hợp.	Dự thảo Nghị định hiện đã quy định cơ chế chuyển tiếp theo hướng cá nhân đã được cấp chứng chỉ hành nghề trước thời điểm Nghị định có hiệu lực được tiếp tục sử dụng chứng chỉ theo lĩnh vực và phạm vi hoạt động xây dựng ghi trên chứng chỉ đến khi hết hạn. Đối với trường hợp đề nghị cấp mới chứng chỉ hành nghề sau khi chứng chỉ hết hạn hiệu lực, dự thảo quy định áp dụng thống nhất các điều kiện chung về trình độ chuyên môn, thời gian và kinh nghiệm nghề nghiệp theo quy định hiện hành, trong đó có yêu cầu về chuyên ngành hoặc chuyên môn đào tạo phù hợp. Việc quy định theo hướng mọi trường hợp đã từng được cấp chứng chỉ hành nghề thì không phải xem xét nội dung văn bằng không ghi hoặc ghi không rõ chuyên ngành đào tạo là chưa phù hợp với mục tiêu chuẩn hóa, thống nhất điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề mà dự thảo đang xây dựng.
370			Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên	Bổ sung thẩm quyền cơ quan xử lý, xử phạt nếu tổ chức công bố chứng chỉ năng lực không đảm bảo; quy định mức phạt của tổ chức nếu vi phạm.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã sửa đổi khoản 5 Điều 58 như sau: "5. Trường hợp phát hiện thông tin công khai không chính xác, không trung thực, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có văn bản hoặc thông báo điện tử yêu cầu tổ chức giải trình, cập nhật, điều chỉnh, đính chính trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Hết thời hạn này mà tổ chức không thực hiện hoặc giải trình không thuyết phục thì cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định tạm ẩn hoặc gỡ bỏ thông tin đã công khai và xử lý theo quy định của pháp luật."
371			Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam	Ý kiến khác Các quy định tại Chương II đề nghị xem xét quy định chung những nội dung tương tự lặp lại, lộ trình và kế hoạch thực hiện khả thi đảm bảo khi Nghị định này có hiệu lực không làm cản trở, vướng mắc cho cơ quan quản lý, tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng.	Tiếp thu ý kiến. Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được xây dựng, đưa vào vận hành thu thập dữ liệu kể từ ngày 01/01/2026 theo quy định của Nghị định 111/2024 cơ bản không có vướng mắc cho tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng. Nghị định này cơ bản kế thừa và phát triển trên cơ sở Hệ thống đang vận hành, bổ sung một số cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng năm 2025. Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo rà soát, lược bỏ các dữ liệu không bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống theo quy định, đồng thời làm rõ nguyên tắc nhập, tạo lập, cập nhật dữ liệu lồng ghép trong trình tự thực hiện các thủ tục có liên quan tại các Nghị định quy định về lĩnh vực, chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan.

372			Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	Đề nghị cần rà soát, bổ sung các quy định về chuẩn dữ liệu không gian GIS gồm hệ tọa độ, dữ liệu 3D/BIM-GIS, chuẩn dịch vụ chia sẻ (WMS/WFS/API), metadata và cơ chế đồng bộ dữ liệu.	Tiếp thu ý kiến, dữ liệu BIM thu thập vào hệ thống này sẽ tiếp tục được nghiên cứu, đề xuất quy định về chuẩn hóa dữ liệu GIS... tại Dự thảo Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.
373			Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam	<p>Kiến nghị xem xét nghiên cứu, bổ sung quy định với nội dung: “Chủ đầu tư, Bên mời thầu được quyền sử dụng thông tin trên Hệ thống làm căn cứ pháp lý để đánh giá năng lực nhà thầu. Tổ chức tự khai báo chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của dữ liệu. Chủ đầu tư được miễn trừ trách nhiệm nếu phát hiện nhà thầu gian lận sau khi đã đối chiếu đúng quy trình trên Hệ thống”. Lý do: Dự thảo quy định tổ chức tự công khai thông tin năng lực và tự chịu trách nhiệm, cơ quan nhà nước chỉ gỡ bỏ khi có thông tin không chính xác. Do thiếu khâu tiền kiểm trước khi đăng tải nên Hệ thống dễ bị nhà thầu khai khống kinh nghiệm. Khi đấu thầu, nếu Chủ đầu tư căn cứ vào dữ liệu ảo này để xét trúng thầu, sau này thanh tra phát hiện, Chủ đầu tư sẽ phải chịu rủi ro pháp lý vì lựa chọn nhà thầu không đủ điều kiện năng lực. Vì vậy cần có điều khoản miễn trừ trách nhiệm cho Chủ đầu tư.</p>	<p>Điều 58 của dự thảo Nghị định quy định theo hướng tổ chức tham gia hoạt động xây dựng tự công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng trên hệ thống theo quy định và người đại diện theo pháp luật của tổ chức chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của thông tin đã công khai; thông tin này là cơ sở để người quyết định đầu tư, chủ đầu tư tham khảo trong quá trình lựa chọn tổ chức tham gia hoạt động xây dựng. Như vậy, thông tin công khai về năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức theo Điều 58 không được thiết kế là căn cứ pháp lý duy nhất thay thế toàn bộ trách nhiệm xem xét, đánh giá hồ sơ, điều kiện năng lực của nhà thầu trong quá trình lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật có liên quan. Đề xuất bổ sung quy định theo hướng miễn trừ trách nhiệm cho chủ đầu tư, bên mời thầu trong trường hợp phát hiện nhà thầu gian lận sau khi đã đối chiếu thông tin trên hệ thống là chưa phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Điều 58 và của dự thảo Nghị định này. Việc xác định trách nhiệm pháp lý của chủ đầu tư, bên mời thầu trong quá trình lựa chọn nhà thầu phải được thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan, trên cơ sở xem xét đầy đủ hành vi, trách nhiệm và mức độ tuân thủ của các chủ thể. Do đó, để bảo đảm đúng phạm vi điều chỉnh, tính thống nhất của hệ thống pháp luật và không làm thay đổi bản chất cơ chế tự công khai thông tin năng lực của tổ chức mà dự thảo đang thiết kế, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.</p>

374			Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam	Nội dung tại Chương IV liên quan quy định về cấp phép cho Tổ chức nước ngoài: Kiến nghị xem xét nghiên cứu, bổ sung nội dung quy định chi tiết về điều kiện, thành phần hồ sơ, thẩm quyền, trình tự và thủ tục cấp Giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu là tổ chức nước ngoài. Lý do: Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 (Phạm vi điều chỉnh) của dự thảo Nghị định đã khẳng định có quy định thủ tục cấp giấy phép cho nhà thầu là tổ chức, cá nhân nước ngoài. Tuy nhiên, rà soát toàn bộ nội dung Chương IV chỉ quy định thủ tục cấp, chuyển đổi chứng chỉ cho Cá nhân người nước ngoài mà không quy định cấp phép cho Tổ chức nước ngoài.	Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với Nhà thầu nước ngoài. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định "2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.". Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.
375			Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Về chuẩn dữ liệu và khả năng kết nối, tích hợp hệ thống: Đề nghị bổ sung quy định bắt buộc áp dụng các chuẩn dữ liệu mở quốc tế (IFC cho BIM, GeoJSON cho GIS) và công bố tài liệu đặc tả kỹ thuật API công khai (OpenAPI/Swagger) để các doanh nghiệp CNTT có thể tự động hóa quy trình kết nối, đồng bộ dữ liệu; đồng thời làm rõ cơ chế cho phép cung cấp các phân hệ phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) kết nối vào nền tảng điện toán đám mây chung của hệ thống.	Tiếp thu ý kiến, tại dự thảo Nghị định đã có quy định chung về kết nối, tích hợp... Tổ soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, đề xuất quy định chi tiết nội dung này tại dự thảo Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này bảo đảm phù hợp thực tiễn, phát triển.
376			Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Về mã định danh dự án, công trình và vật liệu xây dựng: Đề nghị xem xét gắn mã định danh dự án, công trình với tọa độ không gian (X, Y) theo hệ VN-2000 ngay từ bước khởi tạo để phục vụ tích hợp GIS và quản lý quy hoạch; quy định mã định danh vật liệu xây dựng tương thích với chuẩn mã vạch toàn cầu (GS1/GTIN) phục vụ truy xuất nguồn gốc; và bổ sung cơ chế dự phòng (Offline Mode) hoặc hậu kiểm khi hệ thống CSDL quốc gia gặp sự cố kỹ thuật, đảm bảo hoạt động xây dựng không bị đình trệ.	Tiếp thu ý kiến, tại dự thảo Nghị định đã có quy định chung về tạo lập mã định danh. Tổ soạn thảo tiếp tục cung cấp đơn vị đồng hành (VNPT) nghiên cứu, đề xuất quy định phù hợp tại Dự thảo Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này bảo đảm phù hợp thực tiễn, phát triển.

377			Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Về chứng chỉ hành nghề điện tử và chính sách khuyến khích hệ sinh thái GovTech: Đề nghị thay thế quy định chứng chỉ hành nghề theo hình thức vật lý bằng Chứng chỉ điện tử (Digital Credentials) có gắn mã QR động, phù hợp Luật Giao dịch điện tử 2023, cho phép hệ thống phần mềm tự động xác thực năng lực cá nhân; đồng thời bổ sung chính sách ưu tiên hoặc giảm phí cho các doanh nghiệp CNTT có đóng góp vào việc làm sạch và chuẩn hóa kho dữ liệu hiện có của ngành xây dựng.	Dự thảo Nghị định hiện đã được xây dựng theo hướng tăng cường quản lý, khai thác dữ liệu điện tử, gắn mã số chứng chỉ hành nghề với dữ liệu cá nhân, kết nối với Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng và bảo đảm khả năng tra cứu, xác thực thông tin theo quy định. Tuy nhiên, việc thay thế ngay hình thức chứng chỉ hành nghề theo mẫu hiện hành bằng mô hình chứng chỉ điện tử hoàn toàn có gắn mã QR động cần tiếp tục được nghiên cứu đầy đủ về giá trị pháp lý, tiêu chuẩn kỹ thuật, cơ chế quản lý, xác thực, kết nối, chia sẻ dữ liệu và điều kiện tổ chức thực hiện trên phạm vi toàn quốc. Đối với đề xuất về chính sách ưu tiên hoặc giảm phí cho các doanh nghiệp công nghệ thông tin có đóng góp vào việc làm sạch, chuẩn hóa kho dữ liệu của ngành xây dựng, đây là nội dung có liên quan đến cơ chế tài chính, chính sách hỗ trợ và tổ chức triển khai chuyển đổi số, vượt ra ngoài phạm vi điều chỉnh trực tiếp của dự thảo Nghị định này. Nội dung này sẽ được tiếp tục nghiên cứu trong quá trình hoàn thiện cơ chế, chính sách và giải pháp chuyển đổi số phù hợp trong giai đoạn tiếp theo. Hiện nay, dự thảo Nghị định đang điều chỉnh theo hướng cấp trả kết quả giải quyết TTHC điện tử hoàn toàn và có quy định kết quả này là bản có giá trị pháp lý, việc gắn mã QR động sẽ được tổ soạn thảo xem xét, nghiên cứu gắn vào CCHN (Hồng giải trình)
378			Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Về trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong vận hành hệ thống: Đề nghị bổ sung quy định về việc Bộ Xây dựng cung cấp Môi trường thử nghiệm (Sandbox/Staging) cho các doanh nghiệp CNTT trước khi kết nối chính thức, tránh xung đột hoặc lỗi ảnh hưởng đến CSDL quốc gia khi vận hành thực tế; và quy định cụ thể về kết nối dữ liệu không gian 3D giữa CSDL công trình xây dựng và CSDL đất đai phục vụ quản lý công trình ngầm và không gian chiều cao.	Tiếp thu ý kiến, sau khi Cơ sở dữ liệu quốc gia được hình thành, cơ bản thu thập được đầy đủ dữ liệu, việc cung cấp môi trường thử nghiệm (Sandbox/Staging) cho các doanh nghiệp CNTT sẽ được Bộ Xây dựng triển khai khi tiến hành nghiên cứu, tạo lập các nền tảng ứng dụng.
379			Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam	Thuật ngữ "chuẩn dữ liệu" cho các điều khác trong dự thảo nghị định. Sửa tương tự thuật ngữ "chuẩn dữ liệu" cho các điều khác trong dự thảo nghị định. Lý do: Chuẩn dữ liệu không phải là danh từ.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo nghiên cứu, chuẩn hóa thuật ngữ phù hợp theo quy định.

380			Vụ vận tải và an toàn giao thông	<p>Điều khoản hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp: Đề nghị bổ sung hoặc hoàn thiện điều khoản chuyển tiếp theo hướng xử lý rõ các trường hợp: chứng chỉ hành nghề đã cấp trước ngày Nghị định này có hiệu lực; hồ sơ cấp mới, cấp lại, cấp chuyển đổi đang tiếp nhận nhưng chưa giải quyết xong; dữ liệu năng lực của tổ chức, cá nhân đã có trên các hệ thống cũ; dữ liệu đã được tạo lập theo Nghị định số 111/2024/NĐ-CP và các quy định của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. Lý do: hồ sơ xây dựng Nghị định này nhằm thay thế Nghị định số 111/2024/NĐ-CP và đồng thời chuyển một số nội dung về điều kiện năng lực đang được thực hiện theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP vào Nghị định mới; vì vậy, điều khoản chuyển tiếp cần đủ rõ để tránh đứt quãng trong áp dụng pháp luật.</p>	<p>Dự thảo Nghị định đã quy định cụ thể các trường hợp chuyển tiếp cụ thể như sau:- Trường hợp hồ sơ đã nộp đề nghị xét cấp trước khi Nghị định này có hiệu lực- Chuyển tiếp việc thực hiện của các Chứng chỉ đã được cấp theo Nghị định 15/2021/NĐ-CP và Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (theo Luật Xây dựng 2014)</p>
381			Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	<p>Dự thảo Nghị định lần này tập trung đổi mới các vấn đề liên quan đến cơ sở dữ liệu hoạt động xây dựng, phục vụ mục đích chuyển đổi số để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý các hoạt động quản lý. Đây là nội dung quan trọng, nhưng vì còn mới nên cần có các bước khảo sát, nghiên cứu để tiếp tục hoàn thiện các quy định nhằm tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện Dự thảo Nghị định này, Thông tư hướng dẫn chi tiết bảo đảm thuận lợi trong tổ chức thực hiện.</p>

382			Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	Việc tập trung vào nội dung xây dựng, thiết lập cơ sở dữ liệu về hoạt động xây dựng trong giai đoạn sắp đến là tiền đề quan trọng cho việc thay đổi hình thức quản lý trong giai đoạn tiếp theo sau khi đã có đủ cơ sở dữ liệu; có thể xem, đây là giai đoạn quá độ của quá trình chuyển đổi. Trong quá trình thực hiện, sẽ có một số nội dung cần điều chỉnh, bổ sung, kiến nghị Bộ Xây dựng xem xét, chuyển một số nội dung mang tính chuyên ngành cao, nội dung chưa đánh giá hết tính khả thi trong tổ chức thực hiện sang quy định ở các Thông tư nhằm tạo sự 유연 chuyển, thuận lợi trong quá trình cập nhật, bổ sung. Cơ sở dữ liệu được xây dựng trong giai đoạn sắp tới có thể chưa được khai thác, sử dụng trong giai đoạn hiện nay nhưng sẽ cần thiết cho giai đoạn kế tiếp, để thúc đẩy quá trình chuyển đổi, Nghị định cần có các nội dung định hướng để khai thác thí điểm các nguồn dữ liệu khi đáp ứng đủ các yêu cầu.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo rà soát, chỉnh sửa Dự thảo Nghị định theo hướng quy định chung, nguyên tắc (khung) về việc (i) thu thập, tạo lập, cập nhật dữ liệu; việc nhập, cập nhật dữ liệu được quy định lồng ghép trong quy trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ, nghiệp vụ khác có liên quan tại các Nghị định khác có liên quan; (ii) quy định chung về các trường dữ liệu được thu thập, cập nhật vào Hệ thống; nội dung chi tiết sẽ được hướng dẫn tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.
383			Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	Về nội dung điều kiện năng lực về hoạt động xây dựng, cần điều chỉnh, bổ sung các nội dung hiện đang vướng mắc để thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong triển khai thực hiện.	Tiếp thu ý kiến.
384			Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	Việc thu thập, cập nhật các dữ liệu số cần chi phí để thực hiện, đề nghị Nghị định này (hoặc các quy định khác liên quan) có quy định về bố trí nguồn chi phí để số hóa dữ liệu xây dựng đối với các phần công việc do cơ quan nhà nước thực hiện (nhất là với dữ liệu các công trình hiện có do nhà nước quản lý).	Sau khi rà soát, Dự thảo nghị định được tiếp thu, sửa đổi theo hướng quy định việc thu thập dữ liệu, tạo lập CSDLQG HỖXĐ trên nguyên tắc thu thập từ quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ, nghiệp vụ có liên quan bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống. Đối với nguồn kinh phí để thực hiện số hóa sẽ được đưa vào Điều khoản về Kinh phí tại Điều 44.
385			Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	Cơ sở dữ liệu Năng lực hoạt động xây dựng: Nghiên cứu bổ sung nguồn dữ liệu do Chủ đầu tư các công trình cập nhật khi công trình xây dựng hoàn thành (khi cá nhân kê khai năng lực để cấp chứng chỉ, hệ thống sẽ đối chiếu với dữ liệu do Chủ đầu tư khai báo, nếu không đúng thì sẽ phát hiện lỗi để xem xét, kiểm tra, xử lý).	Sau khi rà soát, Dự thảo nghị định được tiếp thu, sửa đổi theo hướng quy định việc thu thập dữ liệu, tạo lập CSDLQG HỖXĐ trên nguyên tắc thu thập từ quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ, nghiệp vụ có liên quan bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống. Việc tổ chức tự kê khai không thuộc Cơ sở dữ liệu QGHỖXĐ.

386			Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	Bổ sung quy định cụ thể xử lý đối với trường hợp đang xem xét hồ sơ phát hiện cá nhân giả mạo giấy tờ, kê khai không trung thực trong hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề (ví dụ: cá nhân đó không được cấp chứng chỉ hành nghề trong vòng 1-2 năm...).	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo bổ sung quy định vào sau khoản 5 Điều 45 Dự thảo Nghị định như sau: "5a) Trường hợp trong quá trình xem xét hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề, cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề hoặc Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề phát hiện cá nhân giả mạo giấy tờ, kê khai không trung thực trong hồ sơ thì cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề dừng việc xem xét hồ sơ, thông báo bằng văn bản cho cá nhân biết và không tiếp tục giải quyết hồ sơ đó. Cá nhân thuộc trường hợp này chỉ được nộp lại hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề sau thời hạn 12 tháng kể từ ngày có văn bản thông báo của cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề."
387			Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng	Liên quan đến Chương V Công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức- Đề nghị bổ sung quy định cụ thể xử lý trường hợp tổ chức kê khai không đúng sự thật để hợp thức hoá hồ sơ xét năng lực cho các cá nhân liên quan, ví dụ: đình chỉ quyền hoạt động tổ chức trên hệ thống từ 6-12 tháng nếu qua hậu kiểm phát hiện thông tin kê khai không đúng sự thật.- Cần bổ sung làm rõ quy định về việc một nhân sự có được đứng tên Giám đốc quản lý dự án cho nhiều tổ chức cùng lúc hay không, có thể cùng lúc tham gia nhiều dự án hay không, quy mô các dự án này như thế nào để bảo đảm được chất lượng quản lý trên thực tế.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã sửa đổi khoản 5 Điều 58 như sau: "5. Trường hợp phát hiện thông tin công khai không chính xác, không trung thực, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có văn bản hoặc thông báo điện tử yêu cầu tổ chức giải trình, cập nhật, điều chỉnh, đính chính trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Hết thời hạn này mà tổ chức không thực hiện hoặc giải trình không thuyết phục thì cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định tạm ẩn hoặc gỡ bỏ thông tin đã công khai và xử lý theo quy định của pháp luật."
388			Thanh tra Chính phủ	Vi phạm về trật tự xây dựng xảy ra khá phổ biến. Điều 47 Luật Xây dựng 2025 quy định về quản lý trật tự xây dựng, vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm cơ sở dữ liệu, thông tin về trật tự xây dựng.	Thông tin về trật tự xây dựng được quy định tại Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

389			Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa	Dự thảo không quy định người đảm nhận chức danh chủ trì lập dự toán phải có chứng chỉ hành nghề (trước đây là chứng chỉ hành nghề lĩnh vực định giá xây dựng). Đề nghị bổ sung: Điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp để được hành nghề chủ trì lập dự toán Xây dựng	Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với lĩnh vực xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định "2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.". Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.
390			Vụ Quy hoạch - Kiến trúc - Bộ Xây dựng	Đề nghị bổ sung nội dung và điều khoản quy định đối với Cơ sở dữ liệu về chứng chỉ hành nghề kiến trúc để đồng bộ trong việc quản lý năng lực hành nghề hoạt động xây dựng như sau: "Điều xx. Dữ liệu chứng chỉ hành nghề kiến trúc Dữ liệu chứng chỉ hành nghề kiến trúc được thu thập, cập nhật vào Hệ thống khi cá nhân và cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thực hiện các thủ tục hành chính về cấp, cấp lại, thu hồi, công nhận, chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc, bao gồm các dữ liệu sau: 1. Dữ liệu chung: Họ và tên; Quốc tịch; Số CC/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp. 2. Dữ liệu chi tiết: Cơ sở đào tạo; Hệ đào tạo; Trình độ chuyên môn; Số chứng chỉ và nơi cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc; Số giấy phép và nơi cấp giấy phép hành nghề kiến trúc (đối với trường hợp công nhận, chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc); Quyết định cấp, cấp lại, thu hồi, chuyển đổi, công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc; Lĩnh vực hành nghề kiến trúc; Thời hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc.	Tiếp thu ý kiến.

391			Vụ Quy hoạch - Kiến trúc - Bộ Xây dựng	Đề nghị bổ sung nội dung và điều khoản quy định đối với Cơ sở dữ liệu về chứng chỉ hành nghề kiến trúc để đồng bộ trong việc quản lý năng lực hành nghề hoạt động xây dựng như sau: Điều xx. Mã định danh chứng chỉ hành nghề kiến trúc 1. Mỗi dữ liệu được phát sinh khi cá nhân và cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính cấp, cấp lại, thu hồi, công nhận, chuyển đổi chứng chỉ hành nghề theo pháp luật về kiến trúc phải gắn với một mã định danh chứng chỉ hành nghề kiến trúc để làm cơ sở quản lý theo quy định. 2. Mã định danh chứng chỉ hành nghề kiến trúc bao gồm các ký tự và số được cấp tự động tại thời điểm dữ liệu được khởi tạo lần đầu trên Hệ thống, đảm bảo tính duy nhất, đồng bộ và thống nhất.	Tiếp thu ý kiến.
392			Vụ Quy hoạch - Kiến trúc - Bộ Xây dựng	Đề nghị bổ sung nội dung và điều khoản quy định đối với Cơ sở dữ liệu về chứng chỉ hành nghề kiến trúc để đồng bộ trong việc quản lý năng lực hành nghề hoạt động xây dựng như sau: Điều xx. Dữ liệu mở, dữ liệu chủ của chứng chỉ hành nghề kiến trúc 1. Dữ liệu chung và một số dữ liệu chi tiết trong dữ liệu chứng chỉ hành nghề kiến trúc là dữ liệu mở được Bộ Xây dựng hướng dẫn chi tiết và công bố trên cổng dữ liệu quốc gia, cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng. 2. Dữ liệu chủ trong dữ liệu chứng chỉ hành nghề kiến trúc gồm mã số định danh chứng chỉ hành nghề kiến trúc quy định tại Điều xx Nghị định này và dữ liệu chung nêu tại khoản 1 Điều xx Nghị định này.	Tiếp thu ý kiến.

393			<p>Vụ Quy hoạch - Kiến trúc - Bộ Xây dựng</p>	<p>Đề nghị bổ sung nội dung và điều khoản quy định đối với Cơ sở dữ liệu về chứng chỉ hành nghề kiến trúc để đồng bộ trong việc quản lý năng lực hành nghề hoạt động xây dựng như sau: Điều xx. Quy trình tạo lập, cập nhật dữ liệu chứng chỉ hành nghề kiến trúc. 1. Cá nhân đề nghị thực hiện cấp, cấp lại, công nhận, chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc có trách nhiệm nhập dữ liệu chung và một số dữ liệu chi tiết khi thực hiện thủ tục hành chính về cấp, cấp lại, công nhận, chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc. 2. Cơ quan có thẩm quyền cấp, cấp lại, công nhận, chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc có trách nhiệm rà soát dữ liệu chung và nhập một số dữ liệu chi tiết để cập nhật vào Hệ thống. Đối với trường hợp thu hồi chứng chỉ hành nghề kiến trúc, cơ quan có thẩm quyền thu hồi chứng chỉ hành nghề kiến trúc có trách nhiệm nhập dữ liệu chung và một số dữ liệu chi tiết lên Hệ thống. 3. Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về mã định danh chứng chỉ hành nghề và các trường dữ liệu để khởi tạo mã định danh chứng chỉ hành nghề kiến trúc quy định tại Điều xx Nghị định này; thay thế mẫu chứng chỉ hành nghề kiến trúc để bổ sung mã định danh chứng chỉ hành nghề kiến trúc trên chứng chỉ; quy trình tạo lập, cập nhật dữ liệu chứng chỉ hành nghề kiến trúc tại Điều này."</p>	<p>Tiếp thu ý kiến.</p>
394			<p>Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ</p>	<p>Đề nghị bổ sung thêm 01 Điều quy định về: Điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp để được cấp chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng</p>	<p>Luật Đầu tư năm 2025 đã bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với lĩnh vực xác định, thẩm tra và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2025 quy định "2. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư và luật khác đã được ban hành trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư.". Theo đó, dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.</p>

395			Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai	Về mã định danh trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Theo nội dung dự thảo Nghị định đã điều chỉnh khái niệm “Mã số thông tin” thành “Mã định danh”. Tuy nhiên, tại dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng (các phụ lục biểu mẫu kèm theo) vẫn còn sử dụng khái niệm “Mã số thông tin công trình/dự án (theo quy định của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng)”. Do đó, kiến nghị Bộ Xây dựng xem xét, rà soát điều chỉnh bảo đảm tính thống nhất giữa các dự thảo Nghị định sắp ban hành.	Tiếp thu ý kiến, Tổ soạn thảo rà soát, phối hợp với các Tổ soạn thảo các Nghị định khác bảo đảm đồng bộ theo quy định.
396			Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng	Dự thảo Nghị định đã đề cập đến việc xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu, tuy nhiên chưa quy định cụ thể về cấu trúc dữ liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật và cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống.	Tiếp thu ý kiến. Nội dung quy định chi tiết về cấu trúc dữ liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật... được Tổ soạn thảo tiếp tục nghiên cứu để xuất tại Dự thảo Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.
397			Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng	Đề tạo điều kiện cho địa phương trong quá trình triển khai thực hiện, đề nghị quy định cụ thể hơn về lộ trình triển khai, điều kiện hạ tầng kỹ thuật và nguồn lực thực hiện.	Tiếp thu ý kiến, tại dự thảo Nghị định đã có quy định chung về lộ trình, nguồn lực triển khai. Tổ soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, đề xuất nội dung chi tiết tại dự thảo Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.
398			Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng	Bổ sung thêm các quy định về cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống của ngành xây dựng với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác.	Tiếp thu ý kiến, tại dự thảo Nghị định đã có quy định chung về việc kết nối giữa CSDLQG HXD với các CSDL khác. Tổ soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, đề xuất nội hàm cụ thể của các trường dữ liệu cần liên kết tại Dự thảo Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.
399			Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai	Về quản lý mã định danh chứng chỉ hành nghề: Cần làm rõ cơ chế liên thông giữa mã số chứng chỉ hành nghề với mã định danh cá nhân; quy định cụ thể trách nhiệm cập nhật, xác thực và quản lý dữ liệu của cá nhân, tổ chức trên hệ thống nhằm bảo đảm tính chính xác, thống nhất và đồng bộ của dữ liệu.	Tiếp thu ý kiến. Việc liên thông mã số CCHN với mã định danh cá nhân tiếp tục được nghiên cứu, đề xuất tại Dự thảo Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.

400			Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai	Về điều kiện giải quyết thủ tục hành chính:Đề nghị bổ sung quy định về cơ chế xử lý trong trường hợp hệ thống thông tin gặp sự cố, gián đoạn hoặc chưa hoàn thiện, nhằm bảo đảm việc giải quyết thủ tục hành chính không bị ách tắc, gián đoạn trong quá trình thực hiện.	Tiếp thu ý kiến. Hệ thống CSDL được thiết kế vận hành liên tục và tự động cấp mã định danh dự án, công trình. Nếu có sự cố kỹ thuật thì hệ thống sẽ được khắc phục ngay sau khung giờ nhất định, nếu do yếu tố con người (quá trình thao tác, quy trình vận hành) thì cơ quan quản lý có trách nhiệm khắc phục, đảm bảo dữ liệu và không làm gián đoạn TTHC. Nội dung này được tổ soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, đề xuất tại Dự thảo thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.
401			Cục hàng hải và đường thủy Việt Nam	Đề nghị bổ sung quy định về kết cấu hạ tầng giao thông	Phạm vi điều chỉnh của Nghị định cơ bản thu thập, tạo lập dữ liệu để hình thành CSDLQG HXD trong đó có dữ liệu liên quan đến dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng giao thông.
402			Cục quản nhà và thị trường bất động sản	Về việc rà soát thông tin, dữ liệu tại Nghị định quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng không trùng lặp với với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin chuyên ngành theo Thông báo kết luận số 77/TB-KL ngày 10/3/2026 Các thông tin, dữ liệu quy định trong cơ sở dữ liệu dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng (gồm: dữ liệu dự án đầu tư xây dựng, dữ liệu công trình xây dựng, khởi tạo mã dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng, quy trình tạo lập, cập nhật dữ liệu dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng) được nêu trong dự thảo Nghị định không có sự trùng lặp, chồng chéo với các thông tin, dữ liệu được quy định tại Nghị định số 357/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.Các thông tin, dữ liệu về dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng của Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng là một thành phần trong cấu trúc để khởi tạo các mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản là nhà ở và mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản là phần diện tích sàn xây dựng trong công trình xây dựng theo quy định của Nghị định số 357/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ.	Ý kiến thống nhất với Dự thảo Nghị định.

403			Cục quản nhà và thị trường bất động sản	Về thông tin, dữ liệu trong hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng Các thông tin, dữ liệu của dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng là dữ liệu đầu vào của Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của Nghị định số 357/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ. Do vậy, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo nghiên cứu rà soát, bổ sung một số thông tin tại Thông tư 24/2025/TT-BXD ngày 29/08/2025 của Bộ Xây dựng như sau:- Bổ sung thông tin, dữ liệu chung của dự án: Tổng mức đầu tư của dự án, công trình xây dựng; thời hạn hoạt động của dự án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; cơ cấu, số lượng, diện tích (căn nhà/căn hộ/lô nền,...) của dự án, công trình xây dựng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt... được thu thập, cập nhật trong dữ liệu dự án đầu tư xây dựng, dữ liệu công trình xây dựng.- Bổ sung hồ sơ thiết kế xây dựng nhà ở, công trình xây dựng đối với trường hợp không phải có giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.	Tiếp thu ý kiến, các nội dung dữ liệu đề xuất thu thập vào Hệ thống này phải bảo đảm thực hiện chặt chẽ trong quá trình thực hiện, ban hành thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ, nghiệp vụ có liên quan bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống theo quy định. Tổ soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, đề xuất bảo đảm phù hợp quy định tại dự thảo Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.
404			Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị rà soát, chỉnh lý bảo đảm thống nhất giữa Tờ trình, Báo cáo tổng kết và Dự thảo Nghị định, nhất là về tên gọi, phạm vi điều chỉnh, bố cục chương, mục, số điều và nội dung tóm tắt của từng chương, mục.	Tiếp thu ý kiến. Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý bảo đảm thống nhất.
405			Bộ Khoa học và Công nghệ	Về dữ liệu mở và dữ liệu không mở:Đề nghị quy định rõ hơn ngay trong Nghị định về nguyên tắc phân loại dữ liệu mở, dữ liệu không mở, phạm vi công khai, khai thác, sử dụng và trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật kinh doanh. Trường hợp giao Bộ Xây dựng hướng dẫn chi tiết thì trong Nghị định cũng cần có định hướng, tiêu chí hoặc nguyên tắc cơ bản để bảo đảm minh bạch, thống nhất trong quá trình thực hiện.	Tiếp thu ý kiến. Dự thảo Nghị định quy định nguyên tắc chung về phân loại dữ liệu. Nội dung chi tiết về phạm vi công khai, khai thác ... được đề xuất tại Dự thảo Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.
406			Bộ Khoa học và Công nghệ	Về tính thống nhất giữa các điều khoản:Đề nghị rà soát toàn bộ các quy định dẫn chiếu điều, khoản trong dự thảo để bảo đảm chính xác, tránh nhầm lẫn giữa các điều quy định về dữ liệu, mã định danh và quy trình cập nhật dữ liệu. Qua nghiên cứu cho thấy còn một số trường hợp viện dẫn chưa chính xác hoặc chưa logic giữa điều khoản quy định nội dung và điều khoản được dẫn chiếu.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý dẫn chiếu bảo đảm thống nhất nội dung.

407			Bộ Khoa học và Công nghệ	Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản: Đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát toàn văn dự thảo để chỉnh lý các lỗi kỹ thuật về câu chữ, chính tả, lặp từ, lỗi đánh số khoản, điểm, lỗi việ dẫn điều khoản và lỗi trình bày. Đây là yêu cầu cần thiết để bảo đảm chất lượng văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình ban hành.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát chỉnh sửa bảo đảm thống nhất nội dung, thể thức trình bày phù hợp quy định.
408			Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	Quy định về Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng: Đây là một nội dung đưa đến bước chuyển lớn trong hoạt động xây dựng để đáp ứng việc số hóa các khâu quản lý đặc biệt là chủ trương đồng bộ, tập trung và thống nhất và tuy nhiên cũng cần xây dựng lộ trình cho từng cơ sở dữ liệu để đảm bảo Nghị định khi ban hành đi vào cuộc sống, cơ quan quản lý theo chính quyền hai cấp đủ điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật, nguồn lực con người để công việc thông suốt trong quá trình vận hành. Cũng cần nghiên cứu phối hợp các tổ chức nghiên cứu, thiết kế, xây dựng, triển khai, quản lý và phát triển Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng để phù hợp với quy mô, tính chất từng loại cơ sở dữ liệu nhằm phát huy tính chuyên môn hóa, xã hội hóa trong việc công bố thông tin: Cơ quan quản lý nhà nước Các tổ chức xã hội nghề nghiệp Các Viện nghiên cứu, Các đơn vị tư vấn độc lập	Tiếp thu ý kiến, Dự thảo Nghị định đã có quy định chung về lộ trình triển khai, công bố dữ liệu mở. Nội dung chi tiết được cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất tại Dự thảo Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này cung các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

409			Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	<p>Cơ sở dữ liệu cá nhân hành nghề: Cần hướng công tác quản lý chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân tại Việt Nam giống như hoạt động hành nghề kỹ sư chuyên nghiệp như các nước trong khu vực và trên thế giới. Đăng tải thông tin cá nhân hành nghề: hiện nay Nghị định 175/2024/NĐ-CP đã yêu cầu đưa mã QR code lên trên chứng chỉ hành nghề của cá nhân để các bên sử dụng có thể tra cứu thông tin cá nhân qua đó. Tuy mới dừng ở các thông tin cơ bản nhất nhưng nếu cơ quan quản lý tiếp tục phát triển theo cách này sẽ hướng công tác quản lý năng lực hành nghề cá nhân trở nên công khai, minh bạch hơn, thuận tiện hơn cho các cá nhân khi nâng hạng, cấp đổi chứng chỉ hành nghề. Cơ sở dữ liệu đăng tải: sau khi được cấp chứng chỉ hành nghề, cá nhân có tên trên hệ thống cơ sở dữ liệu hành nghề, theo định kỳ, cá nhân phải thực hiện chế độ báo cáo (như các nước trong khu vực và trên thế giới thời hạn này là 1 năm). Báo cáo bao gồm cả kết quả hoạt động nghề nghiệp (dự án, công trình đã thực hiện trong kỳ báo cáo), các văn bằng, chứng chỉ có được trong kỳ báo cáo và việc tham gia, hoàn thành các chương trình phát triển nghề nghiệp liên tục (CPD). Khi nâng hạng, gia hạn: cá nhân nộp hồ sơ và sẽ do cơ quan quản lý nghề nghiệp xét duyệt. Tùy theo quy định của các nước hiện nay vẫn yêu cầu kiểm tra, phỏng vấn để đánh giá thực lực của kỹ sư khi gia hạn, nâng hạng chứng chỉ hành nghề.</p>	<p>Dự thảo Nghị định hiện được xây dựng theo hướng quản lý năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân thông qua Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng gắn với thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề, cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề và việc công khai, tra cứu thông tin theo quy định; đồng thời chứng chỉ hành nghề có thời hạn 10 năm và khi hết thời hạn được thực hiện theo thủ tục cấp mới theo cấu trúc thủ tục hành chính mà dự thảo đang thiết kế. Việc bổ sung cơ chế báo cáo định kỳ hằng năm của cá nhân hành nghề, cập nhật bắt buộc kết quả hoạt động nghề nghiệp, văn bằng, chứng chỉ có được trong kỳ, chương trình phát triển nghề nghiệp liên tục (CPD), cũng như xem xét kiểm tra, phỏng vấn khi gia hạn, nâng hạng chứng chỉ hành nghề là nội dung làm thay đổi đáng kể mô hình quản lý chứng chỉ hành nghề hiện nay, có thể làm phát sinh thêm nghĩa vụ kê khai, báo cáo định kỳ và đòi hỏi phải xây dựng đồng bộ khung pháp lý về tiêu chí, quy trình, dữ liệu và tổ chức thực hiện. Trong khi đó, dự thảo lần này tập trung kế thừa khung quản lý hiện hành, chuẩn hóa dữ liệu, tăng cường công khai, minh bạch, kết nối, chia sẻ dữ liệu và chưa thiết kế riêng cơ chế CPD, cơ chế báo cáo định kỳ hoặc thủ tục gia hạn độc lập. Vì vậy, để bảo đảm tính thống nhất, khả thi và phù hợp với phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định, đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo.</p>
-----	--	--	---------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

410			Hội pháp luật xây dựng Việt Nam	Cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề: Có sự tham gia của các Hội nghề nghiệp trong quá trình xét cấp chứng chỉ hành nghề để huy động nguồn lực từ các tổ chức xã hội nghề nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn đồng thời thúc đẩy tiến trình xã hội hóa trong công các quản lý nghề nghiệp cụ thể như: Tham gia quá trình công bố thông tin năng lực của tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn xây dựng (Hội quản lý Doanh nghiệp, cá nhân hoạt động nhiều lĩnh vực hoặc chỉ từng lĩnh vực hành nghề cụ thể) Tham gia Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề do cơ quan quản lý nhà nước đứng ra tổ chức thực hiện.	Dự thảo Nghị định hiện được xây dựng theo hướng việc cấp chứng chỉ hành nghề là thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện; Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề do cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề thành lập, với thành phần gồm công chức, viên chức và các chuyên gia có chuyên ngành phù hợp để bảo đảm trách nhiệm quản lý nhà nước, tính thống nhất, chặt chẽ và khả thi trong tổ chức thực hiện. Đồng thời, dự thảo cũng quy định tổ chức tham gia hoạt động xây dựng tự công khai thông tin về năng lực hoạt động xây dựng trên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng; thông tin này là cơ sở để chủ đầu tư tham khảo khi lựa chọn nhà thầu. Vì vậy, việc bổ sung ngay quy định về sự tham gia của các Hội nghề nghiệp trong quá trình công bố thông tin năng lực của tổ chức, cá nhân và tham gia Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề cần được tiếp tục nghiên cứu kỹ về cơ sở pháp lý, phạm vi tham gia, trách nhiệm của các chủ thể, cơ chế phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và điều kiện tổ chức thực hiện, bảo đảm phù hợp với mô hình quản lý dữ liệu tập trung, thống nhất mà dự thảo đang thiết kế. Do đó, trước mắt đề nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo; nội dung góp ý được ghi nhận để nghiên cứu trong quá trình hoàn thiện chính sách xã hội hóa phù hợp đối với công tác quản lý nghề nghiệp trong lĩnh vực xây dựng.
411			Sở Xây dựng tỉnh An Giang	Đối với trách nhiệm thi hành của các cơ quan, tổ chức (chương V): dự thảo chỉ quy định về cơ sở dữ liệu; chưa đề cập đến hoạt động cấp chứng chỉ, do đó cần nghiên cứu bổ sung quy định cho phù hợp.	Tiếp thu ý kiến. Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý bảo đảm quy định rõ trách nhiệm thi hành.

412			<p>Tổng hội xây dựng Việt Nam</p>	<p>Đối với nội dung về cơ sở dữ liệu (Chương 2 từ điều 8 đến điều 35 và chương 3 từ điều 36 đến điều 41). Đề nghị xem xét các nội dung sau: + Cần có các quy định nhằm đảm bảo thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành xây dựng như các nội dung công việc bắt buộc phải thực hiện, công trình bắt buộc phải thực hiện. + Các quy định về kiểm soát thông tin khi dữ liệu được nhiều đơn vị cập nhật từ nhiều nguồn khác nhau, đảm bảo yêu cầu về dữ liệu phải chính xác, đầy đủ. + Cần có các quy định liên quan đến công nghệ số. + Nghị định chưa nêu rõ nét về vai trò của người dùng nhất là liên thông với các thủ tục hành chính.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, Dự thảo Nghị định đã có quy định chung về trách nhiệm nhập, chuẩn hóa dữ liệu... Nội dung chi tiết được nghiên cứu, dự thảo tại Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này.</p>
413			<p>Tổng hội xây dựng Việt Nam</p>	<p>- Đối với nội dung về điều kiện năng lực (Chương 4). Đề nghị xem xét nội dung liên quan đến: + Kiểm soát tính chính xác trong khai báo thông tin đối với trường hợp cá nhân tự xác định thông tin về năng lực hay số năm kinh nghiệm. + Quy định cho phép các tổ chức xã hội nghề nghiệp tham gia các dịch vụ công theo khoản 3 điều 11 Luật Xây dựng 2025 (Chính sách khuyến khích trong hoạt động xây dựng). Quy định này vừa phù hợp với Kết luận 50 của BCT về tiếp tục thực hiện NQ 18, kế thừa quy định của Luật Xây dựng 2014 và đã được triển khai trong thực tiễn giúp giảm tải cho cơ quan nhà nước, tiết kiệm thời gian, nâng cao năng lực cạnh tranh.</p>	<p>Dự thảo Nghị định hiện được xây dựng theo hướng phân cấp, phân quyền cho Sở Xây dựng thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề cho cá nhân khi có yêu cầu, nhằm bảo đảm thống nhất đầu mối thực hiện thủ tục hành chính, chuẩn hóa việc đánh giá điều kiện năng lực, kinh nghiệm nghề nghiệp, đồng thời bảo đảm quản lý tập trung, đồng bộ dữ liệu năng lực hành nghề trên phạm vi toàn quốc thông qua Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Trong giai đoạn hiện nay, việc tiếp tục giao cơ quan nhà nước ở địa phương thực hiện thủ tục này là phù hợp với mô hình quản lý mà dự thảo đang thiết kế. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo ghi nhận ý kiến góp ý về chủ trương từng bước chuyển giao một số dịch vụ công trong hoạt động xây dựng cho tổ chức xã hội - nghề nghiệp có đủ điều kiện năng lực theo quy định của Luật Xây dựng năm 2025. Đây là định hướng chính sách có ý nghĩa trong việc phát huy vai trò của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, góp phần giảm tải cho cơ quan quản lý nhà nước. Nội dung này sẽ được tiếp tục nghiên cứu trên cơ sở đánh giá đầy đủ về điều kiện năng lực của tổ chức được giao thực hiện, cơ chế quản lý, giám sát, trách nhiệm cập nhật và đồng bộ dữ liệu, cũng như lộ trình triển khai phù hợp, trước khi xem xét thể chế hóa trong giai đoạn tiếp theo.</p>